

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55615		50.000		020097042209101148092024R1QS892608.55615 .114810.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5189.55635		100.000		020097042209101148092024HY01231505.55635 .114802.ung ho mien bac
10/09/2024 5161.41533		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5108300.20240910.66485108300-0902703621_C au nguyen cho dong bao binh an vo su
10/09/2024 5388.55649		50.000		020097042209101148102024KKHU352790.5564 9.114811.Nguoi ham mo dien vien Duy Khanh Zhou Zhou ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5389.54855		100.000		020097040509101148122024PD5U015981.5485 5.114812.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI NGOC THUY ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.40597		100.000		MBVCB.6991383233.mien Bac co len.CT tu 0911000021317 DO THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55718		1.000.000		020097042209101148112024XDXH699052.5571 8.114753.NGUYEN THI THANH THAO gop suc ung ho dong bao VN
10/09/2024 5220.72495		500.000		342336.100924.114811.CHIA SE DONG BAO ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5219.72516		200.000		379372.100924.114812.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.40604		500.000		MBVCB.6991392038.NGUYEN THI HOA LINH chuyen tien.CT tu 1013369857 NGUYEN THI HOA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72533		1.000.000		940247.100924.114811.DOAN THI XINH ung ho khac phuc thiet hai bao lu FT24254790000864
10/09/2024 5389.55751		200.000		020097040509101148132024DC4C016086.5575 1.114814.Vietcombank:0011001932418:CHU THI NGA chuyen tien cau mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5390.54899		100.000		02009704220910114812202419GL646269.54899. 114754.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.40607		100.000		MBVCB.6991392051.ung ho cuc tro bao Yagi.CT tu 0011004162789 LE HUYEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73135		200.000		940330.100924.114812.TRAN THI MAI TRANG chuyen FT24254790000945
10/09/2024 5217.72552		500.000		940293.100924.114811.PHAM MINH TAM ung ho khac phuc bao lu mien Bac FT24254460363136

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.73143		500.000		940301.100924.114811.LE THI HONG CHIEM chung tay cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254065348302
10/09/2024 5189.55805		300.000		020097040509101148152024TTOI016164.55805 .114756.Vietcombank:0011001932418:KHANH BANG TAN LOC gui chut tam long den dong bao dang bi bao lu
10/09/2024 5215.72698		200.000		940532.100924.114814.PHAN PHAM PHUC ung ho dong bao vung lu FT24254058608102
10/09/2024 5388.55831		170.000		0200970422091011481520242S4G885505.55831. 114816.NGO VAN PHUONG ung ho dong bao mua mua lu
10/09/2024 5078.37434		200.000		MBVCB.6991392059.Ung ho mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1012955429 PHUNG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72741		500.000		940595.100924.114815.HOANG THI THANH ung ho Yen Bai FT24254613922196
10/09/2024 5387.55854		2.000.000		020097042209101148162024XWLT588049.558 54.114817.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.72771		100.000		940142.100924.114816.Tran Thi Trang chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.72790		500.000		940776.100924.114817.TRUONG THI NGOC ANH chuyen FT24254500269982
10/09/2024 5214.72800		50.000		940741.100924.114817.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254297980821
10/09/2024 5388.56018		1.000.000		020097042209101148182024CS1U555083.56018 .114819.ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5389.55913		200.000		0200970405091011481920244P0R016343.55913. 114819.Vietcombank:0011001932418:THANH THUY chuyen tien chia se khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.73357		200.000		940953.100924.114819.Ung ho mien bac bao lu FT24254088750431
10/09/2024 5241.40653		20.000		MBVCB.6991392355.TRAN HOANG MINH TONG chuyen tien.CT tu 1040433213 TRAN HOANG MINH TONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72909		50.000		215961.100924.114821.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.56070		150.000		020097042209101148202024TBT2640105.56070 .114821.ung ho khac phuc mua lu
10/09/2024 5240.40659		200.000		MBVCB.6991384103.chut tam long gui den ba con vung bao lut.CT tu 1013800175 NGUYEN THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.37475		100.000		MBVCB.6991384543.Mien bac co len !.CT tu 0091000650614 PHAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73417		90.000		951412.100924.114817.ung ho MIEN BAC
10/09/2024 5216.73346		100.000		940910.100924.114819.Dzang ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao va lu lut FT24254607203204
10/09/2024 5213.74006		50.000		941191.100924.114823.DANG THANH SON ung ho FT24254055061004
10/09/2024 5245.40669		100.000		MBVCB.6991384851.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 9976059302 DOAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73000		1.000.000		530889.100924.114756.Doan Hoi Sinh vien khoa Ky thuat Giao thong UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5216.74019		1.000.000		064746.100924.114823.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-11:48:23 064746
10/09/2024 5212.74049		50.000		951507.100924.114819.TA TO UYEN ung ho dong bao bi thiet hai, anh huong do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.74059		200.000		342636.100924.114824.Ung ho lu lut
10/09/2024 5388.57099		98.888		020097042209101148252024N85H248490.57099 .114806.NGUYEN TIEN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5245.40682		200.000		MBVCB.6991385021.Mong giup duoc phan nao a.CT tu 0161001675911 DOAN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74137		500.000		941412.100924.114825.NGUYEN PHUONG THUY chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254160702445
10/09/2024 5220.73553		100.000		941421.100924.114825.em chua co luong nhung van muon gui chut giup do a FT24254780010167
10/09/2024 5212.73565		100.000		440546.100924.114826.Ung ho gia dinh bi bao lut
10/09/2024 5239.40688		1.000.000		MBVCB.6991384009.Gia dinh chu Tu - An Giang : Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai . Co len dong bao mien Bac nhe . .CT tu 9230726868 BUI THI MY HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57167		500.000		020097041509101148272024bOW5790967.5716 7.114827.NGUYEN CONG QUYEN ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57183		200.000		020097042209101148272024NTD7181613.5718 3.114828.TRAN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5389.56245		500.000		020097040509101148282024UJF3016776.56245. 114820.Vietcombank:0011001932418:VU VAN HOANG chuyen tien UNGHOdongbaoBIBAOLUT
10/09/2024 5244.40702		200.000		MBVCB.6991392891.PHAM THI NHA BAN chuyen tien.CT tu 9386989829 PHAM THI NHA BAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56277		50.000		020097042209101148282024E40W853277.5627 7.114810.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.74309		100.000		216182.100924.114830.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5243.40715		10.000		MBVCB.6991393491.Chung tay cung mien Bac vuot qua bao lu YaGi.CT tu 1036985418 NGUYEN NGOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56309		500.000		020097041509101148312024Zo7G791272.56309 .114811.DANG PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5243.40695		300.000		MBVCB.6991391556.NGUYEN DANG THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1025257894 NGUYEN DANG THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40736		1.000.000		MBVCB.6991395396.Mien Nam huong ve Mien Bac ruot thit.CT tu 0111000354497 NGUYEN KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57373		100.000		020097041509101148342024DmGh791344.5737 3.114834.NGUYEN TUONG BAO QUYEN ung ho
10/09/2024 5215.73752		2.000.000		148427.100924.114832.Pham Thu Huong cong duc ung ho dong bao lu lut. Nam Mo Quan The Am Bo Tat
10/09/2024 5212.74450		1.000.000		216298.100924.114834.Dr anh ngoc ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5215.73787		99.999		942101.100924.114834.CHIA SE CUNG DONG BAO LU YAGI 2024 FT24254617462788
10/09/2024 5241.40745		200.000		MBVCB.6991394256.NGUYEN QUYNH HUONG chuyen tien.CT tu 1037164396 NGUYEN QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57420		70.000		0200970422091011483520244KBJ174096.57420 .114836.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.74522		1.000.000		952130.100924.114828.Bui Thuy Mai dong quy ung ho
10/09/2024 5389.56428		50.000		020097042209101148352024KSGU855269.5642 8.114836.LE THI PHUONG TAM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.73834		100.000		216308.100924.114834.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.74567		5.000.000		951598.100924.114822.LE DO HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.74578		200.000		343011.100924.114835.PHAN VIET TRUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.73876		200.000		287287.100924.114835.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.41724		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 3668353.20240910.66483668353-0984463204_U ng ho lu lut mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5218.73894		100.000		942257.100924.114836.TRIEU HUNG THAI chuyen FT24254022199605
10/09/2024 5218.73912		200.000		942158.100924.114835.Xin gui dong bao Mong dong bao som qua thien tai FT24254136152797
10/09/2024 5189.56472		300.000		020097042209101148382024ELO0805327.56472 .114839.Em Mon ung ho khac phuc bao lu Mien Bac
10/09/2024 5244.40766		200.000		MBVCB.6991394775.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1047881482 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.41748		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5202237.20240910.66485202237-0834083021_U ng ho phong chong khac phuc lu lut mien bac
10/09/2024 5387.56478		500.000		020097042209101148382024IZ2W186887.5647 8.114839.PHAM THI THU HIEN ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5218.74749		3.000.000		942423.100924.114838.Dokin ck FT24254020418313
10/09/2024 5241.40774		500.000		MBVCB.6991393913.Ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0011000437133 NGUYEN PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73985		200.000		950711.100924.114816.Huong, Van dong gop giup dong bao Mien Bac vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.40777		1.000.000		MBVCB.6991395848.HUYNH THI TAP chuyen tien Ung ho cac tinh bi Bao Lu.CT tu 0091000321040 HUYNH THI TAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73999		200.000		952288.100924.114832.ung ho dong bao thiet hai vi bao lu so 3
10/09/2024 5189.57593		1.000.000		020097042209101148412024FCHC160982.5759 3.114842.PHAM VAN DIEU chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.40785		500.000		MBVCB.6991395134.minh van ck .CT tu 1047398036 NGUYEN THI DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.40785		500.000		MBVCB.6991405264.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho cuu tro dong bao.CT tu 1044372534 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56541		300.000		0200970422091011484120242C8M665126.5654 1.114842.BUI THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.74879		100.000		216533.100924.114842.PHAN HIEU HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.74903		100.000		943192.100924.114842.Sinh vien Tran Thi Thao My chuyen tien cuu tro mien Bac sau bao Yagi a
10/09/2024 5242.40796		1.000.000		MBVCB.6991396627.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1036631529 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.40798		50.000		MBVCB.6991396168.NGUYEN PHUONG BAO NHI ung ho dong bao.CT tu 9332877852 NGUYEN PHUONG BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.40795		100.000		MBVCB.6991396064.DAO THI THU chuyen tien ho tro mien bac phuc hoi sau bao yagi.CT tu 0011004144670 DAO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56593		200.000		020097041509101148452024XYKP791857.5659 3.114837.NGUYEN THI TUYET NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.74996		200.000		952269.100924.114831.LE THI HOA Chuyen tien ung ho do bao yagi
10/09/2024 5387.57700		100.000		020097041509101148462024gTUq791874.5770 0.114846.Mot chut tam long gui den dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.40812		200.000		MBVCB.6991396291.ung ho.CT tu 0481000901823 VU DUC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.75178		100.000		953349.100924.114841.xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.75183		50.000		151124.100924.114846.VU NGOC GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.37658		200.000		MBVCB.6991396368.quyen gop cuu tro lu lut.CT tu 0181003653635 TANG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75198		200.000		943109.100924.114846.Mong dong bao mien Bac luon manh me vuot qua bao lu FT24254190829020
10/09/2024 5216.76092		100.000		216562.100924.114847.NGUYEN VAN MINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.57770		200.000		020097042209101148462024Y6UF509101.57770 .114848.NGUYEN THACH THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.37670		200.000		MBVCB.6991405688.tam long nho nhoi gui den nguoi dan mien bac a.CT tu 1029881418 LO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.40831		100.000		MBVCB.6991396872.THAN MY MINH NHAT chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 9949699584 THAN MY MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57818		200.000		020097040509101148492024O4OJ017791.57818 .114849.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG NHUNG chuyen tien Cuu tro Dong Bao gap kho khan
10/09/2024 5388.56682		150.000		020097042209101148492024LUXN142767.5668 2.114850.DANG XUAN KIEN ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5209.75275		50.000		466290.100924.114848.ISL20240910114837766- THAI HOANG TRAM THY chuyen tien ung ho dong bao do bao lut
10/09/2024 5217.76196		200.000		065399.100924.114932.GUI MB THAN IU-100924-11:48:49 065399
10/09/2024 5216.76202		1.000.000		951983.100924.114831.ung ho nguoi dan bi bao yagi
10/09/2024 5389.56685		100.000		020097041509101148502024OyRb792200.5668 5.114830.Ung ho dong bao Mien Bac.
10/09/2024 5218.75291		200.000		943246.100924.114848.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254551761190

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.37689		200.000		MBVCB.6991384868.Ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0971000023695 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.76251		200.000		943705.100924.114850.Ung ho ba con mua bao
10/09/2024 5216.75332		100.000		943432.100924.114850.HOANG THU THAO chuyen FT24254315410647
10/09/2024 5387.57908		500.000		020097041509101148522024U2pn792533.57908 .114852.TO THI LEN chuyen tien mong mn binh an
10/09/2024 5189.57922		1.000.000		02009704220910114851202409NJ832251.57922. 114853.DO THI THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5214.75363		200.000		943531.100924.114852.LUONG THUY QUYNH chuyen cuu tro bao so 3 FT24254860371470
10/09/2024 5218.75380		200.000		952891.100924.114848.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.76407		100.000		943649.100924.114853.TRAN VAN PHUC chuyen FT24254880184691
10/09/2024 5219.75401		1.210.188		729054.100924.114853.Remitly transfer R81885251466
10/09/2024 5217.75414		100.000		222389.100924.114854.Chung xin gui it tam long
10/09/2024 5017.75410		300.000		238382.100924.114853.Gia dinh Gao Khoai mong moi nguoi duoc binh an a
10/09/2024 5240.40869		100.000		MBVCB.6991383416.PHAM TO QUYEN chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1038485523 PHAM TO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58013		200.000		0200970422091011485520241K3Q527256.58013 .114856.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.58072		100.000		020097042209101148572024AZGY702022.5807 2.114858.Dong gop ung ho dong bao
10/09/2024 5215.76604		140.000		953698.100924.114850.TRAN TU TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5389.56899		100.000		020097042209101148582024DZJNJ220190.5689 9.114859.Ung ho dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5245.40898		200.000		MBVCB.6991406237.gia dinh huyen huong ung ho dong bao lu lut.CT tu 1046865607 DINH THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56948		500.000		020097042209101149002024ZQIJ878757.56948. 114901.ung ho ho tro bao Yagi
10/09/2024 5209.75605		500.000		217039.100924.114901.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5216.75627		200.000		944250.100924.114901.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen FT24254807196482

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.76753		500.000		944266.100924.114901.LE THI THANH VI chuyen tien ung ho cuu tro sau bao Yagi FT24254821485709
10/09/2024 5078.37773		100.000		MBVCB.6991397870.Xin gui chut tam long ung ho dong bao mien bac.CT tu 1026307950 LUU THI NHA THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76745		100.000		944238.100924.114901.Xin gui den mot it de ho tro dong bao vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5212.75637		200.000		944264.100924.114901.Gui mot chut tam long den vung lu lut va anh huong cua bao so 3 FT24254613925698
10/09/2024 5388.56975		5.000.000		020097042209101149012024T91C822522.56975 .114902.cuu tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.41866		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4370669.20240910.66484370669-0812444371_U ng ho dong bao a
10/09/2024 5209.75652		200.000		944330.100924.114902.Ung ho dong bao - Nguyen binh an FT24254585952338
10/09/2024 5213.76805		1.000.000		194245.100924.114900.IBFT DANG THI THUY LINH huong ve MB
10/09/2024 5389.58222		200.000		020097042209101149032024ULA3442522.5822 2.114904.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5387.58238		200.000		020097042209101149032024LL9E974402.58238. 114904.TRUONG DIEP ANH THOA chuyen tien
10/09/2024 5219.75722		500.000		065845.100924.115014.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-11:49:04 065845
10/09/2024 5214.76915		100.000		217189.100924.114905.Dong gop dong bao bao lu
10/09/2024 5212.75751		20.000		433108.100924.114904.PHAM THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.58283		50.000		020097042209101149052024SX25555850.58283 .114907.NGUYEN ANH HAO ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.75805		500.000		955164.100924.114901.LE DUC CHI CHUYEN TIEN UNG HO
10/09/2024 5218.75808		50.000		944709.100924.114907.Ung ho bao lu FT24254738196932
10/09/2024 5388.58363		500.000		0200970422091011490720247BE6794674.58363. 114849.gop chut suc den nhung noi gap kho khan
10/09/2024 5220.75863		200.000		945612.100924.114908.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.58370		300.000		02009704220910114908202403SG380921.58370. 114901.Ung ho ba con gap nan lu lut. Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.59141		50.000		0200970422091011490920248ISE301780.59141. 114910.co mot it a
10/09/2024 5217.77164		76.913		944896.100924.114910.Ung ho dong bao FT24254780013507
10/09/2024 5388.58381		50.000		020097042209101149092024620W973120.5838 1.114910.Chuc dong bao Viet Nam binh an manh khoe
10/09/2024 5213.77187		200.000		065983.100924.115015.UNG HO DONG BAO SAU CON BAO YAGI-100924-11:49:10 065983
10/09/2024 5009.16276		100.000		SHGD:10015906.DD:240910.BO:NGUYEN THI KIM HUE.Remark:NGUYEN THI KIM HUE chuyen tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5240.40969		300.000		MBVCB.6991397583.NGUYEN THI TRUC LINH chuyen tien.CT tu 1013313803 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75923		200.000		217324.100924.114911.NGUYEN VAN TAM chuyen tien
10/09/2024 5390.58426		100.000		020097042209101149102024HLBF411660.5842 6.114852.HO THI KHANH HUYEN ung ho dong bao bi a h huong buoi bao lu
10/09/2024 5218.77223		200.000		384855.100924.114911.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5220.77237		1.000.000		217376.100924.114912.PHAN THI HANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5212.75966		1.000.000		945097.100924.114912.Gia dinh chau Mi ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254995567050
10/09/2024 5219.78006		888.888		954566.100924.114908.ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.37858		200.000		MBVCB.6991406637.LE TRAN TRI THUC chuyen tien.CT tu 9947198495 LE TRAN TRI THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.37866		200.000		MBVCB.6991408323.Ho tro dong bao thien tai .CT tu 0721000657978 NGUYEN PHUC VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.40995		1.000.000		MBVCB.6991398691.NGUYEN TIEU PHUNG UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 1016150570 NGUYEN TIEU PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58588		200.000		020097042209101149162024K87W369660.5858 8.114909.chau xin gui mot chut tam long den ba con vung lu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.59292		200.000		020097042209101149162024GOPG773715.5929 2.114917.NGUYEN VAN TOAN Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5388.58600		200.000		020097041509101149172024NwVc793631.5860 0.114909.ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5220.78085		100.000		238430.100924.114916.HOANG THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.78110		100.000		946836.100924.114916.NguyenNgoc Tan Ung ho ba con chong thien tai
10/09/2024 5389.59316		200.000		0200970405091011491820246J8C019240.59316. 114918.Vietcombank:0011001932418:Duyen-u ng ho cuu tro dong bao khu vuc phia bac
10/09/2024 5217.78145		100.000		434375.100924.114917.Cua it long nhieu chia se cung dong bao MB
10/09/2024 5242.41016		500.000		MBVCB.6991408679.HOANG THI THIET ung ho khắc phục hậu quả cơn bão số 3.CT tu 0351000999070 HOANG THI THIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77493		500.000		955633.100924.114913.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5215.78190		100.000		945582.100924.114918.VU THI THUY TRANG ung ho bao lu mien bac FT24254807197788
10/09/2024 5215.77519		200.000		945643.100924.114918.Ung ho dong bao bao lu FT24254666900543
10/09/2024 5389.59345		1.000.000		020097042209101149192024O6LM316767.5934 5.114920.ung ho cuu tro bao yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.59354		50.000		020097040509101149202024QS2Y019364.59354 .114901.Vietcombank:0011001932418:DO HUE chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5390.59367		100.000		020097041509101149212024RRCY793724.5936 7.114921.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho nan nhan thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.77568		200.000		066261.100924.115020.CHUNG TAY CUU TRO BAO LU DONG BAO MIEN BAC-100924-11:49:20 066261
10/09/2024 5216.78247		120.000		090275.100924.114921.quyen gop cho noi bi anh huong boi bao
10/09/2024 5216.78256		20.000		434514.100924.114918.em pham quoc anh truong dai hoc fpt ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.59381		100.000		020097041509101149212024Fj6k793739.59381. 114921.BUI THI BICH HOAI chuyen tien
10/09/2024 5017.77614		1.000.000		945800.100924.114921.NGUYEN LE NGOC PHUONG chuyen ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254076936417

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.58739		300.000		020097041509101149222024J3xM793762.58739 .114922.toi yeu VietNam
10/09/2024 5209.78317		200.000		640595.100924.114923.Gd ung ho dong khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.77681		100.000		066315.100924.114923.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-11:49:23 066315
10/09/2024 5240.41047		100.000		MBVCB.6991398972.Nghiem Quynh ung ho dong bao do anh huong bao so 3.CT tu 1017777579 NGHIEM THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77722		200.000		945947.100924.114923.NGUYEN THU HUONG chuyen ung ho bao so 3 FT24254209360363
10/09/2024 5218.77758		200.000		946061.100924.114924.Mong ba con binh an FT24254000390081
10/09/2024 5216.78377		200.000		946023.100924.114924.LE THUY NGAN chuyen FT24254753204883
10/09/2024 5239.41056		100.000		MBVCB.6991399653.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0111000256915 TRAN THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41057		1.000.000		MBVCB.6991400095.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0611001900806 LE THU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42039		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5208141.20240910.66485208141-0905395100_F an Chovy - Canyon mong moi nguoi binh an vuot qua con lu an toan
10/09/2024 5219.78464		200.000		946502.100924.114926.Van Khanh giup do khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.59505		200.000		020097042209101149272024IAK3661339.59505 .114928.PHAM MY HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.77898		500.000		946274.100924.114927.Ung ho bao lut mien Bac 2024 FT24254804000666
10/09/2024 5216.78498		250.000		956049.100924.114922.LE THI TRANG Chuyen tien cua it long nhieu mong giup mot phan dong bao thien tai bao lu gap kho khan
10/09/2024 5213.78525		200.000		435334.100924.114929.ung ho mua bao lu
10/09/2024 5161.42060		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5207812.20240910.66485207812-0974722873_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.77934		50.000		957029.100924.114922.TRAN MINH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.78570		50.000		440850.100924.114930.Da cua it long nhieu a ,mong ba con som vuot qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.59547		100.000		020097042209101149292024H68H665362.59547 .114930.TRINH VAN QUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.77991		100.000		946388.100924.114928.TRAN NGOC LAN chuyen FT24254731389287
10/09/2024 5389.58989		100.000		020097042209101149292024316X990146.58989. 114911.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5390.59570		1.000.000		020097041509101149312024IPLx793980.59570.1 14931.Kim Oanh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.79112		300.000		196303.100924.114932.IBFT NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5389.60054		50.000		02009704220910114932202415T2774975.60054. 114933.NGO THI TRANG mien Bac co lenmong tat ca deu duoc binh anthuong mn nhiều.
10/09/2024 5219.78671		13.000		217933.100924.114932.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.78717		50.000		946762.100924.114933.NGUYEN THI LAN HIEN chuyen FT24254783452235
10/09/2024 5390.60083		200.000		020097042209101149332024F87B742205.60083. 114934.ung ho ba con khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5017.78666		500.000		946647.100924.114932.ung ho dong bao.bao Yagi FT24254273050194
10/09/2024 5239.41108		22.000		MBVCB.6991409741.ungho.CT tu 1017167458 NGUYEN THI ANH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60105		50.000		020097042209101149342024YDDW988790.601 05.114935.DO XUAN TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5241.41111		100.000		MBVCB.6991399832.PHAN VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0721000643859 PHAN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41111		50.000		MBVCB.6991400963.mong tat ca moi nguoi binh an vuot qua con bao yagi.CT tu 9366203474 DO THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78643		200.000		957242.100924.114928.LE THI QUYNH Chuyen tien ung ho nguoi dan vuot qua kho khan bao lu lut
10/09/2024 5241.41113		500.000		MBVCB.6991400024.NGUYEN PHAN MY NGOC ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 2937312398 NGUYEN PHAN MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.41114		200.000		MBVCB.6991410648.ung ho dong bao bi bao lu .CT tu 1025456217 CAO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41122		200.000		MBVCB.6991401120.Ung Ho Cac Tinh Bao Lu.CT tu 9963163305 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79248		100.000		956330.100924.114931.1 chut tam long ung ho khu vuc bao lu
10/09/2024 5220.78691		100.000		947784.100924.114932.Gop phan khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.79220		200.000		946959.100924.114935.NGUYEN PHI YEN chuyen FT24254460369482
10/09/2024 5218.78759		38.000		957356.100924.114931.LE THI TUONG VY Chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.60167		200.000		020097042209101149362024PQXE814912.6016 7.114938.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5161.42126		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5281511.20240910.66485281511-0328340527_T HAI THI THU HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.59714		200.000		020097041509101149392024j60X794286.59714. 114919.mien bac oi co len
10/09/2024 5389.60206		70.000		020097042209101149382024NE2L507092.60206 .114939.ck
10/09/2024 5213.78890		500.000		066700.100924.114939.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI-100924-11:49:39 066700
10/09/2024 5215.79377		50.000		947194.100924.114938.Co len a FT24254453287734
10/09/2024 5388.60243		200.000		0200970422091011493920245A9M723164.6024 3.114941.MAI TRAN CAM TIEN
10/09/2024 5216.79409		500.000		947203.100924.114938.Ung ho ba con lu lut va thien tai FT24254010724045
10/09/2024 5239.41151		200.000		MBVCB.6991401460.NGUYEN THI THANH THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0591000269253 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.78966		5.000.000		947391.100924.114940.H chuyen tien cuu tro FT24254429590212
10/09/2024 5215.78988		1.659.128		732166.100924.114942.Remitly transfer R74058365875
10/09/2024 5078.38054		500.000		MBVCB.6991399758.ho tro bao so 3.CT tu 0141000818263 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.80009		200.000		957524.100924.114934.Chau Hoa ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5242.41161		100.000		MBVCB.6991401367.DO THI KIM HA mong mn binh an.CT tu 1012409814 DO THI KIM HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79594		10.000		032650.100924.114945.TRUONG DAU VIET HOANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.38073		200.000		MBVCB.6991400776.Gia dinh ho Le - Duong ung ho cuu tro sau bao so 3.CT tu 1016922147 DUONG DINH BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79644		500.000		956559.100924.114937.MPRIKA NHAT BAN UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5244.41180		200.000		MBVCB.6991401629.ho tro nguoi dan.CT tu 1015731162 NGUYEN HA KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.80148		300.000		947864.100924.114946.Ung ho dong bao lu lut FT24254066280587
10/09/2024 5220.79703		500.000		947857.100924.114946.Ung ho dong bao FT24254857110102
10/09/2024 5390.59894		500.000		020097040509101149472024DXA9020671.5989 4.114939.Vietcombank:0011001932418:Thuy Huong ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5389.59905		59.966		020097041509101149482024p8dt794851.59905. 114948.NGUYEN QUYNH NHU ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5239.41188		199.734		MBVCB.6991401653.HO TRO DONG BAO TRONG CON BAO SO 3.CT tu 0041000207021 LAM HO BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80183		100.000		957733.100924.114939.Dong gop ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.41190		2.000.000		MBVCB.6991401943.Hai phong chung tay cung ca nuoc cuu tro dong bao thien tai.CT tu 0581000767883 HOANG MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38099		50.000		MBVCB.6991401838.PHAN HOANG QUOC KHANH chuyen tien.CT tu 9862577290 PHAN HOANG QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79794		100.000		948099.100924.114949.TRAN DUC ANH chuyen FT24254273050500
10/09/2024 5216.80249		2.000		666139.100924.114949.nguoi ham mo tuyen thu HLE Viper o Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.41198		2.000.000		MBVCB.6991410474.HO MY QUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1016854979 HO MY QUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59953		200.000		020097041509101149502024Lax7794894.59953. 114950.UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5219.79844		100.000		197567.100924.114950.IBFT Ho tro dong bao chIU anh huong thien tai
10/09/2024 5017.80266		3.000.000		948152.100924.114950.Ung ho dong bao lu lut FT24254830255550
10/09/2024 5220.80284		300.000		150633.100924.114950.Ung ho dong bao Bao Yagi
10/09/2024 5212.79912		200.000		896011.100924.114952.Chu Minh Thu ngan hang lpbank -PGD Da Bac gui chut tam long den dong bao Viet Nam anh huong bao Yagi, ma GD 248723257
10/09/2024 5189.61004		200.000		020097041509101149522024uTsr795116.61004. 114952.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.80350		200.000		957792.100924.114940.NGUYEN THI KIM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.60591		100.000		020097042209101149522024A0NR428205.6059 1.114944.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5217.79955		500.000		948359.100924.114952.LE MANH KIEU ung ho lu lut FT24254300866001
10/09/2024 5213.80355		100.000		958062.100924.114946.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5215.79967		3.999		388735.100924.114952.NGUYEN THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5017.80380		500.000		895970.100924.114954.Ung ho cac tinh bi bao lu , ma GD 248723254
10/09/2024 5209.81044		9.402		948388.100924.114952.DINH NGOC HIEP ung ho cuu tro dong bao bi bao lut cac tinh phía bac FT24254558162807
10/09/2024 5214.80444		350.000		732539.100924.114955.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5244.41234		200.000		MBVCB.6991402638.HO HOANG LONG ung ho dong bao vung bao.CT tu 1018564699 HO HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60686		500.000		0200970422091011495520247HDE288917.6068 6.114956.Le Hang Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5161.42227		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4500121.20240910.66484500121-0385674708_C on xin gui it tam long den ba con a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.81085		50.000		956997.100924.114952.PHAM QUYNH HUONG Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.81086		50.000		956954.100924.114950.LUU THI THANH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.61108		100.000		020097042209101149562024K142453428.61108. 114957.NGUYEN THANH LONG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.80519		300.000		197636.100924.114957.IBFT TRAN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5240.41244		1.000.000		MBVCB.6991412262.Xin gui chut tam long den dong bao mien Bac gap bao lu.CT tu 0381000567899 DANG THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80581		200.000		950022.100924.114958.TRINH NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.80599		250.000		950032.100924.114958.Viet Nam yeu thuong
10/09/2024 5220.81196		500.000		067182.100924.115042.DONG GOP HO TRO DONG BAO BAO LU-100924-11:49:59 067182
10/09/2024 5387.61175		500.000		020097042209101149582024OU2Z746964.6117 5.114940.NGUYEN THI TRANG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5212.80647		500.000		948846.100924.114958.Mong tat ca moi nguoi binh an. FT24254123267877
10/09/2024 5217.80645		1.000.000		218712.100924.115000.Xin quyen gop chia se dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5239.41265		5.000.000		MBVCB.6991413485.Nhung Cherry xin gui toi mien Bac khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1036080723 TRAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42248		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5284743.20240910.66485284743-0357840713_V iet Nam co len
10/09/2024 5387.61220		200.000		020097041509101150012024SfpH795634.61220. 115001.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.41271		500.000		MBVCB.6991413494.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0691000407311 NGO VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80734		100.000		949145.100924.115001.VU THI HUONG GIANG chuyen FT24254614098700
10/09/2024 5243.41277		15.000		MBVCB.6991413568.TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1044255180 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41277		2.000.000		MBVCB.6991412986.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0071000591571 NGUYEN THI DIEU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60848		100.000		020097040509101150032024QHE1021466.6084 8.115003.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NHAT TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.80780		200.000		218795.100924.115003.NGUYEN MONG HOAI THUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.80783		200.000		196952.100924.115003.IBFT chuyen tien
10/09/2024 5242.41282		1.660.000		MBVCB.6991403245.Ung ho dong bao gap nan .CT tu 0061001186551 LE THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81384		500.000		218835.100924.115004.DAO NGOC DIEP ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.80808		40.317		438332.100924.115002.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.42265		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5285189.20240910.66485285189-0947389659_U ng ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5017.81415		100.000		959211.100924.114959.uh dong bao mien bac
10/09/2024 5245.41290		200.000		MBVCB.6991413403.HA THI NHAT ANH chuyen tien ho tro bao lu.CT tu 0041000129530 HA THI NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41293		2.000.000		MBVCB.6991413772.Cong ty co khi chinh xa pho yen , Thai Nguyen ung ho ba con bao lut.CT tu 0821000155666 TA THI NGOC NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41303		1.000.000		MBVCB.6991413642.ttsopenai gop suc chong bao yagi.CT tu 0691000318207 PHAM VAN DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61332		300.000		020097042209101150062024BSNA243527.6133 2.115007.VU THI HUONG ung ho bao lut bao yagi
10/09/2024 5241.41276		500.000		MBVCB.6991403013.NGUYEN THI TIEN VU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 1028270870 NGUYEN THI TIEN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61000		200.000		020097041509101150092024AkGo795793.6100 0.114949.PHAM THI BAO NGOC chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.82007		100.000		951367.100924.115008.Dao Thi Thu Ha xin duoc ung ho bao lu
10/09/2024 5245.41324		200.000		MBVCB.6991403489.NGUYEN HOANG SANG chuyen tien.CT tu 0791000021653 NGUYEN HOANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82050		100.000		384177.100924.115010.Nguyen Thi Thu Ngan chuyen tien
10/09/2024 5161.42341		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4371999.20240910.66484371999-0936005478_T RAN THANH TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.62060		109.000		020097042209101150102024GUUY853571.6206 0.115011.PV Tra My ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5216.81703		100.000		949882.100924.115011.NGUYEN MAI ANH chuyen FT24254738200720
10/09/2024 5215.82079		500.000		949767.100924.115009.ung ho cuu tro thiet hai bao YaGi FT24254076940090
10/09/2024 5078.38264		200.000		MBVCB.6991403903.ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0851000020798 NGO QUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61446		500.000		020097040509101150122024NU91021962.61446 .115012.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.81763		100.000		067484.100924.115015.MONG MOI NGUOI VUOT QUA KHO KHAN-100924-11:50:12 067484
10/09/2024 5218.82164		200.000		950020.100924.115012.NGO PHUONG ANH chuyen ung ho cuu tro bao Yagi FT24254453290245
10/09/2024 5017.82199		200.000		950105.100924.115013.DAO THI NGOC chuyen ung ho lu lut FT24254729724605
10/09/2024 5241.41344		200.000		MBVCB.6991414861.LE YEN mong ba con som vuot qua kho khan a.CT tu 0611000184001 LE THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82184		300.000		950098.100924.115013.NGUYEN XUAN TUNG chung tay ung ho dong bao vung lu FT24254709005076
10/09/2024 5390.62172		100.000		020097040509101150152024DNQ8022109.6217 2.115015.Vietcombank:0011001932418:Chut long voi ba con mien Bac than thuong.
10/09/2024 5017.82217		1.000.000		150829.100924.115014.Duong Thi Hue chuyen tien
10/09/2024 5214.81861		33.000		390965.100924.115014.DOAN THI MINH THUY chuyen tien ung ho lu lut mbac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.82227		2.222		950168.100924.115014.Ung ho bao FT24254613930124
10/09/2024 5388.62222		100.000		020097042209101150162024DZD7218482.6222 2.115017.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.82271		200.000		067581.100924.115018.NGUYEN TUONG THUAN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-11:50:16 067581
10/09/2024 5242.41368		200.000		MBVCB.6991414985.HO BAO THO chuyen tien.CT tu 0721000640681 HO BAO THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41370		100.000		MBVCB.6991404567.LE CONG THANH chuyen tien.CT tu 0541000329541 LE CONG THANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82318		100.000		067591.100924.115118.LE TRUONG GIANG chuyen khoan-100924-11:50:17 067591
10/09/2024 5212.83091		100.000		219286.100924.115020.ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5388.62311		300.000		020097041509101150202024QNw2796280.6231 1.115020.ung ho bao Yagi mong binh an cho tat ca dong bao
10/09/2024 5217.82427		309.000		441087.100924.115020.KT-NL ung ho dong bao
10/09/2024 5189.61657		100.000		020097042209101150202024SOKB119444.6165 7.115021.MAC NGUYEN BAO NGOC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.82475		200.000		950676.100924.115020.NGUYEN VAN HOC chuyen tien ung ho FT24254000579280
10/09/2024 5245.41392		300.000		MBVCB.6991404718.LE VIET PHU ung ho dong bao bao lut mien bac.CT tu 0491001886624 LE VIET PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83177		500.000		067724.100924.115023.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-11:50:23 067724
10/09/2024 5218.82533		100.000		198197.100924.115022.IBFT LE BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.83206		200.000		219391.100924.115024.HOANG THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.41407		1.000.000		MBVCB.6991404492.ung ho dong bao phia Bac.CT tu 0431000258110 NGUYEN THI HIEU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83241		1.000.000		067694.100924.115107.TRAN THI LAN ANH UNG HO-100924-11:50:24 067694

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.83279		100.000		950843.100924.115022.Nguyen Minh Duc chuyen tien FT24254803249197
10/09/2024 5245.41410		100.000		MBVCB.6991405004.unghobaoso3Yagi.CT tu 1379694504 PHAM THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62475		1.000.000		02009704050910115026202458MX022639.6247 5.115026.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH NGAN chuyen tien ung ho bao lut MB
10/09/2024 5388.61757		200.000		020097041509101150252024N4I3796408.61757. 115026.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.61774		200.000		020097042209101150252024E5HR119799.61774 .115026.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5241.41420		100.000		MBVCB.6991404793.PHAM TRANG THAN GUI DONG BAO - CAU MONG BINH AN.CT tu 0921000722474 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.82634		200.000		951098.100924.115026.VO THI YEN THU chuyen FT24254606830193
10/09/2024 5390.61776		90.000		020097042209101150252024VIIG894716.61776. 115007.TON THI THANH NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.42418		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4814994.20240910.66484814994-0379052514_U ng ho dong bao
10/09/2024 5241.41423		200.000		MBVCB.6991404757.HA THI YEN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0991000018951 HA THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62567		1.000.000		0200970415091011502820242dvs796475.62567. 115028.NGUYEN THI HOANG DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5387.62572		50.000		020097042209101150272024316O949684.62572. 115020.LUU DO KHANH HUYEN ung ho
10/09/2024 5212.83418		500.000		951213.100924.115027.TRUONG TRUONG LAC ung ho ba con khac phuc bao yagi FT24254726782601
10/09/2024 5217.82690		500.000		951212.100924.115027.Ung ho dong bao do con bao yagi FT24254092056812
10/09/2024 5240.41436		1.000.000		MBVCB.6991425176.cua hang son pu Minh kieu bac ninh ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 1016272985 DINH THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83245		500.000		952206.100924.115023.Ung ho cac nguoi dan gap lu lut (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.83485		200.000		346124.100924.115029.Nguyen Thuy Linh ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.62618		400.000		020097042209101150262024X1QG681348.62618.115021.GIANG CONG GIAP chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5244.41442		200.000		MBVCB.6991415352.Ung ho dong bao.CT tu 0841000083154 DONG THI THU THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61854		500.000		0200970422091011502920248YCK880920.61854.115030.nguyen thi phuong thao ung ho a
10/09/2024 5241.41445		200.000		MBVCB.6991425630.Ung ho khac phuc thiet hai bao YAGI.CT tu 1021997528 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38395		300.000		MBVCB.6991416380.VU THI MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 1028679450 VU THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41448		5.000.000		MBVCB.6991416142.NGUYEN HOANG KHA DI ung ho ba con vung bao phia bac.CT tu 0151000596527 NGUYEN HOANG KHA DI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83523		500.000		951435.100924.115030.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24254449025579
10/09/2024 5388.62644		200.000		02009704220910115030202459GK272113.62644.115011.Ung ho Dong bao
10/09/2024 5220.83434		300.000		951193.100924.115027.CQA va PP ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254790010008
10/09/2024 5214.83611		3.000.000		346190.100924.115031.Ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5389.62695		500.000		020097042209101150312024LT42695559.62695.115033.PHAM THI MAI LIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.83617		100.000		067932.100924.115031.UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-11:50:31 067932
10/09/2024 5216.83629		500.000		441166.100924.115033.ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5388.62714		500.000		020097041509101150332024Hm6T797105.62714.115033.NGO THU UYEN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5217.82859		200.000		951544.100924.115031.GIANG GIA LINH chuyen FT24254903081549
10/09/2024 5220.82890		500.000		354474.100924.115034.Kim Ngoc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.41470		500.000		MBVCB.6991415759.Emily To ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0351000676382 TO THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42495		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484451078.20240910.66484451078-0938423490_C ua it long nhieu mong va con som vuot qua bao lu thien tai a
10/09/2024 5219.82922		200.000		951758.100924.115034.NGUYEN NGOC ANH UNG HO CUU TRO DONG BAO FT24254076940953
10/09/2024 5212.83761		200.000		951804.100924.115034.TRAN KHANH LINH ung ho thiet hai bao so 3 FT24254756620585
10/09/2024 5220.83760		100.000		951821.100924.115034.Ngoc ung ho khac phuc bao Yagi FT24254135220639
10/09/2024 5220.82958		100.000		962010.100924.115031.HOANG NGOC QUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.61999		300.000		020097041509101150372024oCQB797205.61999.115017.NGUYEN TIEN ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.62817		2.000.000		020097042209101150362024S4A8915059.62817.115037.HOANG THI HUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5388.63008		500.000		020097042209101150362024W4DW277899.63008.115037.HOANG THI SONG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.63016		500.000		020097042209101150372024PBTJ503396.63016.115038.ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.41491		1.000.000		MBVCB.6991416680.Ung Ho Dong Bao Mien Bac Vuot Bao Lu.CT tu 0071001076606 LE THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62870		50.000		020097041509101150392024vemH796949.62870.115039.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.83917		100.000		953936.100924.115038.Ung ho dong bao bi lu lut va bao
10/09/2024 5387.63048		500.000		020097042209101150382024A59S788148.63048.115019.Ung ho dong bao.
10/09/2024 5209.83924		1.000.000		962152.100924.115034.Boeing Baby chung tay ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.83957		1.000.000		952165.100924.115039.Diem My do Go Cuong My chuyen tien ung ho lu lut Mien Bac FT24254270500153
10/09/2024 5215.83969		100.000		952209.100924.115040.DUONG VAN TUAN chau ung ho a FT24254903082197

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.38475		50.000		MBVCB.6991417016.TRAN NGUYEN NHU chuyen tien.CT tu 1017757016 TRAN NGUYEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63083		500.000		020097042209101150402024P2L6165014.63083.115041.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong tu thien tai
10/09/2024 5244.41515		20.000		MBVCB.6991426063.DO THI CHAU LOAN chuyen tien.CT tu 1020391241 DO THI CHAU LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85045		567.899		952337.100924.115041.PHAM TRUNG DUNG chuyen FT24254997130091
10/09/2024 5389.62976		100.000		020097042209101150412024JMA9180554.62976.115033.NGO HONG NGOC chuyen tien ung ho Dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5216.84098		1.000.000		952313.100924.115041.DUONG THANH HUONG chuyen FT24254037791654
10/09/2024 5244.41521		100.000		MBVCB.6991425991.ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 1036113764 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84129		500.000		952164.100924.115039.Ung ho dong bao lu lut FT24254079195109
10/09/2024 5241.41525		500.000		MBVCB.6991415711.chuc ba con som vuot qua bao lu.CT tu 1017109230 LE TRI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42560		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66485410459.20240910.66485410459-0766941553_Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.85217		200.000		952625.100924.115045.TRAN THI HONG VAN ung ho lu lut cac tinh mien bac FT24254145982050
10/09/2024 5387.64114		200.000		0200970405091011504620247I8F023681.64114.115046.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.84241		1.000.000		952700.100924.115046.Dubgtrikhoi uh ba con lu lut FT24254784001784
10/09/2024 5215.85269		100.000		954295.100924.115046.Ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5214.84255		100.000		961631.100924.115043.GD co Thoa ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5216.85291		500.000		952737.100924.115046.DANG HUY ANH ung ho dong bao bi bao lu FT24254285173270
10/09/2024 5388.63213		100.000		0200970422091011504620248RB1371056.63213.115028.PHAM THUA DIN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.63214		500.000		0200970422091011504620244CAV857723.6321 4.115048.NGUYEN THI MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.41564		1.000.000		MBVCB.6991418021.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu.CT tu 0181003653844 NGO KIM BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63246		2.000.000		020097040509101150492024EP5B023837.63246 .115049.Vietcombank:0011001932418:VUONG LINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.85433		1.000.000		962506.100924.115041.THAI VAN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5220.85447		125.000		441237.100924.115050.Viet Nam co len
10/09/2024 5212.84381		200.000		953055.100924.115050.Trang Pham ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254092058513
10/09/2024 5209.85490		100.000		953015.100924.115050.TRAN THI THUY chuyen FT24254248018078
10/09/2024 5239.41576		200.000		MBVCB.6991427223.NGUYEN TIEN HUY chuyen tien.CT tu 0301000394709 NGUYEN TIEN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84387		2.000.000		220109.100924.115051.LE MINH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao anh huong thien tai
10/09/2024 5240.41583		1.000.000		MBVCB.6991426331.GD chu Lich ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0261003458254 LE VU QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84424		200.000		220127.100924.115052.DONG BAO CO LEN
10/09/2024 5220.85585		500.000		953204.100924.115052.TRAN THI CUC chuyen ung ho cac tinh bi lu lut FT24254332932836
10/09/2024 5214.85588		100.000		953190.100924.115052.Ung ho cac tinh thanh bi lu lut FT24254793079982
10/09/2024 5214.84462		500.000		955554.100924.115053.TA PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5217.85627		200.000		955564.100924.115053.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so3
10/09/2024 5243.41594		500.000		MBVCB.6991427408.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0551000311998 DAO THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.85647		100.000		955578.100924.115053.Ung ho dong bao cac tinh thanh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.84510		500.000		953332.100924.115054.Cuu tro thien tai FT24254244374929
10/09/2024 5242.41601		200.000		MBVCB.6991419326.TRAN THI NHAN chuyen tien.CT tu 0201000719746 TRAN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85696		200.000		441276.100924.115055.THUHALE ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5017.85721		1.000.000		122894.100924.115055.2 con Sol Tram ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.84560		100.000		199140.100924.115057.IBFT Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.85808		100.000		552806.100924.115046.LUONG TUYET MAI quyen gop ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5214.84586		100.000		962972.100924.115052.PHAM HIEN NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5216.84598		500.000		495953.100924.115056.cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5217.84604		500.000		961942.100924.115054.Mai Hang chuyen tien
10/09/2024 5215.85868		500.000		953629.100924.115057.Ung ho sau bao Yagi FT24254098008926
10/09/2024 5387.63449		100.000		020097042209101150582024SZIR436664.63449. 115059.NGUYEN NGOC THAO CHI ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5216.85929		300.000		953676.100924.115058.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu FT24254306686824
10/09/2024 5218.85931		500.000		199884.100924.115059.IBFT VO DOAN THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.41630		500.000		MBVCB.6991419634.ung ho.CT tu 9915748674 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41630		500.000		MBVCB.6991427831.VIET NHAN ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0531002571621 TRAN VIET NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84667		200.000		953727.100924.115059.Xin gop mot phan ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254767398389
10/09/2024 5213.85982		100.000		956900.100924.115100.Nguyen Tran Thu Huong chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5017.85993		100.549		953861.100924.115100.LUU THI QUYNH TRANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254646852403

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64576		100.000		020097042209101151002024IXDE557498.64576 .115042.NGUYEN TIEN DUC chuyen tien
10/09/2024 5218.86052		500.000		220384.100924.115102.caumongbinhan
10/09/2024 5215.86043		300.000		953936.100924.115101.Ung ho cac tinh chiu anh huong bao so 3 FT24254123271584
10/09/2024 5387.63490		80.000		020097042209101151012024KQBS755341.6349 0.115043.be PQuynh va be MinhTu chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5189.64603		20.000		0200970415091011510320249LPD797982.64603 .115103.NGUYEN VAN HOANG mong moi nguoi vuot qua hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5217.86089		100.000		954008.100924.115102.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254238152047
10/09/2024 5240.41646		1.000.000		MBVCB.6991428086.UB Dong bao lu lut.CT tu 0071000903258 TRAN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86105		100.000		152280.100924.115102.Pham Ngoc Hung ung ho bao lut
10/09/2024 5212.86111		12.000		034951.100924.115103.HA THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5388.63518		100.000		0200970422091011510320249TEP373240.63518 .115104.NGUYEN THI THANH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5243.41652		1.000.000		MBVCB.6991428052.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0281000368539 CAO THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84772		500.000		229714.100924.115103.NGUYEN THI NGOC TAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5387.63530		100.000		020097040509101151052024GD8B024569.6353 0.115105.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MAI MINH NGOC chuyen tien ho tro
10/09/2024 5388.64690		100.000		020097042209101151042024I7B7934423.64690. 115105.LE XUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.86219		100.000		553418.100924.115051.PHAM VU HONG PHONG Chuyen tien ung ho ba con Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.84797		500.000		956209.100924.115105.Le Hang Anh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.63553		100.000		020097040509101151062024L963024654.63553. 115106.Vietcombank:0011001932418:NGO MY NU chuyen tien
10/09/2024 5389.64763		10.000.000		020097042209101151062024FSCT732879.64763 .115058.DOAN NGUYEN PHUC HUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.63560		300.000		020097041509101151072024O1tV798579.63560. 115107.ung ho dong bao vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.86285		200.000		244992.100924.115107.ung ho cac tinh khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.64801		200.000		020097040509101151082024V9K1024729.64801 .115048.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH TUAN ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5215.86321		100.000		954343.100924.115106.Chi dung ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254778790900
10/09/2024 5017.84856		100.000		220566.100924.115109.HOANG TUNG DUONG ung ho dong bao mien Bac bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5239.41682		100.000		MBVCB.6991427745.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0421000453093 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86363		50.000		954380.100924.115107.Chung ta se vuot qua duoc thoi khac kho khan nay FT24254275040827
10/09/2024 5389.63614		200.000		020097042209101151082024MX9I651019.6361 4.115109.Trinh Ha Uye ck ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.84900		500.000		963513.100924.115105.Nguyen Thi Van gui chut tam long cho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5214.86437		200.000		220633.100924.115111.VU HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.86455		6.000		035155.100924.115110.Cam Tien ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5078.38712		100.000		MBVCB.6991421356.Huong ve dong bao lu lut.CT tu 0111000360599 NGUYEN NGO THY YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41718		100.000		MBVCB.6991420802.MAI THUONG THUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0121000866567 MAI THUONG THUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86608		200.000		954911.100924.115114.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254389577689
10/09/2024 5189.65055		100.000		020097041509101151162024V8u7798795.65055. 115116.NGUYEN TRAN HUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.87049		300.000		954995.100924.115115.Ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254119175432
10/09/2024 5387.65069		200.000		020097042209101151152024BVA2831490.6506 9.115117.NGUYEN VAN LUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.42751		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4571140.20240910.66484571140-0332301039_L E PHUONG THAO chuyen tien gop suc cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.65108		500.000		020097041509101151172024mp7A799159.6510 8.115058.Ung ho dong bao mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5241.41736		200.000		MBVCB.6991429410.NGUYEN THI NGOC TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0011004209546 NGUYEN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.42775		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5416246.20240910.66485416246-0989336631_3
10/09/2024 5245.41744		100.000		MBVCB.6991429567.PHAM THI NGA chuyen khoan ung ho .CT tu 1049057009 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86745		200.000		964540.100924.115113.TRAN THANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5387.65173		100.000		020097041509101151202024eklZ799213.65173. 115120.chuc dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.65179		100.000		0200970422091011511920241ECM743146.6517 9.115120.ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5212.86792		200.000		347493.100924.115118.NGUYEN THI KIEU VAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.87131		100.000		793565.100924.115109.NGUYEN HA PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.38750		1.000.000		MBVCB.6991416425.Em Trang ho tro dong bao lu lut mien bac.CT tu 0941000009349 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86823		500.000		963696.100924.115109.HOANG NGOC CHI LAM ung ho cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5213.87152		300.000		955255.100924.115118.NGUYEN THI TUOI ung ho cac tinh bi bao lu khac phuc sau bao Yagi FT24254113679874
10/09/2024 5216.86824		3.000.000		354533.100924.115120.NGUYEN VAN THANH chuyen khoan
10/09/2024 5078.38754		1.000.000		MBVCB.6991429048.GD Hoang Hang Can Moon TP HCM ung ho ba con vung lu.CT tu 9909423247 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.87177		200.000		958859.100924.115120.Chu Thuy Quynh mong gop mot chut nho cho cac tinh can cuu tro
10/09/2024 5213.86865		100.000		220848.100924.115120.NGUYEN TRUONG GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5217.87260		200.000		955415.100924.115120.NGUYEN THI DANH LAM ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254241078506
10/09/2024 5209.86975		2.000.000		955470.100924.115121.NGUYEN HUONG LAN chuyen ung ho dong bao cac tinh mien bac thiet hai do bao Yagi FT24254617033025
10/09/2024 5217.87266		100.000		220955.100924.115123.DANG KHANH VAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.65332		500.000		020097041509101151242024jPJO798979.65332. 115124.be Thai Bao ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.87303		170.796		640803.100924.115125.Fan Seventeen-Carat ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.63935		200.000		020097041509101151252024Z4gy799328.63935 .115125.DO LONG THANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.87318		50.000		955741.100924.115124.qhan ho tro dong bao sau bao FT24254020610972
10/09/2024 5215.88077		100.000		069194.100924.115127.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-11:51:25 069194
10/09/2024 5215.88096		200.000		221038.100924.115126.NGUYEN VAN HUNG ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.65341		200.000		020097040509101151242024A3J8025581.65341. 115124.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HOA chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5219.88108		1.500.000		069242.100924.115126.NGUYEN THI YEN NHI chuyen khoan-100924-11:51:26 069242
10/09/2024 5215.87362		30.000		398483.100924.115125.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.63986		2.000.000		020097042209101151252024O1ZH228154.6398 6.115127.CTY TNHH MTV 68 QN ung ho ng dan vung bao Yagi
10/09/2024 5209.87381		1.000.000		955887.100924.115126.PHAM HOANG PHUONG HA ung ho to quoc khac phuc mua bao FT24254889090308
10/09/2024 5388.63988		56.778		0200970415091011512720247gI0799381.63988. 115127.VN co len
10/09/2024 5390.63996		250.000		020097042209101151262024O559433896.63996. 115107.HA THI YEN LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.41797		100.000		MBVCB.6991422783.PHAM TUAN ANH ung ho dong bao cac tinh .CT tu 1019541688 PHAM TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41798		200.000		MBVCB.6991430032.mong ba con binh an.CT tu 1037896574 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88157		500.000		069238.100924.115126.QUYEN GOP UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:51:26 069238
10/09/2024 5389.65437		50.000		020097041509101151282024HFln799552.65437. 115128.TRAN MINH TUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.88179		2.000.000		201458.100924.115128.IBFT ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.66041		3.000.000		020097040509101151292024ODNI025826.6604 1.115129.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac dia phuong gap nan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5390.66049		1.000.000		020097041509101151302024HCAv799602.6604 9.115130.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao yagi
10/09/2024 5189.65476		100.000		020097041509101151302024hWVv799449.6547 6.115130.MY LINH UNG HO KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5218.88258		500.000		959329.100924.115129.Ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.65504		100.000		0200970422091011512920241GGQ688226.6550 4.115131.Co len moi nguoi oi
10/09/2024 5390.65523		100.000		020097042209101151302024NU1U925937.6552 3.115111.Chu Thi Thu ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.88316		200.000		956193.100924.115130.Da xin duoc goi chut tam long, chia se noi buon cung nhung nguoi dang dau kho ah FT24254851919186
10/09/2024 5240.41830		2.000.000		MBVCB.6991430258.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra.CT tu 1031000363636 LE HOANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41841		100.000		MBVCB.6991430021.BUI MANH TIEN ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0911000013027 BUI MANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41845		100.000		MBVCB.6991430809.ung ho.CT tu 0561000544994 VU DINH THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66158		200.000		020097042209101151332024WIF7794890.66158 .115135.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5220.88491		500.000		956465.100924.115134.Mong ba con binh an FT24254816486782
10/09/2024 5219.87637		10.000		399322.100924.115134.ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.88564		500.000		960650.100924.115135.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.87689		200.000		956602.100924.115136.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254234171027
10/09/2024 5218.87715		100.000		965645.100924.115131.TRAN QUANG VINH ung ho dong bao
10/09/2024 5217.88604		500.000		221314.100924.115137.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.66243		200.000		020097042209101151372024GZ1T813315.66243 .115138.HOANG QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5078.38888		500.000		MBVCB.6991423345.ANH NGOC & HUNG TIEN ung ho mien Bac than yeu.CT tu 0161001745809 DUONG THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41874		100.000		MBVCB.6991422668.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017370700 NGUYEN MINH TRANG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66272		50.000		02009704050910115139202466Z0026346.66272. 115139.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an va cam on cac co chu da luon co gang cung dong bao het minh nhe
10/09/2024 5390.65828		1.000.000		020097040509101151402024SFSF026370.65828 .115140.Vietcombank:0011001932418:VU THI PHUONG UH khac phuc bao yagi. cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.88657		100.000		956687.100924.115136.PHAM THI THU TRANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254100203986
10/09/2024 5215.87756		100.000		956754.100924.115137.NGUYEN THAI BAO chuyen FT24254438638072
10/09/2024 5078.38903		100.000		MBVCB.6991431210.NGUYEN THI THAI chuyen tien.CT tu 0351000904589 NGUYEN THI THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88659		500.000		956759.100924.115138.Thuy Hien ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254112181400
10/09/2024 5242.41889		500.000		MBVCB.6991422681.mong tat ca moi nguoi deu duoc an toan (TRAN LE GIA KHOA) .CT tu 1030427169 TRAN LE GIA KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.87798		100.000		965725.100924.115133.PHAN THI THUY TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5078.38922		100.000		MBVCB.6991423427.NGUYEN THUY VY chuyen tien.CT tu 1043555836 NGUYEN THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88849		200.000		201120.100924.115142.IBFT HUYNH THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5078.38924		500.000		MBVCB.6991430613.Xin duoc ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3 Yagi.CT tu 0711000286678 DINH THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66373		200.000		020097042209101151432024ZF7I635376.66373.115144.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.66380		100.000		020097041509101151442024Z1Rg800303.66380.115144.NGUYEN KHANH DIEM QUYNH chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.88887		500.000		957163.100924.115143.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254966742298
10/09/2024 5017.88918		200.000		965949.100924.115137.NGUYEN HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.87960		100.000		960153.100924.115145.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.41916		500.000		MBVCB.6991424638.TRAN THI HONG ung ho ba con vung lu.CT tu 0351000331390 TRAN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41929		50.000		MBVCB.6991431353.ung ho chong bao yagi.CT tu 9362831704 DAO DUY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89042		300.000		966425.100924.115140.Ung ho dong bao do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.89046		300.000		559631.100924.115140.ung ho d.b bi t.h bao yagi
10/09/2024 5212.89056		200.000		221641.100924.115148.Ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5216.90054		1.000.000		967247.100924.115144.TRUONG NGUYEN THI NHU MAI Chuyen tien ung ho dong bao dang kho khan vi bao Yagi
10/09/2024 5387.67144		500.000		020097042209101151482024D637759501.67144.115130.Cong hoa xa hoi chu nghia Viet Nam quang vinh muon nam
10/09/2024 5213.89109		100.000		957395.100924.115146.ung ho dong bao lu lut FT24254238155387

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.90063		200.000		957369.100924.115146.PHAM HUONG GIANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254912112408
10/09/2024 5216.89112		100.000		957394.100924.115146.NGUYEN QUOC MINH ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao yagi gay ra FT24254753214512
10/09/2024 5217.89120		500.000		348425.100924.115150.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.66558		100.000		02009704220910115151202445WH614908.6655 8.115152.NGUYEN DINH DUC ung ho dong bao
10/09/2024 5387.66576		100.000		0200970415091011515220241s6H801027.66576. 115152.VU THI TRUC LAM chuyen tien
10/09/2024 5239.41957		50.000		MBVCB.6991431002.RIIZE ANTON & WONBIN UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI.CT tu 1032025582 NGUYEN THI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67227		1.000.000		020097042209101151522024S4PU685052.67227 .115132.chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.90197		20.000.000		957835.100924.115152.Chau Trang va Huyen ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254449030753
10/09/2024 5212.89305		200.000		957915.100924.115153.UNG HO NGUOI DAN CHIU ANH HUONG BAO LU FT24254187499630
10/09/2024 5239.41972		500.000		MBVCB.6991435201.Ho tro dong bao mien Bac chong bao, lu.CT tu 0421000472533 HOANG VU NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41974		500.000		MBVCB.6991435635.NGUYEN THI THU TRA ung ho cac dia phuong bi bao lu.CT tu 0491001897109 NGUYEN THI THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90273		500.000		230445.100924.115153.CEE TEAM UNG HO DONG BAO DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.41975		200.000		MBVCB.6991432116.MY PHUONG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0061001049366 HOANG THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90313		1.000.000		967497.100924.115150.HUA ANH PHONG ung ho dong bao
10/09/2024 5389.67348		100.000		020097042209101151552024RQ8F948468.67348 .115157.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.90328		100.000		069967.100924.115239.HO NGOC KIEU chuyen khoan-100924-11:51:56 069967

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.89452		500.000		967429.100924.115149.ung ho cac tinh phia Bac thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.41987		100.000		MBVCB.6991435792.NGUYEN TRAN TU LINH chuyen tien.CT tu 1042294365 NGUYEN TRAN TU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90374		100.000		496256.100924.115156.Huynh Gia Bao chia se den dong bao lu lut
10/09/2024 5390.66733		200.000		020097041509101151592024RNLW800779.667 33.115150.NGUYEN BICH THUY ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.67435		100.000		020097042209101151582024UR34806733.67435 .115159.NGO THI THU ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5216.89531		100.000		958204.100924.115157.DO THI HUONG chuyen FT24254710900679
10/09/2024 5245.42003		500.000		MBVCB.6991436227.Chia se ung ho dong bao trong dot bao yagi.CT tu 0651000868886 LUONG THI THANH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.90419		200.000		958322.100924.115158.Viet Nam oi co len a FT24254680033037
10/09/2024 5209.89546		200.000		401732.100924.115200.Sinh vien ngheo xin gop mot it a Cua it long nhieu
10/09/2024 5214.90440		1.000.000		221203.100924.115150.LE QUYNH TRANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.89564		10.000		958212.100924.115157.ung ho FT24254663044676
10/09/2024 5217.90450		100.000		958437.100924.115200.NGUYEN DAC THONG chuyen ho tro ba con vung bao Yagi-lu lut FT24254343802196
10/09/2024 5390.66779		500.000		020097042209101151592024T0FH320905.66779 .115201.NGO THI THI chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5078.39055		1.500.000		MBVCB.6991433222.Nguoi ham mo ATVNCG2024 ung ho dong bao.CT tu 1025346727 TRAN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89637		100.000		967782.100924.115156.Chung tay gop chut suc manh ung ho dong bao Mien Bac trong con bao Yagi
10/09/2024 5212.89663		500.000		070102.100924.115200.NGO THI THUY UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-11:52:01 070102

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.67561		50.000		020097042209101152022024BBW6709118.6756 1.115203.LAM THUY LINH ung ho dong bao mien Bac bi bao lu. Moi nguoi co len a
10/09/2024 5241.42025		1.000.000		MBVCB.6991433307.BUI KIM ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao so 3.CT tu 0021000462269 BUI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66855		500.000		020097041509101152042024X1P1801311.66855 .115204.xin chia buon cung dong bao VN
10/09/2024 5209.90580		200.000		966849.100924.115153.LUU NHU QUY Chuyen tien
10/09/2024 5216.89763		200.000		958746.100924.115204.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254613310501
10/09/2024 5219.89769		200.000		958797.100924.115204.TRAN THI THAO MY chuyen ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254950028353
10/09/2024 5239.42039		500.000		MBVCB.6991435428.Quynh Anh va Tuan gui chut qua giup ho tro khac phu bao Yagi.CT tu 0011004201372 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90603		200.000		202611.100924.115205.IBFT Mong dong bao mien Bac binh an
10/09/2024 5215.90624		40.000		222079.100924.115206.CHU THU PHUONG ung ho dong bao a
10/09/2024 5216.89824		300.000		967996.100924.115201.DUC THI KIM ANH ung ho cac tinh bi lu quet
10/09/2024 5388.67674		500.000		020097041509101152072024sXiN800958.67674. 115207.con dan mien trung ung ho dbmb khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.43084		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5472830.20240910.66485472830-0772779599_U ng ho tien bao luu cho nguoi dan
10/09/2024 5389.67700		100.000		020097042209101152062024YP19174258.67700. 115159.Cau mong mng binh an
10/09/2024 5240.42056		500.000		MBVCB.6991433143.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien ho tro ba con vung lu.CT tu 0591000406150 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42057		2.000.000		MBVCB.6991433568.TRINH MAI PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0011002059179 TRINH MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67722		100.000		020097040509101152082024YD07027751.67722 .115149.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TUONG VI ung ho con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.67741		500.000		020097041509101152092024yid9801447.67741. 115209.PHAM TRUONG BAO UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.89968		100.000		959225.100924.115209.HOANG DUY THANH chuyen FT24254554019144
10/09/2024 5388.66976		100.000		020097042209101152082024U9R6767886.66976 .115210.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.90737		100.000		962334.100924.115209.cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.66975		200.000		020097042209101152082024J8Z1670460.66975. 115210.Ung ho bao lut
10/09/2024 5388.66986		50.000		0200970422091011520920245P7V383091.66986. 115202.con co 1 it gop suc ung ho ba con mien Bac mong mn co gang vuot qua mua bao an toan
10/09/2024 5387.66985		2.000.000		020097042209101152092024EC8U489166.66985 .115210.Ung ho bao cho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.68001		500.000		020097041509101152112024a5wO801544.68001 .115211.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.67781		500.000		020097042209101152102024YXX6485103.6778 1.115211.NGUYEN VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.68012		100.000		020097041509101152112024YF97801551.68012. 115211.PHAM TIEU VI chuyen tien
10/09/2024 5161.43134		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5474720.20240910.66485474720-0974109594_N GUYEN THI THUY VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.90798		400.000		070347.100924.115210.LE TUAN KIET CHUYEN TIEN HO TRO BAO YAGI-100924-11:52:11 070347
10/09/2024 5214.90822		100.000		496334.100924.115211.Em ung ho ba con chong bao aaaaaa
10/09/2024 5213.90840		1.000.000		959438.100924.115212.Linh va Quynh ung ho dong bao FT24254540470431
10/09/2024 5215.90871		30.000.000		070461.100924.115214.LANCER MEDIA UNG HO MIEN BAC-100924-11:52:12 070461
10/09/2024 5189.68085		1.000.000		020097042209101152132024GJT3143154.68085. 115214.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5388.67884		200.000		020097042209101152132024BML0977298.6788 4.115214.LE THI NGOC ANH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5240.42102		100.000		MBVCB.6991437484.LE DO NHAT LINH chuyen tien.CT tu 9964199475 LE DO NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68125		5.000.000		020097040509101152162024K5Y2028096.68125 .115216.Vietcombank:0011001932418:Pham Thi Hien ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.42105		200.000		MBVCB.6991431700.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0461000419171 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91297		150.000		959793.100924.115216.TRINH THI QUYNH chuyen FT24254585965975
10/09/2024 5239.42117		200.000		MBVCB.6991437968.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0501000221838 DUONG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91376		1.000.000		959946.100924.115218.LE HONG BAO chuyen FT24254117353901
10/09/2024 5389.69034		300.000		020097041509101152202024oUYq801757.6903 4.115220.GIANG TU ANH ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5390.68240		300.000		020097042209101152192024JCVG968600.68240 .115212.Huong ve mien bac yeu thuong
10/09/2024 5239.42133		1.000.000		MBVCB.6991434586.chung tay vi mien bac than thuong.CT tu 0881000437055 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42138		100.000		MBVCB.6991434797.LA QUANG LINH chuyen tien.CT tu 0451000402212 LA QUANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92172		300.000		960203.100924.115222.HOANG TRUNG HIEU chuyen FT24254559471427
10/09/2024 5209.91551		200.000		968657.100924.115217.NGUYEN QUYNH HUONG Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.42145		100.000		MBVCB.6991434752.GIA DINH BUI MINH CHAU UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0491000163345 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92202		200.000		960283.100924.115223.VU THI MY UYEN chuyen ung ho do bao yagi FT24254401711095
10/09/2024 5388.68304		500.000		0200970422091011522220242T7I445473.68304. 115224.ung ho nguoi dan lu lut Viet Nam co len
10/09/2024 5017.92264		100.000		960398.100924.115224.NGUYEN YEN NHI chuyen FT24254640521042
10/09/2024 5245.42159		300.000		MBVCB.6991445199.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1029505845 PHAN THI MINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.39224		100.000		MBVCB.6991438357.ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0011002142028 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42160		500.000		MBVCB.6991430657.NGUYEN NGOC DUNG UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1024522474 NGUYEN NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.42169		200.000		MBVCB.6991434992.TRAN THI THU HA ung ho dong bao.CT tu 0711000235877 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68368		5.000.000		020097041509101152262024ZBao802350.68368 .115226.cty TNHH THUONG MAI 1Deal 3702577604 ung ho dong bao cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5214.92331		2.000.000		960434.100924.115225.Gia dinh Nguyen Van Quan HK ho tro dong bao FT24254158924897
10/09/2024 5213.91705		110.000		964183.100924.115226.gop phan ho tro dong bao MB bao lu
10/09/2024 5387.69222		200.000		020097042209101152252024IL6B544028.69222. 115227.PHAN THAO LAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.92342		500.000		960558.100924.115226.Mong ba con vung lu vuot qua kho khan FT24254830410841
10/09/2024 5213.92404		500.000		960677.100924.115228.Gia dinh NQ ML tai HP ung ho dong bao bi lu lut. FT24254220485610
10/09/2024 5219.92414		100.000		102612.100924.115228.HOANG XUAN TRUONG chuyen tien tu VNPT Money
10/09/2024 5078.39254		100.000		MBVCB.6991445195.DUONG TAN DAT ung ho dong bao .CT tu 0161001706677 DUONG TAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69283		100.000		020097042209101152272024NQ7C196187.6928 3.115229.quyen gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.92434		56.000		960761.100924.115228.Ung ho khac phuc nhan dan Viet Nam sau con bao yagi FT24254220485701
10/09/2024 5214.91844		100.000		968572.100924.115215.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.91843		500.000		960745.100924.115228.TRAN THI DUYEN ung ho sau bao Yagi FT24254389582206
10/09/2024 5216.91853		1.000.000		960768.100924.115229.LE LUONG YEN NHI chuyen FT24254365702512
10/09/2024 5214.91855		100.000		960777.100924.115229.Ung ho mien bac FT24254804002301

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.69303		200.000		020097040509101152292024WJQJ028807.6930 3.115230.Vietcombank:0011001932418:LE THI ANH THO ck ung ho vung lu lut
10/09/2024 5212.92463		2.000.000		960860.100924.115230.Ty, gop mot phan suc nho xiu. Co len. FT24254790019270
10/09/2024 5244.42196		100.000		MBVCB.6991445490.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000720168 NGUYEN TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68492		2.000.000		020097042209101152292024BCWL249228.6849 2.115231.Gd Ha Oanh Phu Tho ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5239.42208		200.000		MBVCB.6991439318.Trang ung ho dong bao mien bac.CT tu 0561000619572 DUONG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92541		50.000		970191.100924.115227.ung ho nhan dan
10/09/2024 5161.43266		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5477509.20240910.66485477509-0868853730_N GUYEN THANH VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.91999		500.000		970018.100924.115224.PHAM TRONG TOAN chuyen tien cuu tro dong bao anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5215.93009		100.000		961035.100924.115232.HUYNH MY NHIEEN chuyen FT24254055078783
10/09/2024 5243.42213		500.000		MBVCB.6991445345.MANEKI ung ho phong chong lut bao.CT tu 1025101999 TRAN QUANG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.93014		500.000		961050.100924.115232.Ngoc Truc ung bo dong bao vung bao FT24254967000130
10/09/2024 5387.68552		100.000		020097042209101152322024GDH848545.6855 2.115234.VU THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.43278		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5478100.20240910.66485478100-0833217417_D ANG TUYET NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.42221		1.000.000		MBVCB.6991446084.LE THE GIANG chuyen tien Dainamwall ung ho cuu tro lu lut mien trung.CT tu 0201000685821 LE THE GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93069		100.000		964576.100924.115234.Quyn gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.42223		1.000.000		MBVCB.6991439538.PHAM HUU THUAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1033420013 PHAM HUU THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.92600		100.000		152916.100924.115234.Ung ho MTTQ khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.93072		50.000		961144.100924.115234.LE HOANG NAM chuyen FT24254623120452
10/09/2024 5241.42226		200.000		MBVCB.6991435129.NGUYEN TRAN HA PHUONG ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong boi con bao so 3 (Yagi).CT tu 1020733845 NGUYEN TRAN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.93108		1.000.000		971054.100924.115231.PHAM THI THU NHAN Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi va lu lut tai mien bac
10/09/2024 5242.42232		500.000		MBVCB.6991434879.An An ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0111000190234 HANG THI BE DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42233		2.000.000		MBVCB.6991439687.Ung ho dong bao mien Bac trong bao Yagi.CT tu 0071003958795 NGUYEN TRI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68630		50.000		020097042209101152352024GL41956557.68630. 115228.LE NGOC PHUONG UYEN ung ho mien Bac
10/09/2024 5244.42238		100.000		MBVCB.6991446098.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0011004416775 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93185		200.000		566703.100924.115232.LE TRAN HONG ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.42245		50.000		MBVCB.6991439570.LE TRONG CUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0281000366639 LE TRONG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68658		500.000		020097042209101152362024YLUZ584787.6865 8.115238.ung ho nhan dan khac phuc mua bao
10/09/2024 5212.92692		50.000		496464.100924.115236.Hy vong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5387.69495		200.000		020097042209101152352024XPSC707617.6949 5.115237.CHU NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.92708		500.000		961238.100924.115235.TRINH HOANG DIEU LINH ung ho cac tinh bao lu FT24254301004005
10/09/2024 5213.93173		1.000.000		222931.100924.115237.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ung ho Mien Ban vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92727		1.000.000		968982.100924.115227.Anh Ngu Beestars ung ho dong bao Bao Lut
10/09/2024 5388.68677		200.000		020097040509101152382024UIEH029259.68677.115239.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.92745		500.000		961172.100924.115234.Trang Tan ung ho dong bao lu lut FT24254092065308
10/09/2024 5217.93247		500.000		970493.100924.115235.Ung ho cac tinh bi anh huong do Bao Yagi
10/09/2024 5216.92790		150.000		961501.100924.115238.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254297999399
10/09/2024 5017.93300		200.000		071145.100924.115240.CHIA SE VOI DONG BAO-100924-11:52:39 071145
10/09/2024 5017.92819		50.000		961493.100924.115238.Nguyen cau cho moi nguoi binh an FT24254286593403
10/09/2024 5388.69589		100.000		020097040509101152402024IOSM029344.69589.115240.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.43296		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66485578807.20240910.66485578807-0564581223_Si nh vien cua it long nhieu
10/09/2024 5387.68790		200.000		020097041509101152432024DURA802759.68790.115243.ung ho
10/09/2024 5213.93347		25.000		405590.100924.115240.cua it long nhieu
10/09/2024 5213.92860		48.000		451175.100924.115242.DAO QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.93369		200.000		965869.100924.115240.Mai Thanh Tu chuyen tien
10/09/2024 5218.92874		250.000		204083.100924.115241.IBFT le thi hang.trinh thi yen nhi giups do ba con chiu anh huong con bao yagi
10/09/2024 5219.93395		800.000		153284.100924.115242.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.69673		200.000		020097042209101152422024E7QX482711.69673.115224.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5220.93417		50.000		970280.100924.115229.HOANG THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.93421		2.000.000		864550.100924.115233.cong ty ren dap Thai Nguyen ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5241.42293		1.000.000		MBVCB.6991440620.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 0071001000778 TRAN THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.43330		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4453414.20240910.66484453414-0945781127_H O TRAN NHAT NGUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.92981		500.000		071286.100924.115244.UNG HO BAO LU-100924-11:52:44 071286
10/09/2024 5216.94016		40.000		406022.100924.115245.LUU MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.68906		2.000.000		0200970405091011524720245BLQ029696.68906 .115247.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.93562		500.000		153328.100924.115247.Ung ho cac tinh anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.94078		500.000		071383.100924.115248.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:52:47 071383
10/09/2024 5387.69810		600.000		020097040509101152482024NVXQ029741.6981 0.115248.Vietcombank:0011001932418:Chung con ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.42317		1.000.000		MBVCB.6991446932.ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1983856506 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68945		50.000		020097042209101152472024IT1H315337.68945. 115249.Fan Anh Tu Atus Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.69841		200.000		020097042209101152482024VHGY962889.6984 1.115249.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.43386		64.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5580188.20240910.66485580188-0393701755
10/09/2024 5209.94140		300.000		967262.100924.115249.Nguyen Thu Huyen chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5189.69856		200.000		020097042209101152492024OE6U765582.6985 6.115250.ung ho cuu tro mien bac lu lut
10/09/2024 5216.94211		200.000		971000.100924.115247.DO HUYNH HUONG Chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5239.42337		500.000		MBVCB.6991446386.Hoa ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 1024036270 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93719		500.000		971316.100924.115239.ca nuoc co len
10/09/2024 5240.42339		100.000		MBVCB.6991445919.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho nguoi dan khac phuc thien tai lu lut tu hao VIET NAM.CT tu 9869986120 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.70047		300.000		02009704220910115252202460OF268578.70047 .115253.PHAM NGOC QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5017.94284		100.000		962528.100924.115252.DOAN QUANG HIEU chuyen ung ho ba con mien Bac FT24254693912442
10/09/2024 5214.94287		400.000		962609.100924.115253.Cau binh an cho mien Bac yeu thuong FT24254975427520
10/09/2024 5219.93803		500.000		962700.100924.115254.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254025740428
10/09/2024 5387.69974		200.000		020097042209101152542024KDAE348838.6997 4.115235.DUONG THI MAI THOAN chuyen tien
10/09/2024 5242.42360		500.000		MBVCB.6991441799.nguoi dan Hue ung ho cac tinh mien Bac.CT tu 1001000295154 VO THI AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93829		100.000		441801.100924.115256.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.69998		200.000		020097042209101152552024U6EU564520.6999 8.115256.UNG NGOC UYEN NGAN chuyen tien
10/09/2024 5242.42363		100.000		MBVCB.6991447614.ung ho.CT tu 1046783116 HO THANH HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70137		500.000		020097042209101152562024CHAM228609.701 37.115257.BUI THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5212.93892		300.000		441807.100924.115257.Ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5389.71018		500.000		020097042209101152562024Z0PX701967.71018 .115257.DAO THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.93898		100.000		962894.100924.115257.Phuong Anh quyen gop khac phuc hau qua mua lu FT24254064131098
10/09/2024 5078.39462		300.000		MBVCB.6991447501.QUACH CAM TIEN chuyen tien.CT tu 1032714089 QUACH CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94468		200.000		967735.100924.115257.Tran Thanh Binh chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.70176		1.000.000		020097042209101152572024IILS264766.70176. 115259.Nguyen Huu Dat Tien Lang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.93936		2.000.000		071617.100924.115259.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:52:58 071617
10/09/2024 5212.93950		200.000		496556.100924.115257.MONG DONG BAO BINH AN VUOT QUA BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.71068		100.000		020097042209101152582024VVK0311339.7106 8.115259.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.70201		100.000		020097042209101152582024PGIG764713.70201. 115300.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.93973		500.000		963029.100924.115258.NGUYEN NGOC THUY chuyen FT24254224243040
10/09/2024 5213.93991		100.000		972296.100924.115253.PHAM MINH PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do yagi
10/09/2024 5390.70232		1.000.000		020097042209101152592024K1N1486748.70232 .115301.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.70251		200.000		020097041509101153012024ILPt803757.70251.1 15301.BUI SY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.71109		132.242		020097042209101153012024C5PW883224.7110 9.115302.ung ho
10/09/2024 5244.42394		100.000		MBVCB.6991447686.NGUYEN HOAI ANH CON XIN DONG GOP KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI .CT tu 1036007001 NGUYEN HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42395		100.000		MBVCB.6991442602.PHAM THI LINH chuyen tien.CT tu 9978858935 PHAM THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71116		200.000		020097042209101153012024D0VB566205.7111 6.115302.ung ho nguoi dan vung cao bao lu
10/09/2024 5390.70265		50.000		020097041509101153022024MwqK804208.702 65.115302.NGUYEN NGAN NHI chuyen tien
10/09/2024 5078.39497		100.000		MBVCB.6991442302.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1014378659 NGUYEN DUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95066		300.000		963273.100924.115301.PHAM THU HUONG dong gop khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi FT24254296032803
10/09/2024 5244.42413		2.000.000		MBVCB.6991442713.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien.CT tu 9383838555 NGUYEN VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94675		2.000.000		963329.100924.115302.TRAN VAN KIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254709016840
10/09/2024 5241.42418		500.000		MBVCB.6991442989.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1027589597 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.42428		50.000		MBVCB.6991443243.Gui den dong bao vung lu lut.CT tu 0441000796983 NGO THUY TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71272		100.000		0200970422091011530620248FAJ893464.71272 .115248.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5245.42431		100.000		MBVCB.6991448271.LE THI THU HANG chuyen tien.CT tu 1026593378 LE THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71276		500.000		0200970422091011530620248521694514.71276. 115248.HOANG TUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.42440		200.000		MBVCB.6991442689.TRINH QUOC KHANH chuyen tien ung ho bao lut Yagi.CT tu 0181003400938 TRINH QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95319		1.000.000		963715.100924.115307.SX The Bao ung ho khac phuc bao yagi chuc ba con binh an FT24254041890290
10/09/2024 5216.94865		100.000		963812.100924.115308.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254206063140
10/09/2024 5209.95338		100.000		968281.100924.115309.Hong Ngan ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.95342		500.000		963763.100924.115308.Nguyen bao chau - tien giang chuyen ung ho dong bao lu yagi FT24254851925585
10/09/2024 5212.95343		50.000		972833.100924.115305.NGUYEN HAI HONG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.94896		300.000		963811.100924.115308.NGUYEN MINH SON ung ho dong bao FT24254725281624
10/09/2024 5241.42451		100.000		MBVCB.6991394107.DO MANH CUONG chuyen tien.CT tu 0491000136633 DO MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94941		200.000		973002.100924.115303.BUI VU QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5217.95403		200.000		963881.100924.115309.PHUNG THI NGOC chuyen FT24254025740574
10/09/2024 5245.42457		200.000		MBVCB.6991448886.Mong dong bao khoe manh va an toan.CT tu 0781000503493 CHU THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.43536		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5582210.20240910.66485582210-0911090906_D UYEN VAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.70504		200.000		020097042209101153102024TVUL304353.7050 4.115303.BUI THI THUY Ung ho cac tinh bi anh huong con bao so 3 Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42459		500.000		MBVCB.6991448998.BUI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1016967045 BUI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94984		100.000		966765.100924.115150.DUONG THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5242.42462		50.000		MBVCB.6991446822.LE THI THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1016685187 LE THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70514		200.000		020097040509101153122024LDN0030916.7051 4.115312.Vietcombank:0011001932418:HOAN G HUYEN CHINH transfer
10/09/2024 5217.95449		100.000		964012.100924.115311.chuyen tien ung ho vuot qua bao yagi FT24254490561610
10/09/2024 5209.94991		50.000		964018.100924.115311.Ung ho dong bao FT24254345720047
10/09/2024 5239.42465		500.000		MBVCB.6991448812.Ung ho dong bao thiet hai do bao yangi.CT tu 1025196673 BUI NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95472		100.000		964102.100924.115312.cua it long nhieu, xin duoc ung ho cac tinh bi bao lu, mong moi nguoi tai qua nan khoi FT24254593710780
10/09/2024 5218.96006		200.000		972574.100924.115259.TRUC NGAN UNG HO CUU TRO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5243.42468		100.000		MBVCB.6991442448.LAM NGOC HUYEN ung ho dong bao trong con bao so 3.CT tu 1026976949 LAM NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71416		80.000		020097041509101153132024IARN804423.71416 .115253.ung ho
10/09/2024 5217.96037		200.000		964146.100924.115312.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254848030417
10/09/2024 5220.96042		200.000		973130.100924.115308.Ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5214.95519		100.000		973042.100924.115305.ung ho dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5209.96095		200.000		205125.100924.115314.IBFT VAN NGOC AI LY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.71464		500.000		0200970415091011531520240LMd804593.7146 4.115307.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.95588		28.602		973136.100924.115308.mien bac vuot qua bao
10/09/2024 5209.96120		40.565		974095.100924.115311.VU THUY LAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.70615		1.000.000		0200970422091011531620243E03193600.70615. 115317.HO THI NGOC HUYEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.43564		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5583754.20240910.66485583754-0349020598_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.42492		500.000		MBVCB.6991448093.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0281000369742 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96175		113.000		350908.100924.115316.NGUYEN THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.39599		50.000		MBVCB.6991446817.nguoi con Quang Ninh ung ho dong bao tinh khac bi thiet hai bao Yagi.CT tu 1012785754 NGUYEN HONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.96217		11.000		454112.100924.115317.NGUYEN THI MY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.96226		50.000		970708.100924.115317.Tran Ha Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.96229		500.000		964563.100924.115318.Ho tro cuu ho bao Yagi. Thuong dong bao toi qua FT24254389586031
10/09/2024 5388.70672		200.000		020097042209101153182024A3XP285477.7067 2.115318.NGUYEN HONG QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5009.19247		50.000		SHGD:17869306.DD:240910.BO:PHAM VAN KHUONG.Remark:Vietcombank;001100193241 8;PHAM VAN KHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.71567		200.000		02009704050910115319202487M2031221.71567 .115259.Vietcombank:0011001932418:VU MANH AN chuyen tien
10/09/2024 5209.95720		500.000		973322.100924.115315.NGUYEN BAO NGOC Chuyen tien ung ho khac phuc cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5243.42511		300.000		MBVCB.6991449291.LE THI TAM chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0461000644289 LE THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95743		50.000		964707.100924.115319.NGUYEN THI HANG HAI chuyen tien cuu ho FT24254345720704
10/09/2024 5242.42519		100.000		MBVCB.6991449452.VO THI LE HUYEN chuyen tien.CT tu 1025917590 VO THI LE HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.71633		200.000		020097040509101153212024RJE6031319.71633. 115301.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NHAT LINH HUYNH VAN BIEN HUYNH NGOC BAO DAN chuyen tien chuc nguoi dan som vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5244.42520		10.000.000		MBVCB.6991446435.gia dinh yen cong duong & nim nhuc lin ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 YaGi.CT tu 0481000895578 YEN CONG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42521		150.000		MBVCB.6991444741.NGUYEN DUC MANH chuyen tien.CT tu 0301000410044 NGUYEN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42523		300.000		MBVCB.6991444821.BUI THI TAM ung ho lu lut.CT tu 1036389780 BUI THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.95809		3.000.000		030728.100924.115312.ung ho cuu tro bao so 3 tai mien bac 2024
10/09/2024 5216.95836		10.000.000		964802.100924.115320.DONG QUOC HUNG UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO YAGI FT24254255990403
10/09/2024 5209.95863		200.000		224176.100924.115322.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.71696		1.000.000		020097041509101153232024hUXA804799.7169 6.115323.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5213.95867		30.000		454450.100924.115321.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5217.96372		200.000		969912.100924.115321.Ma Thi Ut Them kinh gui
10/09/2024 5217.95905		50.000		965014.100924.115323.Sinh vien dai hoc cong doan- nguyen minh quan FT24254976556525
10/09/2024 5213.96392		150.000		974596.100924.115321.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5078.39656		500.000		MBVCB.6991447636.Dong bao gap bao lu Bao Yagi.CT tu 1024582966 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5388.71748		300.000		020097041509101153252024sJfL805217.71748. 115325.TRAN THI NHUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.96516		200.000		965234.100924.115326.NGUYEN THI HUONG chuyen ung ho ba con bao lu mien bac FT24254809830030
10/09/2024 5078.39672		200.000		MBVCB.6991450391.ung ho ba con bao lu .CT tu 0301000430729 HA THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.71824		200.000		0200970405091011532820244IG5031650.71824. 115328.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.71889		200.000		020097041509101153302024M3Sq804963.7188 9.115330.BUI TRAN MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.97169		200.000		206475.100924.115329.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.42576		100.000		MBVCB.6991444940.cuu tro mien bac.CT tu 1020369033 VO HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97193		100.000		965475.100924.115329.NGUYEN DUC THIEN chuyen FT24254593711089
10/09/2024 5219.97208		200.000		974831.100924.115326.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.42584		6.225		MBVCB.69914446911.TRAN HONG ANH chuyen tien ung ho To Quoc.CT tu 1049643082 TRAN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.43668		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5585806.20240910.66485585806-0327536788_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.71967		100.000		020097042209101153312024VS9V843350.71967 .115332.chung tay gop suc cung dong bao
10/09/2024 5218.96683		50.000		971394.100924.115332.LE THI BE DAO chuyen tien
10/09/2024 5209.97309		200.000		965711.100924.115332.HOANG CAM TU ung ho dong bao do bao so 3 yagi FT24254319009739
10/09/2024 5219.97380		2.000.000		965819.100924.115334.NGUYEN DINH DUNG chuyen ung ho cuu tro vung lu mien bac FT24254038009075
10/09/2024 5217.97372		300.000		965809.100924.115334.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen FT24254200507404
10/09/2024 5215.97392		50.000		965833.100924.115334.Ho tro FT24254738147653
10/09/2024 5219.97440		200.000		965925.100924.115335.NGUYEN CONG THUC ung ho nan nhan lu lut Mat Tran To Quoc VN FT24254270512402
10/09/2024 5078.39736		200.000		MBVCB.6991450927.LE THI MY LINH chuyen tien ung ho .CT tu 0721000632650 LE THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72058		200.000		0200970415091011533720249RRs805642.72058 .115317.PHAM THU HIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.97501		500.000		966060.100924.115337.DAO VIET THANH - Mong phan ung ho nho nay se giup do duoc dong bao dang gap kho khan phan nao ah FT24254450178121
10/09/2024 5217.97523		100.000		966100.100924.115338.HOANG HUONG GIANG chuyen FT24254657827998
10/09/2024 5217.96911		50.000		973847.100924.115335.uong ho bao yagi
10/09/2024 5219.96918		200.000		966180.100924.115339.NGUYEN THI THANH XUAN ung ho sau bao yagi FT24254041891730
10/09/2024 5212.96903		100.000		966139.100924.115338.vi con la sinh vien nen dong gop 1 chut a FT24254780031650
10/09/2024 5215.97610		500.000		966246.100924.115339.Chia se kho khan voi ba con vung lu sau con bao yagi FT24254319000306
10/09/2024 5220.96976		200.000		966319.100924.115340.NGUYEN THI NGOC BICH ung ho mat tran to quoc ung pho voi bao Yagi FT24254437787467
10/09/2024 5215.97660		500.000		966303.100924.115340.Ung ho dong bao FT24254279475561
10/09/2024 5078.39773		500.000		MBVCB.6991449687.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0111000268799 LE THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42649		500.000		MBVCB.6991448534.LE THI HONG TRANG chuyen tien.CT tu 0651000368130 LE THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72172		100.000		02009704150910115342202466v0806104.72172. 115342.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5388.73216		100.000		020097041509101153422024tm8k805759.73216. 115342.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.39778		1.000.000		MBVCB.6991456919.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018359237 NGO THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73233		1.000.000		0200970415091011534220249rxg806118.73233. 115342.TRAN THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.97759		100.000		072712.100924.115447.BUI NGUYEN TIEU VAN CHUYEN KHOAN-100924-11:53:42 072712
10/09/2024 5189.73286		10.000.000		020097040509101153442024KQW3032437.732 86.115344.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.72249		50.000		020097041509101153452024TLwK805823.7224 9.115345.ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.98089		5.000.000		970787.100924.115342.TEAM FANZINE DTW THAN THUONG VA AO LANG 627 UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5017.97841		200.000		224840.100924.115345.DANG DUC ANH cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5219.98111		200.000		972980.100924.115344.Ung ho lu lut
10/09/2024 5220.98112		500.000		975574.100924.115340.NGUYEN PHAM CAT VINH Chuyen tien ung ho lu lut Thai Nguyen
10/09/2024 5241.42677		100.000		MBVCB.6991457566.ung ho ba con vung lu lut thien tai.CT tu 1001000290427 NGO THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98150		70.000		224859.100924.115346.PHAM CHAU ANH transfer
10/09/2024 5388.73330		100.000		020097042209101153452024F22A648680.73330 .115346.DO THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.97895		50.000		224316.100924.115347.Le Van Tinh chuyen tien
10/09/2024 5218.97904		200.000		966743.100924.115346.CDL ung ho dong bao chong lu lut bao Yagi FT24254001067778
10/09/2024 5219.98196		200.000		966837.100924.115347.DUONG THANH KIEU chuyen FT24254880204786
10/09/2024 5387.72330		100.000		0200970422091011534720244I6B276902.72330. 115348.con thi chua lam duoc ra tien nhung la mot cong dan sinh song o Viet Nam con xin gop phan nho suc minh de de Dat nuoc ta vuot qua kho khan de dong bao duoc cuu tro kip thoi.
10/09/2024 5213.97937		200.000		966865.100924.115347.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254067006369
10/09/2024 5216.97939		200.000		966889.100924.115348.QUACH YEN QUAN chuyen FT24254528716360
10/09/2024 5220.97943		50.000		351758.100924.115348.LAM ANH NHAT chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.72366		200.000		020097041509101153492024Z9Vg805939.72366 .115329.nguoi con que Nam Dinh ung ho To Quoc
10/09/2024 5017.97995		50.000		972208.100924.115349.Vu Viet Anh chuyen tien
10/09/2024 5209.99029		500.000		207986.100924.115350.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.39852		100.000		MBVCB.6991452271.DO HOANG NGUYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1018623400 DO HOANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.98363		2.000.000		967167.100924.115352.BUI VIET TRIEU chuyen FT24254074497614
10/09/2024 5220.98367		200.000		973331.100924.115352.Trong Theu ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5217.99100		200.000		967044.100924.115350.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254100543350
10/09/2024 5189.72477		50.000		0200970422091011535320242H78837404.72477. 115354.Mong moi nguoi binh an doan ket cung nhau vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.73582		111.111		020097042209101153542024IDX6916805.73582 .115355.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5217.99276		200.000		207774.100924.115355.IBFT San se cung dong bao trong bao yagi
10/09/2024 5189.73603		200.000		020097042209101153542024PNUC228711.7360 3.115355.VU QUOC BAO chuyen tien
10/09/2024 5241.42740		5.000.000		MBVCB.6991456446.LUONG VAN THU UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 0591000197488 LUONG VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98454		500.000		967424.100924.115355.Nguyen hoang viet - tien giang chuyen ung ho dong bao lu yagi FT24254526546502
10/09/2024 5217.98478		200.000		967461.100924.115356.Ho tro sau bao Yagi FT24254808074321
10/09/2024 5215.99342		100.000		973500.100924.115355.Nguyen Nguyen Yen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5212.98492		42.000		412903.100924.115356.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.98503		100.000		967514.100924.115357.LE TU THI THAO chuyen ung ho dong bao bao lu Mien Bac FT24254065371206
10/09/2024 5212.98506		300.000		205062.100924.115357.Ung ho ba con mien bac anh huong bao yagi
10/09/2024 5239.42755		200.000		MBVCB.6991458924.NGUYEN THUY HIEN ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0051000529965 NGUYEN THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98526		99.999		967521.100924.115357.TRUONG HOANG TRA MY chuyen ung ho cuu tro thien tai bao lu ngap man , va ung ho nhung noi can giúp do ve thuc pham thuc an nuoc uong thuoc FT24254024309881
10/09/2024 5218.98522		200.000		153952.100924.115357.Binh An nhe Ba Con Co Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.73674		200.000		020097040509101153582024J5QQ033110.73674 .115358.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5213.98548		1.500.000		977344.100924.115356.Ung ho ba con vung thien tai khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.72589		2.000.000		020097042209101153582024DZT7253272.7258 9.115359.ho tro khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5217.99432		150.000		976095.100924.115345.gui den dong bao toi
10/09/2024 5161.43830		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5730674.20240910.66485730674-0398471790_N GUYEN HOAI THU ung ho dong bao
10/09/2024 5240.42773		250.000		MBVCB.6991452887.NGO THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1035409271 NGO THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98618		1.000.000		967751.100924.115400.LUONG NGOC HA chuyen ung ho cac tinh phia bac khac phuc hau qua sau bao lu FT24254840479287
10/09/2024 5017.98638		500.000		352098.100924.115401.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.73783		100.000		0200970422091011540120244NEY604884.73783 .115354.PHAM THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho ba con vung ngap lut
10/09/2024 5214.98677		200.000		225270.100924.115402.Ung ho
10/09/2024 5388.72666		50.000		0200970422091011540120248BXJ819842.72666 .115354.ung ho nguoi dan dong bao bi thiet hai do dot bao Yagi
10/09/2024 5189.72669		500.000		0200970422091011540220246BC9616783.72669 .115403.HUYNH TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5215.99634		500.000		973934.100924.115403.Nguyen Huy Thuc Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.98763		100.000		976425.100924.115400.DINH THI HA THANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.98764		300.000		968051.100924.115404.NGUYEN LINH KHANG ung ho dong bao FT24254321840109
10/09/2024 5389.72706		500.000		020097042209101154032024J4MF805670.72706 .115404.THUC UYEN va BO quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.72726		50.000		020097042209101154042024B5K1847066.72726 .115405.ung ho khu vuc bao lu
10/09/2024 5389.72738		300.000		020097041509101154062024fBqe807153.72738. 115406.DAI NGOC GIOOC UNG HO BA CON THIEN TAI LU LUT MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.42805		200.000		MBVCB.6991457750.ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0161000818682 CHAU THI HONG XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99672		40.000		457766.100924.115404.ung ho dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5017.98804		100.000		977540.100924.115400.NGUYEN THI HIEN Ung ho dong bao lu lut Mien Bac co len
10/09/2024 5216.99769		100.000		073330.100924.115407.LE THI THU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-11:54:06 073330
10/09/2024 5214.98876		2.000.000		352291.100924.115407.GD chu Thong ung ho dong bao thiet hai do lu Yagi
10/09/2024 5213.99801		200.000		976505.100924.115402.Mong thien tai som qua
10/09/2024 5213.98913		200.000		208026.100924.115408.IBFT Quyen gop cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5216.98943		100.000		896754.100924.115409.Ung ho dong bao bao lut, ma GD 248724308
10/09/2024 5219.98973		500.000		744406.100924.115409.Ung ho ba con Mien Bac vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5387.72840		20.000		020097041509101154112024rDXz807272.72840. 115411.HA THI THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5216.99889		50.000		968604.100924.115410.NGUYEN BINH TAM chuyen FT24254079200050
10/09/2024 5212.99926		200.000		225511.100924.115411.TRAN TRI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.42851		100.000		MBVCB.6991453880.LANH THI HAO cua it long nhieu ung ho cac tinh bi thiet hai boi con bao yagi.CT tu 1042913009 LANH THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74044		100.000		020097042209101154112024K4CF494939.74044 .115413.KHUAT VAN THUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.74052		3.000.000		020097042209101154122024VS0U270442.74052 .115413.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.72910		500.000		020097041509101154132024OsXY807313.7291 0.115413.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5017.99982		100.000		481401.100924.115403.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5388.74067		1.000.000		020097041509101154132024BfVG807531.74067 .115413.NGUYEN HOANG HUU chuyen tien ho tro mien bac
10/09/2024 5387.74094		300.000		020097041509101154142024Btr6807340.74094. 115414.NGUYEN ANH NGOC UNG HO DONG BAO CHONG LU

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.1034		300.000		797332.100924.115414.Ung Ho Cuu Tro
10/09/2024 5212.128		200.000		207107.100924.115414.IBFT HUYNH THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5242.42871		50.000		MBVCB.6991454400.ung ho cuu tro lu lut.CT tu 1024074185 CHU THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1085		200.000		225635.100924.115415.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.74140		200.000		020097041509101154162024XYZk807591.7414 0.115416.TRAN QUOC TAI ung ho cuu tro Bao So 3
10/09/2024 5217.1091		200.000		968868.100924.115414.PHAN THI THANH HUYEN chuyen FT24254190850548
10/09/2024 5209.1093		50.000		968855.100924.115414.UH FT24254809833704
10/09/2024 5212.190		100.000		977797.100924.115406.vu duy nam,vu cat ha vy gui dong bao vung lu
10/09/2024 5389.74159		200.000		020097042209101154152024KV12370582.74159 .115357.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.202		400.000		935556.100924.115417.Huyen ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5388.75029		100.000		020097040509101154182024PGU3034098.75029 .115358.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI VAN NHU chuyen tien
10/09/2024 5216.1185		500.000		123753.100924.115418.Nguyen Huu Duy ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.1190		200.000		415073.100924.115418.Dang Thi Thu Thao chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5240.42894		200.000		MBVCB.6991454304.LE LAM THAO DUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9934507979 LE LAM THAO DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74229		200.000		020097042209101154182024TM3V790287.7422 9.115419.BUI TRUNG HIEU HN ho tro
10/09/2024 5244.42894		70.000		MBVCB.6991454866.TRUONG BA NHAT MINH chuyen tien.CT tu 9382702418 TRUONG BA NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.287		500.000		976782.100924.115411.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5215.1284		100.000		225778.100924.115420.Ung Ho Nguoi Dan Vung Bao
10/09/2024 5161.43948		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5733680.20240910.66485733680-0384862766_C hung tay cung dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.1308		200.000		978300.100924.115416.DOAN THI THANH ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.74286		500.000		0200970422091011542020243WAN988077.742 86.115421.mot chut tam long nho
10/09/2024 5078.40083		20.000		MBVCB.6991454369.LE QUOC PHONG chuyen tien.CT tu 1016818988 LE QUOC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.418		500.000		352667.100924.115422.Gop suc ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do mua bao
10/09/2024 5241.42917		300.000		MBVCB.6991455076.PHAN THI NGOC HAN chuyen tien ho tro.CT tu 1040269171 PHAN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1394		500.000		969477.100924.115422.Dong bao oi co lennnn FT24254710728960
10/09/2024 5218.1405		1.000.000		978272.100924.115416.0961873880 ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5219.1384		100.000		073774.100924.115532.PHAM PHUONG ANH chuyen khoan-100924-11:54:22 073774
10/09/2024 5217.1403		300.000		969508.100924.115422.TRUONG VAN TRI chuyen FT24254613947820
10/09/2024 5219.1402		50.000		225871.100924.115423.PHAM THUY LINH quyen gop ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5388.74376		500.000		020097042209101154232024BXRR737605.7437 6.115416.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5387.75218		500.000		020097042209101154252024LD7O547849.7521 8.115426.Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.42939		1.000.000		MBVCB.6991461113.TRAN TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0011001606785 TRAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40128		200.000		MBVCB.6991461878.PHAM THI YEN UNG HO NGUOI DAN GAP THIEN TAI.CT tu 1914493108 PHAM THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42946		300.000		MBVCB.6991465341.NGUYEN THU HA chuyen tien.CT tu 0011004197651 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75255		1.000.000		0200970405091011542720241KJW034540.7525 5.115427.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac bao yagi-mien bac co len
10/09/2024 5161.44003		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5311471.20240910.66485311471-0972821440

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.521		500.000		154689.100924.115424.Khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5387.75284		200.000		020097041509101154282024Hsso808153.75284.115428.VU THI TO CHINH chuyen tien
10/09/2024 5389.75294		100.000		020097042209101154272024I2CT859393.75294.115409.VO PHUC THINH chuyen tien
10/09/2024 5215.1526		500.000		969789.100924.115426.Minh Hoang mong bao lut qua nhanh de dan do kho a FT24254318985708
10/09/2024 5245.42963		500.000		MBVCB.6991465707.TRAN VAN ANH QUOC chuyen tien ung ho nhan dan mien bac.CT tu 0161000769881 TRAN VAN ANH QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.643		100.000		979074.100924.115423.DO THI PHUONG ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5209.1589		200.000		978600.100924.115423.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.42967		200.000		MBVCB.6991465681.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1042006150 PHAM THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1620		10.000.000		459721.100924.115428.chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.42971		100.000		MBVCB.6991465529.BUI THU PHUONG transfer co len vietnam.CT tu 0711000323606 BUI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74536		2.000.000		020097040509101154312024MFC0034766.74536.115423.Vietcombank:0011001932418:Pham Phuong Linh ung ho bao lut
10/09/2024 5017.1658		100.000		224494.100924.115431.NGUYEN THI KIM ANH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.74541		200.000		02009704220910115430202439MV364310.74541.115431.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.1663		200.000		226020.100924.115429.QUYEN GOP HO TRO NGUOI DAN ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.1654		10.000		459708.100924.115428.Mong rang moi thu se on Chau la hoc sinh chau khong co nhieu nhung day la tam long cua chau mong muon duoc gop 1 chut suc luc a
10/09/2024 5215.1683		100.000		970035.100924.115429.LE THI KIM ANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 2024 gay ra FT24254689110201

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.763		300.000		352895.100924.115431.NGUYEN THI NHAT HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.42977		10.000		MBVCB.6991465160.NGUYEN BAO XUAN chuyen tien.CT tu 1037946065 NGUYEN BAO XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42979		100.000		MBVCB.6991461802.Ung ho dong bai bi bao lu.CT tu 1032549394 LUU BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42980		100.000		MBVCB.6991454135.Chung tay ung ho dong bao bao lu.CT tu 1019203072 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.786		40.000		459971.100924.115431.NGUYEN HOANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.804		100.000		209445.100924.115432.IBFT LIEU TRAN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5240.42986		200.000		MBVCB.6991466241.chau xin ung ho dong bao.CT tu 0201000654477 TRUONG THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42986		1.000.000		MBVCB.6991460856.PHAM HOAI THANH chuyen tien.CT tu 0011004234143 PHAM HOAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1773		50.000		978660.100924.115424.TANG NGOC MAI Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.832		200.000		226140.100924.115434.Xin giup do chut it cho mien bac va mien trung a
10/09/2024 5240.42992		500.000		MBVCB.6991462142.Ung ho quy chong thien tai VN.CT tu 0411001081580 TRANG THANH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1799		300.000		970268.100924.115432.Mong tat ca ba con duoc binh an FT24254810561019
10/09/2024 5388.74607		100.000		020097042209101154332024M8HB929445.7460 7.115434.NGUYEN THI THIEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.1839		200.000		970454.100924.115435.NGUYEN TRAN ANH KHOA ung ho nguoi dan vung bao lu thiet hai do bao Yagi FT24254417822092
10/09/2024 5220.914		100.000		979167.100924.115426.LUONG TIEN CHUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.43007		500.000		MBVCB.6991466423.Mong moi nguoi dieu binh an!.CT tu 0191000361193 TRAN THI HONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.920		500.000		124266.100924.115434.MONG MN BINH AN
10/09/2024 5389.74663		1.500.000		020097041509101154362024aiPQ808577.74663.115437.Dong bao mien Bac oi; moi nguoi co len nhe a
10/09/2024 5388.75502		2.000.000		020097041509101154372024G5LH808363.75502.115437.CONG TY CO PHAN TFOCUS UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5215.1910		500.000		970522.100924.115436.Nhiiep Ngoc Diep chuyen FT24254705719067
10/09/2024 5387.74700		50.000		020097041509101154382024vMUb808620.74700.115418.VU THI THU Chuyen tien
10/09/2024 5390.74705		555.896		020097041509101154382024MQ11808621.74705.115430.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.75541		1.000.000		020097042209101154372024LIUT743368.75541.115439.Nguyen Thi Phuong ung ho ba con bi anh huong boi bao lu lut.
10/09/2024 5217.1976		102.204		979395.100924.115434.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5218.1985		200.000		970660.100924.115438.NGUYEN HUY KHANH chuyen FT24254333275115
10/09/2024 5242.43024		200.000		MBVCB.6991462135.ho tro dong bao mien bac.CT tu 0071000625109 NGUYEN THI DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74722		500.000		02009704220910115438202463IN976453.74722.115431.Ung ho bao lu cac tinh mien Bac
10/09/2024 5214.962		100.000		352972.100924.115437.Ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5161.44084		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66485735825.20240910.66485735825-0357990754_Mot chut tam long
10/09/2024 5213.3030		500.000		970692.100924.115439.Chung tay dong gop bao so 3 FT24254290743908
10/09/2024 5189.75571		500.000		020097042209101154392024B7T846278.75571.115440.PHAM CONG HAU chuyen tien cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5161.44073		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66485735475.20240910.66485735475-0392620120_X in gui chut tam long den ba conmong ba con binh anvuot qua kho khan
10/09/2024 5217.3051		300.000		979455.100924.115436.NGUYEN THI THANH NGA Chuyen tien gop it giup dong bao bi lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.3099		100.000		208897.100924.115442.NGO THI CHAU GIANG chuyen khoan ung cuu sau bao so 3
10/09/2024 5389.74803		300.000		020097042209101154412024ADPY516957.7480 3.115442.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5161.44108		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5737811.20240910.66485737811-0843430599_P HAN THI ANH DAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.2145		100.000		970721.100924.115439.TRAN THI THUY chuyen ung ho FT24254991105534
10/09/2024 5189.74811		100.000		0200970422091011544120249RSO539438.74811 .115443.PHAM NGOC NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5243.43048		100.000		MBVCB.6991462086.THU HUONG ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi va lu lut.CT tu 1023115815 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43049		500.000		MBVCB.6991466494.DANG THI THU MO ung ho dong bao(bao Yagi).CT tu 0181003480877 DANG THI THU MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2196		50.000		970870.100924.115441.VU HONG MANH chuyen FT24254160718636
10/09/2024 5209.2191		200.000		745780.100924.115443.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5017.3149		1.000.000		975612.100924.115341.LE TIEN TUE ung ho dong bao Mien Bac Vuot bao lu
10/09/2024 5017.3168		200.000		074324.100924.115547.BE S CK CUU TRO BAO YAGI-100924-11:54:43 074324
10/09/2024 5239.43055		100.000		MBVCB.6991467096.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017661110 HUYNH TUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74866		200.000		020097041509101154452024DeiZ809061.74866. 115445.NGUYEN PHUOC NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.2274		200.000		155420.100924.115444.Nguyen Hoa ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.43069		500.000		MBVCB.6991463106.GIANG HUY ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0361000269737 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75730		500.000		020097041509101154462024R9DN808822.7573 0.115446.chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.75751		200.000		020097042209101154462024EB97736087.75751. 115447.co it gop it la rach dum la rach hon. Du khong nhieu nhung mong rang se giúp duoc mot phan nao do cho moi nguoi
10/09/2024 5388.75755		80.000		020097042209101154462024E45V812748.75755. 115439.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5245.43080		1.000.000		MBVCB.6991463483.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011006661993 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74971		200.000		020097041509101154492024toSi809159.74971.1 15429.ung ho ba con gap kho khan
10/09/2024 5161.44156		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4505514.20240910.66484505514-0986557109_N GUYEN DINH MINH DUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.74977		100.000		020097042209101154482024SF1H669341.74977 .115449.NGUYEN THI BICH PHUONG ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.75794		1.000.000		020097041509101154492024UuNM808890.757 94.115449.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.75806		2.000.000		020097041509101154502024DAS7808908.7580 6.115441.ung ho cuu tro mb
10/09/2024 5209.2320		100.000		581628.100924.115432..
10/09/2024 5240.43100		300.000		MBVCB.6991463537.NGUYEN UYEN NHI chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0341007143287 NGUYEN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.44132		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4505524.20240910.66484505524-0335620950_C au mong moi nguoi suc khoe va binh an
10/09/2024 5017.3376		100.000		971352.100924.115447.NGUYEN THI HAI YEN chuyen ung ho dong bao bao Yagi FT24254300886090
10/09/2024 5216.3379		100.000		971321.100924.115447.NGUYEN THI LAN ung ho FT24254610511655
10/09/2024 5209.3365		100.000		971308.100924.115446.DUONG HUONG GIANG chuyen FT24254119190355
10/09/2024 5220.3370		300.000		971295.100924.115446.PHAM THI TRAM ANH chuyen tien ung ho FT24254836843041
10/09/2024 5078.40317		1.000.000		MBVCB.6991466644.DANG THI LANH Ung ho khac phuc bao lu Yagi.CT tu 0351001163466 DANG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.76069		200.000		020097041509101154522024utqh809261.76069.115444.Xin duoc gui chut tam long den dong bao minh dang bi lu lut. Mong tat ca binh an .
10/09/2024 5390.75867		200.000		0200970422091011545120248YB2362221.75867.115452.Chau Tue ung ho nhan dan bi anh huong lu lut
10/09/2024 5218.2441		100.000		971541.100924.115449.Ho tro dong bao FT24254001071486
10/09/2024 5245.43114		500.000		MBVCB.6991468048.NGO THI HOA chuyen tien ung ho dong bao bao lu lut mien Bac.CT tu 0351000824386 NGO THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3483		700.000		978197.100924.115448.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.3485		1.000.000		074472.100924.115449.KHANH AN QUYEN GOP YAGI-100924-11:54:48 074472
10/09/2024 5214.3505		200.000		971687.100924.115451.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254851932380
10/09/2024 5220.2508		200.000		226612.100924.115453.NGUYEN NHAT LINH chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5161.44173		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66485868975.20240910.66485868975-0389972585_c on gop mot chut suc nho cho dong bao ta
10/09/2024 5388.75910		500.000		0200970415091011545520248Sr2809535.75910.115455.NTBMINH FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO
10/09/2024 5217.2552		20.000		418531.100924.115453.DANG VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5244.43133		1.500.000		MBVCB.6991468099.ung ho khac phuc anh huong bao Yagi.CT tu 0011004438780 NONG THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2597		1.000.000		971886.100924.115454.NGO DUC TRUNG chuyen ung ho bao yagi FT24254061078732
10/09/2024 5214.2638		500.000		074615.100924.115605.UNG HO MOT CHUT TAM LONG CHO NGUOI DAN VUNG BAO LU LUT-100924-11:54:55 074615
10/09/2024 5215.3724		20.000		418816.100924.115455.NGUYEN NGOC HUYEN DIEU chuyen tien cuu tro nguoi dan lu lut
10/09/2024 5389.75960		50.000		020097042209101154572024UEL6229532.75960.115458.HO THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.43145		100.000		MBVCB.6991464112.chia se cung dong bao khac phuc hau quar bao yagi.CT tu 0031000343108 PHAM THAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.2706		200.000		226752.100924.115458.ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.2714		10.000		224800.100924.115458.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.2726		100.000		226723.100924.115458.TRUONG HUE CHI ung ho
10/09/2024 5189.76250		50.000		020097042209101154582024Y5LS911153.76250 .115459.ung ho yen bai
10/09/2024 5209.3815		300.000		972158.100924.115458.TRAN ANH TU chuyen FT24254341984311
10/09/2024 5219.3832		200.000		972209.100924.115459.ung ho dong bao FT24254124105270
10/09/2024 5390.76267		500.000		020097042209101154592024YZK8790940.7626 7.115451.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5017.2758		200.000		972242.100924.115459.TRAN NGOC ANH ung ho dong bao FT24254830420293
10/09/2024 5389.76285		500.000		020097042209101155002024XNUB939128.7628 5.115501.phjITruc Dickerson ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5390.77045		100.000		020097041509101155022024xF9c809653.77045. 115502.DO THI THANH NGAN chuyen tien ung ho ba con co bac
10/09/2024 5242.43165		100.000		MBVCB.6991468392.PHAN THI BUOI ung ho dong bao ca nuoc som vuot qua kho khan.CT tu 1021339627 PHAN THI BUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3934		200.000		233375.100924.115501.PHAM VU MAI CHI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.3968		100.000		980709.100924.115502.Nguyen Minh Hieu chuyen tien
10/09/2024 5214.3989		500.000		972484.100924.115502.PHAM LAM HAI TRIEU chuyen ho tro dong bao Bao so 3 FT24254039181050
10/09/2024 5214.3595		200.000		779359.100924.115443.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.3608		2.000.000		280695.100924.115444.TRAN THI HANG 13.5 CT3 Vimeco nguyen chanh - UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.2910		1.000.000		972467.100924.115502.HO KHANH HUY ho tro khac phuc bao yagi FT24254761708252
10/09/2024 5215.3482		200.000		979658.100924.115442.CHU HONG NHUNG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut va bao yagi
10/09/2024 5217.3651		1.000.000		979737.100924.115445.NGUYEN CAO THONG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.76207		200.000		0200970415091011545820244wSL809579.76207 .115438.HOANG TUAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5387.76213		300.000		020097042209101154572024ILTH460081.76213 .115458.HOANG THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.2887		200.000		972485.100924.115502.NGUYEN DANG SAM FT24254263964503
10/09/2024 5209.3969		500.000		154894.100924.115502.Mong Mien Bac Binh An
10/09/2024 5390.77068		1.000.000		0200970422091011550220249BII763669.77068. 115503.gia dinh yt. chia se dong bao mien bac than yeu
10/09/2024 5078.40405		2.000.000		MBVCB.6991469464.TRAN VAN MINH chuyen tien.CT tu 9899993663 TRAN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43166		100.000		MBVCB.6991464998.HOANG THI PHUONG NHUNG mong moi nguoi binh an.CT tu 1013356220 HOANG THI PHUONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77120		500.000		020097042209101155042024JVY3966796.77120. 115506.Chuc Moi Nguoi Binh An
10/09/2024 5217.2929		200.000		353801.100924.115504.Quyen gop chut long thuong cam den nhan dan
10/09/2024 5017.4076		500.000		226943.100924.115505.NGUYEN THU LAN chuyen tien ung ho cac tinh vung bao lu
10/09/2024 5218.4071		20.000		419670.100924.115504.NGUYEN QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.76407		10.000.000		0200970422091011550520240GNE692844.76407 .115506.PHAM THI MY chuyen tien
10/09/2024 5214.4109		300.000		074909.100924.115505.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-11:55:05 074909
10/09/2024 5389.76241		300.000		020097041509101154592024F1H0809599.76241 .115459.ung ho khac phuc bao so 3 va lu lut thien tai yen bai thai nguyen lao cai a
10/09/2024 5388.75914		100.000		0200970405091011545520246H0T035942.75914 .115436.Vietcombank:0011001932418:TANG XUAN TRONG ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5213.2995		30.000		462541.100924.115506. con k co nhieu nhung van muon giup mien bac du la may goi mi
10/09/2024 5214.4126		100.000		972717.100924.115505.Mong moi nguoi binh an FT24254878301773
10/09/2024 5220.2990		52.000		981154.100924.115500.NGUYEN NGOC HA Chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.5016		200.000		972821.100924.115506.PHAM THI TUYET MAI chuyen Quyen gop ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254405148030
10/09/2024 5189.77162		100.000		020097041509101155082024rny0809765.77162. 115508.ung ho xu ly hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5161.44270		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4456011.20240910.66484456011-0869547205_Si nh vien Duy Nam cua it long nhieu gop suc mon ho tro dong bao
10/09/2024 5189.76462		100.000		020097041509101155092024MBZ1809788.7646 2.115509.PHAM THI HAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.43215		200.000		MBVCB.6991469853.thuong qua dong bao mien bac.CT tu 0071001205863 TRINH HOANG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43214		1.000.000		MBVCB.6991475239.Ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0301000408855 PHAM THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.4222		100.000		972980.100924.115508.Ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254809837763
10/09/2024 5216.5103		200.000		973003.100924.115508.TRAN THI KIEU NHU chuyen FT24254499722411
10/09/2024 5220.5129		100.000		973054.100924.115509.DO THI THANH HUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254756453657
10/09/2024 5209.5145		700.000		209136.100924.115510.IBFT Gia dinh Kha Do huong ve ba con mien bac
10/09/2024 5017.4288		2.000.000		973125.100924.115510.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254646870160
10/09/2024 5387.77270		200.000		02009704220910115510202465ZB887745.77270 .115512.Anh chi Tho Xa ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.76550		500.000		020097042209101155112024C6GM300057.7655 0.115452.GD TUAN LINH chuyen tien ung ho bao lu YaGi
10/09/2024 5214.5182		100.000		211244.100924.115511.IBFT NGUYEN NGOC NGAN chuyen tien
10/09/2024 5390.76553		100.000		020097042209101155112024FBIB895162.76553. 115512.kha huy khanh dan ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5390.76565		1.000.000		020097042209101155112024U6TF868954.76565 .115453.TRAN THI MY chuyen tien
10/09/2024 5217.5237		500.000		973307.100924.115512.Chut tam long gui den dong bao FT24254500298080

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.76613		100.000		020097042209101155142024UQSI648637.76613 .115507.DANG THI THANH TRUC xin quyên góp chia sẻ đồng hành trong đợt bão Yagi
10/09/2024 5216.5359		3.000.000		075162.100924.115516.AMITA SPORT DONG GOP MTTQ-100924-11:55:15 075162
10/09/2024 5017.5375		200.000		973623.100924.115516.TRAN THI THAO chuyển FT24254124106575
10/09/2024 5213.5393		200.000		973581.100924.115515.TRAN THI THU LIEU chuyển TAM LONG GUI DEN BA CON MIEN BAC chúc ba con bình an vượt qua FT24254684970408
10/09/2024 5219.4503		5.000.000		973543.100924.115515.Mong mọi người cùng nhau vượt qua khó khăn này FT24254827624532
10/09/2024 5388.77412		200.000		020097042209101155172024RK8N410981.7741 2.115518.QUACH THI THANH HUYEN Ha Nói ủng hộ người dân sau bão Yagi
10/09/2024 5240.43269		200.000		MBVCB.6991470557.LE THI KIM GIANG ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt.CT từ 1033781945 LE THI KIM GIANG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43271		200.000		MBVCB.6991470523.NGUYEN THI NGOC HAN ủng hộ đồng bào bão lụt.CT từ 0061001170115 NGUYEN THI NGOC HAN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77425		200.000		020097042209101155172024XGPH477747.7742 5.115518.PHUNG LAN HUONG chuyển tiền
10/09/2024 5212.4575		100.000		719170.100924.115517.CHAU TI NA chuyển tiền
10/09/2024 5241.43275		500.000		MBVCB.6991475913.NGUYEN THI THU UYEN ủng hộ các tỉnh chịu ảnh hưởng do bão lũ.CT từ 9377836199 NGUYEN THI THU UYEN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5503		100.000		982864.100924.115514.ủng hộ người dân do con bão yagi gây ra
10/09/2024 5244.43276		5.000.000		MBVCB.6991470735.Thủy Trang Orchids ủng hộ khắc phục bão số 3 .CT từ 0721000616255 TRAN THI TUONG VAN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.4646		200.000		973878.100924.115519.Xin ủng hộ để hỗ trợ các người dân gặp khó khăn do bão lũ FT24254870877329
10/09/2024 5215.4662		10.000		227370.100924.115520.TRAN THI THANH THUY chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.77477		500.000		020097042209101155192024DG48752842.77477 .115521.TRINH DINH THIEU ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5216.4691		100.000		973979.100924.115520.ung ho dong bao FT24254284922852
10/09/2024 5213.4602		200.000		982610.100924.115508.anhthudo ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5213.5650		100.000		974043.100924.115521.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254808080750
10/09/2024 5213.5660		5.003		463710.100924.115521.TRAN LE TUAN MINH chuyen tien cua it long nhieu vi chau con la hoc sinh mong cac bac thong cam
10/09/2024 5209.4741		100.000		155737.100924.115522.Mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.77524		100.000		020097040509101155222024ZPKO037031.7752 4.115503.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.4763		250.000		227453.100924.115523.Ung ho dong bao ngan chan bao lu
10/09/2024 5214.5737		100.000		982858.100924.115514.TRAN NGOC TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.77568		100.000		020097042209101155232024QV5293203.77568 .115524.TRINH THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.5780		500.000		981671.100924.115517.NGUYEN THI MINH KIEU Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu yagi mien bac
10/09/2024 5078.40569		200.000		MBVCB.6991476747.LUONG VU THANH HAI chuyen tien ung ho dong bao thien tai lu lut bao YAGI.CT tu 1044855682 LUONG VU THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.4871		1.000.000		974308.100924.115524.LA THI YEN NHI chuyen FT24254338403002
10/09/2024 5387.76842		1.000.000		020097042209101155242024XIUX154209.7684 2.115526.Cau nguyen ca nuoc binh an khoe manh. Nam Mo Quan The Am Bo Tat
10/09/2024 5220.4902		100.000		981682.100924.115518.PHAM THI TRA MI Chuyen tien
10/09/2024 5215.5808		210.194		075353.100924.115635.FANPAGE SEULGI UNG HO DONG BAO GAP KHO KHAN DO BAO YAGI-100924-11:55:25 075353
10/09/2024 5217.4945		1.000.000		587615.100924.115518.Ung ho chia se kho khan voi ba con vung bao lu vuot qua bao Yagi. Mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5390.77627		1.500.000		020097041509101155272024LXrX811003.77627 .115527.DANG HUU LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.5866		100.000		227534.100924.115526.ung ho mien bac khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.4966		300.000		974502.100924.115527.HUYNH ANH KY chuyen FT24254840484876
10/09/2024 5219.4969		300.000		124627.100924.115526.IBT From SeABank
10/09/2024 5388.77649		100.000		020097041509101155282024a3sb810740.77649. 115508.NGUYEN THANH QUANG ung ho lu lut mien Bac 2024
10/09/2024 5218.5907		3.000.000		983277.100924.115522.NGO DUY BIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.5913		100.000		974552.100924.115527.PHAM THI NGA chuyen FT24254255799395
10/09/2024 5244.43335		50.000		MBVCB.6991471648.iuuu VietNam.CT tu 1023687395 DANG THI TUYET NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76907		500.000		0200970405091011552820243NAA037293.7690 7.115528.Vietcombank:0011001932418:chau Truong va Tram Anh ung ho ND Mien Bac sau Bao yagi
10/09/2024 5244.43342		500.000		MBVCB.6991477088.NGUYEN THI HA LAM chuyen tien.CT tu 0631000473004 NGUYEN THI HA LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43337		300.000		MBVCB.6991470973.TA THI QUYNH ANH chuyen tien Cuu tro Bao Lu Mien Bac - ACA Beauty Spa.CT tu 0071000683092 TA THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43349		300.000		MBVCB.6991477359.PHAM TU HUYNH chuyen tien.CT tu 1044793081 PHAM TU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77713		100.000		020097042209101155292024INJ0715378.77713. 115531.NGUYEN HA TIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.5934		100.000		974591.100924.115528.VO PHUONG NHU chuyen FT24254807212564
10/09/2024 5220.6039		200.000		974686.100924.115529.Ung ho dong bao vung lu FT24254657835269
10/09/2024 5240.43365		200.000		MBVCB.6991472158.NGUYEN VAN TRUNG gui tien ho tro .CT tu 1038231671 NGUYEN VAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7004		200.000		208724.100924.115530.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5387.78023		500.000		020097041509101155332024NpDc811158.7802 3.115533.Gia dinh LuKi ung ho dong bao
10/09/2024 5219.7050		100.000		981819.100924.115523.Ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.6165		200.000		983358.100924.115524.THU HIEN ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5161.44450		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5117833.20240910.66485117833-0357033783_L E TRAN BICH HOANG chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5242.43380		2.000.000		MBVCB.6991469358.Blog HanBins cat sisters,Blog fan HANBIN_NGO NGOC HUNG_TEMPEST chung tay cung dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0281001909387 CHAU THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7159		10.000		422434.100924.115533.PHAM TRAN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5239.43385		200.000		MBVCB.6991476843.Fan Tieu Chien ung ho ba con vung lu mien Bac.CT tu 1012482369 LUONG THI DIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7174		500.000		092174.100924.115534.Con ung dong ba lu lut
10/09/2024 5220.7195		200.000		227757.100924.115534.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.44465		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5875744.20240910.66485875744-0971340156_C ung ca nuoc chong bao Yagi
10/09/2024 5220.7219		100.000		975124.100924.115535.NGUYEN THI QUYNH TRUC chuyen tien ung ho lu lut FT24254680048374
10/09/2024 5216.6351		500.000		975088.100924.115535.HOANG ANH HIEU ung ho cuu tro bao lu Mien Bac FT24254623132007
10/09/2024 5242.43399		200.000		MBVCB.6991472050.Lyla Quan ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0491000141378 DU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43403		100.000		MBVCB.6991472813.NGUYEN THI NGOC chuyen tien.CT tu 0731000751306 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.7299		500.000		227865.100924.115539.xin MTTQ VN ho tro dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.6449		500.000		983403.100924.115538.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.6484		2.000.000		975301.100924.115537.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254640534498
10/09/2024 5212.6490		100.000		975281.100924.115537.Cuu tro sau bao yagi FT24254058628415

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.7338		100.000		975476.100924.115539.NGUYEN THI THU LAN chuyen tien ung ho FT24254538572453
10/09/2024 5387.78219		100.000		020097041509101155402024xEHP811545.78219 .115520.PHAN THI THUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5216.6553		100.000		983509.100924.115540.Pham Hoang Long chuyen tien
10/09/2024 5240.43418		500.000		MBVCB.6991478864.Uung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0541001573682 DONG THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6607		500.000		981988.100924.115529.NHU THUY Chuyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.6629		200.000		984251.100924.115538.ung ho bao lu lut
10/09/2024 5242.43429		200.000		MBVCB.6991478944.NGO THI HOA chuyen tien.CT tu 1028568028 NGO THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7451		500.000		212249.100924.115542.IBFT HOANG THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.78307		300.000		020097041509101155442024W43y811382.7830 7.115535.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5213.7493		50.000		227996.100924.115544.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.79030		2.000.000		020097041509101155442024jstz811392.79030.1 15544.NGUYEN THI THUONG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5214.7510		200.000		984671.100924.115543.Ma Thi Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.79043		200.000		020097042209101155432024V3DN777264.7904 3.115544.ung ho
10/09/2024 5213.7522		1.000.000		975809.100924.115544.PHAM THI VIET TRINH ung ho vung bao lu lut FT24254790031906
10/09/2024 5214.7541		500.000		075901.100924.115654.NGUOI HAM MO CUA ATVNCG CHUNG TAY CUNG DONG BAO HO TRO LU LUT-100924-11:55:44 075901
10/09/2024 5390.79067		500.000		0200970415091011554620241gBY811651.79067 .115546.DOAN THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.79091		500.000		020097042209101155452024QEYO108519.7909 1.115546.gui vo chong ly hai ung ho mien bac
10/09/2024 5214.7622		200.000		075896.100924.115546.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-11:55:46 075896
10/09/2024 5218.6878		100.000		208882.100924.115548.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43467		500.000		MBVCB.6991479182.DANG THAI DUY chuyen tien.CT tu 0181003548792 DANG THAI DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40743		150.000		MBVCB.6991473185.Cam Linh ung ho dong bao mien trung.CT tu 1036169849 DIEP CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79139		500.000		020097041509101155492024a6PY811723.79139.115549.KIM THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.78451		200.000		020097042209101155482024D63Q237592.78451.115529.VU QUYNH MY chuyen tien
10/09/2024 5241.43480		500.000		MBVCB.6991473853.LamEm ung ho khac phuc bao so Yagi.CT tu 0731000753337 NONG THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6916		100.000		976233.100924.115549.NGUYEN THI THUY DUYEN chuyen FT24254286606787
10/09/2024 5240.43482		100.000		MBVCB.6991479662.ung ho ba con anh huong lu lut bao so 3.CT tu 9867739567 HO NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79188		500.000		020097040509101155512024LBQV038414.79188.115531.Vietcombank:0011001932418:Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5212.6957		200.000		234148.100924.115548.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU SAU BAO YAGI
10/09/2024 5215.7789		200.000		976383.100924.115551.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254270977949
10/09/2024 5220.7793		500.000		976355.100924.115551.HONG HONG ung ho cuu tro dong bao bi bao lu FT24254689115376
10/09/2024 5209.8010		100.000		976326.100924.115551.NGUYEN QUYNH ANH chuyen ung ho bao Yagi FT24254950043410
10/09/2024 5390.79238		100.000		020097042209101155512024ZT09461575.79238.115553.Ung ho To Quoc
10/09/2024 5243.43496		180.018		MBVCB.6991473518.DUONG VAN ANH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1014527462 DUONG VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.44570		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66484456757.20240910.66484456757-0973746964
10/09/2024 5215.8069		200.000		984561.100924.115547.NGUYEN THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.78595		200.000		020097042209101155532024YCX2655453.78595.115554.NGUYEN VAN THAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.43507		100.000		MBVCB.6991474200.cho em gop mot phan nho .CT tu 1028825977 VO KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8135		100.000		976465.100924.115552.Mong nuoc minh som vuot qua kho khan FT24254716784716
10/09/2024 5213.8158		100.000		213337.100924.115555.IBFT TRAN THI KIM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.7920		100.000		424729.100924.115555.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.79328		100.000		020097041509101155562024ydtZ811888.79328. 115556.NGUYEN VAN TAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.79334		100.000		02009704220910115556202421EG289558.79334. 115557.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5217.8196		200.000		985248.100924.115542.TA PHUONG THAO ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.79348		200.000		0200970422091011555620246A8S714777.79348 .115557.CAM MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.8223		100.000		424904.100924.115557.ck ho tro vung bi anh huong vi bao
10/09/2024 5389.78694		100.000		020097041509101155572024OaPt811908.78694. 115557.Ung ho bao lu mong mn deu binh an
10/09/2024 5242.43528		200.000		MBVCB.6991474575.Tram Anh ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 1034297190 TRAN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9014		300.000		985615.100924.115557.UH bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.79377		30.000		020097041509101155582024Lmt5812220.79377. 115550.Con khong ung ho duoc nhieu nhung mong se giup do duoc phan nao a
10/09/2024 5017.8273		600.000		976862.100924.115558.Nguyen Thi Lieu ung ho lu lut FT24254092079673
10/09/2024 5389.78739		500.000		020097041509101155592024tdqt811940.78739. 115559.NGUYEN THI TUYET NHI Chuyen tien dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.40820		200.000		MBVCB.6991474149.LUU THI HUE ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0821000183320 LUU THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79400		200.000		020097041509101155592024dCIp812245.79400. 115559.PHAM ANH THU ho tro bao yagi
10/09/2024 5212.8324		400.000		985692.100924.115559.Doan Gia Hung UH thiet hai bao lu cho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.43538		1.000.000		MBVCB.6991479756.NGUYEN PHU THUY VAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071003382186 NGUYEN PHU THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.9087		2.000.000		976960.100924.115559.Ung ho dong bao FT24254270522205
10/09/2024 5388.78761		100.000		020097041509101156002024VtIR811961.78761.115540.UNG HO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5244.43541		10.000		MBVCB.6991480111.TRAN NGUYEN HUU PHUOC mong mien xa binh an . em la hs nen k nhieu tien a day la chut long thanh.CT tu 1040974104 TRAN NGUYEN HUU PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43547		200.000		MBVCB.6991473980.NGUYEN NGOC KIEU LIEN chuyen tien.CT tu 0111000357647 NGUYEN NGOC KIEU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.40834		1.000.000		MBVCB.6991474991.HUYNH THI DIEM TRAM ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0531000275870 HUYNH THI DIEM TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79480		50.000		020097042209101156022024JPE9825274.79480.115603.NGUYEN DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.79482		150.000		0200970422091011560220244XKX820541.79482.115543.NGUYEN VAN HIEN ho tro.
10/09/2024 5216.9188		1.000.000		977057.100924.115600.Ung ho dong bao lu lut mien Bac. Cau cho moi nguoi deu binh an FT24254827855560
10/09/2024 5388.78831		500.000		020097040509101156032024OOAR039030.78831.115603.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THAI ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5217.8473		500.000		977120.100924.115601.TRUONG CONG NAM chuyen MTTQVN FT24254066215040
10/09/2024 5388.78843		500.000		0200970422091011560320241B0I985170.78843.115604.TRAN THIEN PHU ung ho dong bao vuot qua Bao Yagi
10/09/2024 5212.9232		300.000		228481.100924.115604.DO THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.78856		50.000		020097042209101156032024K79B346438.78856.115604.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.78857		100.000		020097041509101156042024YRUX812540.78857.115604.LE HAI SON Chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79511		1.000.000		02009704220910115603202454LF922762.79511. 115604.Vien gach nho mong dong bao ta vuot qua bao lu.
10/09/2024 5387.78913		500.000		0200970415091011560620243S8T812390.78913. 115606.NGUYEN NGOC HOAI THUONG chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5387.79555		500.000		020097042209101156052024V8FT692955.79555 .115606.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.8585		200.000		985863.100924.115557.Ung ho cac tinh bi bao lu, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.43554		100.000		MBVCB.6991474489.LE VAN KHUE chuyen tien ung ho.CT tu 0781000460030 LE VAN KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9363		5.000.000		977497.100924.115606.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254066215354
10/09/2024 5240.43576		1.000.000		MBVCB.6991480764.CHIA SE CUNG BA CON VUNG BAO LU.CT tu 1050308888 NGUYEN LE KIEU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9404		100.000		986841.100924.115606.Do Thi Kieu Oanh ung ho dong bao anh huong lu
10/09/2024 5244.43585		10.000		MBVCB.6991485147.NGUYEN BICH NHAT dong gop .CT tu 1031220056 NGUYEN BICH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43590		500.000		MBVCB.6991485264.PHAM THI THANH NHAN chuyen tien MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 0281000343465 PHAM THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80027		200.000		020097041509101156102024KXZc812688.8002 7.115610.Ung ho mien bac khac phuc hau qua bao lu.
10/09/2024 5215.8758		100.000		986052.100924.115601.TRUONG THI GIANG Uh Mien Bac khac phuc kho khan sau bao yagi
10/09/2024 5242.43610		200.000		MBVCB.6991485913.ung ho ba con mien lu lut.CT tu 9969353748 LE THI KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79723		100.000		020097042209101156112024HTKY166755.7972 3.115612.BUI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.8781		300.000		987101.100924.115611.NGUYEN THUY PHUONG chuyen tien cuu tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80089		500.000		020097042209101156112024YEXA827961.8008 9.115612.khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.9591		1.000.000		076556.100924.115611.DANG NGOC VINH UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:56:12 076556
10/09/2024 5220.9600		500.000		228749.100924.115613.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI
10/09/2024 5209.9608		20.000		987080.100924.115604.LE NHAT QUY Chuyen tien
10/09/2024 5017.8836		100.000		987087.100924.115604.DANG HONG SON Chuyen tien
10/09/2024 5213.8878		5.000.000		156578.100924.115614.Danh Thanh ung ho thien tai Mien Bac
10/09/2024 5219.8881		59.000		076630.100924.115614.TRUONG THI HOA THANH chuyen khoan-100924-11:56:14 076630
10/09/2024 5218.9689		300.000		978165.100924.115614.DANG THANH TUYEN chia se kho khan vung bao lut FT24254689117158
10/09/2024 5245.43632		200.000		MBVCB.6991485781.Ngoc Tuyet xin gui mot chut tam long den moi nguoi.CT tu 9886330449 HO NGOC TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8916		100.000		986413.100924.115609.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.40932		100.000		MBVCB.6991486222.LE VAN HUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0041000341467 LE VAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43636		200.000		MBVCB.6991481864.TRAN THU DOAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 1017715904 TRAN THU DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9731		200.000		978272.100924.115615.LE PHUONG UYEN chuyen Ung ho dong bao mien Bac FT24254975440804
10/09/2024 5220.9737		100.000		987082.100924.115604.DANG THI KIM NHI Chuyen tien
10/09/2024 5017.9747		200.000		442722.100924.115616.Sent by Ho Tran My Linh from my Timo
10/09/2024 5389.79874		1.000.000		0200970422091011561620249OT7625431.79874 .115618.PHAM YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5214.9791		200.000		157137.100924.115617.Nguyen Thuy Hien chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80226		100.000		020097041509101156182024oIMJ812893.80226 .115558.NGUYEN VAN TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5389.79893		50.000		020097042209101156172024QJXU641526.7989 3.115618.Ung Ho dong bao Bi thien tai lu lut HOA HAI HA HUONG
10/09/2024 5390.80231		500.000		020097041509101156182024NCYv812901.8023 1.115618.NGUYEN THI THANH TAM ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.10051		2.500.000		978402.100924.115617.Ung ho cac tinh thanh pho chiu thiet hai bao Yagi FT24254367885952
10/09/2024 5389.80263		100.000		020097042209101156182024F8JY897442.80263. 115559.TRAN THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5241.43653		200.000		MBVCB.6991486475.NGUYEN THI LAN CHI chuyen tien.CT tu 0071001013161 NGUYEN THI LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80271		300.000		020097041509101156192024NpLI813217.80271. 115559.HO BA LUAN Chuyen tien chia se kho khan do thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.43657		100.000		MBVCB.6991482280.NGUYEN KIEU THUONG ung ho bao Yagi.CT tu 1018150337 NGUYEN KIEU THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9894		100.000		978594.100924.115620.UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254112200607
10/09/2024 5244.43660		100.000		MBVCB.6991487102.NGO VU BAO NGOC chuyen tien.CT tu 9936536679 NGO VU BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80302		50.000		020097041509101156212024n9d2812955.80302. 115612.NGUYEN VAN VU Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5217.9915		100.000		978630.100924.115620.PHAN VAN DAO chuyen FT24254518934003
10/09/2024 5189.79966		500.000		020097041509101156212024q0cY813251.79966. 115621.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5216.10155		100.000		987529.100924.115620.Nguyen Thi Lan Nhi chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5245.43668		200.000		MBVCB.6991472349.LE THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho cuu tro sau bao Yagi.CT tu 0181003620168 LE THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9958		100.000		978731.100924.115621.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai FT24254926449935

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79986		200.000		020097042209101156212024KI2C984627.79986. 115602.NGUYEN THI HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5388.80340		200.000		0200970422091011562120247FRS352270.80340 .115622.LUU TRAN QUANG HUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.43676		10.000		MBVCB.6991486510.BUI THI THUY ung ho dong bao do con bao yso 3 (yagi).CT tu 1023285296 BUI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11023		1.000.000		986875.100924.115620.TRUONG THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.10278		6.000.000		978807.100924.115622.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen FT24254136184893
10/09/2024 5214.10283		20.000		978791.100924.115622.PHAM THE LINH chuyen FT24254101174658
10/09/2024 5218.10327		500.000		978841.100924.115622.Chung tay ho tro dong bao qua bao yagi FT24254880205400
10/09/2024 5218.10374		3.644.877		355727.100924.115626.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5213.10376		50.000		987366.100924.115614.DO THAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.80462		100.000		020097042209101156262024CDH4698667.8046 2.115627.ung ho dong bao va thanh pho thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5218.11174		500.000		979171.100924.115627.LUONG TIEN HIEN ANH chuyen FT24254995596706
10/09/2024 5389.81144		50.000		020097041509101156282024Ebuc813642.81144. 115608.mong ba con mien Bac som binh thuong
10/09/2024 5244.43714		100.000		MBVCB.6991481046.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 1033506908 TRAN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43718		100.000		MBVCB.6991483412.ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao yagi.CT tu 0381000400379 LE THANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.11215		200.000		076959.100924.115733.NGUYEN THI THU TRANG UNG HO LU LUT-100924-11:56:28 076959
10/09/2024 5213.10474		100.000		979284.100924.115628.KIEU THI VI SA gui den To Quoc tam long nho cua em. Hy vong moi nguoi binh an FT24254449050464
10/09/2024 5216.10487		100.000		979326.100924.115629.Ung ho khac phuc bao lu FT24254025754603

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.43720		100.000		MBVCB.6991475044.mot chut dong gop nho,mong dong bao mien Bac binh an.CT tu 1028628263 PHAM THI DIEU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.10519		200.000		988238.100924.115629.Ung ho thien tai
10/09/2024 5218.11265		100.000		229174.100924.115629.CAO MAI ANH Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.10547		2.000		667839.100924.115630.nguoi ham mo producer Kewtiie ung ho
10/09/2024 5220.10548		100.000		979450.100924.115630.Unghobaolu FT24254705726671
10/09/2024 5220.10581		500.000		356319.100924.115632.Lo Xuan Thu ung ho lu lut
10/09/2024 5389.81290		99.000		020097041509101156332024Uh9813778.81290 .115633.LE HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5216.10603		1.000.000		979610.100924.115633.Noitinhyeubatdau Waanjai MG ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi. FT24254220560630
10/09/2024 5161.44798		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5178960.20240910.66485178960-0915332584_A ISB Fan ham mo Soobin Huynh Son ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.11446		200.000		229336.100924.115635.DO THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.44823		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5953018.20240910.66485953018-0366762373_L E QUOC NAM sinh vien tdmu ung ho cuu giup bao lu
10/09/2024 5390.80669		200.000		020097042209101156342024BUYS284229.8066 9.115616.NGO VAN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5017.10717		300.000		987854.100924.115631.DO THI HA MI Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5239.43760		200.000		MBVCB.6991487851.ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 9974093643 PHAM HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43761		50.000		MBVCB.6991483062.PHAM THI ANH chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 1021073671 PHAM THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80712		300.000		020097042209101156362024EZWY832944.8071 2.115637.NGUYEN THI HUE ung ho dong bao gap thien tai.
10/09/2024 5220.11623		10.000.000		497669.100924.115637.Mong binh an den voi tat ca dong bao gap su co bao lu 2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.10816		100.000		356444.100924.115638.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.11664		50.000		989695.100924.115638.NGUYEN THANH TAI chuyen tien ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.81480		200.000		020097042209101156382024FR7K819097.81480 .115632.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.11689		70.000		980198.100924.115640.Ung ho sau bao Yagi FT24254119197898
10/09/2024 5390.80788		50.000		020097042209101156402024K7U6662272.80788 .115641.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.80791		400.000		020097041509101156412024FUP2814220.80791 .115641.PHAM THI THUY TRANG- ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.11755		250.000		988547.100924.115636.ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5217.10924		822.603		749098.100924.115642.Remitly transfer R45136166335
10/09/2024 5390.80837		10.000.000		020097042209101156422024R7HE111814.80837 .115643.Xin ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.80847		100.000		020097042209101156422024SCPY497231.80847 .115643.PHAM THI PHUONG TRAM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5216.10954		500.000		989085.100924.115639.TA HUYEN TRANG Chuyen tien ho tro do bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5217.11822		100.000		214177.100924.115643.IBFT em xin gui tien cuu tro sau bao
10/09/2024 5390.80864		50.000.000		020097042209101156432024AC3V831446.8086 4.115644.Cong dong NhiLe gui chi phi khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.81569		50.000.000		020097042209101156432024WDN7846587.815 69.115644.Nguyen Thi Yen ung ho cuu tro cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.44885		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5954331.20240910.66485954331-0358344026_H UU LOC ung ho dong ba cac tinh thanh pho bi thiet hai boi bao YAGI
10/09/2024 5189.80878		100.000		020097042209101156432024BZBT583305.8087 8.115644.TRAN MINH THUY ung ho dong bao
10/09/2024 5213.12007		50.000		305796.100924.115643.CHUYEN TIEN
10/09/2024 5214.12020		100.000		980510.100924.115644.NGUYEN MINH THU chuyen FT24254465811362
10/09/2024 5389.81619		100.000		0200970422091011564420240AM7304974.8161 9.115645.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.11973		300.000		989097.100924.115639.NGUYEN VIET TRUNG goi tien cuu tro Yagi
10/09/2024 5078.41149		200.000		MBVCB.6991489049.DO THI NGAN HA UNG HO BAO LU MIEN BAC.CT tu 1024917226 DO THI NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11982		200.000		077418.100924.115747.GUI CHUT TAM LONG DEN BA CON MIEN BAC-100924-11:56:46 077418
10/09/2024 5216.12089		100.000		990773.100924.115646.Nguyen Thi Thuy Dung chuyen tien
10/09/2024 5243.43822		500.000		MBVCB.6991484683.NGUYEN THI THANH BICH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000057993 NGUYEN THI THANH BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.80949		200.000		020097040509101156482024R14T041238.80949 .115648.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGUYET Ung Ho dong bao bi lu lut o mien bac
10/09/2024 5017.11921		100.000		750885.100924.115645.Ung ho ba con anh huong bao lut. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.11974		100.000		980541.100924.115644.NGUYEN THI LIEN chuyen FT24254088544534
10/09/2024 5213.13055		200.000		990840.100924.115647.Ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5213.13099		100.000		980835.100924.115648.ung ho mien bac FT24254634257590
10/09/2024 5161.44908		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5957166.20240910.66485957166-0778717174_h uong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.12194		500.000		980932.100924.115649.BUI THI HONG chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254389600876
10/09/2024 5389.81781		500.000		020097040509101156512024VVGR041390.8178 1.115631.Vietcombank:0011001932418:xin gop ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.41182		1.000.000		MBVCB.6991488920.Ung ho dong bao bi thiet hai bao lu.CT tu 0401001464623 TRAN PHAM ANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81790		50.000		020097042209101156502024V0M2627483.8179 0.115631.VO TAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5245.43851		300.000		MBVCB.6991495175.ung ho dong bao mua bao Yagi.CT tu 1026687941 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.13146		50.000		356828.100924.115650.TRAN NGOC VAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.12212		2.999.999		229760.100924.115650.PHAN DUC DANH chuyen tien Gia dinh Su Hao chung tay gop suc ung ho dong bao bao lu kho khan
10/09/2024 5241.43854		10.000		MBVCB.6991489925.HOANG QUYNH ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1022064939 HOANG QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82038		500.000		020097042209101156512024KXW0512161.820 38.115652.mong mn binh an
10/09/2024 5017.13153		100.000		981008.100924.115650.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen FT24254429265447
10/09/2024 5241.43855		100.000		MBVCB.6991490033.LU TAM LONG chuyen tien.CT tu 1021023998 LU TAM LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13210		200.000		214837.100924.115652.IBFT MO THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5215.12273		1.500.000		988958.100924.115644.NGUYEN THI THANH THANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.81843		100.000		020097042209101156522024FHEA926442.8184 3.115645.NGUYEN QUYNH TRAM ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5078.41198		200.000		MBVCB.6991489642.NGUYEN LE THANH TRA ho tro mien Bac.CT tu 0401008291199 NGUYEN LE THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43863		200.000		MBVCB.6991489600.PHAM DUC MINH chuyen tien.CT tu 1016780548 PHAM DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13272		1.000.000		229840.100924.115653.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.13310		100.000		981291.100924.115653.Mong ba con som vuot qua FT24254789810664
10/09/2024 5017.13339		50.000		990132.100924.115647.PHAM THI QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5217.13356		200.000		355771.100924.115655.mot chut tam long nho gui den ba con vung lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.44947		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5957095.20240910.66485957095-0949827139_T HAN TON NU PHUONG THANH chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.13407		100.000		989501.100924.115652.NGUYEN HUYEN MY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.12436		200.000		981550.100924.115657.VU THI HUONG QUYNH UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA FT24254760858570
10/09/2024 5220.12440		500.000		981567.100924.115657.Dong bao ca nuoc co len a FT24254050957744
10/09/2024 5215.13485		10.000		981594.100924.115657.HOANG KIM VAN FT24254389600430
10/09/2024 5189.83001		100.000		0200970422091011565820245XKW237169.830 01.115659.KIM THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.12481		100.000		357042.100924.115659.Ung ho
10/09/2024 5245.43899		100.000		MBVCB.6991486653.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1035224798 HO NGUYEN HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13538		100.000		981493.100924.115656.Ung ho dong bao lu lut FT24254101009312
10/09/2024 5218.13540		100.000		990467.100924.115655.mot chut tam long gui den nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5161.44952		565.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4577241.20240910.66484577241-0903177735_H oang Le Quynh Mai ung ho
10/09/2024 5214.13599		200.000		442888.100924.115700.Doan Xuan Cuong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5213.12540		500.000		157521.100924.115700.Bao So 3
10/09/2024 5217.12542		200.000		990504.100924.115656.bao yagi
10/09/2024 5389.82254		500.000		020097041509101157012024iu6b815186.82254. 115653.Nguyen Duc Tai ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5389.82259		2.000.000		020097040509101157022024O72H041909.82259 .115702.Vietcombank:0011001932418:NGHIE M THI XUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.43915		500.000		MBVCB.6991490915.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0011003505414 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43918		200.000		MBVCB.6991495997.Manh Tuan & Mai Linh ung ho dong bao bao lut.CT tu 1019601332 NGUYEN MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82301		300.000		0200970422091011570120246J0Q275325.82301. 115654.DUONG VAN DANH chuyen tien
10/09/2024 5213.12604		2.000.000		989553.100924.115655.CTCP Theu tay TU THI ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.12630		3.000		667986.100924.115703.Hoc sinh truong THPT Phuoc Thien Dong Nai
10/09/2024 5216.12624		100.000		121677.100924.115703.ZP242540121677 240910000330005 Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.44994		55.500		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6028644.20240910.66486028644-0945910971_U ng ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5017.13745		1.000.000		230137.100924.115704.PHAM THI HUE chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5213.13759		100.000		156960.100924.115704.Tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5389.83164		50.000		020097042209101157032024UA9W523292.831 64.115656.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.43929		100.000		MBVCB.6991490653.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000384312 NGUYEN THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41280		1.000.000		MBVCB.6991495334.Da, con xin gui chut long thanh cua con den dong bao Mien Bac khac phuc bao yagi a! .CT tu 0041000384581 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13813		20.000		430811.100924.115705.Fan ham mo Chaelisa mong mn binh an
10/09/2024 5390.83224		50.000		020097042209101157052024JB8F221889.83224. 115707.HOANG NGOC LONG chuyen tien
10/09/2024 5218.12716		1.000.000		992723.100924.115705.Hoang Thi Ngoc Anh chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5017.13853		300.000		077930.100924.115706.CHAU XIN UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-11:57:05 077930
10/09/2024 5389.82390		500.000		020097041509101157072024Wn30815302.8239 0.115707.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5217.13925		200.000		992804.100924.115707.Ung ho nguoi dan Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.13951		20.000		989867.100924.115705.NGUYEN TUAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.45018		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5958311.20240910.66485958311-0968708803_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.14001		100.000		990819.100924.115703.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.14040		10.000		158023.100924.115710.Nguyen Bich Diep chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.83331		50.000		020097042209101157102024NVML275291.8333 1.115711.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5241.43974		200.000		MBVCB.6991491718.ung ho ba con vuot bao lu.CT tu 0451000362103 DO THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14051		100.000		216220.100924.115710.IBFT ung ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5216.12859		300.000		442947.100924.115711.Hoang Thi Ngoc Phuong chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5220.12865		163.223		982665.100924.115711.NGUYEN THI KIM OANH chuyen FT24254698296891
10/09/2024 5388.83387		100.000		020097042209101157112024UW4J262628.8338 7.115712.mot chut tam long ung ho toi nguoi dan vung bao lu yagi
10/09/2024 5216.14091		1.000.000		982717.100924.115711.Ung ho dong bao bao lut FT24254657099270
10/09/2024 5215.12887		100.000		156530.100924.115711.TRAN THI BE HAI chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.43980		100.000		MBVCB.6991487925.Ung Ho .CT tu 0791000039955 NGUYEN HUU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82523		100.000		020097042209101157122024AKP9294718.8252 3.115713.Gop suc nho mong tat ca mng binh an
10/09/2024 5212.14161		1.000.000		796352.100924.115702.NGUYEN THI THU PHUONG UNG HO CAC TINH BI BAO YAGI
10/09/2024 5239.43985		100.000		MBVCB.6991490273.quyen gop cuu tro bao Yagi.CT tu 1017919040 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82550		500.000		020097042209101157132024Y0MH971534.8255 0.115706.Ung ho nhan dan khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.43988		2.000.000		MBVCB.6991491791.A Toi-Y Sang chuyen tien ung ho dong bao do bao yagi gay ra.CT tu 1036577025 A TOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14213		50.000		992450.100924.115713.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.83454		1.000.000		020097042209101157142024NPZA275124.8345 4.115715.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.14221		10.000		473684.100924.115713.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.12978		200.000		473848.100924.115715.Tran kim ngan ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5161.45071		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6029005.20240910.66486029005-0384973360_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.14275		1.000.000		993247.100924.115716.Nguyen Thi Ngoc Han chuyen tien
10/09/2024 5244.44006		100.000		MBVCB.6991492270.ung ho dong bao dang gap bao lu .CT tu 9928007403 DAO HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.15067		100.000		983116.100924.115717.Ung ho dong bao lu lut FT24254224260543
10/09/2024 5390.82628		50.000		020097041509101157182024JZdb816048.82628. 115718.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5219.14337		50.000		991232.100924.115713.NGUYEN ANH HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.14369		100.000		992029.100924.115711.NGUYEN THANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.14386		800.669		749424.100924.115718.Remitly transfer R57005162874
10/09/2024 5245.44017		100.000		MBVCB.6991492481.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien.CT tu 0861000054289 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14418		100.000		983299.100924.115719.Ung ho ba con vung lu lut FT24254423129971
10/09/2024 5209.14433		100.000		983333.100924.115720.uho dong bao ca nuoc aaaaa FT24254415504530
10/09/2024 5161.45094		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6030357.20240910.66486030357-0945377980_U ng ho dong bao
10/09/2024 5214.15172		100.000		983348.100924.115720.mong tat ca moi nguoi binh an FT24254465814035
10/09/2024 5078.41390		100.000		MBVCB.6991492513.ung ho.CT tu 0351001092454 TRAN THI MY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82706		500.000		020097042209101157202024LG9P244037.82706 .115721.VO THI TUONG VI chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yanyi
10/09/2024 5216.15199		1.000.000		602047.100924.115713.chut it tam long gui den ba con mien bac sau bao yagi .
10/09/2024 5240.44035		1.000.000		MBVCB.6991492962.LE MAI KHANH chuyen tien.CT tu 0611001942793 LE MAI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.82729		500.000		020097042209101157212024EB8V184543.82729 .115714.LE THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.15241		100.000		993536.100924.115721.LE DOAN DUNG THAO MY UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5189.82735		100.000		020097040509101157222024UXWP042981.827 35.115723.Vietcombank:0011001932418:LE THI HONG MAN chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5214.15261		500.000		983526.100924.115722.HO THI THANH LOAN ung ho cuu tro do bao yagi FT24254273280231
10/09/2024 5387.82737		100.000		020097042209101157222024N6JE206621.82737. 115723.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.82739		500.000		0200970422091011572220248U75834302.82739. 115723.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.44040		500.000		MBVCB.6991498001.NGO MINH CHAU ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0541000256900 NGO MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83698		500.000		020097042209101157222024DYUN771483.8369 8.115723.PHAM QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5215.15162		100.000		235537.100924.115719.UNG HO DONG BAO CHUNG TA
10/09/2024 5213.14587		100.000		156633.100924.115723.Nguyen Duy Truong chuyen tien
10/09/2024 5216.15317		200.000		443020.100924.115724.Khanh Linh va Quang Huy ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5243.44049		100.000		MBVCB.6991492696.PHAM THI HANG chuyen tien ho tro bao .CT tu 1024377020 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15327		200.000		983661.100924.115724.ung ho ba con FT24254020893665
10/09/2024 5388.82780		200.000		020097042209101157242024TAQP363684.8278 0.115705.NGUYEN THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5387.83757		2.000.000		020097041509101157252024x8UA816502.83757 .115705.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.14664		100.000		992219.100924.115717.DAM KHANH NINH chia se toi dong bao than yeu
10/09/2024 5217.15355		500.000		467519.100924.115724.ISL20240910115724816- PHAM THU YEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.14703		300.000		994034.100924.115725.Minh Giang ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.82805		100.000		020097042209101157252024A2FG571465.8280 5.115726.NGUYEN VAN HOANG PHUC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.14713		500.000		983736.100924.115725.VAN THI YEN LINH FT24254789813003
10/09/2024 5161.45142		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5590957.20240910.66485590957-0898948711_ Mong dong gop tam long cung dat nuoc vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.82822		500.000		020097042209101157262024UNDD523452.8282 2.115727.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5212.14741		429.247		994806.100924.115727.ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5242.44070		2.000.000		MBVCB.6991493264.Ung Ho Dong Bao Do Bao Yagi.CT tu 0331000470845 DIEU MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.83844		300.000		020097041509101157282024rvXN816574.83844 .115728.Em Huong quyen gop cuu tro ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.14754		10.000		497939.100924.115726.LE THI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.14758		100.000		983848.100924.115727.NGUYEN THI THI ung ho bao so 3 yagi FT24254976572894
10/09/2024 5240.44079		300.000		MBVCB.6991498229.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0211000488734 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14794		100.000		991628.100924.115722.HUYNH THI THAO TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.14797		500.000		983919.100924.115728.THU HA - ung ho bao lu mien bac FT24254705730983
10/09/2024 5017.14833		10.000.000		983984.100924.115729.MAI THI HUYEN chia se khac phuc bao lu FT24254705978500
10/09/2024 5243.44084		500.000		MBVCB.6991497402.ung ho ba con anh huong lu lut vuot qua kho khan.CT tu 0901000124992 LE VAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44087		1.000.000		MBVCB.6991497984.PHAM DANG PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0071000780338 PHAM DANG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83907		100.000		020097042209101157302024CV5I734062.83907. 115731.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.15533		200.000		991769.100924.115725.VO THI THU THUY Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.83930		100.000		020097042209101157302024UVEJ610136.83930 .115731.VU KHANH LINH chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.15546		10.000		443064.100924.115732.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.82942		100.000		020097040509101157322024NXWJ043451.8294 2.115732.Vietcombank:0011001932418:Mong nguoi dan vuot qua kho khan ak Cua it long nhieu
10/09/2024 5390.83945		20.000		020097041509101157322024Axul816344.83945. 115732.VU NHAT LONG chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5244.44096		200.000		MBVCB.6991493321.DAO QUYNH PHUONG chuyen tien.CT tu 1039553611 DAO QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83941		100.000		020097040509101157322024F99M043448.8394 1.115732.Vietcombank:0011001932418:Em xin ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.15555		100.000		230967.100924.115732.chau Ca Chua ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5388.83950		200.000		020097041509101157322024ISSk816346.83950. 115732.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5161.45169		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6032414.20240910.66486032414-0934046908_ Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.14946		17.092		991859.100924.115727.NGUYEN NGOC TUONG VY Chuyen tien
10/09/2024 5017.15618		100.000		984160.100924.115731.ngotngao gui ho tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254050960257
10/09/2024 5245.44110		200.000		MBVCB.6991486764.Mong dong bao ta se vuot qua duoc kho khan.CT tu 1024233096 LE NGOC DAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14996		100.000		984264.100924.115732.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254034058295
10/09/2024 5214.16003		350.000		358059.100924.115735.Ung ho dong bao mien bac chiu tjeeyj hai do bao so 3
10/09/2024 5209.15659		50.000		991921.100924.115729.Ung ho dong bao, hy vong co the giup duoc goi banh hop sua nho nhoi cho mn
10/09/2024 5388.85049		100.000		020097042209101157352024GSUA396934.8504 9.115736.ung ho thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.84055		180.000		020097041509101157362024p1MD816434.8405 5.115716.gop chut it tam long den dong bao minh a
10/09/2024 5189.85066		300.000		020097041509101157372024gP3Z816440.85066 .115728.ung ho mien bac sau bao
10/09/2024 5388.85071		1.000.000		020097042209101157362024HQSP634068.8507 1.115737.ung ho lu lut nam 2024
10/09/2024 5240.44124		300.000		MBVCB.6991499100.NGO DAC NHAT ung ho .CT tu 0301000392643 NGO DAC NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.41506		1.000.000		MBVCB.6991493938.bao lu.CT tu 0381000571875 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.16123		200.000		995277.100924.115736.Nguyen Thi Thu Thuy chuyen tien
10/09/2024 5214.15742		100.000		984599.100924.115737.DANG THI THU HUONG chuyen FT24254878312131
10/09/2024 5239.44129		300.000		MBVCB.6991499194.Cuu tro sau bao.CT tu 0301000351845 LE THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.15766		100.000		992686.100924.115733.MA THI TUYET Chuyen tien
10/09/2024 5390.84089		100.000		0200970415091011573920248zvB816841.84089. 115739.Nhu chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5215.16200		100.000		995653.100924.115738.Ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5388.84105		200.000		020097042209101157382024JWIF213922.84105 .115739.NGUYEN THI THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5161.45222		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5189942.20240910.66485189942-0869006273_H oc sinh sinh vien cua it long nhieu mong giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.45194		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6034254.20240910.66486034254-0395038411_N GUYEN HA PHUONG ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.15849		3.000.000		984810.100924.115740.NGUYEN THI HA TRANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do Yagi FT24254206081617
10/09/2024 5240.44149		100.000		MBVCB.6991494478.HOANG DUC TRUNG .CT tu 0451000448490 HOANG DUC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85195		300.000		020097041509101157412024PPuY817033.85195 .115741.chia se ba con vung bao.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.44157		500.000		MBVCB.6991499586.NGO KIEU ANH chuyen tien ung ho.CT tu 0011004439932 NGO KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15904		500.000		995507.100924.115741.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.15905		200.000		993339.100924.115738.THAOCAM218 UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5239.44163		40.000		MBVCB.6991494749.e xin gop 1 it giup moi nguoi kho khan a.CT tu 2312666888 HOANG NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16393		1.000.000		995600.100924.115743.Tran Duc Viet Cuong chuyen tien
10/09/2024 5218.16402		1.000.000		078844.100924.115853.UNG HO CUU TRO BAO LU YAGI-100924-11:57:43 078844
10/09/2024 5216.17004		100.000		355950.100924.115745.DO HUY VUONG chuyen khoan
10/09/2024 5017.17015		500.000		985149.100924.115744.VU LINH CHI ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do Yagi FT24254209394069
10/09/2024 5219.16453		100.000		078814.100924.115744.NGUYEN PHI DAN TP.HCM UNG HO BA CON VUNG BAO-100924-11:57:45 078814
10/09/2024 5219.16464		5.000.000		985223.100924.115745.BUI DUC DUNG ung ho dong bao bao lu yagi FT24254974248430
10/09/2024 5078.41567		200.000		MBVCB.6991494816.Mot chut tamlong gui den ba con bi anh huong bao YAGI.CT tu 0121002470499 TRAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85329		50.000		0200970415091011574620247rQg817147.85329. 115746.ung ho
10/09/2024 5218.17065		2.000.000		993473.100924.115741.cuu tro cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.84273		300.000		020097041509101157472024RmPL817155.8427 3.115747.NGUYEN CHAU DIEU chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5217.16550		180.000		443125.100924.115747.Nguyen Hai Ha_Thai Nguyen_Ho tro khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5241.44189		50.000		MBVCB.6991500165.mong dong bao binh an..CT tu 0691000326765 NGUYEN DINH DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16580		19.000		434744.100924.115747.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44196		200.000		MBVCB.6991499720.HO THI KIM NGAN ung ho cuu tro mien Bac, Mong moi nguoi binh an.CT tu 0101001254026 HO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84322		50.000		0200970422091011574820244ELE320246.84322.115749.NGUYEN VAN TRONG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.16624		100.000		985471.100924.115748.HUYNH HOANG PHUONG chuyen FT24254540493707
10/09/2024 5209.17125		8.520		476460.100924.115748.EM CUNG CO KHONG CO GI EM GUI MOT IT UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5213.16632		200.000		996854.100924.115748.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.16647		100.000		985520.100924.115749.Ung ho mien bac FT24254680057446
10/09/2024 5390.85470		500.000		020097042209101157502024V5BJ945164.85470.115731.PHAM THI KHANH HUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.44214		300.000		MBVCB.6991494781.Uong ho Dong Bao khac phuc Bao So 3.CT tu 9338606267 PHAM TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16747		200.000		443146.100924.115752.Vo Thi Kim Quynh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5214.16748		200.000		985767.100924.115751.NGO TUE MINH ho tro khac phuc bao Yagi FT24254500309105
10/09/2024 5189.84387		1.000.000		020097042209101157512024KBH8972003.84387.115732.Xin chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.16749		500.000		996286.100924.115751.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5161.45302		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66486035261.20240910.66486035261-0373596522_C hau hien va hoang ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao
10/09/2024 5245.44219		200.000		MBVCB.6991495095.HOANG THI DIEU THUY chuyen tien ung ho cac tinh mien bac bi bao lu.CT tu 1017367890 HOANG THI DIEU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85507		50.000		020097042209101157512024TFV0736799.85507.115752.PHAM MINH THU UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5219.17230		200.000		994119.100924.115747.NGUYEN PHAM HONG NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.17242		500.000		993525.100924.115742.HA NGOC VY Chuyen tien cuu tro dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.16796		1.000.000		985815.100924.115752.NGUYEN THI PHUONG chuyen, ung ho thien tai FT24254827635305
10/09/2024 5389.84407		50.000		0200970422091011575220247UAV155626.8440 7.115733.HOANG BUI YEN VY ung ho thiet hai bao so 3 bao Yagi
10/09/2024 5389.85540		1.000.000		020097042209101157522024VF9Z941313.85540 .115753.LAI THI LY chuyen tien
10/09/2024 5387.85548		800.000		020097042209101157532024ZR9P358123.85548 .115745.HA ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5241.44229		200.000		MBVCB.6991500303.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 3373558258 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84459		1.000.000		020097041509101157562024yiEZ817349.84459. 115756.NGUYEN THI KIM CHI Chuyen tien nho MTTQVN ho tro ba con lu lut Yagi
10/09/2024 5218.16905		500.000		994103.100924.115747.chau Nguyen Luong Phuc Dang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.17326		500.000		985947.100924.115754.Mong moi nguoi binh an FT24254149912531
10/09/2024 5389.85616		100.000		020097042209101157552024NRJV874240.85616 .115748.CHAU THANH NHU chuyen tien
10/09/2024 5219.17352		100.000		994239.100924.115751.NGO THANH LONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.17424		500.000		986244.100924.115758.NGUYEN THI DU Ung ho dong bao thiet hai bao so 3 FT24254657001772
10/09/2024 5189.85669		200.000		020097040509101157582024WNS044762.8566 9.115739.Vietcombank:0011001932418:Mong mien Bac an toan vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.44260		200.000		MBVCB.6991501241.PHAM QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1036177162 PHAM QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84531		100.000		020097042209101157582024NC9W229707.8453 1.115759.LUONG THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5389.84553		250.000		020097042209101158002024TR1X371323.8455 3.115741.LE THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.44273		500.000		MBVCB.6991506613.gui ba con mien Bac vuot qua bao yagi.CT tu 0621000439815 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.17493		500.000		986460.100924.115800.Ung ho dong bao mong mien Bac som vuot qua bao lu FT24254015626746

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.44277		20.000.000		MBVCB.6991493951.HA THIEN KIM.CT tu 9357848117 NGUYEN THI MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17521		500.000		994432.100924.115757.NGUYEN THI TRANG ung ho cuu tro lu lut phía bac
10/09/2024 5161.45324		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 4578388.20240910.66484578388-0965933219_N GUYEN THANH TUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.18242		500.000		991994.100924.115730.TRAN THI TUYET TRUONG Chuyen tien chia se dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.84624		1.000.000		020097040509101158042024TKPD045033.8462 4.115804.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MONG CAM GV O TRA VINH HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5217.18299		200.000		986629.100924.115803.VU HOANG LONG chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254835431002
10/09/2024 5078.41698		200.000		MBVCB.6991505998.Duong T Ngoc Hoa xin quyen gop ung ho cac tinh dang anh huong bao YAGI.CT tu 0071004788028 DUONG THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.85870		100.000		020097042209101158042024EMYH364021.8587 0.115757.NGUYEN THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.85864		100.000		020097041509101158052024yQsO817972.8586 4.115805.HO THI NGOC CHAU Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.84676		500.000		0200970415091011580520249ncD817983.84676 .115806.NGUYEN THI LIEU ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.44302		200.000		MBVCB.6991506438.cua it long nhieu, gui YB va TN a.CT tu 1017396056 DAO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18360		200.000		986825.100924.115805.TRAN THI THUY LINH ung ho FT24254900054519
10/09/2024 5387.85899		100.000		020097041509101158062024eXED818503.8589 9.115746.Ung ho dong bao Viet Nam vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.18397		500.000		995390.100924.115803.ung ho bao lu
10/09/2024 5189.85923		1.000.000		020097041509101158072024NJZ0818122.85923 .115807.HA HANH DUNG ung ho dong bao bi lu lut do bao so 3
10/09/2024 5213.17704		1.000.000		079388.100924.115809.TRUONG THI HA CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON MIEN BAC VUNG LU-100924-11:58:07 079388

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18407		50.000		995089.100924.115756.MAI THI HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5388.85935		200.000		020097042209101158062024K3U4598187.85935 .115808.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.18419		100.000		995266.100924.115800.ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5244.44317		200.000		MBVCB.6991501192.PHAM THI PHUONG chuyen tien ung ho cac gia dinh anh huong bao Yagi.CT tu 1049725852 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.85774		100.000		0200970422091011580120244LSZ547520.85774 .115802.cty TNHH 2 thanh vien Ngan Nghi gui ba con
10/09/2024 5078.41727		500.000		MBVCB.6991501035.ung ho dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 1051000279890 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44323		500.000		MBVCB.6991507165.ung ho khac phuc hau qua bao lu YAGI.CT tu 1038003635 BUI THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.45408		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5348503.20240910.66485348503-0777746989_B UI THI VAN ANH quyen gop cuu tro bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.18496		500.000		987111.100924.115809.chut tam long toi dong bao FT24254307067922
10/09/2024 5387.84776		1.000.000		020097042209101158082024XXNY508036.8477 6.115810.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.17800		20.000.000		987065.100924.115808.NGUYEN NHAT MINH TRIEU chuyen Ung Ho Ba Con Vung Bao Lu FT24254673903416
10/09/2024 5218.18536		300.000		995149.100924.115758.NGUYEN THI THANH LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.18539		200.000		995447.100924.115805.NGUYEN CAO QUYNH LAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.84801		100.000		020097042209101158102024PI9G641513.84801. 115811.TRAN NGOC VY chuyen tien
10/09/2024 5390.84806		500.000		020097041509101158112024sCXi818617.84806. 115811.NGUYEN HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.86049		300.000		020097040509101158112024VNGV045409.8604 9.115811.Vietcombank:0011001932418:Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5389.86052		24.000		0200970415091011581120243JNk818214.86052. 115812.PHAM VAN MINH chuyen tien chung tay khac phuc hau qua sau lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18571		100.000		232028.100924.115812.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5209.17839		50.000		994591.100924.115802.ung ho cuu tro nguoi gap kho khan
10/09/2024 5209.17848		200.000		994768.100924.115808.DANG THI THU Chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lut
10/09/2024 5244.44347		100.000		MBVCB.6991501759.TRAN THI TRANG chuyen tien.CT tu 0821000028926 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44347		500.000		MBVCB.6991507190.ung ho dong bao vung lu lut thien tai.CT tu 0431000189630 NGUYEN THI ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44349		200.000		MBVCB.6991501904.mong mien bac binh an.CT tu 0041001146293 VU THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86084		50.000		020097042209101158122024Y8U9955393.86084 .115813.DUONG THIEN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.44350		300.000		MBVCB.6991507752.Gđinh Gao ung ho bao lu .CT tu 0331000466203 TRINH THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86090		1.000.000		020097042209101158122024EIJ0224881.86090. 115813.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.84870		250.000		020097042209101158132024F9DF620020.84870 .115814.LE THI HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.18683		30.000		847168.100924.115805.NGUYEN DANG KHOA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84894		100.000		0200970422091011581420242V13855261.84894. 115755.Pham Van Hung chuyen tien ho tro
10/09/2024 5387.86141		100.000		020097041509101158152024OC8F818706.86141 .115815.Co len Viet Nam
10/09/2024 5189.86156		200.000		0200970422091011581520247ZSV817584.86156 .115756.TRAN THE VIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO YAGI
10/09/2024 5389.86180		5.000.000		020097042209101158162024SIVD230071.86180 .115817.LE THI MAI HUONG DO NGOC LINH
10/09/2024 5243.44376		200.000		MBVCB.6991502347.NGUYEN THI KIM OANH Gop chut suc nho san se kho khan voi Dong Bao Mien Bac a.CT tu 0121000748273 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.17941		500.000		079599.100924.115925.NGUYEN TRAN NGOC HAN UNG HO BA CON BI BAO LU-100924-11:58:15 079599
10/09/2024 5212.18729		200.000		498173.100924.115814.ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5078.41806		5.000.000		MBVCB.6991508254.Le Ngoc Dung huong ve mien Bac yeu thuong.CT tu 0391000999255 LE NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.45475		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5289283.20240910.66485289283-0382046704_xi n ung ho mot chut tam long den ba con
10/09/2024 5209.17983		500.000		359196.100924.115817.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.18759		500.000		232174.100924.115817.NGUYEN TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5218.18791		100.000		999307.100924.115818.Vu Thi Ai quyen gop giup do nguoi dan mien Bac vuot bao. Mong mn binh an.
10/09/2024 5388.87007		300.000		020097041509101158202024ffwh818808.87007. 115800.Gop chut tam long ho tro thien tai
10/09/2024 5215.18829		500.000		159055.100924.115818.Ung ho nguoi dan khac phuc kho khan sau bao Yagi
10/09/2024 5390.86263		100.000		020097041509101158202024i24X818397.86263. 115801.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5220.18871		100.000		987357.100924.115818.NGUYEN THU THUY chuyen tien gop cuu tro thien tai FT24254499735886
10/09/2024 5388.87063		300.000		0200970405091011582220240203045949.87063. 115822.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.45488		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6038135.20240910.66486038135-0789340640_D UONG VIET PHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.19146		100.000		359385.100924.115821.Ung ho bao lu
10/09/2024 5390.87083		250.000		0200970422091011582220245E34428210.87083. 115823.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5212.19161		500.000		079775.100924.115823.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:58:23 079775
10/09/2024 5387.86355		300.000		020097042209101158232024B6YB849816.86355 .115824.ung ho nguoi bi anh huong lu lut
10/09/2024 5017.20005		200.000		995861.100924.115814.NGUYEN THI OANH Ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5388.86400		200.000		020097042209101158252024WVBW814727.864 00.115806.LAI LINH CHI ung ho nhan dan chong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.19265		5.000		232431.100924.115826.GIAP MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.19280		1.000.000		443296.100924.115826.Cam on Dang va Nha nuoc. Chuc toan dan vuot bao lu an toan
10/09/2024 5209.19292		500.000		000710.100924.115826.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5239.44443		200.000		MBVCB.6991504203.TRAN THI NHU Y ung ho dong bao mien bac.CT tu 9981618779 TRAN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86474		100.000		02009704220910115828202426FN687147.86474 .115829.TRAN HA PHUONG ung ho
10/09/2024 5214.20173		200.000		996288.100924.115825.mong binh an cho mng
10/09/2024 5209.19466		200.000		232532.100924.115830.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.44455		200.000		MBVCB.6991508928.LE THI TUYET HOA ung ho ba con bao lu mien Bac. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0151000550944 LE THI TUYET HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44458		10.000		MBVCB.6991509168.LE TRONG NGHIA chuyen tien.CT tu 1040881734 LE TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19508		10.000.000		232540.100924.115831.VO THI ANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.86514		500.000		020097042209101158302024J0D5382817.86514. 115811.NGUYEN HA MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5017.19530		200.000		996221.100924.115823.DANG THI THU THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.20271		10.000		438648.100924.115830.Ha Du Kiet ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.20276		500.000		988274.100924.115831.Macca ung ho khac phuc hau qua bao YaGi FT24254101183315
10/09/2024 5214.19553		500.000		996448.100924.115830.KIM NHAT ANH ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5213.20304		500.000		232599.100924.115832.BUI LE THAO MY transfer
10/09/2024 5212.20305		100.000		988332.100924.115831.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254857145590
10/09/2024 5189.87299		50.000		0200970415091011583220241fxT819616.87299. 115832.ung ho bao lu
10/09/2024 5390.86536		1.000.000		0200970422091011583120244346178915.86536. 115832.anh troc shop chia se cung ba con sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.20314		300.000		988366.100924.115831.TRINH XUAN NAM chuyen FT24254827865937
10/09/2024 5212.19592		300.000		988417.100924.115832.Ung ho dong bao FT24254792928094
10/09/2024 5245.44469		455.000		MBVCB.6991509434.NGHIEM VAN TUAN chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 1034664637 NGHIEM VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20324		50.000		996337.100924.115827.NGUYEN TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.19617		100.000		996297.100924.115825.l
10/09/2024 5388.86551		100.000		020097041509101158332024Uj7C819137.86551. 115833.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.45541		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6131866.20240910.66486131866-0931842133_U ng ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5213.19634		1.000.000		997186.100924.115823.PHAM ANH TU ung ho quy phong chong thien tai bao lu
10/09/2024 5220.19492		2.000.000		988165.100924.115830.LE BA HUYNH DUC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi, Dong bao mien Bac co len FT24254333290596
10/09/2024 5017.19493		200.000		988116.100924.115829.Ung ho cac tinh giai doan bao lu FT24254389607334
10/09/2024 5209.19697		500.000		997472.100924.115829.LE THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5387.86608		100.000		02009704150910115835202447li819690.86608.1 15835.PHAM THI HA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.19731		100.000		159184.100924.115835.Lai Gia Phu chuyen tien
10/09/2024 5389.87382		2.000.000		020097041509101158362024nQS8819701.87382 .115836.AN chuyen tien ung ho nguoi dan viet nam som khoi phuc moi thu sau anh huong bao yagi
10/09/2024 5219.20439		500.000		997008.100924.115818.Ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5161.45555		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6132505.20240910.66486132505-0909640964_H UYNH THI THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.20393		250.000		080046.100924.115833.UNG HO DONG BAO CHONG BAO LU YAGI-100924-11:58:34 080046
10/09/2024 5388.86668		100.000		02009704220910115837202457IA519655.86668. 115838.BUI THI THANH chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.19769		1.000.000		988908.100924.115836.NGUYEN THI QUYNH NGA ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254210760903
10/09/2024 5212.19775		1.000.000		000531.100924.115836.Phuong vuong ung ho cuu tro bao yagi ba con mien lu
10/09/2024 5017.20485		1.000.000		996407.100924.115829.NGUYEN THI HIEP Chuyen tien ung ho dong bao phía Bac gap lu lut
10/09/2024 5241.44503		30.000		MBVCB.6991507946.Cuu tro .CT tu 1040830143 NGUYEN QUANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20519		10.000		989057.100924.115837.LE MANH TUNG chuyen FT24254828879800
10/09/2024 5219.19835		1.000.000		000606.100924.115837.Huyen Dao - ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5214.19842		400.000		219547.100924.115838.IBFT HOANG HONG QUAN chuyen tien bao Yagi
10/09/2024 5017.19849		500.000		997627.100924.115833.PHAM THI MINH HUYEN quyen gop khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.44512		128.952		MBVCB.6991509152.PHAM DUC HOC chuyen tien cuu tro bao .CT tu 9906339626 PHAM DUC HOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19886		11.000		001330.100924.115839.Tran Thai Cuong cuu tro
10/09/2024 5215.20583		200.000		080131.100924.115839.BAC LIEU HO TRO BAO YAGI-100924-11:58:39 080131
10/09/2024 5215.20653		1.000.000		080188.100924.115843.LE QUANG HUY UNG HO DONG BAO-100924-11:58:41 080188
10/09/2024 5390.87516		100.000		020097042209101158402024KTCJ273373.87516 .115841.PHAM THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5217.20701		100.000		001451.100924.115842.Mot chut tam long mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.44534		200.000		MBVCB.6991509950.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU.CT tu 1020739472 VANG THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21056		200.000		989607.100924.115843.NGUYEN HOANG VAN chuyen bao so 3 ho tro FT24254210761390
10/09/2024 5388.86795		200.000		020097041509101158442024nNsk819375.86795 .115844.NGUYEN THI LIEN cua it long nhieu mong gop chut it cho moi nguoi bi anh anh bao thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.86813		50.000		020097040509101158442024XD8G047033.8681 3.115844.Vietcombank:0011001932418:LUONG NGUYEN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5245.44545		50.000		MBVCB.6991510457.quyen gop cho ba con mien bac.CT tu 1012732036 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.21095		500.000		210210.100924.115845.VO THI NHU MAI UNG HO BA CON BAO SO 3
10/09/2024 5214.21096		500.000		997537.100924.115831.PHUNG THI ANH THO Chuyen tien ho tro dong bao bao yagi 10092024
10/09/2024 5242.44524		100.000		MBVCB.6991510005.phuong thao ung ho dong bao lu phia Bac.CT tu 9337938084 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20819		500.000		998019.100924.115842.VU THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho, mong nha nuoc ho tro ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.44549		200.000		MBVCB.6991515770.Ung ho khac phuc bao.CT tu 0771000587445 TRAN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44551		500.000		MBVCB.6991509578.DO HONG NGOC chuyen tien ung ho nguoi dan trong con bao YAGI.CT tu 0781000388801 DO HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20835		300.000		997894.100924.115839.TRAN THI CAM GIANG Chuyen tien ung ho nguoi dan chong bao yagi
10/09/2024 5218.21124		2.000.000		989716.100924.115844.do hue ckhoan Vietnamco len FT24254593732712
10/09/2024 5388.87652		500.000		020097041509101158462024nsTh819963.87652 .115846.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.20864		500.000		989876.100924.115846.LE MANH HUNG chuyen FT24254000603300
10/09/2024 5216.20883		50.000		002653.100924.115846.Pham Ngoc Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5209.20882		300.000		232986.100924.115847.NGUYEN LY PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.86894		200.000		020097042209101158472024I8DP849099.86894. 115848.ung ho lu lut 24
10/09/2024 5389.87707		500.000		020097040509101158482024MHH7047238.8770 7.115828.Vietcombank:0011001932418:THON G THI KIM PHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.20946		1.000.000		996935.100924.115846.NGUYEN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5389.87725		100.000		0200970415091011584920246sxV820027.87725. 115840.ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3
10/09/2024 5161.45627		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6133873.20240910.66486133873-0337040352_u ng ho ba con lu lut
10/09/2024 5220.20953		100.000		990115.100924.115848.Hoangcham ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254283224861
10/09/2024 5209.20958		200.000		226510.100924.115849.NGUYEN HA VY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA LU LUT
10/09/2024 5217.21276		1.000.000		209306.100924.115849.Ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5209.21293		50.000		233077.100924.115850.Sinh vien HA THANH LAN ung ho cuu tro bao lu Viet Nam
10/09/2024 5218.20995		100.000		990275.100924.115850.NGUYEN TUAN DUNG FT24254548007046
10/09/2024 5078.42037		200.000		MBVCB.6991510533.DO THI LAN chuyen tien.CT tu 0361000290340 DO THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87792		500.000		020097042209101158512024HGDY583841.8779 2.115852.DAM MINH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5387.87788		1.000.000		020097042209101158502024271S893865.87788. 115851.Nguoi con Mien Trung ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.22031		2.000.000		990370.100924.115851.Ung ho dong bao bao lut FT24254625499656
10/09/2024 5216.22030		50.000		990375.100924.115851.VO THI HA VY chuyen con xin gui mot chut tam long nho nho toi dong bao a FT24254839859451
10/09/2024 5189.87812		100.000		020097042209101158512024RPUR217505.8781 2.115852.HOANG THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.87819		100.000		020097042209101158522024E7PF412673.87819. 115853.mong cho nhan dan moi mien to quoc binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.44600		200.000		MBVCB.6991516695.Gia dinh Tam Anh UH Lu lut.CT tu 1028899989 NGUYEN THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88057		200.000		020097042209101158532024A1M7699811.8805 7.115854.NGUYEN THI KIM AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5217.21477		200.000		990630.100924.115854.VU HOAI GIANG ung ho dong bao chong thien tai FT24254050965510

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.22196		200.000		999032.100924.115849.Ung ho nguoi dan mien bac vuot qua kho khan lu lut sau con bao
10/09/2024 5219.21530		200.000		998424.100924.115852.TRAN THI HAI YEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.22200		2.000.000		990737.100924.115855.DAO MAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254837519086
10/09/2024 5215.21556		50.000		233257.100924.115856.NGUYEN THI VI HOA ho tro cac co cac bac cac ban o vung lu lut
10/09/2024 5388.88110		200.000		020097041509101158572024C1af820246.88110. 115857.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.88125		50.000		020097042209101158572024KM78528589.8812 5.115858.VO NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.21565		100.000		219931.100924.115856.IBFT Huong ve mien bac
10/09/2024 5216.22253		500.000		999027.100924.115849.NGUYEN NHU NGOC Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lut
10/09/2024 5214.21607		4.000		159394.100924.115857.Nguyen Le Phuong Uyen chuyen tien
10/09/2024 5217.22283		100.000		990903.100924.115858.LE DUY THANG FT24254050965844
10/09/2024 5209.22291		50.000		360300.100924.115858.TRAN NGOC YEN THY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.88157		500.000		020097041509101158592024V9dG820304.88157 .115839.TRUONG THI LAN ANH chuyen tien giup do bao yagi
10/09/2024 5244.44639		500.000		MBVCB.6991517353.ung ho dong bao vuot qua lu lut.CT tu 1023083299 TRAN THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88190		50.000		0200970422091011585920245EE4712692.88190. 115900.DOAN NGUYEN BINH AN chuyen tien
10/09/2024 5189.89022		100.000		020097041509101159012024VIGS820733.89022. 115841.DAO THI THAO HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.42109		2.000.000		MBVCB.6991511333.VO THI THUY AN chuyen tien GIUP DONG BAO BAO YAGI.CT tu 1020067607 VO THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21795		2.000.000		991221.100924.115901.gd con ung ho chia se voi ba con mien bac khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254804029800
10/09/2024 5215.21800		100.000		233416.100924.115902.DO THI HONG DIEP ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.21850		200.000		233462.100924.115904.DO THI THU HUONG chuyen tien ung ho bao ba con
10/09/2024 5387.89109		50.000		020097042209101159032024B0IB632035.89109. 115904.NGUYEN THI HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.21893		200.000		441936.100924.115904.Van Luong Van Anh ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.21897		10.000.000		999038.100924.115850.Gia dinh CNS Uu Tu Vu Linh con gai Hong Loan xin chung tay goo it tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.21953		100.000		998778.100924.115900.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.22559		300.000		159480.100924.115905.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5243.44674		100.000		MBVCB.6991516669.tuy khong nhieu nhung gop 1 chut tam long nho gui den ba con dang gap kho khan.CT tu 9988563704 THAI THI LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22569		67.132		998670.100924.115858.ung ho dong bao bi thiet hai do lu
10/09/2024 5390.89165		200.000		020097041509101159062024C0ET820844.89165 .115846.NGUYEN THI CAM CHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.22583		200.000		991477.100924.115904.UNG HO HAU QUA SAU BAO YAGI FT24254646885965
10/09/2024 5389.89174		100.000		020097041509101159072024f41h820483.89174. 115907.khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.44682		100.000		MBVCB.6991494567.DO HONG KHANH ung ho dong bao sau bao.CT tu 9338489086 DO HONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.22669		200.000		999416.100924.115901.NGUYEN NGOC TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.89234		50.000		0200970422091011590820249B46970195.89234. 115909.tien ung ho dong bao bao
10/09/2024 5209.22695		4.000.000		991697.100924.115907.NGUYEN HOANG PHUONG DUNG chuyen tien cuu tro bao Yagi FT24254510023330
10/09/2024 5161.45739		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5349605.20240910.66485349605-0976414605_D AO CHAU ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.89256		1.000.000		020097042209101159092024SFLO587671.89256 .115910.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5218.22733		300.000		999537.100924.115906.vinh thao vy chuyen tien ung ho ba con bao luc
10/09/2024 5389.89266		500.000		020097042209101159092024A6LV136670.8926 6.115911.GD Muoi Vung mong moi nguoi binh an

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.22746		200.000		220145.100924.115909.IBFT Mien Bac co len a
10/09/2024 5220.22768		200.000		233674.100924.115911.BUI DUC HOAN chuyen tien
10/09/2024 5388.89296		100.000		020097042209101159112024TPJ6744642.89296. 115912.PHAN TRONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5161.45768		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6137383.20240910.66486137383-0865491832_T am long cua em o Nam gui den ba con kho khan bi anh huong thien tai
10/09/2024 5078.42192		200.000		MBVCB.6991512739.Ha Anh gui tang ba con vung lu.CT tu 1024541846 HA THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.44723		150.000		MBVCB.6991518199.NGUYEN PHUONG THY chuyen tien.CT tu 1022513679 NGUYEN PHUONG THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23324		50.000		360825.100924.115914.NGUYEN THI TUYET NGHI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.44725		100.000		MBVCB.6991516404.Ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 0541000187194 VU THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88494		500.000		0200970415091011591420244jjQ821158.88494.1 15914.NGUYEN DOAN MINH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5239.44728		100.000		MBVCB.6991513024.CHAU BAO NHI chuyen tien xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 1014373517 CHAU BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.23352		500.000		999681.100924.115910.ung ho nha nuoc khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5241.44729		1.000.000		MBVCB.6991512540.ung ho dong bao khu vuc bi thien tai.CT tu 1022389597 TRAN NGUYEN AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23358		100.000		553095.100924.115908.NGUYEN HANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.23370		200.000		074536.100924.115905.NGUYEN THI HUONG LIEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22895		100.000		992324.100924.115914.Moi nguoi binh an FT24254901784079
10/09/2024 5017.23399		200.000		992369.100924.115915.Chau Phuong ung ho cho nguoi dan vung lu lut thien tai FT24254515077000

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89409		200.000		020097042209101159142024UL89100449.89409 .115916.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5242.44741		300.000		MBVCB.6991512688.DUONG THI VAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014111366 DUONG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22935		300.000		992405.100924.115915.Mong dong bao vung bao binh an nhe FT24254437800651
10/09/2024 5216.22952		100.000		992505.100924.115916.NGUYEN VIET ANH chuyen FT24254124122694
10/09/2024 5189.88589		200.000		020097042209101159162024JYIJ704188.88589. 115917.ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5243.44749		100.000		MBVCB.6991513198.VUONG THU PHUONG chuyen tien.CT tu 1030640994 VUONG THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23471		100.000		233837.100924.115918.ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.89482		50.000		020097042209101159172024Y1XG224345.8948 2.115918.NGUYEN DINH KHANH chuyen tien
10/09/2024 5390.89483		200.000		020097042209101159172024PDQG671676.8948 3.115918.TRAN VAN THIEN ung ho lu lut
10/09/2024 5212.23489		100.000		992502.100924.115916.ung ho cuu tro bao lu FT24254840500085
10/09/2024 5189.89489		5.000.000		020097042209101159182024WK6A594530.894 89.115910.Nguyen Thi Khanh Linh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.88643		50.000		020097041509101159192024B5lm821615.88643. 115919.DANG MY LOI Chuyen tien
10/09/2024 5389.88641		500.000		020097040509101159192024SEBI048821.88641. 115919.Vietcombank:0011001932418:HOANG VAN THAI ck ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.88646		3.662.636		020097042209101159192024U0HP147932.8864 6.115900.Xin ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi a
10/09/2024 5390.89559		50.000		020097041509101159202024ILLa821321.89559. 115921.Ung ho ba con chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5387.88710		200.000		020097042209101159212024LLXF934465.88710 .115914.LE THI BICH LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.88725		100.000		020097040509101159232024740O048977.88725. 115923.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOANG GIANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.23496		1.000.000		443557.100924.115918.Ung ho ba con mien Bac vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.44779		10.000.000		MBVCB.6991517994.Tap the Le Petit ung ho dong bao vung bao lu. .CT tu 0381003099096 LE THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.44783		100.000		MBVCB.6991519694.LE THI LAN PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai bao.CT tu 1036874705 LE THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89637		200.000		0200970422091011592220249Q5M318923.8963 7.115903.LE THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.44784		500.000		MBVCB.6991519189.Hoai Nhon ung ho nhan dan mien Bac khac phuc bao so 3.CT tu 9373880273 PHAN LY HOAI NHON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89642		100.000		0200970422091011592220244FK5440062.89642 .115924.LE TUAN KIET chuyen tien
10/09/2024 5216.24026		200.000		992762.100924.115919.army fandom BTS tai VN FT24254315452929
10/09/2024 5241.44786		1.000.000		MBVCB.6991519304.DO NGUYEN LUONG chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0691000425274 DO NGUYEN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24036		1.000.000		999693.100924.115911.THAI VAN CUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.89650		200.000		020097041509101159242024NQhB821400.8965 0.115924.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.24056		50.000		998407.100924.115852.MAI TRUONG THANH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5242.44790		500.000		MBVCB.6991512618.ung ho dong bao - Bao Yagi.CT tu 0041000183973 TRAN NHAT HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23579		200.000		081106.100924.120021.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-11:59:20 081106
10/09/2024 5017.23620		3.186		668538.100924.115923.DAM NGOC KHOI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.24130		500.000		157860.100924.115923.TRINH TRAN HONG DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.24136		500.000		993014.100924.115923.ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254879360665
10/09/2024 5212.23687		500.000		239438.100924.115921.BUI DIEU LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.23705		5.000.000		999376.100924.115900.LASIMI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5214.24199		100.000		993127.100924.115926.NGUYEN THI NUONG chuyen FT24254878320340
10/09/2024 5215.24219		200.000		993175.100924.115926.Dinh thu ha chuyen tien ung ho bao lu FT24254315453324
10/09/2024 5218.23760		200.000		220858.100924.115925.IBFT TRAN VAN TIEN ung ho lu lut
10/09/2024 5078.42293		90.000		MBVCB.6991513823.ung ho dong bao mien bac sau con bao Yagi.CT tu 1014449105 TRAN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89768		100.000		020097041509101159292024bEGX822044.8976 8.115929.Cau mong dong bao deu binh an
10/09/2024 5017.23821		50.000		553586.100924.115920.NGUYEN MINH THU Chuyen tien dong gop them 50.000 va 600.000 luc 11h45 phut ho tro khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5212.24305		1.000.000		553650.100924.115921.ung ho de khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.24311		200.000		159725.100924.115928.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5078.42305		200.000		MBVCB.6991520127.DANG THI NHAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1016172493 DANG THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88910		500.000		0200970415091011593120245Gul821865.88910. 115931.CAO THANH HUE ung ho dong bao chiu thiet hai thien tai
10/09/2024 5212.23895		200.000		993291.100924.115928.Ung ho dong bao bao lu Yagi FT24254018022207
10/09/2024 5387.88920		300.000		020097040509101159312024DH0I049380.88920 .115923.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TUYET TRINH ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.88930		50.000		0200970422091011593120245KR0981614.88930 .115932.Trung Nguyen goi dong bao vung lu co len
10/09/2024 5017.24386		10.000		006804.100924.115931.Ma thi thanh thao cung ho phuc hoi mua lu sau bao so 3. Cung stk da ck 200k. Nhung do kha voi nen k kip ghi noi dung .
10/09/2024 5217.24394		1.000.000		553951.100924.115928.THU HUONG UNG HO BAO LU
10/09/2024 5189.89871		100.000		020097042209101159322024F5M0845525.8987 1.115933.HOANG LINH TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.45858		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5790933.20240910.66485790933-0942202019_U ng ho dong bao mien bac sau bao
10/09/2024 5390.89876		200.000		020097041509101159342024dhiD822159.89876. 115914.DAO NGUYEN BAO TRAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5161.45860		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5191883.20240910.66485191883-0919340562_V U DANG PHUONG MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.88976		100.000		020097042209101159332024XBFS126612.8897 6.115925.ung ho yen bai
10/09/2024 5214.25003		500.000		234240.100924.115934.ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5078.42335		500.000		MBVCB.6991514534.VO TUAN SON chuyen tien.CT tu 0011004246960 VO TUAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.44848		100.000		MBVCB.6991512660.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1048639027 PHAM MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25038		200.000		993444.100924.115933.Ngo Minh Quoc ung ho kp bao yagi FT24254783493492
10/09/2024 5216.24503		200.000		443622.100924.115935.Sent by Ung Huu Duc from my Timo
10/09/2024 5387.89915		200.000		020097040509101159362024TKO3049580.8991 5.115916.Vietcombank:0011001932418:HO VO HOANG HONG NGOC chung tay cung dong bao khac phuc hau qua siêu bao Yagi
10/09/2024 5242.44859		500.000		MBVCB.6991503987.Ung ho dong bao Viet Nam co len.CT tu 1031212547 TRAN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44862		500.000		MBVCB.6991520962.LA THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0011004244956 LA THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24544		200.000		554119.100924.115924.ho tro cac tinh bao
10/09/2024 5390.90060		100.000		020097042209101159362024N8F1444405.90060 .115937.NGUYEN THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.90065		200.000		020097041509101159372024CCuw822509.9006 5.115937.NGUYEN DANG PHUONG THAO Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5241.44868		5.000		MBVCB.6991519753.hoc sinh ung ho dong bao a.CT tu 1047860275 DANG NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44868		200.000		MBVCB.6991503337.LE VINH TRINH chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0441000619041 LE VINH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.90070		100.000		020097041509101159382024HXze822265.90070 .115938.LE HUU DANG chuyen tien
10/09/2024 5189.89973		200.000		020097040509101159382024PZ2T049685.89973 .115938.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5387.90085		100.000		020097042209101159372024T80W941244.9008 5.115938.NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.24601		30.000		555124.100924.115933.DAO THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.90091		1.000.000		020097041509101159382024LSp6822288.90091. 115939.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.25181		200.000		993392.100924.115933.Ung ho cuu tro nguoi gap nan lu lut FT24254690429524
10/09/2024 5189.90155		100.000		0200970422091011594020243C5S475308.90155. 115942.TRAN THI BAO CHAM huong ve Mien bac yeu thuong
10/09/2024 5387.90162		100.000		020097042209101159412024IWL4103985.90162 .115942.NGO THAI HA chuyen tien
10/09/2024 5244.44908		200.000		MBVCB.6991511303.Ung ho dong bao bi bao lu .CT tu 1026840609 LE TUAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25318		200.000		993985.100924.115942.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254780057031
10/09/2024 5244.44913		10.000.000		MBVCB.6991525249.DUONG CHUNG THANH chuyen tien.CT tu 9941417777 DUONG CHUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44915		200.000		MBVCB.6991521411.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0551000315546 VU THI YEN THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24790		100.000		553786.100924.115924.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.25417		100.000		994026.100924.115942.NGUYEN CHUNG DUC 1994 Moc Chau Son La ung ho lu lut FT24254526570578
10/09/2024 5209.24817		200.000		994247.100924.115944.NGUYEN DO NHAT MINH chuyen ung ho cac tinh bi thiet hai FT24254050969246
10/09/2024 5220.25429		200.000		994159.100924.115943.MAU PHUONG MAI ung ho FT24254064159647

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.25442		109.999		994137.100924.115943.HUYNH NGO DUY KHANG huong ve dong bao FT24254234204681
10/09/2024 5209.24864		100.000		994063.100924.115942.Ung ho thiet hai bao so 3 FT24254684988480
10/09/2024 5209.25463		100.000		361698.100924.115944.LE HA PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.90249		1.000.000		0200970405091011594620249SUQ050086.9024 9.115946.Vietcombank:0011001932418:LE THI NINH chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5388.91168		400.000		020097041509101159462024UHai822457.91168. 115946.mong dong bao mien bac vuot qua con bao
10/09/2024 5219.25487		100.000		443680.100924.115945.cua it long nhieu, cau mong moi nguoi binh an. Ho tro cuu giup ba con a
10/09/2024 5215.25491		200.000		994275.100924.115944.NGUYEN QUYNH ANH FT24254827298660
10/09/2024 5220.25482		1.000.000		081736.100924.120049.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-11:59:44 081736
10/09/2024 5214.25544		50.000		007538.100924.115946.ung ho dong bao mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5216.25545		500.000		994568.100924.115946.Uh dong bao bi lu lut mien bac FT24254827870538
10/09/2024 5212.25551		100.000		994533.100924.115946.NGO THI HONG HUE ung ho ba con vung lu FT24254567397008
10/09/2024 5244.44928		1.000.000		MBVCB.6991522131.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien ung ho.CT tu 0011003990284 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91217		200.000		020097041509101159482024xrx6822727.91217.1 15948.Gui chut tam long; mong mn binh an
10/09/2024 5212.24941		200.000		234628.100924.115948.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.24951		200.000		994554.100924.115946.Chung tay cung dong bao mien Bac FT24254287740300
10/09/2024 5217.24950		2.000.000		994537.100924.115946.LE HANH chung tay cung nhan dan ca nuoc FT24254490589259
10/09/2024 5189.91237		2.000.000		0200970422091011594820245WUW777712.912 37.115929.PAPADOM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.24967		100.000		553916.100924.115928.LE NGOC HUYEN Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.90308		500.000		020097041509101159492024aJAN822747.90308 .115949.NGUYEN DUC THUAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.26008		50.000.000		994848.100924.115949.TRANG PHAP UNG HO UBTW MTTQ KHAC PHUC HAY QUA BAO YAGI. CAU MONG CHO TOAN THE DONG BAO CHUNG TA BINH AN FT24254147505095
10/09/2024 5189.91284		1.000.000		02009704220910115949202477XV953024.91284 .115950.HA MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5220.25681		200.000		555463.100924.115941.LA THI MY LINH Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.90357		100.000		020097042209101159492024T1B9502739.90357 .115950.Chuc ba con va chien si binh an va se vuot qua giai doan nay. Moi nguoi co len
10/09/2024 5213.26074		500.000		443723.100924.115951.ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.44952		100.000		MBVCB.6991525387.NGUYEN DONG THANH ung ho cac tinh phia Bac bi thiet hai do lu.CT tu 1017918567 NGUYEN DONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25794		1.000.000		234741.100924.115952.Luong Dai Nhan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.26115		140.000		555390.100924.115939.ung ho cho ng dan
10/09/2024 5078.42459		1.000.000		MBVCB.6991526269.Sua bim Zin Zin ung ho bao lu.CT tu 0361000329837 DUONG THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.25817		300.000		555695.100924.115947.ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.90417		500.000		020097041509101159532024IZZp822841.90417. 115933.Viet Nam co len
10/09/2024 5387.91368		500.000		020097042209101159522024CP79257021.91368. 115953.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.44961		200.000		MBVCB.6991526139.Ung ho nhan dan vung bao lu.CT tu 1028734628 CAO HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26174		200.000		008903.100924.115953.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5240.44966		30.000		MBVCB.6991526322.BACH NGOC HIEU chuyen tien.CT tu 1033859563 BACH NGOC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42479		200.000		MBVCB.6991522845.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000478313 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.44971		200.000		MBVCB.6991525803.PHAM QUYNH NHUNG chuyen tien: mong dong bao mien bac binh an.CT tu 0421000538361 PHAM QUYNH NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91458		1.400.000		020097041509101159562024FFAQ823233.9145 8.115956.ung ho bao lut
10/09/2024 5244.44976		200.000		MBVCB.6991522515.NGU BAO CHAU chuyen tien tham gia ung ho dong bao mien lu.CT tu 1032182551 NGU BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44982		100.000		MBVCB.6991526577.VU HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9829060700 VU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25999		5.000.000		759135.100924.115957.Nguoi ham mo Neko Le ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5209.27001		500.000		361986.100924.115957.Ung ho nguoi dan khu vuc bao lu
10/09/2024 5219.27031		100.000		555955.100924.115953.Ung ho Dong bao lu lut
10/09/2024 5215.27035		100.000		995501.100924.115956.HOTRODONGBAOSA UBAOYAGI FT24254827643658
10/09/2024 5213.26311		100.000		362101.100924.115958.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.26307		274.441		009105.100924.115957.NGUOI CON XA XU UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5078.42501		500.000		MBVCB.6991522924.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0531002485095 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26320		500.000		234920.100924.115959.Xin duoc chung tay cung dong bao vuot thien tai
10/09/2024 5390.90554		100.000		020097042209101159582024UD6C413095.9055 4.115959.TAO THI THU HANG ung ho dong bao mien Bac VN
10/09/2024 5390.91525		500.000		020097042209101159582024DRUZ414457.9152 5.115959.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.44996		200.000		MBVCB.6991526735.TRAN THI HUYEN chuyen tien ung ho.CT tu 0351000909452 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27176		1.000.000		556171.100924.115955.Chuyen tien UH Dong Bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.27178		200.000		555636.100924.115945.PHAN ANH TUAN Chuyen tien ho tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.27161		200.000		557007.100924.115954.BFTVVVN001
10/09/2024 5136.73027		5.000.000		MBBIZ6019673027.HO KINH DOANH KY DUYEN BEAUTY STORE chuyen tien
10/09/2024 5241.45008		50.000		MBVCB.6991523776.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0781000498654 LE THI LINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27209		500.000		995890.100924.120001.ung ho cuu tro bao lu FT24254612159258
10/09/2024 5078.42533		1.000.000		MBVCB.6991516887.TRAN THI TRINH UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 0481000827508 TRAN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27284		500.000		009335.100924.120002.Nguyen Thi Phuong Chau chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5387.91647		50.000		020097042209101200032024G32K570500.91647 .120004.EmuPoppy shipper ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5017.26504		1.000.000		557098.100924.115957.DINH CONG THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.26501		1.000.000		557173.100924.115958.DANG HUU KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.27331		2.000.000		996127.100924.120003.Ung ho dong bao lu lut FT24254297220341
10/09/2024 5218.26526		300.000		996112.100924.120003.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA FT24254342005219
10/09/2024 5215.27373		200.000		556358.100924.120001.mong moi nguoi chung tay co gang vuot qua bao
10/09/2024 5219.26567		1.000.000		082179.100924.120007.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI . MOI NG CO LEN-100924-12:00:04 082179
10/09/2024 5189.90718		500.000		020097042209101200042024TAWN504417.907 18.120006.ung ho dong bao lu lut cua it long thanh tam a
10/09/2024 5216.26571		100.000		553428.100924.115916.Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.91730		100.000		020097042209101200052024JBC8935803.91730. 120006.DANG THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.91713		100.000		020097042209101200032024S7JX318457.91713. 120006.NGUYEN NGOC DONG chuyen tien
10/09/2024 5389.91731		50.000		020097042209101200052024YGPC758105.9173 1.115958.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.27413		10.000		447481.100924.120005.NGUYEN THU PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.26599		1.000.000		009904.100924.120006.Le Ba Con ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.26608		129.000		996322.100924.120006.Ung ho bao lu a FT24254428751232
10/09/2024 5388.91747		200.000		0200970415091012000720245SI0823605.91747.120007.LE TRUNG TIN chuyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.27464		200.000		222132.100924.120006.IBFT Tiem dong hanh cung ba con mien bac chong lu
10/09/2024 5217.26620		140.000		487754.100924.120007.DANG THI HONG MINH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5243.45049		220.000		MBVCB.6991527501.NGUYEN TUNG ANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1035621742 NGUYEN TUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45049		200.000		MBVCB.6991524353.LE VO HUYNH NHI chuyen tien.CT tu 1021000748 LE VO HUYNH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27513		200.000		556538.100924.120006.NGUYEN THI THUY HANG UHDB
10/09/2024 5245.45055		200.000		MBVCB.6991527450.NGUYEN THI HA PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc con bao so 3 YaGi .CT tu 1022743565 NGUYEN THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27574		100.000		362376.100924.000009.Yeu VN
10/09/2024 5215.26690		500.000		235232.100924.120009.TONG THI AN chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut thien tai
10/09/2024 5220.27612		200.000		996627.100924.120010.Ung ho bao Yagi FT24254528997834
10/09/2024 5241.45062		500.000		MBVCB.6991527290.Ho tro dong bao mien Bac chong thien tai.CT tu 9338905456 HUYNH THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27664		50.000		996738.100924.120011.NGUYEN THI XUAN MAI ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254367901495
10/09/2024 5078.42537		300.000		MBVCB.6991500907.con dan Viet Nam chia se cung ba con trong dot bao Yagi.CT tu 1033982498 NGUYEN THANH TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27662		100.000		996745.100924.120011.PHAN THUY LINH mong dong bao binh an FT24254259789140

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.90873		50.000		020097040509101200122024JZ3A051371.90873 .120012.Vietcombank:0011001932418:TONG HONG AN chuyen tien
10/09/2024 5213.26774		150.000		223372.100924.120012.IBFT Vo Huyen Vi gui tien cuu tro
10/09/2024 5390.91948		100.000		020097042209101200122024RYNF720902.9194 8.120013.ung ho bao lu
10/09/2024 5214.26769		100.000		996846.100924.120012.MA YEN NHI chuyen FT24254093036166
10/09/2024 5215.27727		200.000		235369.100924.120013.THANH XUAN UNG HO CHONG BAO YAGI
10/09/2024 5219.27731		100.000		996900.100924.120013.Cua it long nhieu mong mien bac som vuot qua kho khan FT24254500455309
10/09/2024 5212.27759		200.000		082408.100924.120014.GOP MOT PHAN NHO HO TRO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-12:00:13 082408
10/09/2024 5241.45085		500.000		MBVCB.6991527919.AE MIEN BAC CO LEN.CT tu 0071001168957 NGUYEN THI HANG NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45088		27.000		MBVCB.6991527622.TRAN VAN THEM chuyen tien.CT tu 0351001148418 TRAN VAN THEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45090		100.000		MBVCB.6991520023.NGUYEN QUANG TUNG NAM chuyen tien.CT tu 0721000670790 NGUYEN QUANG TUNG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26826		50.000		555863.100924.115951.TRINH QUOC TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.26849		500.000		235397.100924.120015.LE THI HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.26844		500.000		010908.100924.120014.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5214.26856		100.000		997096.100924.120015.Ung ho dong bao chong lu. Mong moi nguoi binh an FT24254753249785
10/09/2024 5244.45097		3.000.000		MBVCB.6991525037.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 9130777555 NGUYEN TIEP LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26869		109.562		997049.100924.120015.Ung ho dong bao cac tinh vung lu FT24254666935860

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45098		200.000		MBVCB.6991535185.PHAM KIM NGOC ung ho thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra .CT tu 1019397168 PHAM KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45099		100.000		MBVCB.6991524844.ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1014923630 MAI THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27908		500.000		082489.100924.120016.NGUYEN HUU DUNG CHUYEN KHOAN UNG LO BAO LU-100924-12:00:16 082489
10/09/2024 5189.92065		2.000.000		020097042209101200162024PVFY481207.92065 .120017.NGUYEN MINH PHUONG ung ho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5220.26908		200.000		362590.100924.000017.Ung ho ba con lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5017.26934		500.000		997304.100924.120017.Le Ngan Anh ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254050970776
10/09/2024 5017.26959		100.000		557662.100924.120011.NGUYEN THI NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5239.45116		200.000		MBVCB.6991526382.MSITAS UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0611001979329 PHAM THI PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45118		100.000		MBVCB.6991524914.PHUNG THI KHANH VAN chuyen tien cuu tro.CT tu 1016160326 PHUNG THI KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93045		1.000.000		020097042209101200202024HXS8485300.9304 5.120021.HUYNH TAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5243.45126		1.000.000		MBVCB.6991523099.Thuong gui dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 9772154844 HUYNH THI PHUONG THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92183		50.000		0200970422091012002020244KQW428230.921 83.120001.Trieu Gia Hao quyen gop ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.92198		100.000		020097040509101200212024XG70051764.92198 .120013.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THAO SUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.93091		70.000		02009704220910120021202481GO847340.93091 .120023.DANG DIEM HANG chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.92247		1.000.000		020097042209101200232024KT4L615235.92247 .120015.Em Dang Booking gui it tam long ho tro ba con Mien Bac sau bao lu
10/09/2024 5239.45156		200.000		MBVCB.6991528792.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000493360 DANG THI THU SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28187		500.000		557971.100924.120018.ung ho dong bao
10/09/2024 5245.45158		500.000		MBVCB.6991528354.Dong bao mien bac co len.CT tu 0061001151325 LE HUYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29163		5.000.000		997776.100924.120023.Ung ho dong bao sau bao Yagi. Mong moi nguoi binh an FT24254508406996
10/09/2024 5217.28217		200.000		997785.100924.120023.QUACH THI THAO ung ho dong bao lu lut FT24254827645692
10/09/2024 5219.28255		300.000		558073.100924.120021.HOANG THI HONG NHUNG ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5017.28260		300.000		558099.100924.120022.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5219.28269		200.000		997693.100924.120022.Ung ho ng dan vung bao Yagi FT24254428752457
10/09/2024 5240.45163		500.000		MBVCB.6991528997.Ung ho bao Yagi.CT tu 0011004301278 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28289		5.000		668817.100924.120026.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.92360		140.899		020097042209101200262024LWYN364067.923 60.120027.BUI THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5078.42708		1.000.000		MBVCB.6991529227.TRAN THI THU UYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0451000510483 TRAN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28309		1.000.000		082726.100924.120026.TRAN THI THU THAO chuyen khoan-100924-12:00:27 082726
10/09/2024 5389.93218		100.000		0200970405091012002820242KMK052092.9321 8.120029.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TAM chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5216.29243		200.000		235771.100924.120029.LO MINH KHANH chuyen tien
10/09/2024 5215.28384		200.000		558027.100924.120020.Xin gui chut tam long nho den ba con, mong ba con vuot qua duoc kho khan nay va binh an.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.28383		500.000		998084.100924.120027.S3.01 2702 vsmc ung ho ba con bi anh huong bao yagi FT24254680068300
10/09/2024 5245.45178		1.000.000		MBVCB.6991524799.chau Tieu Thu xin phep duoc ho tro cac dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra a.CT tu 1023108853 VI TU HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92450		500.000		020097042209101200282024NJO172600.92450 .120030.GenG fan gui ho tro Mien Bac
10/09/2024 5220.28414		1.000.000		235797.100924.120029.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.93240		1.000.000		020097042209101200282024C95I315331.93240.120021.TRAN THI DIEU THUY ho tro vung bao lu
10/09/2024 5241.45181		100.000		MBVCB.6991536277.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017414697 NGUYEN THI THUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29278		50.000		012613.100924.120030.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.29301		100.000		998236.100924.120029.giup do dong bao FT24254796060720
10/09/2024 5389.93268		200.000		020097042209101200312024DKY9597078.9326 8.120031.Nguoi nho xin duoc gop chut suc nho a
10/09/2024 5390.92518		500.000		020097041509101200322024ZTsZ824669.92518 .120032.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.45193		100.000		MBVCB.6991536827.gop suc nho cung mn.CT tu 0541000314366 BUI THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93286		100.000		020097042209101200312024D3VY375544.9328 6.120024.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5215.28515		100.000		235849.100924.120032.ung ho cuu tro nguoi dan sau sieu bao
10/09/2024 5217.29354		200.000		235856.100924.120032.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.28534		40.000		558392.100924.120028.Anh Kiet Anh Thy chia se cung dong bao
10/09/2024 5213.29378		200.000		235876.100924.120033.Ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5390.92546		80.000		020097042209101200322024J329789781.92546.120033.PHUNG HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5217.29375		100.000		559147.100924.120027.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45203		200.000		MBVCB.6991529299.ung ho mien Bac.CT tu 1050009021 THACH CAM UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93326		100.000		020097040509101200332024I6AT052302.93326 .120033.Vietcombank:0011001932418:ho tro mien bac do bao
10/09/2024 5215.28580		100.000		082890.100924.120034.NGUYEN HOANG MINH QUAN chuyen khoan-100924-12:00:33 082890
10/09/2024 5244.45205		100.000		MBVCB.6991529600.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1038451471 BUI THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92573		200.000		020097041509101200342024KoAL824717.9257 3.120014.LE THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.92555		2.000.000		020097042209101200322024DIDM560741.9255 5.120033.gia dinh Chuc An Kim Ngan ung ho khac phuc lu lut mien bac
10/09/2024 5219.29425		60.000		235898.100924.120034.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.28638		100.000		998620.100924.120034.TRAN THU HIEN chuyenk FT24254279576059
10/09/2024 5213.28660		30.000		449860.100924.120035.DO MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5218.28702		1.000.000		012305.100924.120035.Nghia Shin UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.92663		50.000		020097042209101200362024P28J975054.92663. 120038.ung ho lu lut
10/09/2024 5215.28761		1.000.000		998865.100924.120037.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24254120430024
10/09/2024 5243.45230		200.000		MBVCB.6991529872.PHAM QUOC CUONG chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1037938191 PHAM QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29568		200.000		998942.100924.120038.Mong dong bao co the khac phuc bao lu FT24254901204560
10/09/2024 5214.29585		10.000		450260.100924.120038.PHAM PHUC THUY sinh vien DHQGHN gop tien chung tay cung nguoi dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.45232		500.000		MBVCB.6991529840.NGUYEN THI ANH ANH xin chia niem dau voi dong bao than thuong.CT tu 0401000441145 NGUYEN THI ANH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92747		100.000		020097041509101200392024QOdD824834.9274 7.120040.con dong gop chut cho mng a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.28887		200.000		083137.100924.120041.TRAN THI GIANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC THIEN TAI BAO LU-100924-12:00:41 083137
10/09/2024 5189.92751		100.000		0200970405091012004020241YHF052630.92751 .120041.Vietcombank:0011001932418:PHAN VAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5239.45239		1.000.000		MBVCB.6991530186.Ba con mien Bac co len.CT tu 0171003461727 LE MINH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28873		500.000		099200.100924.120031.NGUYEN THI HIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5161.46444		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6018673.20240910.66486018673-0368846666_U ng ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.93494		200.000		020097041509101200402024zGqv825220.93494. 120022.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.28918		300.000		236060.100924.120042.Chung tay ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5220.29673		100.000		624505.100924.120014.Thanh nien mien Nam ho tro thien tai
10/09/2024 5161.46464		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6360535.20240910.66486360535-0935724918_u ng ho cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5242.45265		100.000		MBVCB.6991537882.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0921000717395 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30032		200.000		498846.100924.120043.ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5241.45274		100.000		MBVCB.6991530246.DO THI PHI YEN chuyen tien.CT tu 0331000482739 DO THI PHI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92900		200.000		020097042209101200452024RVJQ699782.92900 .120046.NGUYEN VAN SU chuyen tien
10/09/2024 5242.45275		300.000		MBVCB.6991538124.TRIEU DINH THANH chuyen tien ung ho lu lut do bao Yagi 2024.CT tu 0711000226339 TRIEU DINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93622		200.000		020097040509101200472024JUEX052902.93622 .120027.Vietcombank:0011001932418:DANG THI BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.29767		100.000		083270.100924.120046.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-12:00:46 083270

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.92935		200.000		020097041509101200472024AaA1825386.9293 5.120047.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.42838		300.000		MBVCB.6991537383.VIET NAM MINH LA MOT. MONG DONG BAO SE SOM TRO VE CUOC SONG BINH THUONG..CT tu 0701000445016 DOAN NGUYEN SON TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30123		300.000		999589.100924.120046.NGUYEN THI THU HA ung ho nguoi dan lu lut FT24254041910818
10/09/2024 5212.30146		20.000		451127.100924.120047.PHAN LE TRUC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5214.29816		500.000		558908.100924.120040.ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.30142		200.000		559566.100924.120039.mot chut dong gop
10/09/2024 5212.30155		200.000		161404.100924.120047.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5219.29827		200.000		236243.100924.120048.PHAM THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.29829		40.000		093779.100924.120047.Sinh vien mien nam ung ho mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5214.29852		200.000		013467.100924.120047.LE THE VINH chuyen tien
10/09/2024 5017.30186		200.000		999671.100924.120047.LE THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254307078786
10/09/2024 5239.45290		100.000		MBVCB.6991538587.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1029825929 LE VO HONG NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45294		500.000		MBVCB.6991537334.THANH LV uh ba con bao so 3 va ngay lut.CT tu 0591000197936 LUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30242		50.000		559736.100924.120045.NGUYEN LE QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5220.30250		200.000		999784.100924.120049.Chut tam long ung ho FT24254529000760
10/09/2024 5216.29883		400.000		238644.100924.120048.CHIA SE KHO KHAN VOI DONG BAO VUOT QUA CON BAO YAGI
10/09/2024 5189.94027		1.000.000		020097042209101200492024GV4Q360433.9402 7.120030.GD DUC THAO CUU TRO KHAC PHUC BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.45297		860.000		MBVCB.6991531029.ung ho dong bao kho thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0491000031547 NGUYEN THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.46522		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5598307.20240910.66485598307-0363128172_T RAN THANH NHAN chuyen cuu tro
10/09/2024 5240.45299		200.000		MBVCB.6991530476.Cung dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0151000583428 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45300		50.000		MBVCB.6991538478.QUACH TRUONG GIA HUE chuyen tien.CT tu 1033033867 QUACH TRUONG GIA HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93709		200.000		020097042209101200502024EV9E913157.93709 .120051.TA NGUYEN VIET CHUNG chuyen tien ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5245.45306		50.000		MBVCB.6991537434.NGUYEN QUYNH ANH ung ho chut it a.CT tu 1023881660 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45308		100.000		MBVCB.6991530964.ho tro mien bac anh huong bao yagi.CT tu 9347631122 TANG THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45309		173.000		MBVCB.6991538600.DINH THI TO UYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1012881423 DINH THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42875		100.000		MBVCB.6991538715.chung tay vuot qua kho khan moi ng co len nhe a.CT tu 1020690037 NGUYEN THI HUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45318		100.000		MBVCB.6991530057.Bao khanh ung ho.CT tu 1036859691 LE PHAN BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30459		400.000		559988.100924.120052.Anh Kiet Anh Thy chia se cung dong bao
10/09/2024 5161.46581		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6363265.20240910.66486363265-0969100403_C uu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.94202		100.000		020097042209101200552024F2VL541879.94202 .120036.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.93830		100.000		020097041509101200562024kYng826099.93830 .120036.ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.94209		100.000		0200970415091012005620246sCw826110.94209 .120056.NGUYEN KHANH DUONG chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.45339		100.000		MBVCB.6991539238.NGUYEN HOANG NHAT chuyen tien ung ho dong bao VN.CT tu 1028952991 NGUYEN HOANG NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31130		500.000		236491.100924.120058.Ung ho bao lu
10/09/2024 5215.30613		1.000.000		000497.100924.120058.tho phan dien nha Watterson FT24254006336717
10/09/2024 5388.94267		1.000.000		020097042209101200572024UAE7388272.9426 7.120058.TRAN VAN NGHIA UH khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5387.94275		50.000		020097042209101200572024GGQI120418.94275 .120059.TRAN NGOC KHANH DUY chuyen tien UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI
10/09/2024 5220.31153		500.000		225221.100924.120058.IBFT Chut tam long cua nguoi mien trung
10/09/2024 5388.94282		200.000		020097041509101200592024yFPI826167.94282. 120039.UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5209.30631		1.000.000		000505.100924.120058.GD NGO DANG KHOI chung tay giup do khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254779361301
10/09/2024 5216.31172		200.000		224861.100924.120058.IBFT VO THI KIM HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.31183		200.000		000571.100924.120059.NGUYEN MINH TRANG xin quyen gop dong bao trong dot bao Yagi FT24254996960505
10/09/2024 5388.93913		200.000		020097042209101200582024VGF4822145.93913 .120059.xin duoc gop 1 tam long nho de ung ho khac phuc su co sau bao so 3
10/09/2024 5213.31204		50.000		000615.100924.120059.minh xin gop phan 1 chut de khac phuc, cuu tro dong bao mien bac bi anh huong boi bao FT24254307079677
10/09/2024 5390.93936		100.000		020097042209101201002024HOO8484419.9393 6.120101.NGUYEN BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.31220		200.000		000659.100924.120100.Em ung ho dong bao Viet Nam chut it khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254431080768
10/09/2024 5189.94336		2.000.000		020097042209101201002024U090992077.94336. 120052.ck tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5387.93949		300.000		020097042209101201002024BLT0693022.93949 .120101.PHAM VAN LUAN ung ho ba con ngap lutmong ba con vuot qua
10/09/2024 5017.30781		200.000		000778.100924.120101.CHUNG TAY VUOT QUA KHO KHAN FT24254750083008

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.94393		200.000		020097041509101201032024C5EZ825802.94393 .120103.HOANG MINH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5213.30824		300.000		561261.100924.120100.UH ba con vug bao lu
10/09/2024 5242.45374		200.000		MBVCB.6991531945.NGUYEN THI NGA chuyen tien.CT tu 0461000492904 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30847		100.000		560685.100924.120059.DANG THI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.30858		200.000		000920.100924.120103.NGHIEM LAM THUY ung ho dong bao FT24254058650964
10/09/2024 5390.95028		100.000		0200970422091012010420248VEM121170.9502 8.120105.DAO THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5241.45391		100.000		MBVCB.6991539848.Viet Nam co len!!!.CT tu 1029534938 TA THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30927		300.000		492384.100924.120105.Fandom PLAVE PLLI ung ho khac phuc thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.30926		200.000		001083.100924.120105.Ung ho dong bao bi bao lu Yagi FT24254041912195
10/09/2024 5161.46707		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6363742.20240910.66486363742-0984834503_N GUYEN HOANG TRUNG TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.46706		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5292080.20240910.66485292080-0378197515_V U KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.45398		20.000		MBVCB.6991531763.NGUYEN HANH NGUYEN chuyen tien.CT tu 1041175871 NGUYEN HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.42969		1.000.000		MBVCB.6991532474.ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 9070682828 VOONG CAM DZIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45402		100.000		MBVCB.6991539674.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 0311000745188 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94563		200.000		020097042209101201072024FL47990442.94563. 120108.Cua it long nhieu mong mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.30998		400.000		001249.100924.120107.NGUYEN DUC HAO doan ket - quyet thang FT24254656860187

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.94590		1.000.000		020097041509101201092024Nup9826386.94590 .120109.cuu giúp ba con vùng lu
10/09/2024 5209.31440		200.000		015446.100924.120107.Ung ho dong bao a
10/09/2024 5212.32049		500.000		015487.100924.120108.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.45419		500.000		MBVCB.6991532615.VAN ANH ung ho cuu tro nguoi dan.CT tu 1033859002 DO VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45428		1.000.000		MBVCB.6991532420.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011000570284 NGUYEN THI PHUONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31518		100.000		083861.100924.120111.DIEM THUY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-12:01:11 083861
10/09/2024 5387.94655		50.000		020097041509101201122024S94h825994.94655. 120112.ung ho
10/09/2024 5189.95191		100.000		020097042209101201112024AGG8911161.9519 1.120112.ung ho mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.31531		150.000		083839.100924.120113.VU MINH PHUONG CHUYEN KHOAN CUU TRO-100924-12:01:11 083839
10/09/2024 5218.32175		200.000		001522.100924.120110.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI, LU LUT, THIEN TAI FT24254816516067
10/09/2024 5218.32192		30.000		453434.100924.120111.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.31552		50.000		016674.100924.120111.ung ho bao lu
10/09/2024 5218.32224		50.000		001591.100924.120111.DO PHUONG NAM chuyen FT24254856198338
10/09/2024 5388.94699		93.000		020097040509101201132024IWQ9054133.9469 9.120113.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.32229		200.000		562111.100924.120108.HA KIEU ANH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.32230		200.000		001528.100924.120110.HA CONG CAN ung ho cac tinh bi anh huong bao so 3 FT24254450209244
10/09/2024 5219.32233		100.000		001627.100924.120112.Ung ho dong bao chong lu FT24254617073372
10/09/2024 5220.32241		200.000		016095.100924.120111.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.32251		1.600.000		001603.100924.120111.Ung ho mien Bac FT24254731912640

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.94721		1.000.000		020097042209101201122024U9LH724691.9472 1.120114.Dreamer Tattoo ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.31598		500.000		236913.100924.120114.Ung Ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi Duong Huynh
10/09/2024 5215.32283		2.000.000		453619.100924.120113.HOANG NHAN TRAVEL UNG HO NHAN DAN BI ANH HUONG DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.32289		300.000		560975.100924.120105.Ung ho ba con yeu thuong
10/09/2024 5017.32292		500.000		560792.100924.120102.NGUYEN THANH NHI Chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5216.31627		100.000		562158.100924.120109.THIEU THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.46796		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6366966.20240910.66486366966-0364390400_U ng Ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5214.31649		100.000		001824.100924.120114.LE THI THU HA chuyen FT24254364594087
10/09/2024 5161.46811		55.555		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5292278.20240910.66485292278-0911571490_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.32446		300.000		597301.100924.120117.Nguoi den tu Da Nang gop mot phan nho UNG HO dong bao vung LU LUT Mien Bac
10/09/2024 5245.45463		5.000.000		MBVCB.6991541805.ANH THY (SOC TRANG) .CT tu 0321000625983 BUI TRAN ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31726		200.000		016952.100924.120117.Chung tay cuu tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5215.32495		100.000		227505.100924.120118.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.31792		1.000.000		002153.100924.120118.Gia dinh Dang Hy ung ho khac phuc bao so 3 FT24254311862594
10/09/2024 5212.31795		100.000		002160.100924.120119.Ung ho khac phuc bao lu FT24254015640697
10/09/2024 5216.31791		200.000		226429.100924.120118.IBFT NGO TRUC GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5241.45481		100.000		MBVCB.6991541690.NGUYEN THI MAI ung ho bao lu.CT tu 0071000622715 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95334		200.000		020097042209101201182024FO3A333450.9533 4.120120.ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.46884		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6367988.20240910.66486367988-0913159480_A U KIM KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.43072		500.000		MBVCB.6991541637.NGUYEN THI THUY KIEU chuyen tien giup thiet hai bao Yagi.CT tu 1016461217 NGUYEN THI THUY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45489		500.000		MBVCB.6991540732.UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 1021966731 LE VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45494		2.000.000		MBVCB.6991533481.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 9708099099 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31839		100.000		002291.100924.120121.Con dang la sinh vien nen cung khong co nhieu nhung mong giup do ba con binh an va som khac phuc duoc hau qua cua bao a FT24254234500985
10/09/2024 5390.94953		1.000.000		02009704220910120120202435PH752952.94953 .120101.MAI DUC THANH ung ho
10/09/2024 5219.32621		100.000		016570.100924.120121.Cua it long nhieu, Chau xin ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5388.94980		200.000		020097042209101201212024HH54505041.94980 .120122.PHAM THI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.32654		200.000		002335.100924.120121.MTQ FT24254952265156
10/09/2024 5215.31874		20.000		002374.100924.120122.Chuc moi nguoi binh an FT24254194078802
10/09/2024 5217.32682		300.000		225648.100924.120122.IBFT LE THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5220.31881		200.000		002390.100924.120122.NGUYEN THUY HANG cuu tro cac tinh bao lu FT24254815858606
10/09/2024 5388.95418		500.000		020097041509101201232024rvL6827252.95418. 120123.ho tro ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.32725		200.000		002456.100924.120123.Mong ca nuoc cung vuot qua duoc thien tai bao lu FT24254645341058
10/09/2024 5245.45510		1.000.000		MBVCB.6991541167.NGUYEN HOANG HAI chuyen tien ung ho Mien Bac bao so 3.CT tu 0121000711499 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31937		200.000		239658.100924.120124.VU NGOC VAN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5219.31967		100.000		017337.100924.120125.Hoang Thi Thuy Nga ung ho khac phuc bao YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.31981		200.000		159193.100924.120125.NGUYEN THI MONG TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.46927		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6418530.20240910.66486418530-0989981257_T RAN THI THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.96077		1.000.000		020097042209101201252024681K166934.96077. 120118.mong ba con luon binh an
10/09/2024 5390.95494		200.000		0200970422091012012520247D1U720124.95494 .120126.NGUYEN THI VAN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3.
10/09/2024 5388.95499		20.000.000		020097041509101201262024cPi1827335.95499. 120126.NGUYEN HOANG THIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao gay ra.
10/09/2024 5389.95525		253.000		020097042209101201262024GIO8616565.95525. 120127.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5387.96112		1.000.000		0200970405091012012720248MVF054866.9611 2.120127.Vietcombank:0011001932418:DAO THI OANH unghokhacphucsaubaoyagi
10/09/2024 5214.33036		500.000		002775.100924.120127.Ung ho Dong bao bi anh huong boi bao so 3. FT24254342000565
10/09/2024 5215.33052		10.000		494078.100924.120127.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.45536		500.000		MBVCB.6991539869.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1047626617 NGUYEN THANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95563		100.000		020097040509101201282024C63O054912.95563 .120128.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5215.33057		200.000		226622.100924.120128.IBFT Un ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.33056		3.000.000		562353.100924.120114.DANG XUAN TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.32884		100.000		002768.100924.120127.ung ho dong bao lu lut, mong dong bao binh an vuot thien tai FT24254689138641
10/09/2024 5216.32899		200.000		789138.100924.120119.UNG HO BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5212.32920		100.000		002970.100924.120129.Dong bao co len FT24254222051721
10/09/2024 5078.43142		100.000		MBVCB.6991534130.PHAM THU NGUYET chuyen tien.CT tu 1014549704 PHAM THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45552		500.000		MBVCB.6991533594.Vo chong Sang Dung ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0431000229250 LE THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32939		300.000		017950.100924.120129.Nguyen Tu Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.95612		200.000		020097042209101201302024VXON177292.9561 2.120111.DANG MAI QUOC TUAN chuyen tien ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.45562		100.000		MBVCB.6991542771.HO LE YEN HA chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1044484088 HO LE YEN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45562		200.000		MBVCB.6991540943.PHAM VAN LUONG chuyen tien Ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 1014478576 PHAM VAN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33227		50.000		017492.100924.120128.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.34094		10.000		237415.100924.120133.VU THI THUY NHUNG chuyen tien ung ho thiet hai Yagi
10/09/2024 5245.45574		500.000		MBVCB.6991534285.DAO THI LOAN chuyen tien.CT tu 0351001077890 DAO THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96281		300.000		02009704220910120133202428RC749978.96281 .120115.NGUYEN BICH NGUYET chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai bao so 3
10/09/2024 5189.95722		500.000		020097042209101201342024I9QG296212.95722. 120135.VU THI THANH HUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.95739		200.000		020097040509101201362024SXPR055247.9573 9.120136.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut do bao
10/09/2024 5189.95732		200.000		020097042209101201342024DO51171447.95732 .120135.Chung Tay Ung Ho Mien Bac khac phu bao Yagi
10/09/2024 5389.95750		50.000		020097041509101201362024q0wO828030.9575 0.120136.Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5017.33332		500.000		564145.100924.120132.Gia dinh xin dong gop 1 chut tam long ung ho ba con ca nuoc
10/09/2024 5245.45590		190.000		MBVCB.6991543814.TRAN THI HUONG chuyen tien.CT tu 0071000980087 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.47017		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6420458.20240910.66486420458-0974064098_D oan Le Minh Trang ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5220.33420		300.000		364832.100924.000138.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.95834		1.000.000		0200970422091012013820245R5U637802.95834 .120119.Gia dinh em ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.34256		15.000		159330.100924.120138.Sinh vien UEH ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.95849		100.000		020097042209101201382024OE95593839.95849 .120139.NGO HOANG DIEP ANH chuyen tien ung ho do con bao yagi
10/09/2024 5387.95850		500.000		020097042209101201382024NU8Y439471.9585 0.120139.chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi toi mien bac ruot thit
10/09/2024 5389.95860		86.992		020097041509101201402024nqYz827665.95860. 120140.chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.47057		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5776793.20240910.66485776793-0394279007_N GUYEN NHU Y UNG HO
10/09/2024 5240.45625		300.000		MBVCB.6991544121.TRAN THI HUYEN chuyen tien ung ho lu yagi.CT tu 0531002519871 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33597		200.000		563275.100924.120136.LE THI THAO ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5214.34403		20.000.000		364946.100924.000143.Le Duc Dung ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.33601		500.000		761225.100924.120142.Remitly transfer R83464228793
10/09/2024 5017.33648		1.000.000		004029.100924.120143.fan co NGUYEN PHUONG HANG DAI NAM ung ho dong bao gap thien tai FT24254605963071
10/09/2024 5387.96497		50.000		020097041509101201442024nJAg827756.96497 .120124.NGUYEN THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5220.33661		100.000		444251.100924.120144.Nguyen Thanh Thao chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.34449		500.000		004092.100924.120144.PHAM ANH THU chuyen tien ung ho dong bao vung lu FT24254760878093
10/09/2024 5216.34458		150.000		564361.100924.120137.NGUYEN THI THAO PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5215.33669		50.000		499118.100924.120143.Moi nguoi co len!!!

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.96538		1.000.000		020097042209101201452024XQ8S355705.9653 8.120146.xin chuc dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.96563		200.000		020097042209101201452024N2HV118177.9656 3.120146.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.96571		200.000		020097042209101201452024ZCAX445867.9657 1.120147.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5212.33767		100.000		237767.100924.120148.NGUYEN THI MINH HA chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5215.34553		100.000		564654.100924.120144.PHAM THI VAN Chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.34575		500.000		004335.100924.120147.LE HOANG MY NU ung ho dong bao FT24254840500381
10/09/2024 5239.45664		100.000		MBVCB.6991545081.ung ho sau bao Yagi.CT tu 1352558598 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96706		5.000.000		0200970422091012015020240IO7885797.96706. 120152.NGUYEN THI BAC chuyen tien cuu tro dong bao bao lut do con bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5216.34662		1.000.000		365170.100924.000150.Len Nguyen ung ho bao lu
10/09/2024 5242.45687		200.000		MBVCB.6991545617.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0441000727302 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45688		100.000		MBVCB.6991531429.DINH GIA HAN chia se cung dong bao khac phuc sau bao Yagi, mong moi nguoi binh an.CT tu 1025809733 DINH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45690		1.000.000		MBVCB.6991555360.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0031000199508 TRAN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.33984		500.000		020722.100924.120153.Nguyen Thi Hai Linh chuyen tien ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5017.35008		200.000		084875.100924.120155.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT THIEN TAI, MONG MOI NGUOI BINH AN-BS.CHIEU DOAN-100924-12:01:54 084875
10/09/2024 5245.45698		300.000		MBVCB.6991545980.NGUYEN LE VAN AN ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 9968695569 NGUYEN LE VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96800		2.000.000		020097042209101201552024IFW1731982.96800 .120136.xin gop chut dinh ung ho ba con bi anh huong do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45707		500.000		MBVCB.6991534437.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0181003459717 TO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35044		3.000.000		005013.100924.120156.Chau Sabrina Do Kollegger ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi. FT24254807011720
10/09/2024 5220.35045		200.000		365364.100924.000156.NGUYEN DINH VIET chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.45709		300.000		MBVCB.6991544769.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0301000387653 DONG THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34896		500.000		005116.100924.120157.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254967029542
10/09/2024 5389.97396		100.000		020097041509101201592024apjL829029.97396. 120159.PHAM NGOC HUY Sv truong DHSP Ha Noi 2 Ung ho cuu tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.45722		200.000		MBVCB.6991545961.Ung ho nguoi dan vung bao lu .CT tu 9913699089 LE PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96862		100.000		020097042209101201582024TM7C916669.9686 2.120139.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.97408		500.000		020097041509101201592024zJTU829044.97408. 120159.con xin gui tam long nho den dong bao lu lut
10/09/2024 5218.35185		500.000		014275.100924.120200.Ung ho dong bao mien bac sau lu yagi
10/09/2024 5241.45729		100.000		MBVCB.6991555741.VI THI LUU chuyen tien.CT tu 0731000855357 VI THI LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96893		100.000		020097042209101201592024LPWX642861.9689 3.120201.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.45735		500.000		MBVCB.6991546028.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 .CT tu 0441000769727 BUI THI YEN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36006		500.000		005300.100924.120159.Be man nhi gop bao tro co chu vung bao yagi FT24254538599061
10/09/2024 5387.96919		100.000		020097042209101202012024HHUC245449.9691 9.120202.ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5214.36018		1.000.000		005267.100924.120159.Cung ba con vuot qua kho khan FT24254807011973
10/09/2024 5215.35252		100.000		563973.100924.120156.e xin gop tam long nho be , mong nguoi dan duoc binh an

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.35291		1.000.000		005420.100924.120201.VUONG THI DUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254508403295
10/09/2024 5136.73120		5.000.000		IBBIZ6019673120.CT TNHH SAN XUAT TM TAN QUAN ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.96935		200.000		020097042209101202022024EPST858088.96935 .120203.cac chien si va ba con hay co len
10/09/2024 5245.45750		3.000.000		MBVCB.6991546214.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0351000801320 HOANG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36138		500.000		005528.100924.120202.Ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254540500798
10/09/2024 5390.96971		100.000		0200970422091012020320242PVO116916.96971 .120204.Hoang Long HNNung ho dong bao gap bao so 3
10/09/2024 5387.97537		100.000		020097042209101202032024YW4F175636.9753 7.120205.TRUONG THI THANH MAI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.36203		200.000		005737.100924.120205.Khanh ha ung ho ngan sach ho tro vung thien tai FT24254500316105
10/09/2024 5189.98009		100.000		020097041509101202062024U4QA828793.9800 9.120206.HA THI THANH NHA ung ho dong bao bi anh huong lu lut con bao YAGI
10/09/2024 5388.97589		200.000		020097042209101202052024PTM7336191.9758 9.120207.Vy va Chau ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.97592		150.000		020097042209101202052024HP9A185845.9759 2.120147.NGUYEN VIET HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5243.45765		200.000		MBVCB.6991556688.NGUYEN TUYET NA UNG HO DONG BAO.CT tu 1050108196 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97593		50.000		020097042209101202062024VYBS404420.9759 3.120207.DUONG TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5214.36251		20.000		497094.100924.120206.PHAM THI PHUONG LINH chuyen tien cuu tro tinh thanh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.45767		1.000.000		MBVCB.6991555698.vo chong Hong-No mong mien bac co len..CT tu 0011004414262 HOANG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35466		1.500.000		005822.100924.120206.LE TRAN PHUONG ANH chuyen FT24254967030190
10/09/2024 5017.35467		500.000		005823.100924.120206.NGUYEN THI BICH VAN chuyen ung ho FT24254296070749

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.98043		200.000		020097041509101202072024yoxx828836.98043. 120207.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.98084		200.000		020097041509101202092024bJ41828869.98084. 120209.DOAN THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.36336		500.000		021486.100924.120208.ho tro dia phuong chiu anh huong bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5161.47358		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6421473.20240910.66486421473-0947417680
10/09/2024 5161.47361		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6424708.20240910.66486424708-0345571511_D OAN KIM MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.36400		500.000		006109.100924.120209.DO THI HONG TRANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254448018619
10/09/2024 5240.45786		200.000		MBVCB.6991547173.ung ho dong bao thiet hai do lu yagi.CT tu 0631000410590 VO TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97708		100.000		020097042209101202102024FKV9318599.97708 .120211.VUONG THANH HUONG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5390.98163		100.000		020097042209101202112024HJAB693311.9816 3.120212.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.45797		100.000		MBVCB.6991547235.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao .CT tu 9933727129 NGUYEN NGOC THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45801		3.000.000		MBVCB.6991547304.TO THI NGOC HUONG chuyen tien.CT tu 0071000717746 TO THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35654		200.000		022691.100924.120212.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5242.45805		50.000		MBVCB.6991547182.Ung ho khu vuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 0491000162703 BUI TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45809		100.000		MBVCB.6991546896.AN THUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0491000073782 AN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35679		100.000		006336.100924.120212.VU THANH NAM mong cac co chu anh chi em va cac dong chi giu gin suc khoe. Chuc cho moi nguoi binh an FT24254856201986

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.45813		1.000.000		MBVCB.6991546481.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1046508113 NGUYEN TRAN NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36541		200.000		365866.100924.000214.PHAN THI BICH TRAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.36536		2.000.000		022755.100924.120213.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.35727		250.000		566200.100924.120203.Mong moi su binh an cho mien Bac
10/09/2024 5161.47444		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6426564.20240910.66486426564-0902014858_V U CAM TU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.43465		100.000		MBVCB.6991545538.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien.CT tu 0871004174960 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35792		2.000.000		006632.100924.120216.BUI THI SANG chuyen tien ung ho lu lut mien bac FT24254411544310
10/09/2024 5244.45829		100.000		MBVCB.6991557222.NGUYEN DUC SANG chuyen tien.CT tu 0961000012064 NGUYEN DUC SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36673		200.000		228643.100924.120217.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.36675		2.000.000		764269.100924.120217.UH chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.45837		500.000		MBVCB.6991556675.NGUYEN THI MAI SUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 9364306012 NGUYEN THI MAI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35847		500.000		006758.100924.120217.Ung ho dong bao anh huong con bao yagi FT24254916010779
10/09/2024 5220.36715		200.000		006762.100924.120217.Cam on Nha nuoc giup dan khac phuc hau qua sau bao. FT24254160749920
10/09/2024 5388.98340		100.000		020097040509101202192024ZS5W057256.9834 0.120219.Vietcombank:0011001932418:cau mong cho ba con binh an khac phuc duoc hau qua do bao
10/09/2024 5390.97874		100.000		020097042209101202182024HUIN194478.9787 4.120219.ung ho khac phuc anh huong bao yagi mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5217.36764		100.000		238672.100924.120219.TRINH THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 2536 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.97883		100.000		020097040509101202202024GWXE057303.978 83.120220.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5213.36776		100.000		238661.100924.120220.Dao Ngoc Anh ung ho dong bao bao so 3 YAGI
10/09/2024 5215.35908		1.000.000		006923.100924.120219.Dang Thi Thuy Trang gop suc ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254300420005
10/09/2024 5161.47484		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6426852.20240910.66486426852-0909797837_u ng ho mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5220.36824		200.000		006993.100924.120220.ung ho dong bao Mien Bac bi bao lut FT24254024343650
10/09/2024 5218.36849		300.000		238703.100924.120222.Ung ho vi dong bao
10/09/2024 5216.35941		20.000		007046.100924.120221.DANG VIET HOANG chuyen FT24254004273106
10/09/2024 5213.35947		1.000.000		567222.100924.120214.gia dinh LE VAN TREN chia se dong bao phong chong bao Yagi
10/09/2024 5189.98422		1.000.000		020097041509101202222024sOpi829500.98422. 120222.NGUYEN PHUOC TAM NGOC chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.36890		100.000		085540.100924.120221.UNG HO MIEN BAC THAN YEU-100924-12:02:22 085540
10/09/2024 5220.36911		500.000		023198.100924.120222.Trang Nhu Anh chuyen tien
10/09/2024 5390.98441		100.000		020097042209101202222024FQK6718619.9844 1.120223.UNG THI HONG NHUNG chuyen tien khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.97986		500.000		020097042209101202222024YWD4706708.9798 6.120215.chau ung ho lu lut a
10/09/2024 5387.98469		130.000		020097041509101202242024yaTO830041.98469 .120204.ung ho dong dong bao chong lut cau mong binh an
10/09/2024 5215.36947		500.000		007210.100924.120223.Chia se dong bao bao lut mien Bac FT24254567407780
10/09/2024 5388.98470		100.000		020097041509101202242024Itys829726.98470.1 20204.PHAN THUY LINH Chuyen tien UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5189.97989		200.000		020097042209101202232024H1TR590964.9798 9.120224.TRINH DUY NAM ung ho khac phuc bao mien bac
10/09/2024 5217.36977		24.589		498601.100924.120222.Ung ho
10/09/2024 5017.37033		100.000		459841.100924.120224.ung ho cuu tro mien Bac bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.36992		500.000		459829.100924.120224.Tran Thi Ha Nhi chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5241.45884		50.000		MBVCB.6991558852.ung honkhac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1013255152 HOANG VAN HUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.47515		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6427601.20240910.66486427601-0375073014_c o len mien bac
10/09/2024 5244.45892		500.000		MBVCB.6991558991.DAO THI PHI chuyen tien ung ho DB lu lut.CT tu 0341002092697 DAO THI PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38047		50.000		023387.100924.120226.Sinh vien Nguyen Van Trinh AJC giúp do dong bao
10/09/2024 5389.99051		1.000.000		020097042209101202262024H11V115007.99051 .120207.trungbabygoods ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.38087		200.000		007511.100924.120227.Nguoi dan mien Nam gui chut tam long den mien Bac sau bao so 3 FT24254448020005
10/09/2024 5218.37143		50.000		567564.100924.120221.mong moi nguoi duoc an toan
10/09/2024 5216.38148		100.000		567658.100924.120223.PHAM THI HUU Chuyen tien
10/09/2024 5387.98632		300.000		020097041509101202302024TqCR830153.9863 2.120230.LE THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.98631		50.000		020097042209101202282024J26764297.98631. 120230.ung ho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5387.98637		200.000		020097042209101202292024KIN0502566.98637 .120210.NGO MANH CUONG chuyen tien ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5161.47603		22.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6427799.20240910.66486427799-0877221033_N GUYEN DUONG THAO LINH ung ho lu lut sau con bao
10/09/2024 5218.38238		100.000		007806.100924.120231.TRUONG PHAM HONG NGOC ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254112216464
10/09/2024 5161.47609		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5185334.20240910.66485185334-0334491226_U ng ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.43580		100.000		MBVCB.6991548552.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 0711000323260 TRAN THI DIEM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.45931		10.000		MBVCB.6991548773.TRAN TRUNG HIEU ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0691000411646 TRAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99205		1.000.000		0200970415091012023320249IRU830232.99205.120233.ung ho ba con anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.98723		200.000		020097040509101202332024MMVA057970.98723.120234.Vietcombank:0011001932418:xin duoc ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5387.98731		2.000.000		020097041509101202342024kLgX830250.98731.120234.TRAN THI MY HUYEN quyen gop chia se cung nguoi dan mien bac
10/09/2024 5213.38324		20.000		460852.100924.120233.NGUYEN NGOC PHUONG UYEN chuyen tien ung ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.45945		200.000		MBVCB.6991559109.ung ho dong bao.CT tu 1024919391 LAM THI MY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37365		200.000		024003.100924.120233.Le Minh Huong dong gop ho tro ngap lut do lu
10/09/2024 5387.99262		100.000		020097042209101202342024UVHN364963.99262.120236.Co len Viet Nam
10/09/2024 5214.38382		1.000.000		008048.100924.120234.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254307085823
10/09/2024 5212.38407		50.000		567879.100924.120226.Nguyen Thi Huong Lan ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.37467		10.000		085883.100924.120237.NGUYEN THI QUE CHI CHUYEN KHOAN CUA IT LONG NHIEU A-100924-12:02:36 085883
10/09/2024 5239.45960		2.000.000		MBVCB.6991559468.LE THI YEN LINH UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0671004160249 LE THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37487		500.000		366476.100924.000237.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.45963		666.666		MBVCB.6991558732.TRAN DUC DUY chuyen tien toi Dong Bao Bi Lu Lut.CT tu 0491001486820 TRAN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37509		300.000		366486.100924.000238.Ung ho khac phuc hau qua bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.37522		100.000		474366.100924.120229.PHAM THI THANH XUAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38516		500.000		024938.100924.120237.Bui Minh Tan Cuu Tro Nhan Dan Bi Bao Yagi
10/09/2024 5242.45967		100.000		MBVCB.6991548127.ung ho dong bao do bao yagi gay ra.CT tu 9395753083 PHAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99334		100.000		020097042209101202382024S0S5789694.99334. 120219.TRAN BAO DUY chuyen tien
10/09/2024 5220.38522		50.000		569012.100924.120229.LO THAO HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.47669		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6509170.20240910.66486509170-0327916194_U ng ho mien bac
10/09/2024 5239.45973		500.000		MBVCB.6991549094.LE TAN DUC HUY chuyen tien.CT tu 9766554003 LE TAN DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.47690		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6023409.20240910.66486023409-0397604366_N GUYEN THI THANH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.38572		200.000		239235.100924.120240.Gia dinh Thoc Gao chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.45977		2.000.000		MBVCB.6991560513.ung ho mien Bac.CT tu 0121000865060 PHAM THI DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37605		5.000.000		008422.100924.120238.Ung ho dong bao lu lut FT24254094500339
10/09/2024 5240.45976		100.000		MBVCB.6991549207.ung ho mien trung.CT tu 1034137407 TO NGUYEN ANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99372		500.000		020097042209101202392024KMXA269477.993 72.120241.Ho tro dong bao mien Bac bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5387.98893		500.000		020097042209101202402024RAGT314461.9889 3.120241.NGUYEN THI BICH gop chut suc giup dong bao
10/09/2024 5189.99410		100.000		0200970422091012024120242D88491555.99410. 120242.NGUYEN KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5215.37687		100.000		366615.100924.000242.CHAU KIM QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.37693		50.000		499400.100924.120241.HOANG THI PHUONG HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.47732		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6510574.20240910.66486510574-0976385409_C uu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5241.45995		200.000		MBVCB.6991549706.ung ho bao lut .CT tu 9932519803 HUYNH NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98964		100.000		020097041509101202432024me3B830430.98964 .120224.LE HOANG ANH DUONG ung ho tinh thanh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5209.37719		64.659		568343.100924.120237.VU THI NGOC HUONG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.38690		100.000		126313.100924.120243.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.37748		10.000		008799.100924.120243.LUONG GIA MINH ung ho dong bao lu lut FT24254210778418
10/09/2024 5078.43659		1.000.000		MBVCB.6991549735.xin gui chut yeu thuong a.CT tu 1023881027 PHAM THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37774		50.000		568269.100924.120235.NGUYEN DO LE NA Chuyen tien
10/09/2024 5209.37782		100.000		569668.100924.120243.NGUYEN THI HONG LIEN ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5220.37788		50.000		567840.100924.120226.NGUYEN HO BAO NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.37796		200.000		025253.100924.120244.Tran Quoc Toan chuyen tien ung ho mien trung
10/09/2024 5219.38792		500.000		008965.100924.120245.NGUYEN NGOC LINH cuu tro khac phuc bao so 3 FT24254657865086
10/09/2024 5213.38781		1.000.000		008945.100924.120245.Gia dinh mickey dong gop ung ho dong bao mien bac FT24254614040047
10/09/2024 5213.37846		200.000		008969.100924.120245.TRINH VIET THIEN UNG HO ba con vuot lu FT24254146021136
10/09/2024 5240.46011		100.000		MBVCB.6991548126.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1030369504 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38814		200.000		209757.100924.120247.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5213.37902		300.000		239463.100924.120248.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.99590		3.000.000		020097040509101202492024DRWN058727.995 90.120249.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh ong Bui Van Vinh o An Thi Hung Yen chia se cung nha nuoc va dong bao chung tay khac phuc hau qua va giúp đỡ mọi người sau bao
10/09/2024 5245.46038		300.000		MBVCB.6991549573.HUA NGOC PHUONG VY chuyen tien.CT tu 1018038409 HUA NGOC PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46038		100.000		MBVCB.6991561313.HOANG THI NGAN chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 0711000307564 HOANG THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37967		200.000		162690.100924.120250.Ung ho mien lu, anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.39103		50.000		122481.100924.120254.ZP242540122481 240910000331748 Ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.191		50.000		02009704220910120252202431W7405033.191.1 20253.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5161.47875		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5353620.20240910.66485353620-0971522566_P HAM HOANG VIET TIEN ung ho hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.46062		50.000		MBVCB.6991560743.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 1038691455 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46064		500.000		MBVCB.6991549665.NGUYEN THI HAI AU chuyen tien ung ho khac phuc thien tai bao YaGi.CT tu 0481000750696 NGUYEN THI HAI AU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46078		200.000		MBVCB.6991550883.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1023822515 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46083		500.000		MBVCB.6991561220.mong ba con mau chong khoe manh.CT tu 1017033415 NGUYEN NGUYEN HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46084		200.000		MBVCB.6991549830.NGUYEN CHAU AN PHUC chuyen tien.CT tu 0471000327670 NGUYEN CHAU AN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.47947		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6512941.20240910.66486512941-0919651515_U ng ho thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.39239		100.000		239672.100924.120256.Ung ho lu lut
10/09/2024 5219.39260		37.928		026008.100924.120255.Le Thi Minh Anh chuyen tien
10/09/2024 5220.40203		200.000		239694.100924.120258.Ung ho bao lu
10/09/2024 5245.46091		50.000		MBVCB.6991561778.dong gop khac phuc hau qua bao lu yagi.CT tu 1014598628 KIEU THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40242		100.000		230558.100924.120259.IBFT gop suc nho mong mn binh an
10/09/2024 5389.351		100.000		02009704150910120301202499RB831256.351.1 20253.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.99885		200.000		020097041509101203012024aWRH831624.9988 5.120301.DAM THI TRA MI chuyen tien
10/09/2024 5213.40321		500.000		026231.100924.120300.NGO THANH TO LOAN ung ho khac phuc bao so 3 YaGi
10/09/2024 5216.40360		50.000		010212.100924.120302.Ung ho dong bao som vuot thien tai bao lu FT24254563915781
10/09/2024 5239.46114		50.000		MBVCB.6991561891.TRAN QUANG MINH tham gia ung ho.CT tu 0301000429805 TRAN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39457		100.000		027127.100924.120302.ung ho nhan dan vung lu luot
10/09/2024 5214.40364		200.000		027139.100924.120302.Tran Thi Bich Hanh chuyen tien ung ho dong bao som vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5213.40408		20.000		571040.100924.120256.Ung Ho Lu Lut ngay 090924
10/09/2024 5218.40407		100.000		086621.100924.120404.UNG HO CUU TRO DONG BAO VUNG LU-100924-12:03:04 086621
10/09/2024 5214.40418		100.000		230672.100924.120304.IBFT Chau xin ung ho cho ba con vung cao
10/09/2024 5218.39528		1.000.000		010361.100924.120304.Ung ho dong bao bi thien tai va anhe huong do bao FT24254283242014
10/09/2024 5017.40442		300.000		027275.100924.120304.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5209.39543		50.000		239928.100924.120306.sv cua it long nhieu mong dong bao ta vuot qua bao lu a
10/09/2024 5215.39573		200.000		010462.100924.120305.Mong binh an den voi tat ca moi nguoi a FT24254593750290

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.40495		100.000		571211.100924.120301.ung ho dong bao vung mua lu
10/09/2024 5390.1027		300.000		020097040509101203072024DYKO059605.1027.120247.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUYNH TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bao so 3
10/09/2024 5189.1057		200.000		020097041509101203082024adzc831393.1057.120300.LE THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.40559		200.000		239987.100924.120308.NGUYEN THI NHIE N chuyen tien
10/09/2024 5220.39694		500.000		010723.100924.120308.LE THI TRANG ung ho lu lut mien Bac, Vn co len FT24254903023498
10/09/2024 5218.39700		100.000		010750.100924.120309.Ung ho dong bao lu lut FT24254431501883
10/09/2024 5240.46154		100.000		MBVCB.6991561055.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1019078856 LE NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1100		25.000		020097041509101203092024x0xR831853.1100.120310.PHAM HAI BINH chuyen tien gop phan ung ho khac phuc anh huong bao
10/09/2024 5212.40624		100.000		367280.100924.000310.Ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5242.46160		400.000		MBVCB.6991551517.VU NHAT QUYNH ho tro dong bao bao lu.CT tu 0381000561700 VU NHAT QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1141		100.000		020097041509101203112024hhVY831459.1141.120311.NGUYEN THI THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5242.46167		8.944		MBVCB.6991561106.co len a.CT tu 1033457797 THACH THI QUYNH NHU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.577		50.000		020097042209101203112024REE3556295.577.120304.Viet Nam co len
10/09/2024 5241.46173		200.000		MBVCB.6991551345.Chau xin gui mot chut tam long huong ve dong bao phía Bac ! Chuc Moi Nguoi Binh An.CT tu 1014803333 VO THANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40685		500.000		570906.100924.120308.HOANG THI GIANG THU Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.588		200.000		020097041509101203132024CMtF831917.588.120304.TRINH THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.601		1.000.000		020097042209101203122024FBMY443852.601.120313.TRAN NGOC VAN quyen gop ung ho cuu tro bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.46178		3.000.000		MBVCB.6991562354.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 9976123125 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39843		500.000		011041.100924.120312.DINH THI HAI YEN chuyen FT24254762300009
10/09/2024 5209.39856		1.000.000		094557.100924.120314.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LUT
10/09/2024 5239.46186		200.000		MBVCB.6991563037.PHAM THI NGOC THUY ung ho mien Bac bao lu.CT tu 1017813232 PHAM THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1254		500.000		020097040509101203152024Q9AQ059990.1254 .120315.Vietcombank:0011001932418:Xin chia se voi dong bao ta bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5209.39934		500.000		011300.100924.120315.Ung ho ba con khac phuc thien tai FT24254232607003
10/09/2024 5078.43899		100.000		MBVCB.6991552297.NGUYEN XUAN NHU Y chuyen tien.CT tu 1022645051 NGUYEN XUAN NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41029		100.000		028953.100924.120318.Nguyen Khac Vinh cau mong Viet Nam an lanh
10/09/2024 5388.726		100.000		020097040509101203192024NF7D060168.726.1 20311.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HIEU chuyen tien
10/09/2024 5161.48113		22.222		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6515662.20240910.66486515662-0325782606_T RAN VIET HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.736		200.000		020097042209101203182024AWK5354431.736. 120300.Simon Nguyen chia se kho khan bao Yagi
10/09/2024 5216.41068		50.000		395524.100924.120309.DIEU HIEN GUI DONG BAO CA NUOC KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3
10/09/2024 5209.41072		20.000		571772.100924.120316.ho tro vung bao lu
10/09/2024 5209.41077		200.000		011565.100924.120319.TRINH THI YEN NGOC ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi FT24254098059570
10/09/2024 5213.41081		10.000		465084.100924.120319.chau la hs nen ko co nhieu a
10/09/2024 5219.40945		1.000.000		240284.100924.120319.Khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5209.41107		50.000		011650.100924.120320.Ung ho ba con bi anh huong boi bao lut FT24254079237300

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1401		300.000		020097041509101203212024P19z832590.1401.1 20321.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.41119		500.000		011663.100924.120320.Ung ho ca tinh thanh pho thiet hai do bao so 3 FT24254867230894
10/09/2024 5239.46220		100.000		MBVCB.6991549880.Ho tro mien Bac.CT tu 1016065130 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41141		500.000		011678.100924.120320.NGUYEN THUY HIEN cau mong moi nguoi binh an FT24254207703529
10/09/2024 5215.40998		500.000		011736.100924.120321.ung ho ho tro sau bao yagi FT24254970618222
10/09/2024 5189.1441		200.000		020097041509101203222024S669832617.1441.1 20322.VU HUONG GIANG chuyen tien ung ho cac tinh gap bao
10/09/2024 5212.41199		1.000.000		571463.100924.120309.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.46231		500.000		MBVCB.6991564667.TRUONG HOANG CAM PHUNG chuyen tien.CT tu 0111000325620 TRUONG HOANG CAM PHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.804		100.000		02009704220910120322202452VC763640.804.1 20315.PHUNG KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5213.42092		200.000		011884.100924.120323.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254564002969
10/09/2024 5241.46239		100.000		MBVCB.6991565039.ung ho bao lut mien bac.CT tu 1018094576 TRAN XUAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.869		200.000		020097042209101203252024WAR0838858.869. 120326.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.41311		100.000		240486.100924.120326.PHAM PHUONG THAO ung ho
10/09/2024 5220.42172		100.000		012078.100924.120326.mong ba con som vuot qua FT24254038039503
10/09/2024 5387.1566		100.000		020097042209101203262024I2PD627915.1566.1 20327.Ho Kim Ngan chuyen tien
10/09/2024 5017.41389		5.000.000		012158.100924.120327.TRAN THI KIM NGAN chuyen FT24254034081947
10/09/2024 5213.41424		200.000		029425.100924.120327.Be Tran Tue Lam ung ho cac tinh phía Bac lu lut
10/09/2024 5244.46260		500.000		MBVCB.6991553242.Chung tay khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0451000496873 LE NGOC NGHIEM DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.48252		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5186408.20240910.66485186408-0965484216
10/09/2024 5216.41446		5.000.000		012105.100924.120326.HUYNH THUY HOA chuyen tien ho tro bao lu FT24254430077057
10/09/2024 5189.943		500.000		020097041509101203262024MF7O832286.943. 120321.Ck ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.41494		500.000		012323.100924.120329.Ung ho Mien Bac FT24254020746640
10/09/2024 5212.42302		500.000		012352.100924.120329.THAI DOAN MINH UNG HO DONG BAO VIET NAM FT24254376126939
10/09/2024 5213.42309		100.000		029687.100924.120329.Ung ho dong bao mien Bac sau bao yagi
10/09/2024 5387.1648		68.686		020097042209101203292024ZDUS143361.1648. 120330.HM JAPAN GUI TOI BA CON LU LUT
10/09/2024 5242.46275		200.000		MBVCB.6991552594.NGUYEN VAN THANG ung ho vung lu lut mien bac.CT tu 0011004402107 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.988		500.000		020097042209101203302024IN2F636576.988.12 0331.TRAN THI HUONG xin gui chut tam long nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.42353		226.000		641733.100924.120331.ung h bao so 3
10/09/2024 5017.42379		100.000		012488.100924.120331.LE DAI LOC ung ho dong bao cac tinh FT24254287755194
10/09/2024 5212.41536		200.000		012413.100924.120330.Cuu tro dong bao FT24254901801332
10/09/2024 5212.41605		300.000		012580.100924.120332.HOANG VAN NGHIA ung ho cac tinh phia bac bi bao lu FT24254119215842
10/09/2024 5214.42436		300.000		572937.100924.120328.LE TRONG HUU ung ho
10/09/2024 5216.42448		200.000		572548.100924.120321.PHAM THI DIEU Chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5217.42450		500.000		572835.100924.120326.TRAN QUANG THIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.2052		100.000		020097042209101203332024MYP7175814.2052. 120334.PHAM VAN KHAI chuyen tien
10/09/2024 5389.1767		500.000		020097040509101203342024GS8M060914.1767. 120334.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THIEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5209.41731		100.000		012812.100924.120335.Xin ung ho dong bao lu lut FT24254646904100

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46307		50.000		MBVCB.6991551794.DINH THI MY HONG chuyen tien.CT tu 0321000667832 DINH THI MY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41749		500.000		012833.100924.120335.Do Ngoc Minh Chau ung ho KPHQ bao Yagi FT24254756488677
10/09/2024 5387.1806		100.000		0200970422091012033520240HG5225742.1806.120336.emchau xin ung ho dong bao a
10/09/2024 5161.48343		199.999		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5186536.20240910.66485186536-0964070953_D A O THI HUYE N TRANG gui Vietnam
10/09/2024 5389.1810		200.000		020097040509101203362024LX6K061014.1810.120337.Vietcombank:0011001932418:Luong Thi Hoai Anh ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5219.41810		1.000.000		122560.100924.120337.ZP242540122560 240910000331793 PHAM THI MINH HIEU UNG HO DB MIEN BAC
10/09/2024 5387.2166		300.000		020097041509101203382024aCVT833036.2166.120330.DOAN MINH YEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.2168		200.000		0200970405091012033820242BEM061117.2168.120319.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HIEU chuyen tien
10/09/2024 5243.46323		200.000		MBVCB.6991554025.LE NGUYEN KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1049252887 LE NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1880		400.000		0200970422091012033720244XS3343541.1880.120339.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien cuu tro dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5189.1883		100.235		020097042209101203382024X49X444078.1883.120339.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5213.42605		20.000		012887.100924.120336.PHAM HONG ANH chuyen FT24254897010368
10/09/2024 5216.42608		500.000		012935.100924.120337.Mot chut tam long gui den dong bao vuot qua bao lu FT24254098060956
10/09/2024 5189.2183		5.000.000		020097042209101203382024MMME175865.2183.120331.Le Van Sy ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.1898		5.000.000		020097040509101203392024C282061152.1898.120340.Vietcombank:0011001932418:ninh tien ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.41886		100.000		030970.100924.120339.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.41913		10.000		240867.100924.120340.LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.46335		100.000		MBVCB.6991553932.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 9329782216 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41948		50.000		574151.100924.120333.chau co mot chut ung ho dong bao khac phuc bao yagi a
10/09/2024 5212.41953		500.000		031034.100924.120340.Ung Ho Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5212.41963		100.000		013261.100924.120341.Ung ho Mien Bac a FT24254866960217
10/09/2024 5218.42714		100.000		467199.100924.120342.UH Dong bao VN cua toi
10/09/2024 5219.41979		50.000		126184.100924.120342.binh an nhe
10/09/2024 5388.1976		100.000		020097041509101203422024xguu833628.1976.1 20342.NGHIEM DOAN BAO TRANG chuyen tien ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5161.48391		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6610471.20240910.66486610471-0972033370_K HANH LY ck ung ho dong bao MB cta co len
10/09/2024 5189.2249		200.000		020097042209101203412024REYN527950.2249. 120343.NGUYEN THI HANG chuyen tien cuu tro thien tai mien bac
10/09/2024 5217.41998		100.000		013369.100924.120342.HO NGOC HUYEN chuyen FT24254068346590
10/09/2024 5017.43032		100.000		031162.100924.120342.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.48407		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6610236.20240910.66486610236-0963857493_U ng ho dong bao
10/09/2024 5390.2295		3.000.000		020097041509101203442024Ucoe833681.2295. 120324.Ta Hong Tuyet chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.3024		2.000.000		020097041509101203442024jEEp833683.3024.1 20324.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.2303		1.000.000		020097041509101203452024MQDg833164.230 3.120345.LE THI KIM PHUNG chuyen tien CHIA SE BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5212.42815		500.000		241027.100924.120345.Ung ho dong bao mien bao va lu lut
10/09/2024 5219.43084		200.000		013517.100924.120344.TRAN THI NGOC LY Hung Yen FT24254866960470
10/09/2024 5212.43088		2.000.000		013524.100924.120344.PHAM TUNG DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 FT24254007209835

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2312		100.000		020097041509101203452024wGBH833173.2312 .120345.MAU THI CAM HOA ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.3053		100.000		020097040509101203452024PRJ4061449.3053.1 20346.Vietcombank:0011001932418:Anh Duong xin gop chut it de ung ho dong bao ta
10/09/2024 5017.42834		500.000		013563.100924.120345.PHAN VAN CUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac FT24254343850157
10/09/2024 5215.43133		70.000		013642.100924.120346.NGUYEN THI THU HA ung ho lu lut FT24254827719015
10/09/2024 5388.2348		500.000		020097041509101203472024QeNO833746.2348. 120347.HOANG VAN DONG
10/09/2024 5217.42855		300.000		013645.100924.120346.Ung ho bao Yagi FT24254816526778
10/09/2024 5218.43163		100.000		574159.100924.120333.TA TRAN MINH THUAN ung ho
10/09/2024 5243.46383		100.000		MBVCB.6991567672.PHAM MAI HOA chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017308162 PHAM MAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43182		2.000.000		573935.100924.120343.DO THI LE LOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.42904		200.000		241081.100924.120348.Cau mong mng deu binh an
10/09/2024 5219.43217		100.000		241135.100924.120349.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.3154		200.000		020097042209101203482024AMA0127342.315 4.120349.MONG BA CON SOM VUOT QUA KHO KHAN. NAM MO A DI DA PHAT.
10/09/2024 5216.42920		200.000		013752.100924.120347.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho FT24254916017599
10/09/2024 5017.42927		100.000		164176.100924.120349.LINH CHI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5245.46394		111.000		MBVCB.6991554558.Ung ho dong bao mien Bac sau thiet hai cua bao Yagi.CT tu 1018477990 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44131		200.000		MBVCB.6991554897.VO HUYNH DUY ho tro mien bac thien tai.CT tu 1023924624 VO HUYNH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.46399		400.000		MBVCB.6991554391.VY gui tam long mong som vuot qua thien tai.CT tu 1027537060 NGUYEN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42976		500.000		013911.100924.120350.NGUYEN TUAN ANH chuyen FT24254867232071
10/09/2024 5017.42978		500.000		231744.100924.120351.IBFT Quyen gop chia se bao Yagi
10/09/2024 5216.43319		100.000		390904.100924.120342.NGUYEN THI HUONG LY chuyen khoan ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5218.42990		1.000.000		641776.100924.120351.Ung ho Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5213.43333		20.000		468236.100924.120351.LE THI THU HANG chuyen tien mong mn binh an
10/09/2024 5219.43335		200.000		653351.100924.120342.Vuong Oanh HDV Da Nang ung ho khac phuc bao Gayi
10/09/2024 5389.2452		200.000		020097042209101203502024179N219273.2452.1 20332.HOANG THANH QUY chuyen tien
10/09/2024 5214.42998		100.000		574323.100924.120337.LE THI THUY Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.43340		100.000		574726.100924.120347.Chau MAI DIEP ANH xin gui mot chut tien cuu tro dong bao mien bac mua lu
10/09/2024 5209.43341		50.000		575150.100924.120347.LUC THI HOAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.43351		10.000		575180.100924.120348.DUONG BAO TRAN Chuyen tien ho tro ba con sau lu yagi . con la hoc sinh nen con co it gop it a. Chi mong ba con va cac chu bo doi binh an
10/09/2024 5214.44009		500.000		031557.100924.120351.Ung ho cuu tro do bao Yagi
10/09/2024 5388.2470		1.000.000		020097041509101203522024D0f7833321.2470.1 20352.LAM THI THANH THUY ho tro mien Bac. Cau mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5245.46411		100.000		MBVCB.6991568221.VU PHUONG MY chuyen tien.CT tu 1022190144 VU PHUONG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.3226		200.000		020097042209101203512024T9JE389692.3226.1 20353.luu hdv da nang ung ho lu lut
10/09/2024 5209.44039		20.000		574808.100924.120349.NGUYEN LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5387.3237		50.000		0200970422091012035220248NU2164956.3237. 120353.Ngo Thi Kieu Anh va Le Duc Hieu dong gop ho tro ba con bi anh huong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46418		200.000		MBVCB.6991575239.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho dong bao thiet hai boi bao yagi.CT tu 0381000463234 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46418		500.000		MBVCB.6991563078.ung ho chia se kho khan voi dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0611001904711 PHAN THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43410		10.000.000		014175.100924.120353.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254092101325
10/09/2024 5245.46422		200.000		MBVCB.6991568286.NGUYEN NGOC PHUNG chuyen tien.CT tu 0331000427274 NGUYEN NGOC PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46404		50.000		MBVCB.6991567796.ung ho.CT tu 1041017556 DANG HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.44096		900.000		575294.100924.120350.NGUYEN THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.2520		100.000		020097041509101203552024p7Wj833363.2520.120355.DANG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.43465		300.000		368478.100924.000350.Ung ho ba con mien nui bi lu lut
10/09/2024 5216.44165		100.000		241352.100924.120356.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.43506		300.000		014377.100924.120355.Ung ho dong bao lu lut thai nguyen FT24254500323486
10/09/2024 5189.3322		5.000.000		020097041509101203562024XS82833398.3322.120356.T1 Oner ung ho dong bao mien lu lut
10/09/2024 5389.2564		100.000		020097041509101203572024M9k2833405.2564.120357.DO BICH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.3331		50.000		020097041509101203572024W9Bc833978.3331.120357.NGUYEN HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5388.3332		50.000		020097041509101203572024Kgn4833409.3332.120337.Sinh vien Cao Tri Quyen hoc trung dai hoc canh sat nhan dan ung ho
10/09/2024 5218.44216		50.000		014477.100924.120357.PHI THUY LINH chuyen FT24254490606107
10/09/2024 5161.48571		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66486610660.20240910.66486610660-0981689032_V o chong em QUANG-TAM BINH DUONG ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5217.43593		300.000		574857.100924.120350.NGUYEN THI LINH CHI Chuyen tien ung ho ba con dang chiu hau qua cua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2617		300.000		020097041509101203592024i7mV833473.2617.1 20359.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.46455		50.000		MBVCB.6991569020.TRUONG THI THU HUONG ung ho ba con khac phuc hau qua lu.CT tu 1027974620 TRUONG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2643		1.000.000		020097040509101204002024YJIG062111.2643.1 20400.Vietcombank:0011001932418:NONG THI GIANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.43606		500.000		014590.100924.120358.TRINH TUYET MAI FT24254284958763
10/09/2024 5078.44206		200.000		MBVCB.6991568657.Anh Bui ung ho cuu tro bao yagi Chuc moi nguoi binh an .CT tu 0281000623067 BUI THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2660		200.000		020097041509101204012024uME6834515.2660. 120353.BUI THI HOAI THU chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.43661		200.000		575291.100924.120350.BUI LE KHA AI Chuyen tien
10/09/2024 5217.44334		500.000		231760.100924.120401.IBFT Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.43651		50.000		576001.100924.120354.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.43714		200.000		032267.100924.120401.Phan Thi Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.2707		200.000		020097040509101204032024ZOVN062232.2707 .120354.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.44406		100.000		575444.100924.120353.NGUYEN CHIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.46480		100.000		MBVCB.6991568874.NGUYEN TRONG BAO chuyen tien. .CT tu 1013367460 NGUYEN TRONG BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2729		100.000		020097041509101204012024rTBX834510.2729. 120404.HUYEN gop suc nho cuu tro mua bao
10/09/2024 5215.43778		200.000		014984.100924.120403.Xin gop chut it ung ho dong bao vuot qua lu a FT24254761744964
10/09/2024 5388.2738		50.000		020097041509101204042024L5zI834133.2738.1 20344.DINH THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5218.43781		500.000		014987.100924.120403.dong bao oi co len FT24254232600586

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.3535		100.000		020097042209101204032024K0JK623736.3535. 120404.Ong Tran Danh Quy Bac Ninh cua it long nhieu cau mong moi nguoi co gang tai qua nan khoi
10/09/2024 5216.43814		400.000		575646.100924.120357.ung ho cac tinh, tp thiet hai do bao
10/09/2024 5387.3551		100.000		020097041509101204052024wfz1834608.3551.1 20405.NGUYEN TU LIEM chuyen tien
10/09/2024 5389.3563		50.000		020097041509101204052024UDgI834618.3563. 120346.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5390.2763		200.000		0200970405091012040520241MWL062378.276 3.120406.Vietcombank:0011001932418:ha kun thanh hoa ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5218.44494		200.000		015090.100924.120405.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254891057299
10/09/2024 5078.44237		1.000.000		MBVCB.6991575532.QUAN HA UNG HO DONG BAO MIEN BAC NGAP LUT 2024.CT tu 1032033509 NGUYEN THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2768		1.000.000		020097041509101204062024vM1U834626.2768 .120406.Gop phan nho be lan toa su se chia; mong mn binh an som vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.2779		500.000		020097041509101204062024xz3i834634.2779.12 0406.TRAN THI HOA chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.44514		100.000		469791.100924.120406.Tran Thi Thanh Thao chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5243.46497		100.000		MBVCB.6991576454.GIAP MINH HOA ung ho dong bao.CT tu 1026125000 GIAP MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2798		500.000		020097041509101204072024WiSE834650.2798. 120407.mong moi nguoi binh an. vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.3629		50.000.000		020097042209101204072024CTPD237386.3629. 120348.Hoa hau Nguyen Cao Ky Duyen ung ho dong bao
10/09/2024 5217.43944		100.000		241673.100924.120408.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5219.43955		1.000.000		015337.100924.120408.TRUONG NGOC NGUYEN HAO UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI FT24254423930992
10/09/2024 5212.44610		50.000		121282.100924.120359.DANGHOANG DUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43971		100.000		577034.100924.120405.DO HONG NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46515		1.000.000		MBVCB.6991569241.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0561003751936 PHAN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45033		100.000		015495.100924.120410.Chu Tuan co Phuong Vung Tau ho tro dong bao FT24254782558903
10/09/2024 5215.45058		100.000		088192.100924.120411.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-12:04:11 088192
10/09/2024 5244.46529		1.000.000		MBVCB.6991576816.VU THI HONG HA chuyen tien ung ho.CT tu 9299666888 VU THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2941		100.000		020097042209101204112024RO7W969495.2941 .120413.VUONG HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.46537		500.000		MBVCB.6991547876.TA THI KIM HUE chuyen tien ung ho mien bac chong lu lut.CT tu 1035673651 TA THI KIM HUE toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.48745		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6615277.20240910.66486615277-0904785357_C uu tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.45143		500.000		241727.100924.120414.Nguoi nghe nhac cua Bui Cong Nam ung ho dong bao vuot qua Yagi Mong moi nguoi luon duoc binh an
10/09/2024 5217.45141		200.000		015649.100924.120412.Chau Quoc Khanh gui ung ho vuot qua bao Yagi FT24254482801463
10/09/2024 5388.3797		100.000		020097041509101204152024yugp834384.3797. 120355.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.46546		100.000		MBVCB.6991569827.PHAM TIEN DUC chuyen tien.CT tu 1016373746 PHAM TIEN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46551		100.000		MBVCB.6991570133.Tuy em chi la hoc sinh,sinh vien nhung em cung muon giup phan nao cho nguoi dan va dat nuoc a.CT tu 1036024784 HAU NGUYEN BAO TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45215		1.000.000		033957.100924.120415.Nguoi con HP sinh song o HN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.46556		500.000		MBVCB.6991576996.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho dong bao vung lu.CT tu 0071001253099 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45258		200.000		015928.100924.120416.TRAN THI HUONG THUY ung ho bao lu mien Bac FT24254007201184

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.44882		50.000		015943.100924.120416.DIEU VU LINH CHI chuyen FT24254550100152
10/09/2024 5388.3871		200.000		020097041509101204182024hhRz834465.3871.1 20418.mong moi nguoi duoc binh an va som khac phuc hau qua sau con bao Yagi
10/09/2024 5217.44935		100.000		577312.100924.120411.sy lan ung ho lu lut mong mong nguoi dan binh an manh khoe vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5243.46570		50.000		MBVCB.6991570893.TRAN VU KHANH LINH chuyen tien ung ho.CT tu 1047159563 TRAN VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4146		20.000		020097040509101204212024N6NB063131.4146. 120421.Vietcombank:0011001932418:LE TRONG DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.4147		97.000		020097042209101204202024202Q519266.4147.1 20421.DO THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.46586		100.000		MBVCB.6991577503. ung ho dong bao .CT tu 1018297258 TRUONG NGOC ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4158		208.386		020097042209101204202024LP8V684503.4158. 120401.HUY THUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.46588		500.000		MBVCB.6991571070.Ung ho chong lu.CT tu 9343119888 NGUYEN QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4164		50.000		020097041509101204212024qMQA834953.416 4.120413.NGUYEN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5215.45406		100.000		576426.100924.120406.DOAN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.46064		200.000		016341.100924.120421.Tran Dinh Luong co chut tam long ung ho nguoi dan lu cac tinh phia bac. Mong moi nguoi binh an FT24254246088002
10/09/2024 5388.4168		200.000		020097042209101204212024LOUP248745.4168. 120422.ung ho ba con thien tai
10/09/2024 5390.3977		200.000		0200970415091012042220249yis835078.3977.1 20422.AN THI THU HUONG UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.46110		54.000		016400.100924.120422.Ung ho dong bao FT24254698316203
10/09/2024 5078.44358		3.000.000		MBVCB.6991570726.ung ho ba con mien bac bi bao so 3.CT tu 0601000447227 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.5017		1.000.000		020097041509101204232024z1nb834995.5017.1 20423.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.45477		200.000		577677.100924.120420.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5216.46164		200.000		016516.100924.120423.Ung ho dong bao mien Bac FT24254530532082
10/09/2024 5214.46168		500.000		369317.100924.000424.TRAN THI TU TRINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.45520		2.000.000		016559.100924.120424.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254540510427
10/09/2024 5389.5059		222.222		02009704220910120424202492D1410934.5059.1 20405.LUU LINH CHI xin duoc ung ho cho nguoi dan bi anh huong bao Yagi.
10/09/2024 5389.5064		500.000		020097041509101204252024roxO835126.5064.1 20425.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5243.46610		100.000.000		MBVCB.6991568981.mc Thanh Mai ung ho cuu tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0331000439920 BUI THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46230		200.000		016619.100924.120424.ung ho cac tinh thiet hai vi bao lu FT24254529004928
10/09/2024 5219.45572		200.000		035153.100924.120425.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5215.45607		200.000		369405.100924.000427.NGUYEN THI BAO CHAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.46297		200.000		225121.100924.120427.ung ho dia phuong bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.4291		200.000		020097041509101204272024dZ4Q835174.4291. 120427.ho tro dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.46627		500.000		MBVCB.6991571686.TRAN THI NHU DIEN ung ho dong bao sat lo .CT tu 0811000025742 TRAN THI NHU DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46330		45.000		472123.100924.120427.LE HOANG THIEN LAM chuyen tien
10/09/2024 5215.46347		2.000.000		088610.100924.120428.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU-100924-12:04:27 088610
10/09/2024 5214.46376		500.000		088615.100924.120428.FANDOM JAENOK UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-12:04:28 088615
10/09/2024 5017.45682		100.000		035312.100924.120428.Ung ho dong bao lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.46411		20.000		578096.100924.120426.co len
10/09/2024 5239.46647		732.000		MBVCB.6991578359.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000408869 LE THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45765		5.000.000		088725.100924.120531.NGUYEN HONG MAY UNG HO CAC TINH BAO LU-100924-12:04:31 088725
10/09/2024 5389.5207		500.000		020097042209101204302024A12U270466.5207. 120432.Em Thu Quang Tri ck giúp mot chut it vao cuu tro ng dan mien Bac mong moi thu tot dep hon.
10/09/2024 5189.5211		2.000.000		0200970422091012043020245BGN701171.5211. 120432.DANG THUY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.46655		116.184		MBVCB.6991572179.TRAN DUY DONG chuyen tien.CT tu 9974516963 TRAN DUY DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46655		200.000		MBVCB.6991571882.TRAN THI THUY LINH chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0711000250652 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45814		1.000.000		035811.100924.120432.Nguoi Viet Nam
10/09/2024 5215.45848		1.000.000		035499.100924.120432.Dang Thi Thao chuyen tien
10/09/2024 5241.46667		200.000		MBVCB.6991578677.mong ba con binh an.CT tu 1031932956 MAI THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45880		300.000		578230.100924.120429.Ung ho dong bao cac tinh, tp thiet hai do mua bao
10/09/2024 5189.4488		500.000		020097041509101204342024qNmx835332.4488. 120415.chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5387.5273		100.000		020097041509101204352024QuQN835338.5273 .120435.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5387.5278		50.000		020097042209101204342024DWSY336245.527 8.120415.ung ho db lu lut
10/09/2024 5213.46634		100.000		035584.100924.120434.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.45913		300.000		242409.100924.120435.HOANG ANH TU ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.46672		500.000		MBVCB.6991572551.PHAM DUC NGUYEN chuyen tien.CT tu 0301000393258 PHAM DUC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.5296		100.000		02009704220910120434202411GT823654.5296. 120416.HOANG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.46675		150.000		MBVCB.6991572329.NGUYEN MANH HUY chuyen tien.CT tu 9855655354 NGUYEN MANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45941		200.000		720015.100924.120426.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.48984		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6778814.20240910.66486778814-0363036002_u ng ho ba con anh huong boi lu
10/09/2024 5389.5347		200.000		0200970422091012043620245D3R297655.5347. 120417.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5212.46708		1.000.000		017582.100924.120437.Ung ho dong bao chong bao FT24254827890390
10/09/2024 5239.46684		1.000.000		MBVCB.6991572614.LY THI PHUONG KHANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0471000331185 LY THI PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4586		200.000		020097042209101204362024SJBK647945.4586. 120438.LE VAN CHINH ung ho dong bao do bao gay ra
10/09/2024 5387.5379		100.000		020097042209101204372024CECG587292.5379. 120418.HUYNH THANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.47052		100.000		473568.100924.120438.Cuu tro mien Bac kip thoi minh bach cong bang cong minh Xin cam on Nha nuoc
10/09/2024 5243.46691		100.000		MBVCB.6991578562.TRINH THI THUY TIEN chuyen tien.CT tu 1041658608 TRINH THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5383		500.000		020097041509101204382024CAQT835823.5383 .120419.PHAM VAN PHONG cau mong cho tat ca moi nguoi luon binh an vuot qua kho khan a
10/09/2024 5244.46694		100.000		MBVCB.6991572734.Ung ho.CT tu 9366985828 NGUYEN DANG THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4627		500.000		020097041509101204392024KgbE835834.4627. 120419.chung tay sau bao yagi
10/09/2024 5219.47130		100.000		578106.100924.120426.DANG VAN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.4654		500.000		020097041509101204402024yP1E835856.4654.1 20440.Tran Thi Hai Yen chuyen
10/09/2024 5209.47131		500.000		579278.100924.120435.ung ho nguoi dan vung lu lut moi nguoi co len a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.4663		50.000		020097042209101204392024IQZ7858621.4663.1 20440.THONG CUN LIN chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5239.46702		150.000		MBVCB.6991578742.chuc mn binh an sau bao yagi .CT tu 1036005966 BUI THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46839		10.000		473751.100924.120440.PHAM TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5136.68437		20.000.000		IBBIZ6019668437.MST: 0309543611, CT TNHH GIAO NHAN PHI MA UNG HO DONG BAO CAC TINH - TP BI THIET HAI DO BAO SO 3 (YAGI) GAY RA chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46847		100.000		017735.100924.120438.Ung ho dong bao lu lut FT24254526590918
10/09/2024 5209.46866		150.000		036919.100924.120440.Pham Nguyen Thu Linh ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5213.46898		200.000		017978.100924.120442.tam long nho gui toi dong bao bi anh huong boi bao a FT24254830306570
10/09/2024 5212.47210		300.000		242505.100924.120442.CAO THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5387.5502		200.000		0200970422091012044220249IKE786689.5502.1 20443.PHAM DINH TUYEN cau mong dong bao duoc an toan qua thien tai lan nay
10/09/2024 5212.47218		100.000		017998.100924.120442.TRAN NAM DUONG chuyen FT24254333306534
10/09/2024 5218.46913		200.000		248964.100924.120443.DANG BA CONG MINH chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5017.46922		1.000.000		579442.100924.120439.PULI SUMAN Transfer
10/09/2024 5243.46720		500.000		MBVCB.6991572934.Quynh Ami ung ho ba con mien Bac.CT tu 0111000314756 VO THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5534		200.000		02009704220910120444202414M1889198.5534. 120444.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.47288		8.000		510930.100924.120442.NGUYEN NGOC TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.4779		100.000		020097042209101204452024RDPH211796.4779. 120426.Viet Nam co len
10/09/2024 5209.48014		500.000		369904.100924.000446.vi nhung mai am va se chia
10/09/2024 5189.5570		500.000		020097042209101204452024BGA4778932.5570. 120446.ung ho khac phuc hau qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.48023		50.000		018174.100924.120444.PHAM NGOC YEN VY chuyen FT24254500473786
10/09/2024 5244.46740		200.000		MBVCB.6991573185.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0381000615343 LE THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48054		15.000		511377.100924.120446.TRAN THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5213.48053		300.000		018284.100924.120446.ung ho ba con lu lut FT24254894957360
10/09/2024 5218.48060		20.000		511394.100924.120446.LE QUANG CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.47392		1.500.000		037227.100924.120447.Ngo Thi Hong Linh va ba me chuyen tien ung ho cuu tro nan nhan lu lut
10/09/2024 5390.4838		200.000		020097042209101204482024BWG7513198.4838 .120429.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.48128		500.000		578030.100924.120424.NGUYEN THI HIEN HOA ung ho cuu tro lu bao
10/09/2024 5215.48132		50.000		578803.100924.120446.NGUYEN THI MY HOA Chuyen tien
10/09/2024 5078.44540		100.000		MBVCB.6991574005.NGUYEN THU THAO chuyen tien Mien Bac co lennnn.CT tu 1015989001 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48157		415.197		578708.100924.120443.ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5212.47500		100.000		578749.100924.120445.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.48210		200.000		242864.100924.120451.NGUYEN THI NGOC QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5219.47530		50.000		018592.100924.120451.NGUYEN VIET HA chuyen FT24254246090190
10/09/2024 5216.48265		200.000		089238.100924.120453.HUYNH THU PHUONG - MONG BA CON VUOT QUA BAO LU-100924-12:04:53 089238
10/09/2024 5242.46776		200.000		MBVCB.6991574328.Huong ve dong bao mien Bac.CT tu 1024020319 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46777		500.000		MBVCB.6991574377.TRAN KIM BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1038685534 TRAN KIM BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.47623		500.000		578716.100924.120444.NGUYEN THI HANH Chuyen tien mong mien bac som khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5078.44568		100.000		MBVCB.6991574346.NGUYEN NGOC QUYEN chuyen tien.CT tu 1030267363 NGUYEN NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47633		500.000		242871.100924.120454.NGUYEN THI HONG PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.46782		200.000		MBVCB.6991574050.PHAM HUYNH YEN NHUNG chuyen tien.CT tu 9859999304 PHAM HUYNH YEN NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47675		200.000		037937.100924.120454.VUONG THUAN AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.47659		200.000		018875.100924.120454.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254066332822
10/09/2024 5389.4973		500.000		020097040509101204552024SZ4K064754.4973. 120455.Vietcombank:0011001932418:TRANG THANH BAO chuyen tien
10/09/2024 5189.5803		500.000		0200970422091012045420247J9U320774.5803.1 20455.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.49206		111.111		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5187941.20240910.66485187941-0395513009_B UI TRONG LOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.5815		200.000		0200970405091012045520249LFU064790.5815. 120456.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI BICH LOAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.5820		200.000		020097042209101204552024QHX1637694.5820. 120456.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5212.48392		20.000		578736.100924.120444.Cua it long nhieu
10/09/2024 5212.48399		500.000		126763.100924.120455.ung ho dong bao sau lu
10/09/2024 5388.5000		100.000		020097040509101204562024WLBH064819.500 0.120436.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.46797		100.000		MBVCB.6991579634.ung ho khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0201000648415 HOANG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47772		2.000.000		370082.100924.000457.BUI NGUYEN HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.6023		100.000		020097040509101204572024OYZL064884.6023.120449.Vietcombank:0011001932418:TRAN NHU DAO chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5241.46800		1.000.000		MBVCB.6991574390.TRAN THI LINH chuyen tien UNG HO CON BAO SO 3.CT tu 1033125968 TRAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46802		200.000		MBVCB.6991574686.DUONG THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0491000007683 DUONG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47799		200.000		579947.100924.120454.PHUNG THI KHUYEN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3
10/09/2024 5216.48478		100.000		249029.100924.120458.PHAM TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.48482		500.000		770915.100924.120458.Remitly transfer R16833057706
10/09/2024 5189.6063		1.000.000		020097042209101204582024J56P504126.6063.120439.NGUYEN LE HOANG PHUC cua it long nhieu ho tro bao lu Mien Bac
10/09/2024 5214.47824		200.000		196910.100924.120449.DOAN NGOC VINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44606		200.000		MBVCB.6991574931.NGUYEN THANH NHI chuyen tien.CT tu 1033941770 NGUYEN THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48526		500.000		370224.100924.000500.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5242.46821		500.000		MBVCB.6991580405.NGUYEN THI MAI THAO chuyen tien.CT tu 0281000573856 NGUYEN THI MAI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47896		500.000		019362.100924.120500.VU THI THUY chuyen ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi FT24254345768341
10/09/2024 5212.48558		200.000		019313.100924.120459.Ung ho bao so 3 FT24254352005058
10/09/2024 5161.49282		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66486783013.20240910.66486783013-0902988093_F an nghe si Gemini Hung Huynh ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5213.47921		1.500.000		019392.100924.120500.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254401763034

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.6150		200.000		0200970415091012050220246G2f836820.6150.1 20453.VU THI HUYEN ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5244.46830		300.000		MBVCB.6991580561.PHAM THI DUNG chuyen tien.CT tu 0441000618480 PHAM THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48637		1.000.000		234012.100924.120502.IBFT Mong duoc giup 1 phan nho den nhung ng dan dang chiu hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5217.47981		500.000		242162.100924.120502.UNG HO BA CON VUNG BAO LU MIEN NUI PHIA BAC
10/09/2024 5240.46841		1.000.000		MBVCB.6991579472.Gui chut tam long toi dong bao cac vung dang bao lu.Cau binh an cho moi nguoi.CT tu 1036866172 LE THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6190		100.000		020097041509101205042024sxqJ836859.6190.1 20504.NGUYEN TONG NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.46843		1.000.000		MBVCB.6991574859.Nguyen Anh Tu: ung ho chia se voi ba con gap kho khan boi bao yangi va lu lut.CT tu 0021000306839 NGUYEN ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7041		200.000		0200970422091012050220248CTU764853.7041. 120445.LE YEN PHUONG Ung ho bao lu
10/09/2024 5218.49007		1.000.000		019654.100924.120504.Thang va Duy Chia se voi Nhan dan bi anh huong dot Bao so 3 FT24254666955544
10/09/2024 5215.48691		80.000		039007.100924.120503.Mong moi nguoi som tai qua nan khoi
10/09/2024 5219.48701		100.000		019675.100924.120504.ung ho dong bao FT24254006280950
10/09/2024 5220.49024		500.000		235007.100924.120504.IBFT NGUYEN THI THUY HANG UH khac phuc bao so3
10/09/2024 5387.6257		200.000		020097042209101205052024WMFU166284.625 7.120507.HOANG VAN QUANG uh ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.48747		200.000		019806.100924.120506.NGO LE TRUC LAM chuyen FT24254352005534
10/09/2024 5220.49061		200.000		039072.100924.120505.Ho tro bao Yagi
10/09/2024 5387.7107		500.000		0200970422091012050620245Q2V638731.7107. 120507.DAO THIEN GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.46865		20.000		MBVCB.6991581155.em xin gui mot tam long nho a, mong moi nguoi vuot qua kho khan a.CT tu 1025999586 LE TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48792		300.000		019868.100924.120506.Linh ung ho cuu tro nguoi dan vung lu lut FT24254246090404
10/09/2024 5212.49131		500.000		039190.100924.120507.Ung Ho Dong Bao Sau Bao Yagi - KGFamily - NCKKG
10/09/2024 5388.7146		100.000		020097042209101205072024G1UR784432.7146. 120509.mong mien Bac binh an
10/09/2024 5239.46880		100.000		MBVCB.6991581227.Gia dinh Minh Trieu ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0381000376491 LAM THI THIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46885		5.000.000		MBVCB.6991586310.NGUYEN THI HONG chuyen tien.CT tu 0961000011584 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6351		1.000.000		0200970405091012051120246ZDT065525.6351. 120511.Vietcombank:0011001932418:DANG TRUONG THUY LAN gui tien ung ho ba con vung lu bao
10/09/2024 5220.48927		300.000		581285.100924.120502.chau chuyen tien cuu tro ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.49224		40.000		581249.100924.120501.ung ho bao yagi
10/09/2024 5220.49232		500.000		020148.100924.120510.NGUYEN THI PHUONG chuyen FT24254025735557
10/09/2024 5244.46892		200.000		MBVCB.6991581317.Can Tho ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0111000212394 TA THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.48969		100.000		039761.100924.120511.Le Nguyen Minh Thy chuyen tien
10/09/2024 5217.49270		50.000		020237.100924.120511.VUONG THI DUNG chuyen FT24254279512472
10/09/2024 5220.49271		5.000.000		020203.100924.120511.Hoi Huu Ich ung ho dong bao mien Bac, chuc ba con luon binh an va som vuot duoc qua kho khan do con bao yagi gay ra. FT24254780079720
10/09/2024 5215.49278		200.000		580523.100924.120507.Tran Long Hai ung ho dong bao
10/09/2024 5214.48988		250.000		024475.100924.120503.NGUYEN VAN SON CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.7250		1.000.000		020097042209101205122024J8HY490039.7250. 120513.VU THI NHUNG BV175 ung ho dong bao gap kho khan sau sieu bao Yagi
10/09/2024 5212.49314		200.000		577404.100924.120413.DAU KHANH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5161.49381		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6783736.20240910.66486783736-0386564409_P HAM DAN THU ho tro dong bao ca nuoc
10/09/2024 5239.46905		500.000		MBVCB.6991574747.chuyen tien ung ho dong bao vung bao.CT tu 0011002119208 DINH TUAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6438		600.000		020097042209101205132024I7U5157425.6438.1 20514.DINH THI MY chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong bao
10/09/2024 5161.49389		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6783161.20240910.66486783161-0944524197_U ng ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5217.50070		500.000		020407.100924.120514.ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3 yagi FT24254018046030
10/09/2024 5239.46913		1.000.000		MBVCB.6991586648.ung ho bao.CT tu 0041000374109 NGUYEN VAN NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50089		100.000		165206.100924.120514.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.49393		200.000		039917.100924.120514.Cao Minh Chau chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.7335		1.000.000		020097042209101205152024BJLG281346.7335. 120516.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.49433		200.000		039573.100924.120515.Dao Thu Ha Anh chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.50142		500.000		580614.100924.120510.NGUYEN PHUONG THUY ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.50157		200.000		243545.100924.120517.Chia se kho khan bao lu cung dong bao
10/09/2024 5388.6513		1.000.000		020097042209101205162024VERB118135.6513. 120509.Ung ho khac phuc anh huong con bao so 3
10/09/2024 5388.7370		200.000		020097040509101205172024AOYZ065852.7370 .120518.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.7375		500.000		020097041509101205182024ywpr837399.7375.1 20518.NGUYEN THI NHUNG UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO SO 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.50177		100.000		243566.100924.120518.Gaos Corner trích quy chung tay cùng đồng bào vượt qua khó khăn
10/09/2024 5215.50179		200.000		040070.100924.120517.Ung hộ đồng bào
10/09/2024 5242.46928		200.000		MBVCB.6991587120.Ung hộ bà con bảo lưu.CT từ 1017656783 TRAN THI HOAI tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.7397		1.000.000		020097042209101205182024LJFT506200.7397.1 20519.NGUYEN VAN PHU chuyển tiền
10/09/2024 5213.50229		200.000		020645.100924.120517.Mong người dân bình an vượt qua bảo lưu FT24254160761404
10/09/2024 5244.46934		1.000.000		MBVCB.6991581640.Van Tai chuyển tiền hỗ trợ lũ lụt Miền Bắc.CT từ 0071001119132 NGUYEN VAN TAI tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50247		500.000		089866.100924.120602.PHAM THI BAO TRAN chuyển khoản-100924-12:05:19 089866
10/09/2024 5217.50248		270.000		243605.100924.120519.PHAN THI MINH HUE chuyển tiền ủng hộ
10/09/2024 5209.49564		500.000		370758.100924.000519.Trang Tai đồng góp khắc phục bảo lưu Yagi
10/09/2024 5212.50341		500.000		580848.100924.120516.NGUYEN VIET HA ủng hộ đồng bào bảo lưu. CHUC DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5213.50366		500.000		500116.100924.120520.ung hộ đồng bào miền Bắc vượt qua thiên tai
10/09/2024 5161.49455		700.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6785094.20240910.66486785094-0832922099_N guoi ham mo cua Nha Tre cùng mọi người vượt qua bảo lưu
10/09/2024 5213.50397		200.000		580811.100924.120515.PHAN THANH LUAN Chuyển tiền ủng hộ đồng bào các tỉnh ảnh hưởng bão số 3
10/09/2024 5387.6652		2.000.000		020097042209101205222024ITAH431356.6652. 120523.Ung hộ các tỉnh bị bảo lưu
10/09/2024 5219.49675		500.000		370858.100924.000523.Ung hộ các tỉnh bị bảo lưu yagi
10/09/2024 5388.7511		200.000		020097042209101205232024YIU4967957.7511.1 20524.MAI THI HOA chuyển tiền
10/09/2024 5390.6678		56.583		020097042209101205232024JR8B882791.6678.1 20524.ung hộ đồng bào ảnh hưởng bởi bão Yagi
10/09/2024 5389.7530		500.000		020097040509101205252024F049066197.7530.1 20505.Vietcombank:0011001932418:Gia đình ở Cà Mau ủng hộ khắc phục bảo lưu cho đồng bào

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.49717		55.555		243779.100924.120525.DOAN MINH HOA chuyen tien quyen gop chong bao yagi
10/09/2024 5215.50494		1.000.000		240096.100924.120522.BUI VAN LONG chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5388.7564		100.000		020097042209101205242024XROZ730155.7564 .120526.ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5245.46980		100.000		MBVCB.6991587162.cuu tro mt.CT tu 0091000657648 DUONG THI BICH DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50556		100.000		243832.100924.120526.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.7601		50.000		020097041509101205272024j21q837854.7601.1 20527.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.6759		500.000		020097042209101205262024L27M978461.6759. 120527.be Hai Phong ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5216.50580		100.000		090054.100924.120527.UNG HO BA CON MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-12:05:26 090054
10/09/2024 5241.46988		500.000		MBVCB.6991587127.LAM NGOC BUU CHAU ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0111000352277 LAM NGOC BUU CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49814		100.000		161898.100924.120527.BUI NHU QUYNH chuyen tien ung ho cuu tro lu lut phia bac
10/09/2024 5212.49841		500.000		021463.100924.120527.HOANG THI THUY DUNG chuyen ung ho bao Yagi FT24254241026109
10/09/2024 5189.6799		500.000		020097041509101205292024XRIC837882.6799. 120520.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.6801		100.000		020097040509101205292024O8D066376.6801. 120529.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5161.49566		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6787161.20240910.66486787161-0945676235_C hau Luu Khanh Ly ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5078.44820		100.000		MBVCB.6991582451.ung ho bao yagi.CT tu 1032071239 NGUYEN PHUONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49893		1.000.000		021585.100924.120529.NGHIEM THI XUAN chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254234218674

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.6842		200.000		020097042209101205292024P3P3289305.6842.1 20530.ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao lut mong ba con vuot qua gia doan kho khan
10/09/2024 5209.49904		400.000		090147.100924.120530.NGUYEN HOANG ANH chuyen khoan-100924-12:05:30 090147
10/09/2024 5387.7705		500.000		02009704050910120532202496IG066506.7705.1 20512.Vietcombank:0011001932418:CHAU NGUYEN NGOC TRAN ung ho ba con khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5388.7704		23.000		020097041509101205322024zMNZ837939.7704 .120532.ung ho ng dan bi lu con con it tien thoi mong giup duoc phan nho nho den tay nguoì can
10/09/2024 5213.49968		100.000		041749.100924.120531.Nguyen Dinh Trung ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5242.47015		2.000.000		MBVCB.6991587763.NGUYEN THUY AN THAN GUI DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0621000418456 NGUYEN THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50760		1.236.900		021843.100924.120532.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao do bao, lu yagi FT24254234218917
10/09/2024 5218.50766		1.000.000		243977.100924.120533.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5214.51022		400.000		021925.100924.120533.ung ho dong bao FT24254244424978
10/09/2024 5216.50831		27.000		479942.100924.120534.Vo Viet Hung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5217.51076		100.000		022020.100924.120534.NGO LAN ANH ung ho vung bao lu FT24254460424534
10/09/2024 5219.50890		350.000		022064.100924.120535.Nguyen Khanh ung ho cuu tro bao lut FT24254367913871
10/09/2024 5243.47037		100.000		MBVCB.6991583219.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033053138 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47039		500.000		MBVCB.6991583280.mong ba con mien Bac binh an.CT tu 0061001083753 LE LE HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50936		200.000		445259.100924.120537.Gop it long mong dong bao som vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5389.8040		300.000		020097042209101205362024DHMU594396.804 0.120537.DO THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.52009		10.000		516395.100924.120538.LE THI THU HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.51255		150.000		235886.100924.120539.IBFT Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.52085		500.000		236569.100924.120540.IBFT NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5219.51282		500.000		022396.100924.120539.NGUYEN VAN NAM chuyen ung ho Dong Bao anh huong bao so 3 FT24254790072658
10/09/2024 5161.49660		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6786725.20240910.66486786725-0987286429_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5390.8148		30.000		020097040509101205412024K2C9066942.8148. 120533.Vietcombank:0011001932418:TRAN HOANG HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.47065		200.000		MBVCB.6991589282.ung ho cuu tro nguoi dan anh huong bao Yagi.CT tu 0071000835641 DOAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52117		3.000.000		244205.100924.120542.TRINH ANH DUNG ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5218.52128		2.500.000		042794.100924.120541.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.8164		200.000		02009704050910120542202426ED066974.8164. 120542.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5213.51357		1.000.000		244250.100924.120542.Ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5387.8185		200.000		020097041509101205432024vnLd839006.8185. 120543.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.51375		200.000		022562.100924.120542.LUONG THI HUONG chuyen Ung Ho Dong Bao FT24254717800269
10/09/2024 5241.47075		200.000		MBVCB.6991589696.ung ho dong bao chiu thiet hai bao yagi.CT tu 0101001170253 NGUYEN THI MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51386		200.000		445285.100924.120543.Nguyen Thi Ngoc Han chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5240.47077		200.000		MBVCB.6991588503.NGUYEN CANH VAN HT mienbac.CT tu 0861000070719 NGUYEN CANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7998		100.000		020097041509101205442024boVB839018.7998. 120524.moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.9007		1.000.000		020097042209101205432024SD05748202.9007. 120524.NGO THE TUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.51429		2.000.000		162074.100924.120544.Ola kafe ung ho khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5214.52231		500.000		127262.100924.120544.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.47085		200.000		MBVCB.6991590070.TA THI HAI YEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0021000418467 TA THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51504		500.000		582697.100924.120540.Ung ho tien cho ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.8298		50.000		020097042209101205462024LY3B438001.8298. 120548.PHAN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.47105		1.000.000		MBVCB.6991584262.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1027376756 NGUYEN TRUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47108		100.000		MBVCB.6991584271.MAI THI THANH THANH chuyen tien.CT tu 0561000578181 MAI THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52324		100.000		043081.100924.120546.Tran Xuan Giang chuyen tien
10/09/2024 5387.9116		100.000		020097042209101205472024UOPU282138.9116 .120549.LUONG THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5239.47116		1.000.000		MBVCB.6991589648.VU HONG PHUONG chuyen tien Ung ho ba con vung lu lut .CT tu 0041000282035 VU HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.49727		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6919980.20240910.66486919980-0775077668_H o tro ba con mien Bac
10/09/2024 5212.52431		1.000.000		023120.100924.120549.Nguyen Thuy Van chuyen tien FT24254887340001
10/09/2024 5387.9148		500.000		020097042209101205492024ZZDY425093.9148. 120530.LE KIM CUONG va gd ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lagi
10/09/2024 5017.52435		200.000		043641.100924.120549.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5388.9149		200.000		02009704050910120550202464F2067354.9149.1 20550.Vietcombank:0011001932418:ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.51638		2.000.000		023176.100924.120550.Gia dinh LuXu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254248079656

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.8382		2.000.000		020097041509101205512024pfRT839194.8382.1 20551.Lop CK1 K28 san phu khoa Dai hoc Y Ha Noi ung ho dong bao lu lut do bao so 3 (bao YAGI)
10/09/2024 5388.9176		1.000.000		020097042209101205502024DCY4562244.9176. 120531.NGUYEN TRONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5220.52482		10.000		517466.100924.120550.PHAN THU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5212.51690		1.500.000		023295.100924.120551.HOANG LUONG THUY DUONG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254189100013
10/09/2024 5389.9197		2.000.000		020097042209101205512024T69E845508.9197.1 20532.Ung ho dong bao do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.8409		200.000		020097042209101205512024UU7I955209.8409. 120552.PHAM THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.47132		2.000.000		MBVCB.6991590470.Chut Tam Long Den Ba Con Dong Bao Mien Bac .CT tu 1016215554 NGUYEN NGOC MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.44972		500.000		MBVCB.6991585302.ung ho ba con vung lu mien bac.CT tu 0071000615655 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5219.52550		100.000		043778.100924.120552.LE THI MAI ANH chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.51768		100.000		892602.100924.120544.ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.52588		111.111		023470.100924.120553.Ung ho dong bao than yeu FT24254790073631
10/09/2024 5387.9246		100.000		02009704150910120554202428nk839269.9246.1 20554.Ung ho nan nhan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.52589		20.000		482024.100924.120553.LE TIEN VIET BACH chuyen tien
10/09/2024 5218.52610		500.000		500262.100924.120553.DANG THI THANH ung lo trong lu
10/09/2024 5213.51827		100.000		043870.100924.120554.Bui Nguyen Viet Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.51834		50.000		244595.100924.120555.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.8491		1.000.000		0200970422091012055420245MFS637319.8491. 120555.cau mong tat ca moi nguoi binh an. mong bao lu nhanh qua di
10/09/2024 5017.51879		50.000		898789.100924.120557.NUNG THI DIEN chuyen tien ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi, ma GD 248727244
10/09/2024 5217.51880		200.000		584264.100924.120553.Ung ho khac phuc bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.52705		500.000		023745.100924.120557.PHUNG KIM NGAN chuyen FT24254230065233
10/09/2024 5244.47163		200.000		MBVCB.6991591186.NGUYEN TRANG LY ung ho nhan dan bao yagi.CT tu 0301000415641 NGUYEN TRANG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.51913		222.222		090795.100924.120640.TRINH TIEN KHAI CHUYEN KHOAN - CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.-100924-12:05:57 090795
10/09/2024 5017.51936		18.004		518259.100924.120558.LAY KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.52783		100.000		023887.100924.120558.Duc Nhat chuyen tien FT24254827728025
10/09/2024 5245.47174		500.000		MBVCB.6991584856.NGUYEN QUOC VUONG chuyen tien.CT tu 0451000325860 NGUYEN QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.45018		100.000		MBVCB.6991584828.NGUYEN THANH LONG chuyen tien.CT tu 0361000352869 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51967		1.000.000		023930.100924.120559.Ae Lang Limm ho tro ba con vung lu FT24254690455444
10/09/2024 5389.9372		500.000		020097042209101205592024350H124913.9372.1 20600.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5213.51986		200.000		584374.100924.120555.DO THI QUYNH TRANG Chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5212.51996		200.000		584337.100924.120554.con khong co nhieu nhung mong rang MB se mau chong vuot qua a
10/09/2024 5078.45029		100.000		MBVCB.6991585016.VU THI HONG NGAT chuyen tien.CT tu 1030493759 VU THI HONG NGAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52848		200.000		044754.100924.120600.Bui Minh Phuong chuyen tien
10/09/2024 5245.47184		30.000		MBVCB.6991591621.DOAN PHUONG ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1012388888 DOAN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8670		200.000		020097042209101206012024ZKLV106828.8670. 120602.nguyen minh thuan chung tay gop suc dong bao vuot qua lu lut.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.52896		45.000		482766.100924.120601.chau mong duoc dong gop giup khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.47193		1.000.000		MBVCB.6991585126.ung ho ba con vung lu.CT tu 1022786980 DAO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52925		1.000.000		090916.100924.120603.CUU TRO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI-100924-12:06:02 090916
10/09/2024 5189.8717		500.000		020097042209101206022024EGL7729291.8717.120603.LE THI MY LIEN chuyen tien ung ho dong bao VIET NAM vuot qua bao lu
10/09/2024 5213.52944		200.000		024264.100924.120603.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254556006059
10/09/2024 5218.53099		200.000		210061.100924.120604.chut long ung ho dong bao
10/09/2024 5219.53106		200.000		584224.100924.120552.NGUYEN VAN HIEU Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.9462		500.000		020097042209101206032024YKYF496710.9462.120556.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.8747		100.000		0200970415091012060420248kVm840023.8747.120604.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5390.8755		300.000		02009704220910120604202432V1380325.8755.120556.chau mong moi nguoi co ganh vuot qua a
10/09/2024 5390.8770		100.000		020097041509101206052024AHww839688.8770.120605.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.54009		7.000		670229.100924.120605.NGUYEN CONG QUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.47214		100.000		MBVCB.6991591893.Mon qua nho ung ho dong bao aj.CT tu 9346154526 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.53169		100.000		585206.100924.120559.MAI THANH VU Chuyen tien
10/09/2024 5213.54043		1.000.000		371957.100924.000606.CUUTROBAOYAGI
10/09/2024 5388.9537		50.000		02009704050910120607202475B7068165.9537.120607.Vietcombank:0011001932418:cuu tro nhan dan vung lu
10/09/2024 5219.54070		360.000		500326.100924.120606.VAN HOAI TAM chuyen tien
10/09/2024 5209.53210		100.000		585197.100924.120559.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.47224		5.000.000		MBVCB.6991571558.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan.CT tu 9972920263 NGUYEN DINH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9549		1.000.000		020097040509101206082024L70X068192.9549.120608.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI MAI THANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.47226		1.000.000		MBVCB.6991591156.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 0301000317279 LE THI TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54116		300.000		044545.100924.120608.yeu dong bao
10/09/2024 5213.53289		3.000.000		045177.100924.120608.Gd TT chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.53293		300.000		243092.100924.120608.LE PHUOC HAU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5220.53296		1.000.000		024717.100924.120609.Ung ho cuu tro Bao Yagi va mua lu tai mien Bac FT24254866970351
10/09/2024 5212.53299		100.000		585372.100924.120605.Chuyen tien
10/09/2024 5388.9601		100.000		020097042209101206092024Y817510234.9601.120610.ung ho dong bao
10/09/2024 5078.45097		2.000.000		MBVCB.6991591467.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 0411001070485 DOAN PHUNG GIA HAI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54169		250.000		091101.100924.120710.UNG HO AE MIEN BAC, KHAC PHUC THIEN TAI-100924-12:06:09 091101
10/09/2024 5388.8932		200.000		020097040509101206122024CAYJ068388.8932.120612.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.54218		500.000		024895.100924.120611.LE THANH HUYEN THO Ung ho cac tinh bi bao lu thang 09 nam 2024 FT24254449090244
10/09/2024 5213.53397		200.000		024950.100924.120612.Ung ho khac phuc hau qua thien tai FT24254207705364
10/09/2024 5212.53435		1.000.000		445428.100924.120614.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5239.47261		100.000		MBVCB.6991595642.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1016550883 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.53462		50.000		124740.100924.120614.ZP242540124740 240910000336108 Bình Nhi dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5218.53449		200.000		024930.100924.120612.TRAN CHI BANG chuyen FT24254342020014
10/09/2024 5161.50038		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6922150.20240910.66486922150-0395153337_F an NS Trinh Trinh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.54357		300.000		245183.100924.120616.ung ho khac phu sau bao yagi
10/09/2024 5219.54358		300.000		091242.100924.120617.VU THI LAN NGOC UNG HO DONG BAO MUA LUT-100924-12:06:15 091242
10/09/2024 5389.9719		200.000		020097042209101206152024X77N220647.9719. 120607.Le Hoang Phuong ung ho bao Yagi
10/09/2024 5215.53522		1.000.000		243177.100924.120615.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5220.54376		1.000.000		025189.100924.120615.NGUYEN HAI DANG chuyen FT24254207705610
10/09/2024 5209.53585		5.000.000		025283.100924.120617.Trau Weddings And Events ung ho bao lu FT24254535108707
10/09/2024 5216.54442		500.000		025297.100924.120617.NGUYEN THANH HUYEN chuyen FT24254101205329
10/09/2024 5017.54484		14.000		520158.100924.120618.IP KE NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.9795		500.000		020097041509101206192024AYQb840370.9795 .120619.ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.10140		50.000		020097041509101206222024FzwB839998.10140 .120602.BIEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.54568		300.000		586220.100924.120616.Ck ho tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5220.53587		200.000		091258.100924.120727.MOT CHUT TAM LONG. MONG MN BINH AN VA SOM KHAC PHUC HAU QUA SAU CON BAO. -100924-12:06:17 091258
10/09/2024 5017.53732		34.000		025597.100924.120621.NGUYEN MINH AN chuyen FT24254431505248
10/09/2024 5189.9911		50.000		020097042209101206232024WNVK270920.991 1.120624.NGUYEN THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5213.54642		100.000		025759.100924.120623.NGUYEN THI NGAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254300923402
10/09/2024 5217.53644		30.000		484082.100924.120618.NGUYEN LE BAO NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.54580		5.000.000		091350.100924.120621.CON XIN PHEP GOP CHUT SUC NHO CHUNG TAY KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-12:06:21 091350
10/09/2024 5078.45147		1.000.000		MBVCB.6991593038.Nguyen Thi Huong, chuyen.CT tu 1046632433 NGUYEN THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10198		300.000		020097042209101206242024J3DV785328.10198 .120625.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.53832		1.000.000		091435.100924.120624.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-12:06:23 091435
10/09/2024 5189.9916		100.000		020097042209101206232024D7E1363480.9916. 120624.NGUYEN VAN DU chuyen tien ung ho ba con mua bao lu
10/09/2024 5209.54660		100.000		025691.100924.120622.HA MINH ANH chuyen FT24254851980207
10/09/2024 5212.54548		1.000.000		237489.100924.120619.IBFT Vi Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.47323		500.000		MBVCB.6991593633.NGUYEN THI ANH TUYET chuyen tien.CT tu 1019901635 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10220		200.000		020097040509101206262024NEHU069016.1022 0.120606.Vietcombank:0011001932418:mot phan nho vi dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.9786		250.000		0200970422091012061820244AJW642204.9786 .120619.cau mong cho nguoi dan binh an vuot qua lu. con xin gui chut tam long nho cua minh.
10/09/2024 5219.53855		230.290		584779.100924.120605.Thanh vien cua Neko Le Nho Nhe xin dong gop mot phan nho Ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi.
10/09/2024 5220.53871		500.000		585779.100924.120617.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.54726		100.000		585545.100924.120610.NGUYEN THI DIEU ANH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.54713		200.000		586123.100924.120614.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.53951		5.000		484701.100924.120626.From Wilson with love
10/09/2024 5219.54750		200.000		026021.100924.120626.LAI THI NGOC HA chuyen FT24254887342755
10/09/2024 5215.54730		1.000.000		046994.100924.120626.Ung ho do bao yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.55033		500.000		026148.100924.120628.NGUYEN THI THAO ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254620293175
10/09/2024 5189.11096		100.000		020097042209101206292024XAYD792456.1109 6.120610.GenG fan ung ho cho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5017.55059		500.000		026261.100924.120630.Chau Do Kim Khoi cung gia dinh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254259804664
10/09/2024 5219.55065		500.000		585872.100924.120620.NGUYEN VAN LINH Chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan vùng ngap lut
10/09/2024 5212.54850		100.000		372521.100924.000631.NGUYEN THI MAI LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.11120		200.000		020097042209101206302024I7T4980518.11120. 120631.NGO THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.10333		500.000		02009704220910120630202482PM396472.1033 3.120631.GD Tuyet ung ho khac phuc thiet hai bao lu Mien Bac
10/09/2024 5217.55103		100.000		026356.100924.120631.MAI THI KHANH CHI gui chut tam long ho tro ba con vuot qua bao lu FT24254213479096
10/09/2024 5213.55126		300.000		585995.100924.120624.Ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao so 3 Yagi. Mong dong bao mau chong on dinh
10/09/2024 5078.45170		200.000		MBVCB.6991593484.dong gop.CT tu 0251002782621 TRAN THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55127		500.000		091626.100924.120732.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen khoan-100924-12:06:31 091626
10/09/2024 5389.11152		100.000		020097042209101206312024X1EH519545.1115 2.120632.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5390.11194		90.000		020097041509101206332024vrVx841174.11194. 120625.Khan gia ATVNCG2024 - BuiCongNam - DuyKhanh - ThienMinh - ThanhDuy ung ho dong bao
10/09/2024 5212.54920		200.000		245700.100924.120633.PHAM THI KHUE ung ho cuu tro nguoi dan sau bao
10/09/2024 5215.55213		200.000		026490.100924.120632.DO THI HOANG LUYEN chia se kho khan khac phuc bao yagi mong moi nguoi deu binh an FT24254249068182
10/09/2024 5212.54916		28.000		521535.100924.120633.NGUYEN THI VAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.54935		100.000		047337.100924.120633.Vu Thi Thao ung ho dong bao
10/09/2024 5213.54924		1.000.000		162548.100924.120633.HUYNH THI BICH MY chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5387.11245		100.000		020097042209101206342024GZOT491827.1124 5.120615.CHU HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.54984		200.000		245726.100924.120635.Gdinh BeMy xin chia se chut tam long
10/09/2024 5241.47324		200.000		MBVCB.6991593595.CAP THI DIEU BINH chuyen tien.CT tu 0591000327059 CAP THI DIEU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55315		100.000		091766.100924.120736.PHAM NHU QUYNH CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO-100924-12:06:36 091766
10/09/2024 5209.55339		100.000		586884.100924.120632.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.55351		200.000		026773.100924.120636.TRAN GIA HAN chuyen tien cuu tro FT24254093062002
10/09/2024 5218.56013		200.000		587236.100924.120632.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5241.47311		1.005.000		MBVCB.6991593958.Fan Tieu Chien ung ho dong bao .CT tu 0011004061053 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10452		100.000		020097041509101206372024XQKt840823.1045 2.120637.NGUYEN NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5387.10449		500.000		0200970405091012063720247B93069517.10449. 120637.Vietcombank:0011001932418:LE THI HONG QUY ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.11315		80.000		02009704150910120638202466fP841270.11315. 120618.Chau la sinh vien nen khong quyen gop duoc nhieu a. Mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.10493		90.000		020097042209101206382024W4TZ928653.1049 3.120639.MTN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.10531		500.000		020097041509101206412024A1GG840935.1053 1.120641.d.tung vietinbank quang tri ung ho ba con lu lut bao yagi
10/09/2024 5078.45233		2.000.000		MBVCB.6991597533.HUYNH THANH QUYNH NHI ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu.CT tu 0081001224470 HUYNH THANH QUYNH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55514		100.000		245914.100924.120641.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.10550		300.000		020097042209101206402024XRYH749611.1055 0.120641.PHAM THE DUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.45238		500.000		MBVCB.6991597714.Huong ve dong bao mien Bac, mong tat ca vuot qua kho khan .CT tu 0481000708800 MAI THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47367		1.000.000		MBVCB.6991597573.Nguyen Hong Cam gop phan khac phuc bao lu.CT tu 0891000652569 BUI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.10551		200.000		020097042209101206412024ILZ5317049.10551. 120641.NGUYEN VAN LAP chuyen tien
10/09/2024 5161.50238		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 5337804.20240910.66485337804-0906875884_Q uyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.56189		14.000		027188.100924.120642.VU NHU QUYNH chuyen chau mong ko con lu lut nua ak FT24254279600593
10/09/2024 5215.55594		200.000		027168.100924.120642.Ung ho dong bao do bao Yagi FT24254606897551
10/09/2024 5017.56193		100.000		587462.100924.120638.PHAN THI THANH HUONG Chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5244.47374		200.000		MBVCB.6991594918.Ung ho cac tinh bi bao lu..CT tu 1025166092 VAN THI THUY BI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.45258		100.000		MBVCB.6991594422.Chan thanh chia se voi dong bao mien Bac.CT tu 1044295366 HUYNH NGUYEN BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.45243		100.000		MBVCB.6991594810.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1016984219 TONG NGOC KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11442		200.000		020097042209101206422024NDLE781893.1144 2.120643.NGUYEN THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5220.55679		1.440.000		246001.100924.120644.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.56255		1.000.000		372902.100924.000644.LAM THI BICH THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.10603		400.000		020097041509101206442024dURa841508.10603 .120644.Huy Minh Tran

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.45252		5.000.000		MBVCB.6991594536.Trinh Thai Duong cuu tro lu lut mien Bac.CT tu 0071005260871 TRINH THAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.50269		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7049675.20240910.66487049675-0376230284_ Mong mien bac vuot qua bao lu yagi
10/09/2024 5215.55722		100.000		027394.100924.120644.Cua it long nhieu,mong duoc gop chut tam long giup do dong bao gap kho khan bao lu FT24254617329050
10/09/2024 5389.10638		500.000		020097040509101206452024SHZ0069919.10638 .120645.Vietcombank:0011001932418:Me Truong Duc- Con Thien An gui chut tam long ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.47400		50.000		MBVCB.6991598252.ung ho cac tinh lu lut a.CT tu 0851000041126 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55787		50.000		445567.100924.120647.Gai con ung ho vung lu
10/09/2024 5214.56324		270.000		372929.100924.000647.PHO THI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.47400		500.000		MBVCB.6991594611.Ung ho dong bao gap thien tai bao Yagi.CT tu 1018217061 PHAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55804		200.000		588287.100924.120643.Chia se dong bao bao lu
10/09/2024 5217.56346		1.133.344		048992.100924.120647.UNG HO DONG BAO BAO LUT BAO YAGI 09.2024
10/09/2024 5189.11577		50.000		0200970422091012064720245V3V910046.11577 .120648.Quach Phuong Thuy ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5239.47414		300.000		MBVCB.6991598130.Gia dinh Nam Van ung ho dong bao lu lut.CT tu 9909892279 NGUYEN PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47408		200.000		MBVCB.6991597479.TRAN THANH chuyen tien ho tro dong bao sau lu yagi.CT tu 0421000485741 TRAN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10717		149.000		020097041509101206492024YZvy842021.10717 .120641.NGUYEN QUANG QUAN em xin gui 1 chut it toi dong bao vung lu mong moi nguoi deu yen binh suc khoe a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.47420		500.000		MBVCB.6991594725.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1014053239 HUYNH THOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56401		200.000		027724.100924.120649.LUU THUY LINH chuyen cuu tro bao yagi FT24254300925356
10/09/2024 5213.56397		100.000		500503.100924.120647.1 chut tam long cho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5189.10726		500.000		020097040509101206502024PS0G070125.10726 .120650.Vietcombank:0011001932418:VO MY THUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.50323		22.838		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7050156.20240910.66487050156-0933997591_H y vong moi dieu tot dep nhat den voi nguoi dan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.47431		200.000		MBVCB.6991605740.chau nu chuyen ung ho dong bao con bao so 3 yagi.CT tu 0581000796291 MAI THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.50310		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6392655.20240910.66486392655-0702891993_U ng ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5390.10755		200.000		020097041509101206512024B9QV841680.1075 5.120651.TRINH THI XUAN THUY ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.55934		2.000.000		239194.100924.120651.IBFT Chung tay vi dong bao Viet Nam
10/09/2024 5239.47437		500.000		MBVCB.6991598692.NGUYEN XUAN HUY chuyen tien.CT tu 0161000888230 NGUYEN XUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.50350		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7050543.20240910.66487050543-0799685787_C HAU NHUAN PHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.56481		100.000		049611.100924.120651.Le Nguyen Tuong Vy chuyen tien
10/09/2024 5215.56495		100.000		027848.100924.120650.Chuc dong bao binh an, vuot qua con bao. FT24254548030012
10/09/2024 5078.45322		500.000		MBVCB.6991598191.Chia se cung dong bao.CT tu 1021846911 NHU NGUYEN MINH OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.45326		100.000		MBVCB.6991605932.NGUYEN DANG HOANG chuyen tien.CT tu 1037691106 NGUYEN DANG HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.57041		1.000.000		246066.100924.120654.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.47460		200.000		MBVCB.6991599197.Gia dinh be Dieu Anh HP ung ho ba con .CT tu 0211000476396 TRAN THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11752		100.000		020097042209101206542024T94Q470617.11752 .120655.MAI THI PHUONG ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5219.57048		100.000		165764.100924.120654.Le Hue ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.47467		200.000		MBVCB.6991606472.NGUYEN THI THUY chuyen tien cuu tro dong bao bao lut.CT tu 1018214555 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47469		200.000		MBVCB.6991606929.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0491000184623 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47471		50.000		MBVCB.6991599033.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0171003486770 LAM HOAI THUONG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56591		8.000		486975.100924.120654.KokkumieVN ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5245.47477		1.000.000		MBVCB.6991589546.Ung ho bao lu lut mien bac.CT tu 0251002777471 HUYNH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57128		100.000		588487.100924.120649.Ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5213.57142		15.000		049852.100924.120656.Le Xuan Anh Tu ung ho dong bao do anh huong bao
10/09/2024 5219.56653		100.000		028255.100924.120656.THAI VAN LONG chuyen FT24254025797713
10/09/2024 5241.47489		50.000		MBVCB.6991599565.UNG HO DONG BAO.CT tu 1028471310 PHAM THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47493		500.000		MBVCB.6991607472.ung ho cuu tro sau bao Yagi.CT tu 0851000027884 VU NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57243		500.000		028346.100924.120658.LE TRAN PHUONG ANH tien cuu tro ba con Mien Bac FT24254710780738

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.57268		10.000		487499.100924.120700.NGUYEN DUY AN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu lu lut
10/09/2024 5209.57246		200.000		246441.100924.120700.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.57294		10.000		373251.100924.000700.CAO THI THANH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.11918		100.000		020097042209101207002024QB1E632340.11918 .120701.DANG TIEN DAT ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.47506		200.000		MBVCB.6991598956.ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong bao lu.CT tu 0011004161920 NGUYEN TRAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57348		300.000		028621.100924.120701.HOANG THANH TUNG gui chut tam long ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254375596851
10/09/2024 5242.47513		50.000		MBVCB.6991606884.NGUYEN NGOC NGAN ung ho dong bao .CT tu 1020918044 NGUYEN NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.56832		100.000		589196.100924.120659.DO HA MY Chuyen tien ho tro dong bao qua bao Yagi
10/09/2024 5387.11946		200.000		020097041509101207022024Z3FG841895.11946 .120702.ung ho noi bi anh huong bao lu
10/09/2024 5240.47521		2.000.000		MBVCB.6991606765.con xin gui mot it tam long cho nguoi dan phia Bac .CT tu 1012529604 TRAN PHAM THANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57365		50.000		050127.100924.120702.Tran Mai Linh chuyen tien
10/09/2024 5213.57371		200.000		028681.100924.120702.chung tay ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 FT24254448038635
10/09/2024 5017.56870		500.000		028730.100924.120703.Tran Viet Khoa va gia dinh ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254840023167
10/09/2024 5218.57473		100.000		246583.100924.120705.mong ba con binh an
10/09/2024 5209.56927		100.000		445637.100924.120705.Ung ho dong bao chiu anh huong cua thiên tai
10/09/2024 5390.12042		500.000		020097041509101207062024NCQ2842386.1204 2.120657.NGUYEN PHAM THUY DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13044		200.000		0200970405091012070620249BBT070934.13044 .120658.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LOAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.47539		500.000		MBVCB.6991607963.NGUYEN TRAM ANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 9889290898 NGUYEN TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.45438		500.000		MBVCB.6991599795.TA THI THU THUY chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi.CT tu 0451000241276 TA THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57516		88.000		028898.100924.120705.thuong ba con FT24254610989452
10/09/2024 5216.56972		500.000		588934.100924.120701.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5218.56980		500.000		028980.100924.120706.LUONG THANH KHUE chuyen FT24254376141176
10/09/2024 5387.12080		200.000		020097042209101207062024AZ41415035.12080 .120647.NGUYEN THI THU SINH chuyen tien
10/09/2024 5243.47553		500.000		MBVCB.6991606065.THAN THI QUYNH HOA ung ho dong bao bao lu.CT tu 0731000735057 THAN THI QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58008		50.000		240575.100924.120707.IBFT PHAM HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.57603		100.000		029071.100924.120707.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254069700400
10/09/2024 5242.47556		5.000.000		MBVCB.6991598966.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 9999088786 DINH THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58056		200.000		029131.100924.120708.MAI THI THUY chuyen FT24254871782696
10/09/2024 5243.47574		100.000		MBVCB.6991600438.VO TUONG THANH TRUC ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 9942410464 VO TUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.57739		400.000		246781.100924.120711.Ung ho
10/09/2024 5078.45486		100.000		MBVCB.6991599945.ung ho nhan dan mien Bac khac phuc hau qua.CT tu 1040399281 TRAN NGUYEN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13207		200.000		020097040509101207122024K1ZC071214.1320 7.120712.Vietcombank:0011001932418:BUI BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.47586		100.000		MBVCB.6991608578.PHAN MINH TU chuyen tien.CT tu 1033050082 PHAN MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.50576		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7054001.20240910.66487054001-0937399451
10/09/2024 5209.57851		100.000		051205.100924.120713.Vu Hoai Ngoc chuyen tien ung ho cac tinh chiu anh huong boi bao lu mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5218.58226		64.000		051198.100924.120713.Le Yen Nhi chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5388.12268		150.000		02009704220910120713202443J0923377.12268. 120714.ung ho cuu tro nguoi dan luc bao lu
10/09/2024 5161.50634		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6433037.20240910.66486433037-0328749271_U ng ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.47599		100.000		MBVCB.6991601005.NGUYEN PHUONG TRANG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1033175002 NGUYEN PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58260		500.000		373616.100924.000715.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5216.57901		500.000		373622.100924.000716.HOANG THUC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.57910		1.000.000		239669.100924.120716.IBFT TRAN THI THUY DUNG chung tay giúp sức cùng vượt qua con bao
10/09/2024 5388.13300		200.000		0200970422091012071620241A6Y455586.13300 .120708.DO THI BICH LIEN chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5218.57939		200.000		508325.100924.120715.Ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5388.12332		100.000		020097042209101207162024PQGC327817.1233 2.120717.TRAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.12341		500.000		020097040509101207172024LTJ0071474.12341. 120709.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5387.12349		50.000		02009704220910120717202499MT384958.1234 9.120718.Quyen gop ung ho dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5218.58494		200.000		030086.100924.120721.PHAM PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3 FT24254100599278

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.12446		1.500.000		02009704220910120721202493QI449220.12446.120722.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5189.12466		50.000		020097040509101207232024PSCP071715.12466.120723.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao gap thiet hai
10/09/2024 5161.50726		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66487055494.20240910.66487055494-0389573881_D UONG HOANG PHAT xin quyen gop ho tro dong bao noi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5209.58557		200.000		092873.100924.120824.NGUYEN DUC TIEN MANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-12:07:22 092873
10/09/2024 5218.59165		200.000		030178.100924.120722.chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi FT24254535112586
10/09/2024 5078.45569		100.000		MBVCB.6991609440.MIEN BAC CO LEN.CT tu 9911070891 NGUYEN MINH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58600		10.000.000		030343.100924.120724.ung ho nhan dan mien Bac bi bao lu FT24254667577374
10/09/2024 5220.58606		200.000		247138.100924.120725.TRAN THI HIEN chia se cung dong bao cac tinh anh huong bao lu
10/09/2024 5189.12526		100.000		020097041509101207252024tbKD843307.12526.120725.NGUYEN MANH KIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.59220		150.000		445750.100924.120725.Xin ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.13491		500.000		020097042209101207242024PS8J192950.13491.120717.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.58627		300.000		590589.100924.120718.PHAM THI KHANH LY ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5217.59235		200.000		590519.100924.120716.ung ho dong bao bi lu lut bao so 3
10/09/2024 5389.13502		100.000		020097040509101207262024THZS071857.13502.120726.Vietcombank:0011001932418:Chuc chung ta binh an va vuot qua bao lu dai thang
10/09/2024 5217.58649		150.000		030437.100924.120725.Nguyen cau binh an toi moi nguoi FT24254025799910
10/09/2024 5212.59265		500.000		030472.100924.120726.NGUYEN THI HOAN chuyen FT24254554081028
10/09/2024 5214.59267		100.000		590633.100924.120719.ung ho dong bao mien Bac vuot qua dot bao Yagi
10/09/2024 5242.47672		300.000		MBVCB.6991601901.UH dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0071001236185 MAI VO HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13537		200.000		020097042209101207262024OUVQ387896.1353 7.120707.LE THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5189.12594		200.000		0200970422091012072620245YBU870861.1259 4.120728.LE HUYEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.47681		300.000		MBVCB.6991608110.HO THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0201000724935 HO THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12615		30.000		020097041509101207282024hxZR843389.12615 .120728.DINH THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.50787		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6628868.20240910.66486628868-0962179974_D ANG THI KIM CHUONG ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5218.58743		200.000		030689.100924.120729.NGUYEN VAN DAT chuyen FT24254103350977
10/09/2024 5217.59347		275.000		589953.100924.120724.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.59368		50.000		590884.100924.120726.NGUYEN THI HAI HA Chuyen tien
10/09/2024 5218.58774		200.000		052478.100924.120729.Em xin quyen gop a
10/09/2024 5161.50800		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7056668.20240910.66487056668-0378076296_N GUYEN DANG HUNG
10/09/2024 5240.47697		200.000		MBVCB.6991610554.TRAN THI TUOI chuyen tien.CT tu 1016043745 TRAN THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47697		100.000		MBVCB.6991610775.LE THIEN LOC chuyen tien.CT tu 0111000372456 LE THIEN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13634		200.000		020097040509101207312024MU39072133.1363 4.120731.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao vung bao lu
10/09/2024 5240.47702		100.000		MBVCB.6991601896.TRUONG DIEM SUONG chuyen tien.CT tu 1033790295 TRUONG DIEM SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.47702		500.000		MBVCB.6991610625.NGUYEN LE NHU Y kinh tang dong bao vung bao lu 2024.CT tu 0071002975310 NGUYEN LE NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58850		500.000		241068.100924.120732.IBFT NgocHan ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47706		200.000		MBVCB.6991610725.NGUYEN THI KIEU gửi tang dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1021652743 NGUYEN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47707		500.000		MBVCB.6991609751.be Minh Ky ung ho khac phuc bao Yagi . .CT tu 0841000052410 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59487		100.000		053123.100924.120732.DANG HUYNH ANH THY chuyen tien
10/09/2024 5209.58885		200.000		053644.100924.120732.Ha Thi Thao ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5161.50830		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6189122.20240910.66486189122-0886603778_ Mong moi nguoi binh an qua con bao
10/09/2024 5078.45635		100.000		MBVCB.6991610617.NGUYEN TUNG DUONG chuyen tien ung ho mien Bac quyet thang lu lut.CT tu 1020452944 NGUYEN TUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13703		200.000		020097042209101207332024K501964389.13703. 120714.DUONG THI THAO ung ho lu lut
10/09/2024 5218.58918		50.000		031078.100924.120733.Ung ho dong bao bao lu FT24254827734081
10/09/2024 5241.47715		100.000		MBVCB.6991610762.NGUYEN THE HIEN chuyen tien.CT tu 1026301704 NGUYEN THE HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47720		50.000		MBVCB.6991602533.NGUYEN THUC VINH chuyen tien ung ho lu luc.CT tu 1032814289 NGUYEN THUC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12779		200.000		0200970415091012073520245VsD844065.12779 .120735.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.59584		100.000		031188.100924.120735.ung ho dong bao bi thiet hai do Yagi FT24254246000539
10/09/2024 5387.13753		500.000		020097040509101207362024Y43H072351.13753 .120728.Vietcombank:0011001932418:LE THI MY DIU chuyen tien UNG HO BAO LU LUT
10/09/2024 5215.59612		200.000		031252.100924.120735.ung ho cac tinh mien bac FT24254669609058
10/09/2024 5209.58992		200.000		031264.100924.120736.PHAM QUANG PHU chuyen FT24254535768651

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.47730		200.000		MBVCB.6991602360.NGUYEN NGOC ANH ung ho khac phuc bao lu lut .CT tu 0351001064295 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59621		500.000		031261.100924.120736.Mong dong bao som vuot qua kho khan FT24254210699034
10/09/2024 5215.59631		200.000		247492.100924.120737.MAI KIM THANH chuyen tien
10/09/2024 5242.47732		500.000		MBVCB.6991610005.Yagi.CT tu 1018762498 PHAM QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.47733		1.000.000		MBVCB.6991610075.LE THI TRANG chuyen tien.CT tu 0071000879089 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60025		100.000		591195.100924.120731.NGO THI XUAN ung ho dong bao vuot qua bao lu yagi
10/09/2024 5245.47736		500.000		MBVCB.6991610949.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1023781798 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.47740		100.000		MBVCB.6991611309.DO TRUNG KIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1026199762 DO TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60056		100.000		031405.100924.120738.DINH HUYEN TRANG chuyen FT24254558225904
10/09/2024 5387.12871		100.000		020097042209101207382024AYGJ280597.1287 1.120719.ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.59740		1.000.000		899122.100924.120740.Nguyen the hien chuyen tien, ma GD 248727665
10/09/2024 5220.59756		50.000		053979.100924.120739.Dam Thi Anh Duong chuyen tien
10/09/2024 5214.60119		50.000		053997.100924.120740.Nguyen Hoang Nhi chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.60126		50.000		247582.100924.120740.ung ho dong bao noi lu lut
10/09/2024 5219.60134		100.000		357719.100924.120740.vo ty chung tay gop suc giup do bao lu kho khan
10/09/2024 5215.59805		500.000		031553.100924.120740.LE THI SAO MAI chuyen FT24254460005061
10/09/2024 5390.13894		500.000		020097041509101207422024kIOO843783.13894 .120742.HOANG VAN TOAN chuyen tien ung ho nd MB bao so3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.60191		100.000		591170.100924.120730.DU THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.60214		1.000.000		053583.100924.120742.Quyen gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.47768		500.000		MBVCB.6991603033.CHANH RET CHA NA chuyen tien.CT tu 0111000272800 CHANH RET CHA NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47769		1.000.000		MBVCB.6991611923.cuu tro bao lu.CT tu 0581000741908 NGUYEN THI PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60251		100.000		031831.100924.120743.BUI VIET THIEN HUONG chuyen FT24254782572907
10/09/2024 5242.47774		200.000		MBVCB.6991611032.NGUYEN THI QUYNH MAI cua it long nhieu, ung ho dong bao cac tinh sau bao lu.CT tu 0991000051337 NGUYEN THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60265		200.000		031850.100924.120743.Mon qua nho, trai tim to, Tam tinh gui gam, vui buon co nhau. FT24254669609634
10/09/2024 5220.59945		200.000		590999.100924.120729.NGUYEN QUANG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.13973		100.000		020097042209101207442024NLNH513036.1397 3.120726.NGUYEN HOANG THAO PHUONG chuyen tien ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5390.13978		500.000		020097041509101207462024mluz843852.13978. 120746.TRAN ANH TU UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG THIEN TAI
10/09/2024 5389.14098		200.000		0200970422091012074720249PIT194673.14098. 120748.PHAM THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.14129		3.000.000		0200970405091012074920246XN1072972.14129 .120729.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NEN quyen gop chung tay khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.47803		500.000		MBVCB.6991603665.ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 0341006939999 VU NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60465		300.000		445860.100924.120750.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.14164		1.634.604		020097042209101207492024PDJU214783.14164 .120750.ung ho ba con bi anh huong con bao so 3 vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.15091		30.000		020097040509101207502024EQII073021.15091.120751.Vietcombank:0011001932418:TRINH THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5215.61203		500.000		054513.100924.120750.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.15145		200.000		020097040509101207522024PHSF073119.15145.120752.Vietcombank:0011001932418:huyenle e fan Ninh Duong story ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5215.61246		200.000		032547.100924.120752.NGUYEN HO THANH VAN cuu tro bao Yagi FT24254004296057
10/09/2024 5216.61253		100.000		032592.100924.120753.Cuu tro dong bao chong lu FT24254113737609
10/09/2024 5209.60575		500.000		592223.100924.120736.NGUYEN VAN THUAT Chuyen tien
10/09/2024 5213.60592		100.000		591677.100924.120744.cua it long nhieu cua con a
10/09/2024 5241.47835		100.000		MBVCB.6991613025.TRUONG THI MY LINH ung ho ba con vung lu.CT tu 1016005898 TRUONG THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.61367		200.000		242396.100924.120755.IBFT Xin ung ho cho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.61383		20.000		032852.100924.120756.Mong moi nguoi binh an FT24254041940059
10/09/2024 5189.14315		100.000		020097042209101207562024L6R4592565.14315.120757.HOANG THI TRAM xin gui tam long den ba con
10/09/2024 5245.47848		1.000.000		MBVCB.6991604336.chung tay chong bao.CT tu 0581000756980 NGUYEN HOANG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.50936		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7121169.20240910.66487121169-0915237758_Mong dan minh vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.15272		100.000		02009704220910120757202457FE442944.15272.120758.DANG HIEN TRANG ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5216.60771		20.000		492354.100924.120758.ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.47859		500.000		MBVCB.6991613002.Cong dan Pham Thi Lan Anh ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (YAGI) gay ra.CT tu 1014531517 PHAM THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61476		100.000		592901.100924.120755.NGUYEN THI HAU Chuyen tien ung ho cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.14394		200.000		020097041509101208002024tCbZ845099.14394. 120800.nguyen thi hong van ung ho vung thien tai bao lu
10/09/2024 5244.47867		200.000		MBVCB.6991604349.Mong ba con Mien Bac som vuot qua kho khan.CT tu 0041000133261 VO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60826		200.000		033142.100924.120759.TANG TUAN VU chuyen tien ho tro nguoi dan vung lu FT24254288930303
10/09/2024 5218.60865		200.000		593149.100924.120757.BUI THI NHUNG Chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5215.61569		300.000		033320.100924.120801.NGUYEN THI TRANG ung ho vung bao lu FT24254290799087
10/09/2024 5243.47879		500.000		MBVCB.6991603576.CAO QUOC ANH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac som vuot qua thien tai.CT tu 0191000355519 CAO QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14482		1.000.000		020097041509101208032024p5hR845152.14482 .120803.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5387.15396		200.000		020097041509101208032024yzKd845164.15396 .120803.TRUONG THI NHUNG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.15400		1.000.000		020097041509101208032024uBEG844730.15400 .120804.TRAN PHUONG MINH ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.61610		200.000		055571.100924.120803.Vu Viet Anh chuyen tien
10/09/2024 5213.61617		190.000		248231.100924.120803.UH dong bao lu lut
10/09/2024 5017.61633		1.000.000		248202.100924.120803.NGUYEN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.51041		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7121836.20240910.66487121836-0374365363_U ng ho dong bao cac tinhthanh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.62010		200.000		033555.100924.120804.XIN CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAI FT24254912479833
10/09/2024 5213.61654		100.000		374976.100924.000804.Ung ho khac phuc hau quat bao Yogi
10/09/2024 5189.15436		100.000		02009704220910120803202443KS957786.15436 .120805.PHAN LUONG HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.62025		1.700.000		056226.100924.120804.ho tro bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.62050		1.000.000		248294.100924.120806.NGUYEN THI ANH SUONG chuyen tien khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15461		100.000		020097042209101208042024NGTW414318.154 61.120806.NGUYEN QUY LAM chuyen tien
10/09/2024 5388.14552		100.000		020097042209101208052024WW5A723211.145 52.120807.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.62089		300.000		033688.100924.120805.Ung ho dong bao FT24254593770882
10/09/2024 5215.62103		50.000		445918.100924.120807.Pham Nhu Quynh cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.47906		100.000		MBVCB.6991613810.AU BAO TU .CT tu 0121000823595 AU BAO TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47906		200.000		MBVCB.6991614044.LE THANH HUNG chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 1038759970 LE THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47907		300.000		MBVCB.6991614123.BUI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao.CT tu 1025512458 BUI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62118		300.000		033755.100924.120806.Le Thi Khanh ung ho khac phuc bao lu Yagi FT24254901810045
10/09/2024 5218.61781		20.000		493174.100924.120807.con la hoc sinh tuy co it nhung xin ung ho lu lut cho dong bao
10/09/2024 5017.61786		300.000		094012.100924.120808.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-12:08:08 094012
10/09/2024 5219.61797		200.000		033858.100924.120808.Ung ho nguoi dan bi bao lu FT24254438705492
10/09/2024 5218.61808		5.000.000		033880.100924.120808.Ung ho dong bao vung lu phia bac FT24254279607000
10/09/2024 5189.15518		50.000		0200970405091012080920248EPC073849.15518 .120809.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao qua con mua lu
10/09/2024 5387.14646		500.000		020097042209101208092024749G713759.14646. 120810.PHAM PHUONG THUY ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5212.61848		1.000.000		593423.100924.120805.PHAM THI HAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.61869		500.000		033991.100924.120810.DUONG THI MAI ung ho cac tinh bi bao lu FT24254066264792
10/09/2024 5212.62239		200.000		248453.100924.120811.ung ho cuu tro mien bac bi bao lut
10/09/2024 5209.62242		10.000		493449.100924.120810.VU ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5212.62275		20.000		529973.100924.120811.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15597		200.000		02009704050910120812202424FG074000.15597. 120812.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.61927		100.000		778407.100924.120812.Bao Yagi. Dung-An
10/09/2024 5390.14730		200.000		020097040509101208132024RUKJ074038.1473 0.120813.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.47944		100.000		MBVCB.6991614797.ung ho bao lu.CT tu 1013050539 DO HANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61985		100.000		057689.100924.120813.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.14753		120.000		020097042209101208132024SSIE427999.14753. 120814.DAO DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5214.61999		500.000		034328.100924.120814.PHAM THI MO chuyen FT24254297254137
10/09/2024 5213.63013		2.000.000		034255.100924.120813.LE THI TUYET NHUNG ung ho FT24254364612605
10/09/2024 5212.63021		2.000.000		034375.100924.120814.Ung ho cuu tro lu lut FT24254840527463
10/09/2024 5078.45904		1.000.000		MBVCB.6991614620.TRINH TU PHUONG ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0371000475373 TRINH TU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47963		100.000		MBVCB.6991604494.Gui dong bao bao lu.CT tu 0601000477942 MAI LE MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15715		70.000		020097041509101208172024GgNk845541.15715 .120817.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.63101		100.000		034543.100924.120816.NGUYEN THI TU UYEN chia se voi nguoi dan bi thien tai FT24254851987823
10/09/2024 5389.14823		1.000.000		020097042209101208162024I4MA162531.1482 3.120818.Trang ung ho VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.62534		200.000		248651.100924.120819.LAM NGUYEN BINH MINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.63175		2.000.000		094288.100924.120818.MONG MIEN BAC SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-12:08:19 094288
10/09/2024 5161.51201		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7124194.20240910.66487124194-0382439466_ Mong moi nguoi deu duoc binh an vo su
10/09/2024 5219.62558		200.000		057987.100924.120819.Nguyen Lan Phuong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.62561		1.000.000		248680.100924.120820.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.15774		100.000		020097041509101208202024tdoG846052.15774.120800.VU THI HOAI THU chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.47965		200.000		MBVCB.6991625343.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1043739986 NGUYEN THI TRANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62573		100.000		034813.100924.120820.TRUONG DINH SON chuyen FT24254000642431
10/09/2024 5218.63219		100.000		594575.100924.120816.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.15814		50.000		020097040509101208212024Q7KU074388.15814.120801.Vietcombank:0011001932418:DANG NGUYEN BAO TRAN ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao yagi gay ra
10/09/2024 5220.62604		100.000		686300.100924.120808.Con xin thay mat gia dinh con gui loi dong vien chan thanh va sau sac toi cac dong bao bi anh huong bao lu Yagi mong tat ca dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.14917		100.000		020097041509101208222024kcmC845638.14917.120822.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5219.62621		200.000		249994.100924.120822.PHAM THI LUU LY chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.62652		10.000		530698.100924.120820.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.62663		500.000		034947.100924.120821.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254804067890
10/09/2024 5387.14958		70.000		0200970405091012082320247EDD074468.14958.120823.Vietcombank:0011001932418:dothut huy
10/09/2024 5387.14967		200.000		020097042209101208222024X10S614451.14967.120823.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.63343		10.000		248794.100924.120824.ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5388.14989		1.000.000		020097042209101208232024UETZ648659.14989.120825.Ung ho mien bac anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.16002		100.000		020097042209101208242024PPH4227448.16002.120825.NGUYEN PHUONG DUNG chuyen tien cuu tro nguoi dan gap bao
10/09/2024 5243.48005		500.000		MBVCB.6991625948.PHAN THU THAO ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra.CT tu 0011004103644 PHAN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63381		50.000		035157.100924.120824.NGUYEN GIA MY FT24254000642765
10/09/2024 5243.48010		200.000		MBVCB.6991616580.Ung ho nguoi dan khac phuc thien tai.CT tu 0381000544338 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62792		200.000		243126.100924.120825.IBFT Ung ho quy
10/09/2024 5213.63430		200.000		593928.100924.120821.Nguyen Van Anh ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5215.62796		200.000		058301.100924.120825.Tran Thi Thuy Ngan ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5216.62807		500.000		593898.100924.120820.LE THI THUY VAN Chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.62813		200.000		035301.100924.120826.Dinh xuyen gia lam huong ve vung lu FT24254767460010
10/09/2024 5214.62822		1.000.000		094461.100924.120926.BUI THI NGOC HAN chuyen khoan-100924-12:08:26 094461
10/09/2024 5388.15988		100.000		020097042209101208272024MXF2209141.1598 8.120820.TRAN TRUNG HIEU ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5161.51254		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6190147.20240910.66486190147-0938840834_T ANG TU HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.46011		200.000		MBVCB.6991616615.LUU THUY ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1012793994 LUU THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16137		100.000		0200970415091012083020240z7Z846255.16137. 120830.TRAN NGUYEN DIEU THUY chuyen tien
10/09/2024 5078.46026		1.000.000		MBVCB.6991626051.Cao Duc Truong Lam ho tro thiet hai bao yagi.CT tu 0061001105282 CAO DUC DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63644		500.000		035743.100924.120832.mong nguoi dan an toan vuot qua bao lu FT24254507891061
10/09/2024 5218.64048		200.000		035788.100924.120833.DO NGOC ANH chuyen FT24254660700092
10/09/2024 5214.64059		500.000		094630.100924.120835.MONG MIEN BAC TAI QUA NAN KHOI-100924-12:08:33 094630
10/09/2024 5189.17130		50.000		020097042209101208332024K5GA554183.1713 0.120814.Quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.63696		500.000		035838.100924.120833.NGUYEN THI HUE ung ho lu lut FT24254491454879

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.63705		100.000		035857.100924.120833.Duong Anh Ngoc ung ho dong bao bao lu FT24254793041748
10/09/2024 5216.63712		2.000.000		035874.100924.120834.PHAN THI THANH HUYEN chuyen FT24254870921031
10/09/2024 5215.64094		300.000		899305.100924.120835.Pham Tuyet Thanh chuyen tien, ma GD 248727880
10/09/2024 5220.63725		300.000		035906.100924.120834.Chia se voi mien Bac FT24254646356847
10/09/2024 5078.46053		500.000		MBVCB.6991617197.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 9917100994 VAN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17180		50.000		020097040509101208362024SUJX075064.17180 .120816.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.17183		50.000		020097042209101208352024TKYF821798.1718 3.120836.GIA DINH TRUONG THANH HUY GUI UNG HO CUU NAN BAO YAGI
10/09/2024 5216.63754		50.000		243323.100924.120835.IBFT ung ho thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.16279		100.000		020097041509101208362024UBGa846376.1627 9.120836.NGUYEN THI XUAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5220.63778		200.000		595171.100924.120828.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.63781		20.000		496031.100924.120836.PHAM QUANG THAI chuyen tien
10/09/2024 5189.17204		500.000		020097040509101208372024QNGZ075110.1720 4.120837.Vietcombank:0011001932418:Tran Dinh Duc va Vo Ho Thien Nga gui mot chut it nho den moi nguoi Mong cho tat ca duoc binh an a
10/09/2024 5389.16306		2.000.000		020097041509101208372024Yoqu846396.16306 .120837.Ung ho dong bao mien bac thiet hai vi bao lu chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.17226		200.000		020097042209101208372024ATLZ287925.1722 6.120838.toi yeu vietnam
10/09/2024 5388.17223		500.000		020097041509101208382024ADmg846410.1722 3.120838.HO TRO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5017.64213		500.000		249133.100924.120838.UNHN ung ho dong bao
10/09/2024 5212.64218		500.000		596110.100924.120830.VU THU TRANG dong bao minh co len
10/09/2024 5219.64226		1.000.000		059925.100924.120838.DANG HOANG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5212.64233		500.000		036234.100924.120838.UH Ba Con Mien Bac Co Len FT24254034003250

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.17256		100.000		020097041509101208392024iddq846431.17256. 120831.VU THI HUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.64247		100.000		596058.100924.120829.DUONG THI MAI PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.48090		200.000		MBVCB.6991616680.LE MINH THIEN chuyen tien.CT tu 1038557438 LE MINH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16382		50.000		020097041509101208402024nGdi846550.16382. 120840.Thanh Xuan - Hoc vien Khoa 519 Khong Nhan - Tat Phong Luu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.46090		300.000		MBVCB.6991627653.chia se cung dong bao.CT tu 1018793295 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48096		200.000		MBVCB.6991617078.LE THI LE ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0071000992158 LE THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.51352		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6396859.20240910.66486396859-0948909317_H ai chung chau xin gui chut tam long den ba con co bac o mien Bac a
10/09/2024 5078.46094		100.000		MBVCB.6991617807.MAI TO UYEN ung ho gop suc mong ca nuoc som vuot qua bao lu.CT tu 1028271997 MAI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63930		200.000		249220.100924.120841.Phuong Thanh quyen gop l it cho bao yagi
10/09/2024 5240.48103		500.000		MBVCB.6991627192.TRINH BAO NGOC chung tay ho tro dong bao mien Bac Viet Nam.CT tu 0511000434542 TRINH BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16417		300.000		0200970422091012084120244VXP173093.16417 .120842.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5387.16414		200.000		020097042209101208412024M9V7530007.1641 4.120822.VU TRUNG HIEU ung ho dong bao
10/09/2024 5216.64339		2.000.000		094817.100924.120942.TRAN VU BACH chuyen khoan-100924-12:08:42 094817
10/09/2024 5389.17343		150.000		020097042209101208412024KOP5523217.1734 3.120823.NGUYEN YEN NHI em la sinh vien co chut tam long ung ho dong bao bi thiet hai do con bao gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.51425		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7126533.20240910.66487126533-0344863399_D AO THI TO UYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.51442		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7123265.20240910.66487123265-0389594900_ Mong ba con binh an
10/09/2024 5217.64391		200.000		249276.100924.120843.Ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.64405		300.000		060177.100924.120843.Ung ho cuu tro nhan dan vung bao lu.
10/09/2024 5214.64435		238.197		689576.100924.120838.em Ngoc Vuong ung ho nguoi dan cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.64449		200.000		036585.100924.120843.Dang Thuy Dung ung ho dong bao Viet Nam FT24254069707637
10/09/2024 5220.65095		50.000		243485.100924.120845.IBFT VI VU HOAI AN chuyen tien
10/09/2024 5218.64491		200.000		036778.100924.120845.NGUYEN THI HIEN chuyen FT24254551833109
10/09/2024 5218.65101		200.000		596504.100924.120840.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.17452		100.000		020097042209101208462024Q9NG765411.1745 2.120847.dong bao oi co len
10/09/2024 5245.48130		200.000		MBVCB.6991618122.NGUYEN NGOC LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 9915136669 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17470		300.000		020097041509101208482024UfQL847151.17470 .120848.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.51503		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7126367.20240910.66487126367-0367224724_H uong ve Mien Bac ung ho dong bao lu lut khac phuc thien tai
10/09/2024 5216.64565		1.500.000		036970.100924.120848.VU THI BICH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254279527807
10/09/2024 5017.65197		100.000		168607.100924.120848.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.17520		50.000		020097041509101208502024fFh7847190.17520. 120830.DO HONG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.46157		3.000.000		MBVCB.6991628650.VU THI PHUONG NGA chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 1029028086 VU THI PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64683		1.000.000		244549.100924.120851.IBFT LE THI THUY TPHCM UNG HO khac phuc bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16652		55.555		020097041509101208522024stIn847225.16652.1 20852.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.64710		10.000		533240.100924.120851.NGUYEN LE MY VAN chuyen tien
10/09/2024 5220.65289		5.000.000		780428.100924.120851.Remitly transfer R14898377550
10/09/2024 5209.64722		320.000		037258.100924.120851.NGOC THACH AI DUYEN NGOC THAN ung ho mien Bac bao Yagi FT24254840530217
10/09/2024 5241.48167		200.000		MBVCB.6991617974.ung ho ba con mien bac chong lu.CT tu 0911000041662 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65371		500.000		245220.100924.120852.DO THI MAI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.64786		50.000		124977.100924.120854.ZP242540124977 240910000337419 Nguyen Duc dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5387.17611		350.000		02009704220910120853202403CG299050.17611 .120855.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.51528		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7279549.20240910.66487279549-0901170347_N GUYEN LE GIA HAN chuyen tien ho tro bao lu ung ho dong bao
10/09/2024 5189.17615		200.000		020097042209101208532024V5L2588322.17615. 120846.TRAN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.64811		200.000		596752.100924.120847.co len mien bac
10/09/2024 5219.64823		13.000		497578.100924.120854.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.65409		1.000.000		596849.100924.120850.BUI PHAM YEN NHI Chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5242.48178		500.000		MBVCB.6991628671.DANG THU HIEN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1037183009 DANG THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16732		100.000		020097042209101208552024H3Y9207771.16732 .120856.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.16759		500.000		020097042209101208562024EJ77428590.16759. 120857.VU THI TUOI chuyen tien
10/09/2024 5213.64875		500.000		497757.100924.120856.ung ho ba con chong bao yagi
10/09/2024 5161.51576		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6220250.20240910.66486220250-0865602543_U ng ho dong bao thiet hai do lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.65532		100.000		037729.100924.120858.TRAN KIM KHANH ung ho cuu tro ba con sau bao YaGi FT24254119238289
10/09/2024 5388.16816		100.000		020097042209101208582024H8F6923671.16816 .120859.hy vong gop duoc phan nho giúp mọi người
10/09/2024 5217.65546		200.000		061233.100924.120858.Ung ho dong bao cac tỉnh thành pho do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5388.17713		500.000		020097040509101208592024FLT7076100.17713 .120859.Vietcombank:0011001932418:DO THI KIM YEN ungho mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5214.65557		200.000		376361.100924.000859.HUYNH THI KIEU TRINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.65562		200.000		037812.100924.120859.Ung ho ba con vung lu FT24254345784299
10/09/2024 5189.17720		1.000.000		0200970422091012085820243S3R589998.17720. 120900.LE THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.17724		50.000		0200970422091012085920241HJ1259437.17724. 120900.Mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5387.17725		100.000		020097041509101209002024oIV6847509.17725. 120900.LE DUC PHUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.17728		500.000		020097042209101208592024QKS5525111.1772 8.120840.VUONG THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.17734		100.000		020097042209101208592024856C319524.17734. 120840.chuyen tien giúp do ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.65591		500.000		243805.100924.120900.IBFT LE THI MY HAO chuyen tien
10/09/2024 5241.48209		1.000.000		MBVCB.6991619375.Quyengopbaconphiabac ..CT tu 0231000694888 TRAN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.51627		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7121186.20240910.66487121186-0706232558_ Mong co the giúp ích được cho mọi người
10/09/2024 5218.66077		200.000		249760.100924.120902.VO THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5217.65710		100.000		597246.100924.120859.TRAN THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5220.65731		100.000		038098.100924.120903.TRAN THI HOA chuyen, mong dong bao binh an FT24254559530657
10/09/2024 5390.17824		60.000		0200970422091012090420244G6U359159.17824 .120905.bon chau la hoc sinh nen co it mong mọi người hoan hi nhan lay a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.65782		200.000		596660.100924.120844.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.65791		10.000		597307.100924.120900.BUI THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.48236		2.000.000		MBVCB.6991629666.DUONG THI THANH TUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac .CT tu 0281000634227 DUONG THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66209		4.321		534462.100924.120905.HOANG DUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.66262		100.000		597428.100924.120903.NGUYEN THI ANH DAO ung ho bao lu
10/09/2024 5220.66261		200.000		245398.100924.120907.UNG HO BAO LUT MIEN BAC
10/09/2024 5242.48249		100.000		MBVCB.6991630344.thuong gui dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1014245846 LE TRINH THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65883		50.000		095475.100924.120908.NGUYEN THI LAN ANH chuyen khoan-100924-12:09:07 095475
10/09/2024 5389.17909		200.000		020097041509101209092024V8jm848098.17909. 120909.gia dinh Loan Huu Nguyen Sa ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.17919		100.000		020097042209101209072024L2AW218573.1791 9.120909.UNG HO DONG BAO CHONG BAO
10/09/2024 5244.48258		500.000		MBVCB.6991630177.CAO VAN QUY chuyen tien ung ho cuu tro ba con Mien Bac.CT tu 0081001204739 CAO VAN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17946		5.000.000		020097042209101209092024P58N315445.17946 .120902.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.48268		100.000		MBVCB.6991620091.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1015067554 VO PHAM THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65966		5.000.000		095530.100924.120909.TINA NGUYEN HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-12:09:09 095530
10/09/2024 5216.65990		240.789		038651.100924.120910.Fan Jun Pham ung ho khap phuc hau qua bao Yagi FT24254716829590
10/09/2024 5217.67004		200.000		062520.100924.120910.Luu Hue Chau chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.48278		100.000		MBVCB.6991630012.ung ho dong bao gap nan do bao yagi.CT tu 0031000394431 LUONG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67034		28.100		534944.100924.120911.Mong em co the ho tro duoc mot phan nao do giup dong bao ta vuot qua bao lu a
10/09/2024 5017.66421		20.000		250020.100924.120912.NGUYEN THU HIEN ung ho nd bi anh huong bao lu
10/09/2024 5240.48282		10.000.000		MBVCB.6991619727.Nhung Cuong ung ho khach phu bao lu Yagi.CT tu 9912266888 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18178		500.000		0200970422091012091220241B6I881431.18178.120854.MAI THI QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.66464		300.000		038794.100924.120912.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254405205649
10/09/2024 5017.67097		200.000		038853.100924.120913.HOANG PHAN MINH THU gui Mat tran To quoc Viet Nam FT24254288935920
10/09/2024 5212.67124		50.000		038908.100924.120913.Chia se cung ba con chong lu FT24254617106520
10/09/2024 5017.67127		300.000		095630.100924.121023.UH LU LUT-100924-12:09:13 095630
10/09/2024 5215.66499		200.000		095661.100924.120914.NGUYEN NGOC DIEP chuyen khoan-100924-12:09:14 095661
10/09/2024 5161.51818		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7283148.20240910.66487283148-0358937103_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.48296		200.000		MBVCB.6991620406.HO VIET DOAN chuyen tien.CT tu 0811000044439 HO VIET DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19111		100.000		0200970422091012091620242719404150.19111.120917.HOANG THI NANG chuyen tien
10/09/2024 5217.67232		45.757		535319.100924.120916.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5242.48306		200.000		MBVCB.6991630870.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000895754 LE QUANG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.48308		100.000		MBVCB.6991630644.DUONG THI TRANG chuyen tien mong giup do duoc dong bao ca nuoc binh an sau lu.CT tu 0711000311934 DUONG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.48313		200.000		MBVCB.6991619984.LE THI TUYET TRINH chuyen tien.CT tu 0671004059952 LE THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66666		200.000		063211.100924.120918.VIET NAM co len, Mien Bac co len
10/09/2024 5220.66680		500.000		063222.100924.120918.Ung ho cac tinh mien bac bao lu
10/09/2024 5244.48317		100.000		MBVCB.6991631461.Ung ho nhan dan vung bao lu.CT tu 0881000459363 TANG HOANG AI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66731		100.000		599052.100924.120919.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.51847		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7280591.20240910.66487280591-0335581152_D O NGUYEN GIA THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.48329		500.000		MBVCB.6991631552.chut tam long ung ho dong bao vung lu.CT tu 1034823627 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67391		200.000		468960.100924.120920.ISL20240910120920629- chau chuc ba con mien bac som vuot qua bao yagi a .
10/09/2024 5388.19240		100.000		020097041509101209222024Exyw848400.19240 .120922.NGUYEN THI CHAU ANH giup suc
10/09/2024 5078.46360		200.000		MBVCB.6991620947.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0011004380653 VU QUOC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48334		3.000.000		MBVCB.6991620636.LE QUANG LONG chuyen tien ung ho ba con bao Yagi.CT tu 0331000420606 LE QUANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66791		200.000		064141.100924.120922.LE THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.66803		1.000.000		095871.100924.120922.VO HONG LOAN- HO TRO BAO YAGI-100924-12:09:21 095871
10/09/2024 5218.67445		200.000		039601.100924.120922.NGUYEN THI NGOC ung ho mien bac lu lut FT24254889153133

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67444		100.000		039600.100924.120922.NGUYEN THI KHANH LINH ung ho dong bao FT24254564027935
10/09/2024 5387.19254		50.000		02009704220910120922202411HV291857.19254.120923.NGUYEN THI KIEU TRANG xin chia se khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.67454		50.000		063420.100924.120922.chau k co nhieu tien, mong mn binh an a
10/09/2024 5218.67465		50.000		095872.100924.120922.NGUYEN PHAN NHU NGOC chuyen khoan-100924-12:09:23 095872
10/09/2024 5388.19279		100.000		020097042209101209232024EBI9271104.19279.120924.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.19280		200.000		020097041509101209242024Sk8f848442.19280.120904.HOANG DIEU HANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.19299		100.000		020097042209101209242024IC6V821853.19299.120925.DOAN THI VAN chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.66875		1.000.000		039764.100924.120924.Tran Hung Phong mong ba con som vuot qua bao lu - on dinh cuoc song FT24254207718829
10/09/2024 5390.18496		200.000		0200970422091012092520249FKJ423351.18496.120927.ung ho ba con khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5212.67601		500.000		039875.100924.120925.NGUYEN THI LINH CHI ung ho khac phuc hau qua bao yagi va lu lut FT24254605994751
10/09/2024 5390.18517		200.000		020097040509101209272024QYG6077315.18517.120928.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.66969		100.000		064645.100924.120927.Be Xot ung ho cac tinh bi thiet hai do bao - lu
10/09/2024 5219.66979		200.000		164364.100924.120927.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.19380		100.000		020097042209101209272024A3ZN404467.19380.120928.khac phuc bao
10/09/2024 5390.18549		100.000		020097042209101209272024QYE5611742.18549.120929.TRUONG NGOC CHAU ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.67677		200.000		595333.100924.120833.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.67699		200.000		599135.100924.120921.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.67720		200.000		064784.100924.120930.Dinh Thi Minh Ly chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.48387		500.000		MBVCB.6991621600.Bui Thi Thanh Hoa Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 9961635599 BUI THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19503		100.000		02009704220910120932202451TP138790.19503. 120933.ung ho cac tinh lu lut mong tat ca binh an
10/09/2024 5214.68192		500.000		250574.100924.120933.Nguoi Viet Nam luon ben nhau
10/09/2024 5389.19532		1.000.000		020097041509101209342024lhU9849173.19532. 120934.Xin gop chut tam long. Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.67823		200.000		250593.100924.120934.TRAN THI BICH NGOC ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.46447		500.000		MBVCB.6991622144.ung ho lu lut Thai Nguyen, Yen Bai.CT tu 0501000040875 DUONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67861		18.000		536784.100924.120934.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.68216		300.000		064960.100924.120933.Le Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5216.67878		1.000.000		065024.100924.120934.Ho Tro Dong Bao Mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5214.67893		100.000		164456.100924.120934.Nguyen Duc Lam. - Dien Thi Lan ung ho dong bao , bao lu
10/09/2024 5161.51932		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7285076.20240910.66487285076-0358078504_T RAN THI THU HUONG ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.18726		100.000		020097041509101209362024wHIN849206.1872 6.120936.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.68280		1.000.000		040653.100924.120935.NGUYEN TRUONG DONG chuyen ung ho FT24254826657595
10/09/2024 5388.18753		100.000		020097040509101209372024OY7G077781.1875 3.120937.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5242.48422		100.000		MBVCB.6991620739.Ung ho dong bao chong bao Yagi.CT tu 0441000675600 NGUYEN THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68327		200.000		040751.100924.120937.NGUYEN THU HUONG chuyen FT24254507896030

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18762		200.000		020097042209101209362024GQFW494937.187 62.120918.E co cua it long nhieu xin gui den cac vung nui anh huong cua thien tai du chi la goi mi chai nuoc mong tat ca nguoi dan vuot qua con lu lan nay
10/09/2024 5389.18778		100.000		020097042209101209362024ROVV679170.1877 8.120938.hi a
10/09/2024 5217.68360		500.000		040804.100924.120937.Gd Long Thao ung ho FT24254448049246
10/09/2024 5388.18791		1.000.000		020097040509101209382024FRY2077848.18791 .120938.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGOC TRUC HUYNH ung ho dong bao do thiet hai cua bao so 3
10/09/2024 5220.69001		2.000.000		040830.100924.120938.Ung ho cuu tro lu lut FT24254729804081
10/09/2024 5390.18813		100.000		020097040509101209392024J6Y5077869.18813. 120939.Vietcombank:0011001932418:UH khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.19640		100.000		020097042209101209382024OB4A486121.1964 0.120939.Fan NCT ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.68401		200.000		040909.100924.120939.Ung ho lu lut bao Yagi FT24254762327100
10/09/2024 5241.48437		200.000		MBVCB.6991622489.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0381000380852 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68420		500.000		040922.100924.120939.Hoang Thi Hieu huong ve dong bao ruot thit UH con bao so 3 FT24254484637177
10/09/2024 5214.69064		200.000		040954.100924.120939.Ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254551837180
10/09/2024 5218.68430		1.000.000		899502.100924.120940.Tran Thi Lan ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3, ma GD 248728131
10/09/2024 5214.69086		100.000		040999.100924.120940.Ung ho mien Bac Trung vuot qua thien tai FT24254995640237
10/09/2024 5212.68464		500.000		598853.100924.120923.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5161.51982		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6092470.20240910.66486092470-0385410225_V O THI QUYNH NGA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.68481		200.000		250814.100924.120941.NGUYEN VU DUY PHONG chuyen tien
10/09/2024 5215.68511		50.000		599766.100924.120937.TA THUY NHU MONG BA CON MIEN BAC SOM VUOT QUA KHO KHAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.68518		2.000.000		600255.100924.120938.LE THANH NHA Chuyen tien
10/09/2024 5209.69163		500.000		377426.100924.000943.NINH VAN HOANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.68577		1.000.000		066211.100924.120943.Ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5216.69206		1.000.000		041243.100924.120943.PHAM THI KIEU GIANG chuyen ung ho ba con mien bao lu. cam on FT24254288938108
10/09/2024 5219.68606		686.868		599882.100924.120939.Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.48467		5.000.000		MBVCB.6991633640.HUYNH THI THUY DUNG chuyen tien Viet Nam oi co len.CT tu 0511000442708 HUYNH THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19777		300.000		020097042209101209442024AQ69378771.1977 7.120946.BUI VAN DAI chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5161.52022		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7286017.20240910.66487286017-0344865939_N GUYEN THI VAN ANH CHUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH ANH HUONG DO BAO LU
10/09/2024 5209.69291		200.000		066338.100924.120946.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.69311		100.000		041449.100924.120946.TRINH THI NINH ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254570080840
10/09/2024 5218.69318		1.000.000		245928.100924.120947.DongA MTC chuyen tien kieu hoi - MAT TRAN TO QUOC VIET NAM
10/09/2024 5209.68691		200.000		501372.100924.120946.Tran Thi Cam Chau ct ung ho Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5216.68713		150.000		041591.100924.120948.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254124166038
10/09/2024 5218.69365		100.000		599959.100924.120941.KHANH LY fan Ninh Duong story gop suc vuot bao
10/09/2024 5243.48488		300.000		MBVCB.6991622475.Cam Nhung ung Ho Mien Bac.CT tu 0511000449322 NGUYEN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20086		200.000		020097041509101209512024oVvu850058.20086 .120951.HOANG HONG NHUNG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48500		30.000.000		MBVCB.6991622544.shop Vu Hanh ung ho dong bao bao lu 2024.CT tu 0541000270411 VU THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69453		200.000		601206.100924.120947.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.19921		2.000.000		020097042209101209502024NGAT333720.1992 1.120951.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5218.68803		500.000		899519.100924.120951.BUI THI Y PHUNG chuyen tien, ma GD 248728172
10/09/2024 5242.48506		200.000		MBVCB.6991622918.giup do dong bao mien lu.CT tu 0721000661250 TRAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19947		100.000		020097040509101209532024ETZ078473.19947 .120944.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU chuyen tien ho cho lu lut
10/09/2024 5161.52072		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7359600.20240910.66487359600-0976396701_H o tro mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5078.46570		100.000		MBVCB.6991622824.khac phuc thien tai.CT tu 0381000542462 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.69564		100.000		041886.100924.120951.PHAN THI BAO NGOC chuyen FT24254270025072
10/09/2024 5209.69594		100.000		042034.100924.120953.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254530554852
10/09/2024 5215.69606		50.000		041962.100924.120952.FC S.T Son Thach ung ho cac tinh bi bao lu FT24254705780870
10/09/2024 5388.21032		500.000		020097042209101209552024QC25688813.21032 .120948.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5219.68953		200.000		377774.100924.000956.Ung ho dong bao do anh huong cua bao va lu
10/09/2024 5244.48530		1.000.000		MBVCB.6991633776.DANG QUOC THAI chuyen tien.CT tu 1048988593 DANG QUOC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69631		100.000		042190.100924.120955.quy cuu tro FT24254530555014
10/09/2024 5213.68975		100.000		601359.100924.120951.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.69661		1.000.000		601340.100924.120950.ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5212.69664		100.000		601367.100924.120951.em quyut ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.69660		600.000		600632.100924.120952.Ung ho khắc phục hậu qua bao so 3
10/09/2024 5219.69673		100.000		067091.100924.120956.Duong Thao My chuyen tien
10/09/2024 5161.52088		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7359537.20240910.66487359537-0915549690_N GUYEN THI ANH MINH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.69703		100.000		503211.100924.120958.DO THI THAI AN chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5220.69717		100.000		601401.100924.120952.LE NGUYEN THU HUYEN
10/09/2024 5245.48542		500.000		MBVCB.6991635204.ung ho dia phuong, khu vuc chịu ảnh hưởng bão, lũ.CT tu 0391000994739 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.52053		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6999177.20240910.66486999177-0979996520_U NG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5390.20253		199.072		020097041509101209592024NPHe849751.2025 3.120959.Nguoi ham mo Jun Pham va Tang Phuc ung ho dong bao Viet Nam khắc phục hậu quả sau bão Yagi
10/09/2024 5241.48548		200.000		MBVCB.6991623077.NGUYEN THI NGOC CHAU chuyen tien.CT tu 1032629167 NGUYEN THI NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70065		50.000		042497.100924.120959.Mong moi nguoi vuot qua kho khan FT2425424442960
10/09/2024 5220.69803		100.000		601172.100924.120946.VU THI PHUONG THAO gop suc khắc phục hậu quả bão số 3 Yagi
10/09/2024 5214.69828		500.000		600667.100924.120953.NGUYEN CAM PHI Chuyen tien ung ho cac tinh phía Bắc bị bão lũ
10/09/2024 5189.21144		200.000		020097042209101210002024ZGJM691798.2114 4.121002.xin quyeen gop chia se dong hanh trong dot bão yagi
10/09/2024 5389.21140		500.000		0200970422091012100020248VPF970094.21140 .121001.ung ho dong bao bão lũ
10/09/2024 5215.70135		1.000.000		042508.100924.120959.HIEU chuyen ho tro dong bão bị lũ lụt FT24254793048075
10/09/2024 5243.48561		500.000		MBVCB.6991635760.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0060000002072 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.69872		100.000		042733.100924.121002.HOANG THUY HIEN ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254926505591
10/09/2024 5219.69878		5.000.000		042713.100924.121002.NGUYEN THI HA SINH chuyen FT24254147537052
10/09/2024 5212.69888		100.000		068189.100924.121002.Pham Tu Trinh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.69890		1.000.000		042762.100924.121002.TRINH BICH HAO cuu tro anh huong bao Yagi FT24254685989372
10/09/2024 5216.69925		100.000		246017.100924.121001.IBFT LE THI NGOC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.21204		150.000		020097041509101210042024Cmlg850314.21204.121004.Ung ho ba con vung mua lu
10/09/2024 5209.69943		200.000		067467.100924.121004.NGUYEN HUONG MAI chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.69960		100.000		042908.100924.121004.PHAM THI YEN chuyen FT24254689173552
10/09/2024 5212.70234		200.000		600846.100924.121001.NGUYEN THI THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5212.70266		1.000.000		043025.100924.121006.NGUYEN ANH PHUOC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254809899180
10/09/2024 5209.70305		100.000		378113.100924.001008.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.20453		200.000		020097041509101210082024IClv849962.20453.121008.DINH THI KY chuyen tien UNG HO BA CON BAO YAGI 2024
10/09/2024 5017.71063		250.000		043137.100924.121007.PHAM THI MAI UYEN ung ho bao Yagi FT24254100270315
10/09/2024 5244.48593		300.000		MBVCB.6991635554.ung ho dong bao dia phuong thiet hai do bao lu gay ra.CT tu 1016172347 HOANG KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48594		200.000		MBVCB.6991635872.NGUYEN DINH HAI ung ho dong bao.CT tu 9362148742 NGUYEN DINH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.71080		100.000		043167.100924.121008.NGO TAN SON chuyen FT24254147537548
10/09/2024 5244.48598		500.000		MBVCB.6991635459.LE THI HONG CHI chuyen tien.CT tu 0381000513497 LE THI HONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.48600		500.000		MBVCB.6991624418.ung ho dong bao vuot bao yagi.CT tu 1014047498 PHAM LE THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48604		100.000		MBVCB.6991636559.Gop chut tam long dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0081001335982 PHAM NGOC KHANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21334		100.000		0200970422091012100920242QH9672844.21334 .121011.NGUYEN LY AN NHIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.71170		200.000		096991.100924.121010.PHUC THINH PHUC AN MONG DONG BAO VUOT BAO YAGI-100924-12:10:11 096991
10/09/2024 5390.21378		50.000		020097042209101210112024SHTR571994.2137 8.121012.ung ho cac tinh phai chiu lu lut
10/09/2024 5216.71214		500.000		043481.100924.121012.Ung ho khac phuc hau qua sau bao lu FT24254055040384
10/09/2024 5389.20566		1.000.000		020097041509101210142024Oxie850591.20566. 121014.pouchinn xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.71296		200.000		043578.100924.121013.Chau xin chia se kho khan voi dong bao ta khac phuc hau qua sau bao mong mn binh an FT24254093077332
10/09/2024 5388.20608		20.000		020097040509101210162024QKEG079482.2060 8.121016.Vietcombank:0011001932418:TRAM HOANG TINH ung ho mien Bac khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5218.71317		10.000		069817.100924.121015.Nguyen Van Duong chuyen tien
10/09/2024 5387.21477		500.000		0200970415091012101620245Srs850641.21477. 121016.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.48639		50.000		MBVCB.6991634077.Chau xin gop chut tam long cho moi nguoi mien bac.CT tu 1044945371 HUYNH LE THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70612		500.000		069906.100924.121017.HO TRO DONG BAO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.20671		500.000		020097042209101210172024MVU7116336.2067 1.121018.PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.52227		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7363208.20240910.66487363208-0326300825_G op suc cho ba con anh huong do bao
10/09/2024 5216.70642		500.000		251838.100924.121018.Ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5017.70630		1.000.000		601935.100924.121005.LE NGOC LOI Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.71380		20.000		540615.100924.121018.
10/09/2024 5215.70668		500.000		043765.100924.121016.Ung ho khac phuc bao lu FT24254449006697
10/09/2024 5209.71418		150.000		602206.100924.121014.BUI THI MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.21583		100.000		020097041509101210202024q7qV851133.21583 .121020.DANG THI NHU BANG chuyen tien
10/09/2024 5215.71488		500.000		128456.100924.121020.Dong gop ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5242.48668		500.000		MBVCB.6991645547.PHAM THI KIEU ANH ung ho lu lut bao yagi.CT tu 9966282664 PHAM THI KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20739		111.111		020097042209101210212024VK9X642269.2073 9.121021.TRAN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.70765		1.000.000		378468.100924.001021.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.48674		200.000		MBVCB.6991625039.NGUYEN NGUYEN GIAC KHUE chuyen tien.CT tu 9792877381 NGUYEN NGUYEN GIAC KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70788		500.000		044193.100924.121022.DANG VAN SANG ck ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi gay ra FT24254321907638
10/09/2024 5215.71543		200.000		044159.100924.121021.NGUYEN THU HANG chuyen ung ho bao lu. Chuc mn binh an vuot qua kho khan FT24254079266003
10/09/2024 5244.48682		200.000		MBVCB.6991625102.NGUYEN DANG HUNG chuyen tien.CT tu 9213708888 NGUYEN DANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.48691		500.000		MBVCB.6991645529.PHAM DONG THAI chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0011004172452 PHAM DONG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70899		100.000		252048.100924.121025.HOANG THU HUYEN ung ho
10/09/2024 5243.48693		200.000		MBVCB.6991637398.uh khac phuc hau qua cua con bao so 3.CT tu 0481000904921 DINH THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.71673		50.000		044428.100924.121025.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254974300540
10/09/2024 5219.70929		10.000		069533.100924.121025.chia se dong hanh dot bao yapi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.48699		100.000		MBVCB.6991645588.NGO THI LY chuyen tien.CT tu 0691000336520 NGO THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.71720		1.000.000		097402.100924.121029.NGUYEN TRUNG DUAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-12:10:27 097402
10/09/2024 5388.20892		50.000		020097042209101210272024NX7C255706.2089 2.121008.NGUYEN NGOC LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.48711		100.000		MBVCB.6991637873.DANG THI ANH THU chuyen tien bettw.CT tu 1023020365 DANG THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21803		1.000.000		020097041509101210292024SLKT851323.2180 3.121029.NGUYEN TRAN NGOC ANH ho tro cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.72047		100.000		252161.100924.121029.NGUYEN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5244.48720		100.000		MBVCB.6991637848.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1029925612 VO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72065		500.000		603893.100924.121026.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.20946		600.000		0200970422091012102920248NTI495073.20946. 121010.Dong bao mien lu Co Len
10/09/2024 5209.72093		50.000		600945.100924.121004.HOANG THI HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.20992		500.000		020097041509101210322024Lmvv851387.20992 .121032.NGUYEN HA LINH Chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5214.71927		100.000		071650.100924.121032.Mong ng dan binh an
10/09/2024 5209.71935		50.000		045026.100924.121032.Chuyen khoan FT24254501321950
10/09/2024 5219.71930		200.000		097562.100924.121142.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-12:10:32 097562
10/09/2024 5212.71949		100.000		045049.100924.121033.HOANG LINH CHI chuyen tien FT24254065430021
10/09/2024 5217.72186		200.000		070872.100924.121032.Tran Thi Diep chuyen tien
10/09/2024 5189.22020		50.000		02009704220910121032202433R1881396.22020. 121014.Ung ho khac phuc hau qua cua bao Yagi va nhan dan vung bi anh huong a
10/09/2024 5209.71956		500.000		045066.100924.121033.VU NHAT QUYNH UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO FT24254497045957

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.48748		100.000		MBVCB.6991646403.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI.CT tu 9383614653 TRAN NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72258		50.000		045230.100924.121034.ung ho bao FT24254301068057
10/09/2024 5389.21975		500.000		020097042209101210342024DPEM343315.2197 5.121036.du hoc sinh HQ mong dong bao mien bac som vuot qua. co len Viet Nam oi
10/09/2024 5388.22071		1.000.000		0200970422091012103520241091284683.22071. 121036.Hoang Van Linh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.73059		500.000		071853.100924.121035.GD be Kim Ngan gop chut suc a
10/09/2024 5212.72288		500.000		252331.100924.121036.PHU THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5245.48761		200.000		MBVCB.6991623673.NGUYEN THI XINH chuyen tien ung ho lu lut bao so 3.CT tu 1014647408 NGUYEN THI XINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72294		50.000		602601.100924.121028.NGUYEN KIM OANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.22092		1.000.000		020097041509101210372024vXhJ851490.22092 .121028.chung tay cung dang va nha nuoc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.23012		300.000		020097042209101210362024PZYO643724.2301 2.121028.TAY THUY HANG chuyen tien ho tro khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5213.73085		300.000		045295.100924.121035.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254891083623
10/09/2024 5214.73092		50.000		045303.100924.121035.NGUYEN HOANG KHA AI chuyen FT24254827746908
10/09/2024 5220.72350		100.000		045445.100924.121037.Ung ho ba con vung ngap lut FT24254995644549
10/09/2024 5220.72360		200.000		252346.100924.121038.NGUYEN THUY TRANG transfer
10/09/2024 5212.72373		300.000		252372.100924.121039.Le An Lam ung ho cac tinh mien bac dot bao Yagi
10/09/2024 5241.48773		300.000		MBVCB.6991645231.LE THI LINH GIANG chuyen tien.CT tu 0311000719812 LE THI LINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.48775		250.000		MBVCB.6991646780.mong moi nguoi binh an.CT tu 1348412161 NGUYEN VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.48776		50.000		MBVCB.6991639342.DINH THI NHU Y .CT tu 1046488463 DINH THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73182		500.000		358229.100924.121039.gd khoa van xin ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.23104		500.000		0200970422091012104020248285488049.23104.121041.Mien Nam ung ho Mien Bac
10/09/2024 5189.22196		200.000		020097042209101210412024LIPQ680755.22196.121033.Em Vu Thu Huong ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.23132		500.000		020097041509101210422024y9Sc852100.23132.121042.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.73209		696.969		045632.100924.121039.Gia Huy ung ho dong bao ca nuoc do bao Yagi FT24254827688002
10/09/2024 5213.73243		100.000		045714.100924.121041.ung ho mien Bac bi thiet hai FT24254606000430
10/09/2024 5243.48793		300.000		MBVCB.6991647248.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0451000461898 VU THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23140		100.000		0200970405091012104220240ULK080744.23140.121042.Vietcombank:0011001932418:Mot chut tam long ung ho dong bao minh
10/09/2024 5219.72476		200.000		604196.100924.121033.bao bao ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5213.73300		200.000		097801.100924.121042.UNG HO CAC TINH BI LU LUT-100924-12:10:42 097801
10/09/2024 5216.73308		100.000		604328.100924.121036.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.48803		5.000.000		MBVCB.6991639599.DOL ENGLISH ung ho dong bao vuot qua kho khan bao Yagi.CT tu 0071001054382 LE DINH LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.48805		100.000		MBVCB.6991647352.QUANG TRAN BAO KHANH chuyen tien.CT tu 1020143266 QUANG TRAN BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22282		200.000		0200970422091012104420249Z97603809.22282.121045.LE THI QUY tphcm ung ho lu lut
10/09/2024 5390.23219		1.000.000		020097041509101210452024nDHT851784.23219.121045.NGUYEN PHUONG HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.73402		300.000		046032.100924.121045.Khanh My- Bang ung ho mien trung FT24254507900052

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.72640		200.000		379126.100924.001047.NGUYEN THI XIM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.72638		2.000		542762.100924.121046.em sinh vien ko co tien xin dc gop chut it a
10/09/2024 5212.72655		300.000		446666.100924.121047.Gia dinh Yen Tung - Hai Duong xin dong gop cuu tro lu lut anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.22337		100.000		020097042209101210472024FRNF517741.2233 7.121048.mong moi nguoi binh an qua con bao
10/09/2024 5161.52421		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7001107.20240910.66487001107-0921368358_D IEP THUY VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.52357		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6192704.20240910.66486192704-0898128293_T RAN THUY MIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.72715		200.000		604701.100924.121045.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.22366		100.000		020097041509101210492024gi0I852245.22366.1 21049.TRAN QUOC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5220.72726		50.000		046290.100924.121048.NGUYEN THI KIM NGUYEN mong ba con vuot qua kho khan FT24254816555451
10/09/2024 5213.72742		100.000		501641.100924.121048.NGUYEN HUU HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.73598		128.000		072736.100924.121050.Phan Thi Thao Nguyen chuyen tien
10/09/2024 5218.72795		200.000		046440.100924.121050.Mong Mien Bac Minh Som Vuot Qua Kho Khan FT24254448053863
10/09/2024 5209.73631		50.000		605108.100924.121047.SV LE THI THUY LINH Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong vung lu
10/09/2024 5189.23374		40.000		020097041509101210522024tDfW852306.23374 .121052.TRINH THI PHUC HONG chuyen tien
10/09/2024 5217.73677		500.000		046598.100924.121052.Ung ho bao Yagi FT24254753292624
10/09/2024 5217.72871		1.000.000		046634.100924.121053.ung ho lu lut mien Bac FT24254593782465
10/09/2024 5214.72873		1.000.000		446691.100924.121053.Tu Ninh ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5017.72910		100.000		604827.100924.121048.NGUYEN THI NHU NGOC Chuyen khoan ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5212.72923		100.000.000		098091.100924.121055.GD SOAI NHI UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO LU-100924-12:10:55 098091

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.73767		100.000		046805.100924.121055.PHAM THI HUONG chuyen FT24254830486101
10/09/2024 5214.72945		50.000		046811.100924.121055.BUI NGOC HA chuyen ung ho dong bao cuu tro bao yagi FT24254837568090
10/09/2024 5388.23475		200.000		020097042209101210552024GWZ5233739.2347 5.121056.Huong ve mien bac yeu thuong
10/09/2024 5387.23487		100.000		020097041509101210562024OT4y852566.23487 .121056.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi tu dong bao mien trung cua it long nhieu a
10/09/2024 5390.22543		50.000		020097041509101210572024MAhd852571.2254 3.121057.LE THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.48872		200.000		MBVCB.6991641229.NGUYEN THUY CHINH UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0031000250609 NGUYEN THUY CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.72990		100.000		250688.100924.121057.ung ho moi nguoi chiu anh huong thien tai mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.72993		28.630		508797.100924.121055.NGUYEN TRONG THI chuyen tien
10/09/2024 5242.48875		12.000		MBVCB.6991637672.TRAN DO KHANH TRANG ung ho dong bao.CT tu 1047628218 TRAN DO KHANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74004		100.000		046952.100924.121057.mong binh an den voi m.n FT24254093080670
10/09/2024 5243.48880		500.000		MBVCB.6991640935.LE THU HA MY transfer Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0711000237518 LE THU HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.48883		300.000		MBVCB.6991641231.ung ho.CT tu 1013514433 VO HOANG CHAU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22593		200.000		020097042209101210582024AT7E582708.2259 3.121059.mong mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.48884		500.000		MBVCB.6991640482.NGUYEN VO TUONG VY chuyen tien..CT tu 1023611176 NGUYEN VO TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.74077		1.000.000		358287.100924.121100.KHUU THU DUY gui chut tam long den moi nguoi
10/09/2024 5388.23577		200.000		020097041509101211002024xmCI852639.23577. 121100.mong moi ng binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.74082		300.000		605306.100924.121053.Chia se cung dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5215.74089		100.000		047129.100924.121059.Fc Neko Le chung tay ung ho dong bao FT24254008021521
10/09/2024 5219.73959		200.000		170216.100924.121100.Con xin ung ho vung lu ah
10/09/2024 5214.74114		1.000.000		605345.100924.121054.NGUYEN THUY DUONG Chuyen tien ung ho Dong bao Mien Bac bi anh huong boi Bao YaGi
10/09/2024 5212.73968		100.000		074062.100924.121100.Tran Minh Nguyet ung ho
10/09/2024 5189.23603		100.000		0200970422091012110020246UKP419748.23603.121041.Con xin ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.23605		500.000		020097041509101211012024Ayk9852472.23605.121101.PHAN THI THUY LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.52510		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66487549430.20240910.66487549430-0352711977_Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.52518		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66486222477.20240910.66486222477-0908861516_LE NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.47025		100.000		MBVCB.6991640423.PHAM VINH KHIEM ung ho ho tro lu luc.CT tu 1016593077 PHAM VINH KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75058		1.000.000		098239.100924.121102.CK UNG HO DAN ANH HUONG BAO LU-100924-12:11:02 098239
10/09/2024 5209.74202		50.000		098341.100924.121203.THIEU THANH VY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-12:11:03 098341
10/09/2024 5217.75087		300.000		605463.100924.121058.PHAN THI KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.23704		200.000		0200970422091012110420249T6G518302.23704.121045.NGUYEN THI HANG NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.22719		100.000		020097042209101211042024RYBY206201.22719.121105.NGUYEN KIEU THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.74253		68.000		605476.100924.121059.HOANG MINH THU Chuyen tien
10/09/2024 5241.48922		500.000		MBVCB.6991641912.HO THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0381000604211 HO THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.48923		500.000		MBVCB.6991641732.Nguyen Thi Thuy Huong chuyen tien.CT tu 1048011764 NGUYEN THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.74272		200.000		606372.100924.121102.NGUYEN THI DIU Chuyen tien
10/09/2024 5388.22734		100.000		0200970422091012110420247OEE627160.22734 .121106.LE THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.23726		500.000		020097041509101211062024IAej853082.23726. 121106.PHAN THI THU HUONG ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.23736		50.000		0200970415091012110620249GPZ853094.23736 .121106.em co mot chut it ung ho ba con vung lu ak
10/09/2024 5017.74283		300.000		685179.100924.121056.VU MINH NHUNG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22771		500.000		020097040509101211072024XRNK081863.2277 1.121107.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THU THUY chia se voi dong bao bao lu
10/09/2024 5189.23770		200.000		020097040509101211072024EYML081867.2377 0.121107.Vietcombank:0011001932418:Poloon g Thi Hot ck ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.75219		100.000		253121.100924.121107.Thanh Hang ck cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.75243		200.000		047673.100924.121106.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 FT24254887361800
10/09/2024 5219.75292		50.000		047742.100924.121107.Ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai FT24254020690841
10/09/2024 5242.48948		100.000		MBVCB.6991642185.Mong moi nguoi deu duoc binh an.CT tu 0691000415114 NGO THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23818		300.000		020097042209101211082024J45M555271.23818 .121109.PHAM THI HAI AN chuyen tien
10/09/2024 5388.22835		100.000		020097041509101211092024BemS853169.22835 .121110.MAI THAO NGUYEN chau la sinh vien co chut it de ho tro khac phuc tinh hinh sau bao Yagi
10/09/2024 5214.74390		500.000		047886.100924.121109.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254515015609
10/09/2024 5244.48952		100.000		MBVCB.6991642435.LE HA TRANG ung ho phia Bac cuu tro.CT tu 1012984649 LE HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.48953		10.000.000		MBVCB.6991648934.Cong dong TAH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1017138324 PHAM THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22852		100.000		020097042209101211092024GH7Q360897.2285 2.121110.ung ho dong bao do bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.23849		500.000		020097042209101211102024P9ZO394202.23849 .121111.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5239.48958		1.000.000		MBVCB.6991641685.NGO VAN KHAI chuyen tien.CT tu 0341007187028 NGO VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23875		100.000		02009704220910121112024Y2XP442706.23875 .121112.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5213.75401		500.000		606570.100924.121107.NGUYEN NGOC BACH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.75399		200.000		048061.100924.121112.PHUNG THI THANH HOA ung ho FT24254438708300
10/09/2024 5216.74468		200.000		605767.100924.121108.Bao Yagi
10/09/2024 5218.75411		189.642		048085.100924.121112.TRAN NGUYEN GIA HAN chuyen FT24254315501376
10/09/2024 5216.74483		1.000.000		606695.100924.121110.Quyen Thinh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.75437		150.000		048159.100924.121113.HOANG HA THU FT24254210703371
10/09/2024 5239.48970		2.000.000		MBVCB.6991648703.HOANG THI QUYNH NHU chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1050019249 HOANG THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23931		500.000		020097042209101211132024GYL7478643.23931 .121114.HOANG THI MEN ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5214.75457		200.000		253337.100924.121114.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5215.74513		100.000		074854.100924.121114.Le Anh Nhi ung ho cac tinh bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5244.48975		1.000.000		MBVCB.6991641655.NGUYEN THI KIEU OANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 9984495276 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23963		2.000.000		020097041509101211152024Z93R852952.23963 .121115.NGO PHUNG KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5220.74523		200.000		231660.100924.121115.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.75588		200.000		379856.100924.001117.Ung Ho Bao So 3
10/09/2024 5209.74605		500.000		048487.100924.121117.Ung ho dong bao bao lut FT24254007230877
10/09/2024 5209.75599		100.000		098611.100924.121117.NGUYEN THI THUY QUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG LU LUT-100924-12:11:17 098611
10/09/2024 5389.22999		100.000		020097042209101211162024DJTA895371.2299 9.121118.NGUYEN HA LINH chuyen tien chau xin dc gop 1 chut cho dong bao a
10/09/2024 5209.75624		200.000		048536.100924.121118.Ung ho dong bao Mien Bac T9.2024 FT24254210703786
10/09/2024 5389.24097		200.000		020097040509101211192024N12Z082473.24097 .121120.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.74685		300.000		048673.100924.121119.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254837569972
10/09/2024 5215.75703		200.000		048682.100924.121120.DUONG NGOC ANH chuyen FT24254710798396
10/09/2024 5240.49009		100.000		MBVCB.6991650136.Cung chung tay khac phuc bao lu.CT tu 0351001007471 TRUONG THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24123		200.000		0200970415091012112120241HY5853414.24123 .121121.NGUYEN KIM OANH ung ho dong bao
10/09/2024 5215.75738		10.000		075160.100924.121120.Cua it long nhieu . Yeu vn
10/09/2024 5216.74716		12.000		545222.100924.121121.e con la hs nen chi co mot it giup dong bao a
10/09/2024 5388.25085		200.000		020097041509101211222024BOjJ853600.25085. 121122.PHAM THI THAO VY Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5388.24165		100.000		02009704220910121121202400LZ223811.24165. 121102.NGUYEN NGO ANH THU ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5189.24200		50.000		020097042209101211232024TEU9226524.24200 .121124.DINH HIEN MY ung ho cac tinh bi lut
10/09/2024 5218.75837		10.000		165661.100924.121123.LAM NHA AI ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5217.74785		1.000.000		786336.100924.121124.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.75889		100.000		049002.100924.121124.Ung ho dong bao bao lut FT24254821567600

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49040		100.000		MBVCB.6991642933.TO KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 9365322401 TO KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74848		100.000		098777.100924.121126.THANH NHAN, NGOC HIEN UNG HO DONG BAO DO CON BAO YAGI-100924-12:11:25 098777
10/09/2024 5243.49044		300.000		MBVCB.6991644125.PHAM QUOC KHANH ung ho dong bao phia bac vuot qua kho khan do bao Yagi.CT tu 0531002549515 PHAM QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24314		10.000.000		020097041509101211272024vvU2853734.24314 .121127.Cong dong fan PENTAGON ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.75934		100.000		049110.100924.121125.Ung ho dong bao cac tinh FT24254852000023
10/09/2024 5214.75970		230.294		049162.100924.121126.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254901824074
10/09/2024 5017.74882		500.000		049055.100924.121125.gia dinh ba Tran Thi Binh ung ho dong bao bao lu mien Bac FT24254634307468
10/09/2024 5214.76009		1.000.000		049251.100924.121127.Ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254535130029
10/09/2024 5212.74939		200.000		608035.100924.121119.LUONG THUY HANG ho tro bao so 3
10/09/2024 5389.24396		1.000.000		020097042209101211292024CXR2272051.2439 6.121130.NGUYEN THI CHINH chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5388.24415		500.000		020097041509101211302024TJsN853807.24415 .121131.Ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.49066		120.000		MBVCB.6991650903.truong nhac quynh.CT tu 1041689171 TRAN HUYNH PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77002		500.000		049456.100924.121130.NGUYEN THI VIET TRINH chuyen FT24254848104965
10/09/2024 5212.76135		200.000		049427.100924.121130.QUACH THI THUY ung ho mien Trung FT24254880267632
10/09/2024 5390.25300		200.000		020097042209101211312024AW79162851.2530 0.121132.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.52660		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7552858.20240910.66487552858-0397807818_T RAN THI HIEN xin gui den ba con mien Bac
10/09/2024 5217.77052		1.000.000		049501.100924.121131.ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien bac FT24254501326324

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.52706		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7554584.20240910.66487554584-0389037481_c uu tro dong bao
10/09/2024 5209.76223		200.000		049633.100924.121132.ung ho dong bao vung lu FT24254848105027
10/09/2024 5214.77097		100.000		049730.100924.121134.NGUYEN HOANG LAN CHI quyen gop ho tro thiet hai do bao so 3 FT24254871800676
10/09/2024 5214.77105		200.000		291192.100924.121134.NGUYEN THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5390.24526		100.000		020097042209101211342024L2CL409324.24526 .121135.LE THI THU ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5388.24541		200.000		0200970405091012113620246BZ1083175.24541 .121136.Vietcombank:0011001932418:Nha Oc xin gop 1 phan nho cho dong bao vung lut bao
10/09/2024 5161.52726		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6193508.20240910.66486193508-0378892889_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.25373		200.000		020097042209101211352024V442746321.25373. 121136.ung ho dong bao cac tinh chong bao
10/09/2024 5189.24581		2.000.000		020097040509101211372024KEO5083246.2458 1.121137.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao. khac phuc bao va lu lut mien bac
10/09/2024 5213.76339		100.000		077821.100924.121136.Do Van Anh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.77148		45.000		608410.100924.121130.giup do lu lut mien Bac 2024
10/09/2024 5017.76346		100.000		049947.100924.121136.PHAN THI THANH HUYEN va gia dinh ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254529034409
10/09/2024 5209.76363		50.000		608445.100924.121131.ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5218.76352		100.000		607418.100924.121129.LO MANH TUNG ung ho quy khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.76410		100.000		608514.100924.121133.ung ho dong bao ta
10/09/2024 5389.25433		100.000		020097042209101211382024RKQA856418.2543 3.121139.DONG TUONG CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAI
10/09/2024 5241.49114		200.000		MBVCB.6991643657.LE HAI LINH chuyen tien.CT tu 0421000506839 LE HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76452		1.000.000		050060.100924.121138.BUI THU HANG chuyen ung ho dan mien Bac lu lut FT24254710799784

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.77217		100.000		546628.100924.121138.Ung ho dong bao bi bao va lu lut
10/09/2024 5220.77222		50.000		050120.100924.121139.FC Neko Le ung ho cac tinh bi bao lu FT24254656902711
10/09/2024 5078.47262		30.000		MBVCB.6991651508.chuc ba con som vuot qua bao lu.CT tu 1020511924 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.77268		100.000		250887.100924.121141.NGUYEN THI KIM HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.76537		200.000		607488.100924.121130.NGUYEN THI TRUC NGAN Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao so 3 YaGi.
10/09/2024 5017.76545		50.000		512833.100924.121142.Dao Thi Phuc chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5242.49135		200.000		MBVCB.6991655470.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 0921000698816 TRINH NU NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49137		20.000		MBVCB.6991648040.TRAN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 1044130533 TRAN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.76612		200.000		608703.100924.121139.LE TRUONG PHAP Chuyen tien
10/09/2024 5217.77342		500.000		050399.100924.121143.NGUYEN THAI SON chuyen FT24254617106816
10/09/2024 5213.77362		150.000		380473.100924.001144.TRAN THU TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.52777		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6223246.20240910.66486223246-0386573830
10/09/2024 5217.76673		1.000.000		050507.100924.121144.TRAN THE THANH ung ho dong bao bao lu FT24254007231901
10/09/2024 5219.77388		1.000.000		099304.100924.121145.CUU TRO BAO SO 3-100924-12:11:44 099304
10/09/2024 5387.24776		1.501.901		0200970422091012114420246H5S112522.24776 .121145.Golden Duck Group fans HANBIN Ngo Ngoc Hung chung tay cung dong bao Mien Bac khac phuc thiet hai sau bao Yagi .
10/09/2024 5215.76714		500.000		704710.100924.121136.Xin Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.49151		300.000		MBVCB.6991652234.Ho tro dong bao bao lu.CT tu 0561000525585 DOAN NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.47307		1.000.000		MBVCB.6991651261.UNG HO CAC TINH KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI.CT tu 1023744213 THAI LY MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77472		100.000		128256.100924.121148.ZP242540128256 240910000341638 Tra Linh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5213.77477		200.000		607927.100924.121143.NGUYEN THI XUAN THOI Chuyen tien
10/09/2024 5244.49163		300.000		MBVCB.6991649937.CAO THU HUYEN gui ho tro sau bao Yagi chuc moi nguoi binh an.CT tu 1027059590 CAO THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49165		100.000		MBVCB.6991656186.HOANG THI THAO quen gop ung ho.CT tu 0351001236588 HOANG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25645		500.000		020097042209101211492024990S338976.25645. 121150.HOANG KHAC DUNG chuyen tien Ung ho khac phuc bao so3 Yagi
10/09/2024 5240.49175		100.000		MBVCB.6991651655.Xin ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao.CT tu 0301000421733 VU THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25669		200.000		0200970405091012115120248X5R083911.25669 .121151.Vietcombank:0011001932418:LE THI MY XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.76905		500.000		607704.100924.121136.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc
10/09/2024 5213.77573		100.000		051038.100924.121151.NGUYEN HONG TRANG ung ho cuu tro dong bao mua lu FT24254716840697
10/09/2024 5212.76929		20.000		254266.100924.121151.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5217.76946		200.000		078539.100924.121151.Nhung, TA mong ba con som vuot qua thien tai lan nay
10/09/2024 5240.49188		10.000		MBVCB.6991655967.ung ho.CT tu 1039851904 DO PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49189		100.000		MBVCB.6991656596.chia se cung dong bao trong lu.CT tu 0531002506837 HO THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76972		100.000		128267.100924.121152.ZP242540128267 240910000341642 Chung tay ung ho cac tinh bi bao lu.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.49196		200.000		MBVCB.6991651424.LUONG THI NGUYEN ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu.CT tu 1019970172 LUONG THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49195		200.000		MBVCB.6991655633.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0301000430672 VU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26027		200.000		0200970405091012115420247XLM084026.2602 7.121154.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.49199		500.000		MBVCB.6991652715.Viet Nam vo dichhhh.CT tu 0611001959173 KIEU DIEP LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78048		100.000		254394.100924.121155.Fan NCT Jaehyun va NCT Renjun tai Viet Nam
10/09/2024 5212.77698		10.000		608914.100924.121146.TRAN DUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.78090		1.000.000		051329.100924.121155.Ung ho dong bao bao yagi FT24254827910288
10/09/2024 5219.77712		200.000		604803.100924.121047.gia dinh chau MINH PHU , MINH NGOC ung ho ba con bi thien tai bao lu
10/09/2024 5240.49191		1.000.000		MBVCB.6991656489.NGUYEN THI CAM VAN chuyen tien.CT tu 0121000811992 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25778		1.500.000		020097041509101211562024ff4a855142.25778.1 21156.PHAN KHANH DUY chuyen tien ung ho Dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5217.77733		100.000		608944.100924.121147.quyen gop chia se trong bao Yagi
10/09/2024 5387.25793		100.000		020097042209101211562024K2NW829542.257 93.121157.UNG HO BAO LU
10/09/2024 5161.52864		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6313301.20240910.66486313301-0935731117_U ng ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5216.78153		7.000		609171.100924.121150.PHAM NGOC LAN Chuyen tien
10/09/2024 5243.49216		3.000.000		MBVCB.6991656842.UNG A LIN chuyen tien ung ho nguoi gap nan con bao yagi.CT tu 1030369084 UNG A LIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.78180		2.000.000		051418.100924.121156.NGUYEN THU THUY chuyen UH thien tai bao Yagi mau qua FT24254220613010
10/09/2024 5388.26132		200.000		020097041509101211582024FaZd855189.26132 .121158.UH
10/09/2024 5220.78223		500.000		051583.100924.121158.Toan dan dong long FT24254548050172
10/09/2024 5241.49226		200.000		MBVCB.6991652710.NGUYEN THI NGOC THANH chuyen tien.CT tu 1014044888 NGUYEN THI NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77819		100.000		051572.100924.121158.PHAM THI THUY chuyen FT24254035101487
10/09/2024 5387.25853		500.000		020097042209101211592024BA52118462.25853 .121200.NGUYEN THI LUA chuyen tien ho tro dong bao chiu anh huong bao lut cac tinh mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5389.26171		300.000		020097041509101212002024D9AH854977.2617 1.121200.TRAN MANH TRUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5242.49236		300.000		MBVCB.6991651985.DOAN NGOC TUAN ung ho dong bao cac tinh phia Bac bi anh huong bao Yagi.CT tu 0851000017526 DOAN NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49235		200.000		MBVCB.6991657267.DO THI HOANG YEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut .CT tu 1016593552 DO THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49238		1.000.000		MBVCB.6991653206.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001161675 NGUYEN THI NGAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.52907		505.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7638914.20240910.66487638914-0909673936_H o tro mn vuot qua kho khan mua lu lan 1 Se co gang kiem hon v gui a
10/09/2024 5212.77885		200.000		254571.100924.121201.quyen gop bao cuu tro bao yagi
10/09/2024 5220.77887		200.000		254569.100924.121202.Unghokhacphucsauba olu
10/09/2024 5388.26214		200.000		020097041509101212022024LJ5v855255.26214. 121202.HA YEN LE chuyen tien
10/09/2024 5389.26152		200.000		020097042209101211582024JC40836977.26152. 121159.DINH THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.77919		50.000		501974.100924.121201.thuong dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.25940		200.000		0200970422091012120320242G4V881107.25940 .121155.TONG KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.77940		1.000.000		099674.100924.121203.NGUYEN THI HAU chuyen khoan-100924-12:12:03 099674
10/09/2024 5214.78413		300.000		172018.100924.121204.Xin ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.26290		200.000		020097041509101212042024ddJy855584.26290. 121144.unghocuutrobaoso3
10/09/2024 5212.77984		300.000		610137.100924.121153.ung ho nhan dan anh huong bao so 3
10/09/2024 5136.73950		1.000.000		MBBIZ6019673950.CONG TY TNHH THANG LIVING ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.78451		2.000.000		052078.100924.121204.LASIMI DANANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGY FT24254069710750
10/09/2024 5220.78472		500.000		052157.100924.121205.LAM THI THUY DUNG ung ho ba con bao lu FT24254551847140
10/09/2024 5214.78477		100.000		052171.100924.121205.DANG MAI LINH FT24254784089968
10/09/2024 5215.79041		500.000		610395.100924.121201.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.79058		100.000		052236.100924.121206.con Ho Thu Thao ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254497779154
10/09/2024 5390.27003		200.000		02009704220910121206202459JD548404.27003. 121207.ung ho ba con gap bao lu
10/09/2024 5212.78515		59.000		254713.100924.121207.LE HONG DUNG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.49268		150.000		MBVCB.6991657345.xin ung ho nguoi dan chiu anh huong con bao.CT tu 9946355839 PHAM THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79078		1.000.000		254716.100924.121208.Huyen Phuong dong gop ba con anh huong Bao Yagi
10/09/2024 5189.27011		500.000		0200970422091012120620244ECU751265.27011 .121208.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.79079		500.000		609421.100924.121157.PHAM THI THOA Chuyen tien
10/09/2024 5161.52931		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6194170.20240910.66486194170-0359663734_X in gui chut tam long toi dong bao vung lu
10/09/2024 5209.78558		100.000		610493.100924.121204.PHAM THI KHANH HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.79115		200.000		254775.100924.121209.Le Bui Tuan Minh ung ho cac tinh mien bac dot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.26411		1.000.000		020097041509101212092024OpMw855712.264 11.121209.TRAN MANH TUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.49284		100.000		MBVCB.6991656399.Ung ho mn.CT tu 1015037615 NGUYEN DUY HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78594		300.000		052342.100924.121207.PHAM THI LUU LUYEN chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi FT24254041958088
10/09/2024 5215.78604		200.000		052309.100924.121207.NGUYEN LE LINH DAN chung tay ung ho ba con MB FT24254640601910
10/09/2024 5240.49285		200.000		MBVCB.6991658000.gop phan khac phuc bao YaGi. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0071003067983 LE THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79142		100.000		052403.100924.121208.Chung tay vi to quoc,ung ho dong bao mien bac khac phuc thiet hai do thien tai FT24254081310986
10/09/2024 5243.49287		500.000		MBVCB.6991652333.quan bia hoi ha noi Tuyet Phong ung ho dong bao khac phuc thien tai .CT tu 0641000019124 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49289		3.000.000		MBVCB.6991657949.ho tro dong bao sau con bao.CT tu 1030726302 LUU TRAN NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49289		100.000		MBVCB.6991653573.Chung tay khac phuc hau qua sau bao ah.CT tu 0861000065609 TRAN THI THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78644		100.000		052441.100924.121209.Ung ho dong bao mien bac FT24254207730169
10/09/2024 5388.26462		70.000		020097042209101212102024ZB5R509631.26462 .121211.HOANG NGOC DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.79191		100.000		052592.100924.121211.Ung ho lu lut mien Bac FT24254020695626
10/09/2024 5218.79186		100.000		052598.100924.121211.TRAN KHANH VAN FT24254991167580
10/09/2024 5243.49296		300.000		MBVCB.6991654248.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 9986482108 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.26486		200.000		020097042209101212112024YC6Q142610.2648 6.121152.BE TRAN GUI MOT CHUT TAM LONG DEN BA CON DANG NAM TRONG VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5242.49301		5.000.000		MBVCB.6991658512.SUEM Romhouse chia se cung dong bao khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0921000703707 PHAN NGUYEN NHAT PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.26506		200.000		020097042209101212122024VZGP721989.2650 6.121213.ung ho ba con vung lu . mien Bac co len
10/09/2024 5212.79228		50.000		080648.100924.121211.Mot chut dong gop nho
10/09/2024 5212.79268		200.000		801412.100924.121213.NGUYEN HUYNH GIAO chuyen tien
10/09/2024 5220.78775		1.000.000		254878.100924.121213.YEN YEN HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAO BAO YAGI
10/09/2024 5388.27151		100.000		020097041509101212152024bdvE855829.27151 .121215.Tran Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5239.49321		50.000		MBVCB.6991658646.ung ho cac chu khac phuc sau bao a.CT tu 1043107254 TRAN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78846		2.000.000		172128.100924.121215.HOANGTHIQUYNHun ghodongbaolulut. MONG MOI NGUOI BINH AN.
10/09/2024 5219.78856		100.000		254951.100924.121216.LE MINH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.27181		200.000		0200970422091012121520244NYZ332210.2718 1.121216.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5243.49326		100.000		MBVCB.6991658934.NGUYEN THI NHU chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut mien Bac .CT tu 1016233083 NGUYEN THI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78980		300.000		610836.100924.121213.UNG HO BAO LU
10/09/2024 5017.80014		200.000		251696.100924.121220.IBFT Ung ho dong bao vung thiet haij do bao Yagi
10/09/2024 5212.80040		485.268		610948.100924.121217.LE QUANG TUAN Chuyen tien ho tro ba con mien Bac
10/09/2024 5216.79525		50.000		938898.100924.121212.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.49363		200.000		MBVCB.6991654913.PHAM THI THU HUONG chuyen tien ung ho cuu tro vung bao lu.CT tu 0031000390528 PHAM THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27313		200.000		020097041509101212232024S4mX856556.2731 3.121223.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.47549		12.000		MBVCB.6991658048.TRAN THI HUONG chuyen tien.CT tu 1036184016 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.79566		200.000		053424.100924.121222.Ung ho dong bao FT24254023870035
10/09/2024 5387.27326		50.000		020097041509101212232024Zb7N856181.27326 .121223.NGUYEN KHANH LY Chuyen tien
10/09/2024 5218.79574		1.000.000		053323.100924.121220.TRAN THI THU TRANG chuyen khoan ung ho dong bao lu lut FT24254782591699
10/09/2024 5213.79604		200.000		081175.100924.121223.Ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.27375		500.000		0200970422091012122420248F52839365.27375. 121225.LE NGOC THANH THUY ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5214.79669		200.000		100241.100924.121227.THAM GIA UNG HO DONG BAO-100924-12:12:25 100241
10/09/2024 5209.80227		953.000		516641.100924.121226.ung ho dong bao bi anh huong do bao YaGi gay ra
10/09/2024 5209.79674		1.000.000		358523.100924.121226.PHAM NGUYEN NGOC HAN UNG HO NG DAN BI LU LUT
10/09/2024 5217.80254		100.000		369542.100924.121226.CAO DINH NAM chuyen tien
10/09/2024 5243.49390		100.000		MBVCB.6991659913.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1012608595 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26870		170.000		020097042209101212262024RK86249987.26870 .121227.ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5212.80265		200.000		081334.100924.121227.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.80269		200.000		053792.100924.121226.HA DIEU LINH ung ho cac tinh bi bao lu. FT24254311908801
10/09/2024 5078.47584		200.000		MBVCB.6991659957.LANG THI NGAN chuyen tien ung ho ddong bao bi anh huong lu.CT tu 1015557404 LANG THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.80321		100.000		100310.100924.121231.NGUYEN THI HA chuyen khoan-100924-12:12:29 100310
10/09/2024 5218.79777		200.000		053921.100924.121228.TRAN THI HONG chuyen tien FT24254604852654
10/09/2024 5388.26946		500.000		020097042209101212292024MQOI124644.2694 6.121230.VU NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5189.26947		500.000		0200970422091012122920248OBU952051.2694 7.121230.Mai Van Hung Ung ho cuu tro bao lu Mien Bac
10/09/2024 5245.49410		200.000		MBVCB.6991660022.Chia se voi mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0261003479539 BUI MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80397		50.000		612303.100924.121226.Nguoi ham mo chuong trinh Anh Trai Vuot Ngan Chong Gai chung tay gop suc khac phuc sau bao YaGi
10/09/2024 5390.26973		200.000		020097041509101212312024MYxM856330.269 73.121231.TRUONG THANH MY + TRUONG THANH VY
10/09/2024 5242.49416		100.000		MBVCB.6991665555.CHAM LOAN chuyen tien mong tat ca moi nguoi binh an.cua it long nhieu..CT tu 1043049312 RO CHAM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26986		100.000		020097042209101212312024S180227492.26986. 121232.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.49419		100.000		MBVCB.6991660323.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1031733704 BUI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28002		200.000		0200970422091012123120242P3W695191.2800 2.121232.ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5242.49421		500.000		MBVCB.6991660387.ung ho dong bao cac tinh, Tp bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9968849997 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28015		200.000		020097042209101212312024GXHT808111.2801 5.121213.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5244.49431		100.000		MBVCB.6991659932.TRAN MINH HUONG chuyen tien.CT tu 9962656966 TRAN MINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49433		100.000		MBVCB.6991660339.BUI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1015836230 BUI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.80529		1.000.000		082645.100924.121234.Mong dong bao minh binh an
10/09/2024 5161.53129		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7643254.20240910.66487643254-0362223957_D O TO QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.49440		100.000		MBVCB.6991660278.TRUONG HUONG GIANG ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1017332235 TRUONG HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49444		200.000		MBVCB.6991660375.mong moi nguoi binh an.CT tu 0061001129028 TRAN THI DO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53120		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7643909.20240910.66487643909-0399954607_N GUYEN HOAI BAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.81018		100.000		054522.100924.121236.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi. Mong mua lu qua nhanh va nguoi dan duoc binh yen tro lai FT24254784091145
10/09/2024 5242.49446		500.000		MBVCB.6991665683.TA THI DIEM THUY chuyen tien.CT tu 1014162740 TA THI DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49449		1.000.000		MBVCB.6991660012.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0011004429583 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28113		200.000		0200970405091012123720241TZ8085962.28113 .121237.Vietcombank:0011001932418:dong bao tay nguyen gui loi dong vien den dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5241.49452		100.000		MBVCB.6991660207.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1016448017 TRAN VAN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49452		50.000		MBVCB.6991660987.NGUYEN MINH THUAN chuyen tien.CT tu 1036469942 NGUYEN MINH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53139		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7644788.20240910.66487644788-0582986937_P HAN THANH LY ANH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.49455		500.000		MBVCB.6991660659.Pham Son Dong ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0081000938151 PHAM THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.80660		500.000		255528.100924.121239.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sieu bao yagi 2024
10/09/2024 5218.81092		20.000		551723.100924.121238.em dang la hoc sinh khong co nhieu nhung day la tam long cua em goi toi moi nguoi dang khac phuc hau qua cua bao yagi de lai
10/09/2024 5389.28146		100.000		0200970422091012123720246LCB720275.28146 .121239.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.81099		2.000.000		381748.100924.001235.TRAN TRA MY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.28160		100.000		020097042209101212382024F0IR893467.28160. 121239.mong moi nguoi co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.49465		8.000.000		MBVCB.6991660939.NGUYEN VU HOAI VIET chuyen tien.CT tu 0491000021376 NGUYEN VU HOAI VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28185		200.000		0200970415091012124020245DgB856496.28185 .121240.Khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5219.80714		100.000		612466.100924.121231.DAO HUYEN MY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.27666		50.000		020097041509101212402024OoNp856954.2766 6.121240.TRAN THI NGOC HUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5078.47672		140.000		MBVCB.6991660686.Hoang Chau va Huong Giang ung ho dong bao vuot bao.CT tu 1038663132 HUYNH HOANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81188		5.000.000		255603.100924.121241.Kira mong moi nguoi binh an vuot qua con bao lu
10/09/2024 5387.28222		200.000		020097042209101212402024XUJK671946.2822 2.121241.DOAN VAN VU ung ho lu lut
10/09/2024 5017.81195		500.000		054860.100924.121240.Trinh TreMobile ung ho FT24254460453622
10/09/2024 5390.28245		300.000		020097041509101212422024vX5j857041.28245. 121242.chia se cung dong bao
10/09/2024 5017.81229		300.000		054930.100924.121241.ung ho dong bao lu lut FT24254887369028
10/09/2024 5388.28267		200.000		0200970422091012124120247NNM592012.2826 7.121242.Ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.80830		200.000		054883.100924.121241.Cuu tro lu lut FT24254852005721
10/09/2024 5215.81252		100.000		252049.100924.121242.IBFT Hien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.81257		300.000		502186.100924.121241.THANH TUYEN HA NAM CHUNG TAY HO TRO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5387.28288		100.000		020097041509101212432024slaz857069.28288.1 21243.VUONG THI THU VAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.81268		200.000		210721.100924.121242.Lien ung ho
10/09/2024 5390.27747		100.000		020097041509101212442024wXY4857087.2774 7.121244.PHAM THI KIM YEN chuyen tien
10/09/2024 5241.49490		300.000		MBVCB.6991654658.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0071001033591 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80938		1.000.000		055181.100924.121245.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254933483011
10/09/2024 5217.80964		500.000		971058.100924.121236.NGO VAN THI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81364		2.000.000		083182.100924.121245.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.49501		500.000		MBVCB.6991661611.HOANG QUOC TUAN chia se cung nguoi dan trong thien tai.CT tu 1040112222 HOANG QUOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80985		200.000		382037.100924.001247.Uyen Dinh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.27802		200.000		02009704220910121246202491OF238274.27802 .121239.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5216.82019		122.000		129252.100924.121248.ZP242540129252 240910000341721 Em xin gui toi cho moi nguoi . CINDDYBRAND
10/09/2024 5220.81403		300.000		788477.100924.121247.Ung ho
10/09/2024 5212.82025		30.000		502209.100924.121246.Nguyen Huynh Ngan
10/09/2024 5389.28429		500.000		0200970415091012124820242g7c857636.28429. 121240.TRAN THI THUONG THUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.27851		500.000		020097042209101212482024Y005920012.27851. 121249.LE THI HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.81460		200.000		648168.100924.121249.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.28466		3.000.000		020097040509101212492024CBS1086518.28466 .121249.Vietcombank:0011001932418:quen gop cuu tro dot bao yagi
10/09/2024 5219.82097		100.000		252900.100924.121249.IBFT .
10/09/2024 5189.27860		200.000		020097042209101212482024OC6G981046.2786 0.121250.Quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi
10/09/2024 5017.81479		100.000		613017.100924.121242.BUI THANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.82114		1.000.000		612710.100924.121238.ung ho ba con khac phuc thiet hai sau lu
10/09/2024 5213.82118		200.000		055572.100924.121249.ho tro dong bao vung lu lut FT24254497781403
10/09/2024 5219.82121		200.000		255806.100924.121250.NGUYEN VAN TRONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu yagi
10/09/2024 5214.82124		500.000		611864.100924.121238.chung tay ho tro vung lu
10/09/2024 5212.82134		100.000		241116.100924.121249.PHAN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.81572		50.000		518879.100924.121252.HUYNH THI KIM THU chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.27920		100.000		020097042209101212512024SK7T239423.27920 .121253.hanh mai
10/09/2024 5213.81589		87.000		613217.100924.121248.NGUYEN HOANG HAI Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.49535		200.000		MBVCB.6991662086.Cuu tro dong bao.CT tu 1026595402 NGUYEN BUI HONG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49538		500.000		MBVCB.6991667611.Cong ty Nextgen ung ho dong bao.CT tu 0351001115568 DANG THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49541		500.000		MBVCB.6991666658.ung ho ba con dang bi bao lu.CT tu 1014562435 LE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27961		200.000		020097041509101212552024IT6t857791.27961.1 21255.Pho Ban thanh pho Vinh ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.49547		100.000		MBVCB.6991662525.Ung ho Dong bao.CT tu 0121000853124 NGUYEN VU THIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81655		2.000.000		100963.100924.121255.VIET NAM OI CO LEN-100924-12:12:55 100963

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.81659		500.000		055856.100924.121253.TRAN THI HUONG GIANG ung ho khac phuc Bao Yagi FT24254809900781
10/09/2024 5219.81687		200.000		614083.100924.121249.gui 1 it tam long den mien bac
10/09/2024 5390.28669		500.000		020097042209101212552024G2J1686556.28669. 121257.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.29040		500.000		020097040509101212582024J6IX086932.29040. 121250.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5209.82396		200.000		056035.100924.121256.CHUNG THI NGOC QUYEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254857204576
10/09/2024 5242.49574		100.000		MBVCB.6991667952.VO THI THANH XUAN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0071002108569 VO THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82503		200.000		613485.100924.121256.DIEP THI MAI TRAM Ho tro dong bao dang gap kho khan
10/09/2024 5214.82531		500.000		056328.100924.121300.NGUYEN BA TOI chuyen ung ho ba con mua bao FT24254705404524
10/09/2024 5387.29105		50.000		02009704220910121259202432VE108785.29105. 121252.AN NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5242.49582		500.000		MBVCB.6991667040.DANG THI NHAM chuyen tien UNG HO DONG BAO.CT tu 0831000013126 DANG THI NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82619		300.000		101113.100924.121406.UNG HO CHO DONG BAO TRONG DOT BAO YAGI-100924-12:13:02 101113
10/09/2024 5219.82618		1.000.000		256139.100924.121302.Ung ho
10/09/2024 5239.49593		100.000		MBVCB.6991668318.NGUYEN DIEU OANH ung ho dong bao khac phuc bao Yagi .CT tu 1024309455 NGUYEN DIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82659		2.000.000		172436.100924.121303.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.82667		500.000		056592.100924.121303.NGUYEN THI NGOC LAN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu FT24254100281565
10/09/2024 5242.49601		500.000		MBVCB.6991663565.Mien Bac co len.CT tu 1020333540 NGUYEN MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.82706		500.000		056676.100924.121304.Ung ho dong bao lu lut FT24254333013914
10/09/2024 5212.82716		200.000		382489.100924.001305.Vanthicamtien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.83061		100.000		101251.100924.121308.UNG HO DONG BAO NOI LU LUT. EM YEU VIET NAM LAM A. -100924-12:13:07 101251
10/09/2024 5213.82831		100.000		056910.100924.121307.LE THI NGOC DIEP chuyen FT24254710010072
10/09/2024 5389.29264		2.000.000		020097042209101213072024RZ2N976796.2926 4.121300.PHAM TUAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.28971		300.000		020097040509101213082024EW94087367.2897 1.121308.Vietcombank:0011001932418:quyen gop cuu tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5390.29293		500.000		020097041509101213102024dqKE858101.29293 .121310.TRAN VAN TUONG ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5215.82908		100.000		057060.100924.121309.Fan Ninh Duong Story ung ho khac phuc thiet hai bao lu Yagi FT24254762340951
10/09/2024 5389.29317		500.000		020097042209101213102024DUSE562279.2931 7.121311.Mot chut tam long gui den ba con vung bao lu. Mong tat ca moi nguoi binh an.
10/09/2024 5389.30040		100.000		020097041509101213112024XdLj858608.30040. 121311.cua it long nhieu (ung ho dong bao)
10/09/2024 5218.83187		100.000		101319.100924.121311.BAO SO 3 YAGI-100924-12:13:11 101319
10/09/2024 5389.30064		200.000		020097041509101213122024vCcs858623.30064. 121312.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu cac tinh phía Bac
10/09/2024 5217.83207		200.000		101351.100924.121314.HO TRO NAN NHAN BAO YAGI-100924-12:13:12 101351
10/09/2024 5218.84004		19.389		554438.100924.121312.NGUYEN THI DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.84006		150.000		086434.100924.121312.mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.49649		500.000		MBVCB.6991664191.ung ho mien lu.CT tu 1016390963 TRAN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.29361		50.000		020097041509101213132024c9ft858651.29361.1 21305.giup do nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5219.84035		1.000.000		057309.100924.121312.Gui chut tam long cho nguoi dan chiu thiet hai boi bao Yagi FT24254010810208
10/09/2024 5217.84061		100.000		057387.100924.121313.TRAN THU UYEN uh khac phuc hau qua FT24254151846342

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.84058		2.000.000		057359.100924.121313.Ung ho ba con lu lut FT24254264029476
10/09/2024 5240.49656		90.000		MBVCB.6991669053.chuyen tien giup dong bao vuot qua mua lu.CT tu 1045942691 LE QUANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83290		10.000		614745.100924.121310.DUONG DUC TOAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.83291		100.000		057299.100924.121312.Nguyen Anh Tu ung ho ho tro khac phuc bao so 3 YAGI FT24254350916603
10/09/2024 5212.84087		400.000		614789.100924.121311.Ung ho ba con chong bao lu
10/09/2024 5389.30159		50.000		020097042209101213142024XGR0938128.3015 9.121315.ung ho db lu lut
10/09/2024 5161.53348		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7729262.20240910.66487729262-0332610697_U ng ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.30178		500.000		0200970415091012131620249Aer858273.30178. 121316.NGUYEN PHUC THIEN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.30189		100.000		02009704220910121315202445C1943621.30189. 121316.Mot chut tam long nho gui toi nhưng ba con chiu anh huong con bao so 3 .
10/09/2024 5219.84172		500.000		614684.100924.121307.PHAM THI THU HANG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.49674		20.000		MBVCB.6991664602.Cua it long nhieu chuc mn binh an.CT tu 9867053577 NGUYEN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83391		33.660		057543.100924.121315.NGUYEN MY LINH chuyen FT24254248100033
10/09/2024 5078.47892		200.000		MBVCB.6991669155.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0301000406901 NGUYEN THI HUE toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.49660		200.000		MBVCB.6991663720.NGUYEN THI MY PHUONG chuyen tien.CT tu 0601000551029 NGUYEN THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83416		500.000		057596.100924.121316.LUONG THI THANH THAO chuyen FT24254912200310
10/09/2024 5387.30249		200.000		020097042209101213182024DRBK730985.3024 9.121259.DO DINH TUONG ung ho ba con
10/09/2024 5390.30259		300.000		020097042209101213182024LWFE622475.3025 9.121319.NGUYEN NGOC HUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.29488		100.000		020097042209101213182024HKTX830242.2948 8.121319.Sinh vien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.29490		2.000.000		020097042209101213182024YI9G369141.29490. 121259.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5387.30275		500.000		020097041509101213202024feKN858368.30275 .121320.Cty Luat NGHINH PHONG chia se kho khan cung dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5240.49686		500.000		MBVCB.6991663546.xin quyen gop khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0171003490106 NGUYEN HUU LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49687		200.000		MBVCB.6991669426.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0061001167687 PHAM THI KHANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30280		200.000		020097041509101213202024Mvvr858374.30280 .121312.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5217.84328		200.000		614924.100924.121316.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5241.49694		300.000		MBVCB.6991664888.NGUYEN THI KIEU DIEM chuyen tien.CT tu 0301000410094 NGUYEN THI KIEU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49699		200.000		MBVCB.6991662218.CHOC DAU HA ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0121000888494 CHOC DAU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30330		200.000		02009704220910121321024KFCX793015.3033 0.121322.NGUYEN THAI HOA chuyen tien
10/09/2024 5241.49705		200.000		MBVCB.6991669899.ung ho dong bao.CT tu 0051000504460 CHUNG NGUYEN BICH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.47940		200.000		MBVCB.6991675250.ung ho dong bao.CT tu 1042480324 TRUONG THUY KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.84404		50.000.000		101537.100924.121405.HH KHANH VAN QUYEN GOP CUU TRO BA CON SAU BAO YAGI VA LU LUT.-100924-12:13:22 101537
10/09/2024 5220.83588		10.000		256737.100924.121323.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5240.49711		300.000		MBVCB.6991675527.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1036441569 PHAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.47948		20.000		MBVCB.6991675371.NGUYEN THI TU VY chuyen tien.CT tu 1040130611 NGUYEN THI TU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83603		100.000		058132.100924.121323.DOAN THI NHAN chuyen FT24254901831940
10/09/2024 5390.30400		200.000		0200970405091012132520244B9Q088116.30400 .121325.Vietcombank:0011001932418:PHAM LE HUYEN TRINH chuyen tien
10/09/2024 5239.49716		100.000		MBVCB.6991675201.xin gop mot chut suc nho trong dot bao Yagi.CT tu 1048676220 TUONG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84495		100.000		615182.100924.121317.Ung ho cac Tinh TP bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5215.83638		1.000.000		615255.100924.121319.QUYNH DIEM tu Quang Ngai, GUI HO TRO VUNG ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5214.84522		100.000		616091.100924.121321.DUONG THI BINH Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5240.49727		200.000		MBVCB.6991675675.TRAN PHUONG UYEN ung ho dong bao.CT tu 0301000409600 TRAN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84548		350.000		058317.100924.121326.Ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao lu FT24254846917377
10/09/2024 5220.84573		100.000		101695.100924.121326.DUONG THI KIM NGAN chuyen khoan-100924-12:13:25 101695
10/09/2024 5213.83696		100.000		132253.100924.121324.ZP242540132253 240910000336808 Ung ho nan nhan bao so 3
10/09/2024 5217.84576		300.000		615321.100924.121321.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.49736		2.000.000		MBVCB.6991675884.NGUYEN DUY HIEU chuyen tien ho tro.CT tu 0021001567846 NGUYEN DUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84611		200.000		616158.100924.121323.HOANG THI THU HUE Chuyen tien
10/09/2024 5241.49740		200.000		MBVCB.6991675823.NGUYEN THI CAM GIANG chuyen tien.CT tu 0631000501507 NGUYEN THI CAM GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83757		100.000		256870.100924.121329.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.29729		200.000		020097042209101213292024W4WY436609.297 29.121330.NGUYEN MAI CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.49749		200.000		MBVCB.6991664096.DINH HUYEN TRANG chung tay cung ba con vung bao lu.CT tu 1014541363 DINH THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.83809		500.000		088271.100924.121329.Ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5078.47991		300.000		MBVCB.6991669755.NGUYEN THI THAO VAN chuyen tien.CT tu 0301000410192 NGUYEN THI THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.26128		500.000		SHGD:12869951.DD:240910.BO:NGUYEN THI KIM NHUNG.Remark:Vietcombank;0011001932418 ;NGUYEN THI KIM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.47995		200.000		MBVCB.6991675737.Tuyen thu BAC Kimsensei ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1033759247 TRAN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29762		1.000.000		020097042209101213312024U2EP840845.29762 .121323.LE VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.53449		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7731105.20240910.66487731105-0325796197_ Mong ba con mau chong vuot qua con bao Con mong mn binh an
10/09/2024 5216.84753		200.000		101796.100924.121332.GOP CHUT SUC NHO HO TRO BA CON VUNG THIEN TAI-100924-12:13:31 101796
10/09/2024 5216.84764		26.000		616144.100924.121322.NGUYEN TU ANH ung ho mien trung chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.83870		100.000		058798.100924.121332.NGUYEN THI PHUONG LY FT24254008032070
10/09/2024 5219.83887		500.000		101845.100924.121333.LE THI LIEN UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI MONG SOM TOI TAY NGUOI DAN-100924-12:13:33 101845
10/09/2024 5242.49765		100.000		MBVCB.6991676267.Pham Thi Quynh Huong ung ho mien Bac chong lu 2024.CT tu 0341006886008 PHAM THI QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49763		2.000.000		MBVCB.6991675929.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien ung ho bao YAGI.CT tu 0281000515323 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.49768		100.000		MBVCB.6991670516.PHAM LE THANH CHUC chuyen tien.CT tu 1025257149 PHAM LE THANH CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49770		200.000		MBVCB.6991676421.LE VINH HUNG chuyen tien.CT tu 1036721811 LE VINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84842		300.000		256973.100924.121335.KHUAT MINH TUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5245.49772		1.000.000		MBVCB.6991669717.Ung ho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 1047680581 PHAM HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.49773		300.000		MBVCB.6991670704.NGUYEN PHUONG DUY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0011002693221 NGUYEN PHUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49774		1.000.000		MBVCB.6991664808.gia dinh con chau ong truong xuan cao xin ung ho.CT tu 0021000734414 TRUONG CAO SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83959		500.000		197762.100924.121326.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.53456		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7181968.20240910.66487181968-0899750413
10/09/2024 5213.85026		15.000		523006.100924.121337.PHAM DUY AN chuyen tien
10/09/2024 5241.49791		100.000		MBVCB.6991670547.NGUYEN THI THU OANH chuyen tien giup dong bao MB.CT tu 0111001258255 NGUYEN THI THU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85048		150.000		616641.100924.121336.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.49796		200.000		MBVCB.6991676809.UNG HO DONG BAO.CT tu 0531002527764 PHAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49799		500.000		MBVCB.6991676910.VIETNAM CO LEN.CT tu 0371000453277 BUI HUU DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30742		80.000		0200970422091012133820247KO2749864.30742 .121339.mot chut tam long gui den dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.86054		1.000.000		101973.100924.121443.XIN GOP MOT CHUT CHIA SE VOI DONG BAO MIEN BAC-100924-12:13:39 101973
10/09/2024 5212.86073		500.000		383284.100924.001340.Gd Luca ung ho dong bao bi anh huong Yagi
10/09/2024 5217.85122		1.000.000		598897.100924.121341.gui ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.30795		50.000		0200970405091012134120245IJX088827.30795.121341.Vietcombank:0011001932418:NINH THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.85120		200.000		059214.100924.121337.NGUYEN THI PHUONG gui chut tam long toi nguoi dan vung bao lu mong mn binh an FT24254270594735
10/09/2024 5215.85137		100.000		089758.100924.121340.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5215.86117		500.000		059305.100924.121338.ung ho khac phuc bao yagi FT24254052382848
10/09/2024 5216.86122		100.000		059354.100924.121339.Ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24254614016741
10/09/2024 5017.86132		300.000		059332.100924.121338.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254232639809
10/09/2024 5240.49815		200.000		MBVCB.6991671114.Dong gop cuu tro va khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0551000246742 NGUYEN THI THUC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85189		100.000		257181.100924.121342.VU THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5243.49817		50.000		MBVCB.6991677348.Em xin cam on trung uong cuu tro a. Em mong moi nguoi deu binh an a.CT tu 1032429822 NGUYEN THI MAI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31009		300.000		020097042209101213422024T505940735.31009.121344.LUC THUY LAN UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC BAO YAGY
10/09/2024 5242.49824		200.000		MBVCB.6991671310.Doi chuyen Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu.CT tu 0731000707977 NGUYEN THI DOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30872		50.000		020097042209101213442024YVH4838685.3087 2.121345.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.85267		5.000.000		059683.100924.121343.Quokka EC ung ho dong bao lu lut FT24254901833399
10/09/2024 5213.85271		100.000		059702.100924.121343.HOANG THI NGOC ANH ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254113761008

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.31045		50.000		020097042209101213442024F33G937970.31045. 121345.KHUONG TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.31050		200.000		020097042209101213452024OHB5544563.3105 0.121337.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.31066		1.500.000		020097042209101213452024O514738537.31066. 121346.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.85339		10.000.000		616691.100924.121338.Gia dinh NVA xin duoc ho tro cong tac khoi phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5390.31073		200.000		020097041509101213462024eWRP859746.3107 3.121346.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.49842		200.000		MBVCB.6991677615.VO QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1032953280 VO QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.85383		50.000		249139.100924.121346.UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI
10/09/2024 5390.31131		100.000		020097042209101213482024XOTT321252.3113 1.121349.cuu tro lu
10/09/2024 5214.86433		100.000		617136.100924.121344.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.85432		200.000		060069.100924.121348.PHAM CAO PHONG xin chia se khac phuc bao Yagi FT24254000480072
10/09/2024 5243.49854		200.000		MBVCB.6991671893.LE THI NGOC TRANG chuyen tien.CT tu 0011004439402 LE THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31148		300.000		020097041509101213502024ZU0W859807.3114 8.121350.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.48116		200.000		MBVCB.6991677979.DAM THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0821000030657 DAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53578		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7735603.20240910.66487735603-0904435833_N GUYEN THI THANH HAI chuyen tien UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5218.85507		1.000.000		060239.100924.121351.NGUYEN HUU NGOC ung ho quy cuu tro lu lut mien bac FT24254311904038
10/09/2024 5209.85536		200.000		617203.100924.121346.HOANG NGOC HUYNH ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai lu lut
10/09/2024 5078.48133		200.000		MBVCB.6991671712.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien ung ho bao lu Mien Bac .CT tu 1036699173 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.86567		1.000.000		060341.100924.121352.ung ho bao lu Yagi FT24254022292503
10/09/2024 5216.85549		200.000		383632.100924.001352.Chau gop goi mi tom. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.49874		100.000		MBVCB.6991678372.THAN THI THANH THANH chuyen tien.CT tu 0731000736943 THAN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86583		24.000.000		615261.100924.121319.gd Khanh Linh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.32104		300.000		020097041509101213542024n4li860180.32104.1 21334.mot chut tam long nho gui den ba con vung thien tai
10/09/2024 5161.53594		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6057653.20240910.66486057653-0388912785_T ien ung ho khac phu hau qua Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.31246		100.000		020097041509101213542024HTVh860183.3124 6.121355.TRINH THI LY chuyen tien
10/09/2024 5212.85631		1.000.000		060496.100924.121354.mong moi nguoi dc binh an qua con bao FT24254782598764
10/09/2024 5389.32124		200.000		0200970405091012135520247IEC089445.32124. 121355.Vietcombank:0011001932418:cuo it long nhieu mong moi nguoi vuot qua kho khan hien tai
10/09/2024 5217.85633		200.000		060521.100924.121354.Ung ho cuu tro bao yagi FT24254997002762
10/09/2024 5241.49893		100.000		MBVCB.6991672323.ung ho dong bao.CT tu 0851000039042 TRAN HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.49894		200.000		MBVCB.6991678875.quyen gop khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0171003482552 TRINH THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31282		200.000		020097042209101213552024NGSC542275.3128 2.121357.LE THI VI chuyen tien
10/09/2024 5245.49902		1.000.000		MBVCB.6991678951.Xin gui chut tam long se chia cung dong bao gap bao lu mien bac.CT tu 9985642394 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.85713		200.000		060724.100924.121357.Ung ho cuu tro bao yagi FT24254680113146
10/09/2024 5239.49904		2.027		MBVCB.6991678780.ung ho.CT tu 1049391962 NGUYEN BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.85730		100.000		617498.100924.121354.ung ho ng dan vung bao lu
10/09/2024 5239.49909		200.000		MBVCB.6991679013.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1024925312 HOANG THI MAI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.85754		300.000		060828.100924.121358.HO NGOC LUONG ck cuu tro vung lu lut FT24254264031897
10/09/2024 5215.85763		100.000		618078.100924.121351.CHU THI THUY DUNG cau mong ca nuoc binh an
10/09/2024 5189.31354		300.000		020097042209101213592024Z1OM534832.3135 4.121400.ung do cong tac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5245.49916		100.000		MBVCB.6991672574.CHUC MOI NGUOI SOM VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 9868588526 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32270		500.000		020097041509101214012024Q0DN860354.3227 0.121401.Ung ho dong bao gap thien tai bao Yagi
10/09/2024 5244.49926		100.000		MBVCB.6991679019.NGUYEN THI MO chuyen tien.CT tu 1035169061 NGUYEN THI MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.49929		5.000.000		MBVCB.6991668894.Chia se cung dong bao dang chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 0471000336384 PHAM THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85863		500.000		061024.100924.121400.gui den ba con vung lu FT24254611602130
10/09/2024 5387.31410		100.000		020097040509101214032024VKQA089814.3141 0.121403.Vietcombank:0011001932418:PHAM HONG MINH dong gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5243.49932		100.000		MBVCB.6991678739.gop phan nho vao quy cuu tro khac phuc nao Yagi.CT tu 0181003347644 PHAM THI TU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32320		100.000		020097042209101214022024O5SI658221.32320. 121343.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.32322		200.000		020097042209101214022024Q9BI436970.32322. 121343.ung ho mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5218.85892		100.000		525721.100924.121403.Le Thi Lan truong mam non do dinh thien xa Phu Nghia huyen lac Thuy tinh Hoa Binh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.49935		100.000		MBVCB.6991679627.mong ba con som vuot qua kho khan nay.CT tu 0081001257470 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.49937		1.000.000		MBVCB.6991672257.HOANG HUONG LY transfer ung ho khac phuc hau qua thien tai bao so 3.CT tu 2814588389 HOANG HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31493		200.000		020097042209101214062024U1BD653325.3149 3.121407.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.49955		500.000		MBVCB.6991673117.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0161001719186 LE VAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53705		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7738008.20240910.66487738008-0941673351_D UONG THI THUY DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.32424		100.000		020097042209101214062024U4P9301887.32424 .121407.NGUYEN TRAN HA MY chuyen tien
10/09/2024 5136.74068		5.000.000		MBBIZ6019674068.HO KINH DOANH TNA chuyen tien
10/09/2024 5216.86996		3.000.000		061178.100924.121402.Gd Quang Hung, Tra My gui chut tam long cho ba con khac phuc thiet hai do bao Yagi FT24254189123001
10/09/2024 5213.87009		200.000		255738.100924.121405.IBFT ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.85961		100.000		257814.100924.121406.LA HOANG KY chuyen tien
10/09/2024 5189.32467		200.000		020097042209101214072024KY6M804624.3246 7.121408.Cam on
10/09/2024 5219.87037		200.000		061262.100924.121403.Ung ho giup khac phuc bao so 3 FT24254830344730
10/09/2024 5214.85983		200.000		383988.100924.001407.Ung ho cuu tro va khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.31541		300.000		020097042209101214082024K5U6828826.31541 .121409.Bich Tram ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.87073		20.000		617706.100924.121400.NGUYEN THU HIEN mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5244.49969		100.000		MBVCB.6991680211.ung ho thien tai.CT tu 1026489162 DOAN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87112		415.000		617711.100924.121400.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.87149		1.000.000		384056.100924.001408.Nem Duyen Tuan - Bien Hai Tien ung ho nguoi dan vung lu bao Yagi
10/09/2024 5219.87168		45.000		173425.100924.121407.Tran Anh Ky chuyen tien
10/09/2024 5218.87175		200.000		617693.100924.121400.NGUYEN THI TRUC LY Chuyen tien ung ho ho tro khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5389.31608		500.000		020097042209101214102024CUKV464162.3160 8.121411.Ho tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5215.87182		500.000		061638.100924.121408.Ung ho ba con cac tinh bao lu FT24254230328468
10/09/2024 5389.32565		1.000.000		0200970422091012141120244LLQ554360.32565 .121412.LE THI TRANG ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.87246		100.000		092139.100924.121410.VU LE UYEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5243.49988		200.000		MBVCB.6991680295.ung ho cuu tro.CT tu 0351000893042 VU TIEN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.49990		300.000		MBVCB.6991680502.TRAN THU UYEN chuyen tien.CT tu 1022712342 TRAN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.49994		1.000.000		MBVCB.6991673677.VU THI MAI ANH chuyen tien.CT tu 9969822018 VU THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87344		100.000		102728.100924.121414.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-12:14:13 102728
10/09/2024 5214.88239		200.000		258053.100924.121414.HOANG PHUONG ANH ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5189.31695		200.000		020097042209101214142024ZQ9R100869.3169 5.121415.Em Hoang Van Hoan Phu Tho Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi
10/09/2024 5212.88265		500.000		061963.100924.121413.GIANG PHUONG THAO chuyen FT24254675859308
10/09/2024 5218.87399		500.000		617938.100924.121407.MAI THI NGOC HA Chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.87452		20.000.000		062200.100924.121416.Nha Chaiko ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254222004309
10/09/2024 5243.50008		100.000		MBVCB.6991679798.Ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 0881000472437 PHAM THI HUONG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.88322		50.000		062239.100924.121416.Ho tro vung lu FT24254796107953
10/09/2024 5218.88328		200.000		091516.100924.121416.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5219.88325		200.000		091522.100924.121417.Ba con co len
10/09/2024 5239.50010		100.000		MBVCB.6991680876.mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0781000423315 LE THI NGOC OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31745		200.000		020097041509101214172024R3qB861237.31745 .121418.LAM MY Y chuyen tien cuu tro ba con mien Bac
10/09/2024 5389.32698		1.000.000		020097042209101214172024BR3I791148.32698. 121418.THU HOAI ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.32703		500.000		020097041509101214182024RsJR860851.32703. 121410.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.87504		200.000		062330.100924.121418.Cua it long nhieu con xin gui mot chut de ung ho nguoi dan a FT24254238238016
10/09/2024 5219.87529		500.000		258171.100924.121419.chau linh doi cs qlhc ve ttxh cong an quan hoan kiem ung ho ng dan bi lu lut
10/09/2024 5241.50019		200.000		MBVCB.6991680856.VU THI THUY chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0081001227227 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88385		10.000.000		062417.100924.121419.DAO QUYNH ANH ck FT24254796108015
10/09/2024 5219.88388		100.000		092566.100924.121418.Fan cua ZeeNuNew ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5209.87589		1.092.000		792303.100924.121420.Thi Phuong LA ct Ban Cuu Tro TW Mat Tran To Quoc VN
10/09/2024 5213.87588		50.000		618796.100924.121415.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.87594		200.000		173547.100924.121420.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.88423		100.000		062510.100924.121420.NGUYEN TRUONG THINH hoc sinh 12a6 ungho chia se nhung hoan canh kho khan tuy it nhung mong se phu duoc mot chut nao do mong tat ca binh an FT24254936588528
10/09/2024 5189.32767		1.000.000		020097042209101214202024VP68807680.32767. 121401.chut tam long toi ba con vung lu
10/09/2024 5216.87673		100.000		469607.100924.121421.ISL20240910121414706- mong moi nguoi binh an cung nhau vuot qua
10/09/2024 5217.87675		100.000		062672.100924.121422.NGUYEN THI THANH TRUC FT24254878380695

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.32792		200.000		020097042209101214212024KZDL804415.3279 2.121422.ung ho dong bao dot lu so 3 yagi
10/09/2024 5017.88488		1.000.000		062687.100924.121422.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi anh huong bao Yagi FT24254301083113
10/09/2024 5215.87700		100.000		093764.100924.121422.TRUONG BAO NGAN chuyen tien ho tro thien tai mien Bac
10/09/2024 5219.88502		10.000		527369.100924.121422.NGUYEN CUNG DAT gop chut chong bao
10/09/2024 5243.50044		50.000		MBVCB.6991674229.Ung Banh Chung Store co chut tam long gui nguoi vung lu quet.CT tu 0831000054150 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50048		150.000		MBVCB.6991680846.VIETNAMCOLEN.CT tu 0221000049941 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88529		1.000.000		102994.100924.121424.NGO HUU PHUC CHUYEN KHOAN CHUNG TAY UNG HO BA CON MIEN BAO LU-100924-12:14:24 102994
10/09/2024 5389.31864		200.000		020097042209101214232024SBHC242141.3186 4.121424.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.32830		100.000		020097042209101214232024665B388132.32830. 121424.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.31869		1.000.000		02009704220910121424202411KO258987.31869 .121425.Ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.31891		300.000		020097041509101214262024HAGF861409.3189 1.121426.DINH TRAN THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.50061		300.000		MBVCB.6991681601.Chau xin gui ho tro co chu anh huong bao.CT tu 0261003485638 LUONG THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.87779		100.000		062921.100924.121425.NGOC DIEP UNG HO KHAC PHUC BAO LU FT24254022295023
10/09/2024 5218.88601		500.000		103062.100924.121426.TRAN THI DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-12:14:26 103062
10/09/2024 5387.32890		200.000		020097041509101214272024vS6s861445.32890. 121427.DANG TAN LOC Chuyen tien
10/09/2024 5218.88638		30.000		618940.100924.121418.HUYNH NHU NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5240.50072		200.000		MBVCB.6991674847.DONG THI HUONG ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1049092372 DONG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.88621		100.000		173598.100924.121427.Le Trung Bao ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.31974		100.000		020097041509101214302024O6x5862019.31974. 121422.PHAM THI PHUONG TRANG chuyen tien ung ho cac tinh Mien Bac thiet hai bao lu
10/09/2024 5240.50086		500.000		MBVCB.6991682529.NGUYEN ANH THU quyen gop tien bao lu yagi.CT tu 1021657168 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31980		200.000		020097042209101214302024X2Q4580266.31980 .121422.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.32977		500.000		0200970415091012143120246SzX861568.32977. 121423.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.88649		100.000		258385.100924.121428.Chuc moi nguoi luon duoc binh an a
10/09/2024 5017.87856		10.000		076596.100924.121431.NGUYEN THI MAY chuyen tien
10/09/2024 5209.88661		100.000		944656.100924.121418.PHAM THI NGOC KHANH chuyen khoan ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5215.88669		100.000		063076.100924.121427.LE ANH QUAN chuyen FT24254857200399
10/09/2024 5388.34010		300.000		0200970422091012143220249YLA788356.3401 0.121433.NGUYEN VAN THIEN ung ho dong bao bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.87986		200.000		094077.100924.121429.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.88755		225.000		063364.100924.121431.Mong nhan dan som vuot qua thien tai FT24254830346849
10/09/2024 5214.89048		1.000.000		063402.100924.121432.TRAN LAN TRUONG CHUYEN TIEN UNG HO BA CON FT24254900011696
10/09/2024 5189.34059		200.000		02009704050910121434202490J3091080.34059. 121435.Vietcombank:0011001932418:LE THI DAU chuyen tien
10/09/2024 5244.50107		100.000		MBVCB.6991682744.cua it long nhieu. mong ba con binh an .CT tu 1043248147 LE THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34099		200.000		0200970415091012143620240NkO862164.34099 .121436.VU THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.34103		200.000		020097041509101214362024bok0862167.34103. 121436.HOANG THI HOA gop chut tam long den dong bao lu lut
10/09/2024 5219.88919		5.000.000		620295.100924.121429.DINH THI THUY TRANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.89201		500.000		103303.100924.121437.TRUONG THI KIM GIANG chuyen khoan-100924-12:14:37 103303
10/09/2024 5239.50126		300.000		MBVCB.6991685529.ho tro khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0381000557448 DAM TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33136		100.000		020097042209101214372024CN3N588736.3313 6.121438.NGUYEN THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5215.89222		100.000		210862.100924.121438.mong mien bac som vuot qua kho khan, mien nam luon huong ve mien bac
10/09/2024 5220.88961		500.000		094442.100924.121436.Le Thi Nguyet Nga ung ho khac phuc lu dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.89247		1.000.000		620293.100924.121429.Cty Thanh Loi ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.50132		200.000		MBVCB.6991674838.VU THI MINH DUNG chuyen tien.CT tu 1015781076 VU THI MINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88994		200.000		502711.100924.121435.Cuu tro bao lu
10/09/2024 5239.50135		100.000		MBVCB.6991685176.NGUYEN THI MAI LAN chuyen tien.CT tu 9973214642 NGUYEN THI MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34161		200.000		020097042209101214392024ORTL405579.3416 1.121440.Huynh Tan Trien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.89309		500.000		210864.100924.121439.ung ho nguoi dan bi lu luc o lao cai
10/09/2024 5212.89310		100.000		447680.100924.121440.Thanh Tuyen gui chut long nho toi ba con co bac a.
10/09/2024 5389.33189		200.000		020097042209101214392024R4MX641544.3318 9.121440.DO PHUONG THAO ung ho UBTW MTTQ khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.89340		200.000		094753.100924.121440.Nguyen Thanh Tam ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.50148		200.000		MBVCB.6991682896.3ae ung ho dong bao chui thiet hai sau bao so 3.CT tu 0711000280747 NGUYEN DUY THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53874		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7793195.20240910.66487793195-0967071600_C au mong moi chuyen se som vuot qua moi nguoi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50149		50.000		MBVCB.6991676808.NGUYEN HUU PHAN chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1019067893 NGUYEN HUU PHAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53891		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7047497.20240910.66487047497-0947939793_U ng ho ba con mien bac
10/09/2024 5240.50153		1.000.000		MBVCB.6991683523.PHAM THI HUYEN DIEU - Mien Bac co len!!!.CT tu 0031000306514 PHAM THI HUYEN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.48464		200.000		MBVCB.6991683327.do anh huong cua bao Yagi ngay 7 t9.CT tu 0141000808952 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5078.48465		100.000		MBVCB.6991681710.ung ho ba con khac phuc bao Yagi. Cua it long nhieu.CT tu 1013990756 LE MAI BAO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89504		300.000		174269.100924.121444.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5017.90191		1.000.000		129739.100924.121444.con Gui Cho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5240.50175		100.000		MBVCB.6991685742.Cua it long nhieu gui ba con vung bao.CT tu 1040111508 NGUYEN THI NGOC MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50176		200.000		MBVCB.6991684374.NGUYEN THI DIEM ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1026698923 NGUYEN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.53897		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7028432.20240910.66487028432-0528592370_V U HOANG GIA KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.53924		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7519337.20240910.66487519337-0931890738_U ng ho dong bao vuot qua anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.34351		500.000		0200970405091012144720244HQB091524.3435 1.121447.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI XUAN HANH chuyen tienUH dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.90258		200.000		572361.100924.121438.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.90282		20.000.000		258915.100924.121448.Shop Me Rofi ung ho nguoi dan vung bao phia Bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.89637		300.000		621224.100924.121444.Ung Ho Dong Bao Do Bao Yagi gay ra
10/09/2024 5078.48496		100.000		MBVCB.6991682119.NGO NGOC TUYEN chuyen tien.CT tu 1024849833 NGO NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89644		1.000.000		358908.100924.121448.Thanh Huyen ung ho dong bao
10/09/2024 5212.90335		300.000		064705.100924.121449.Ung ho dong bao FT24254000669685
10/09/2024 5390.34426		1.000.000		020097040509101214502024OSMC091656.3442 6.121450.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY TRAM ANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.89719		200.000		064688.100924.121448.NGUYEN THI DIEM THANH chuyen FT24254120489039
10/09/2024 5217.90349		10.000		562282.100924.121449.TRAN THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5243.50206		200.000		MBVCB.6991681772.ung ho bao so 3 .CT tu 0561000579125 HOANG NGOC DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50205		1.000.000		MBVCB.6991686197.TRAN NGOC YEN NHI chuyen tien.CT tu 1015719559 TRAN NGOC YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89756		2.000		621305.100924.121446.PHAM THI THUY TRANG Chuyen tien tuoi nho viec nho
10/09/2024 5161.53913		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7794923.20240910.66487794923-0353722256_V U NGOC NGUYET HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.50212		100.000		MBVCB.6991684365.Ho tro bao so 3 yagi.CT tu 1029962714 TRAN VAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90417		300.000		447730.100924.121453.ung ho ba con vung bi thien tai
10/09/2024 5189.34526		200.000		020097041509101214532024SN66862519.34526 .121453.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.50219		1.000.000		MBVCB.6991685304.mong moi nguoi binh an.CT tu 9352000207 HOANG THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89840		100.000		257721.100924.121452.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.89855		100.000		065010.100924.121453.ung ho cac tinh bao lu FT24254025820537

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.50223		100.000		MBVCB.6991684277.TRAN MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0541000269699 TRAN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89937		20.000		530158.100924.121454.AN THI THAO chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5239.50234		3.000.000		MBVCB.6991686856.Team NhaPhuong chung tay khac phuc bao Yagi .CT tu 0101001192740 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50234		5.000.000		MBVCB.6991684931.gia dinh ung ho vung lu.CT tu 0761002367090 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89988		200.000		621517.100924.121452.TRUNG THANH, VU NAN ung ho ba con thiet hai do Yagi gay ra
10/09/2024 5213.90582		100.000		385316.100924.001457.Huong ve mien bac
10/09/2024 5240.50242		30.000		MBVCB.6991686982.NGUYEN MINH TRUNG chuyen tien.CT tu 1023287980 NGUYEN MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.90634		500.000		259199.100924.121459.NGUYEN THI NGOT ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5161.53992		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 6098227.20240910.66486098227-0374359658_U ng ho
10/09/2024 5242.50250		200.000		MBVCB.6991684298.Nguoi con mien Trung ung ho dong bao mien Bac chong lu, mong moi nguoi binh an.CT tu 0201000708776 NGUYEN THI MONG MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34693		100.000		0200970422091012145820240GWT645505.3469 3.121450.ung ho
10/09/2024 5388.34709		200.000		020097042209101214582024YFYA271095.3470 9.121459.Pham Ngoc Anh ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagicau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.48577		200.000		MBVCB.6991686598.PHAN THI CUC UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0381000338590 PHAN THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34724		164.000		020097042209101214592024X20W816487.3472 4.121451.VU CHI TUE chuyen tien
10/09/2024 5389.34738		100.000		020097042209101214592024WT1J983855.3473 8.121500.TRAN XUAN HUONG chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.48583		500.000		MBVCB.6991687165.NGUYEN THI TO LOAN chuyen tien.CT tu 1024959999 NGUYEN THI TO LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.50261		300.000		MBVCB.6991686588.TRAN THI THUY HANG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu T9/2024.CT tu 0841000015981 TRAN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34751		100.000		020097042209101215002024XLC1728484.34751 .121501.THACH THI HONG GAM chuyen tien
10/09/2024 5220.91227		500.000		258231.100924.121501.IBFT PHAN VU HONG NGOC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.91226		100.000		259284.100924.121502.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.90727		200.000		250159.100924.121501.BUI THI DIU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5017.91252		500.000		065685.100924.121501.cuu tro dong bao lu lut FT24254792995323
10/09/2024 5078.48599		100.000		MBVCB.6991687418.NGUYEN THI THUY chuyen tien .CT tu 0351001225213 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33578		50.000		020097042209101215012024P41M246645.3357 8.121503.Chu Mai
10/09/2024 5216.90758		100.000		531065.100924.121503.NDs mong mn binh an
10/09/2024 5017.91297		100.000		531139.100924.121503.UNG HO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5389.34817		500.000		020097041509101215042024EGCU862768.3481 7.121504.THUY DUONG chuyen tien ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5387.33612		200.000		0200970405091012150420244UE9092240.33612 .121444.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan bao so3
10/09/2024 5189.34829		1.000.000		0200970415091012150420244uqN863217.34829 .121444.NGUYEN BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.50281		100.000		MBVCB.6991686978.VU THU TRANG chuyen tien.CT tu 0711000294584 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91317		500.000		097714.100924.121503.Chung tay vi dong bao mien lu
10/09/2024 5215.90792		200.000		065843.100924.121504.Ung ho bao lut FT24254290817941
10/09/2024 5212.90811		200.000		065889.100924.121504.NGUYEN HOANG ANH chuyen FT24254270600228

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.34848		200.000		020097042209101215032024UNSF368145.3484 8.121505.ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5390.33633		300.000		020097041509101215052024Wsj5862804.33633 .121505.PHAM THI DUONG Chuyen tien giup do dong bao bao lu
10/09/2024 5216.91387		150.000		622283.100924.121500.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.90839		500.000		622257.100924.121459.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.34889		1.000.000		020097042209101215052024J1L1474146.34889. 121506.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5017.91423		300.000		066009.100924.121506.NGUYEN THI THU HOAI ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 FT24254112268160
10/09/2024 5219.91422		100.000		097020.100924.121506.Quynh Mai ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.91426		100.000		359003.100924.121506.ung ho
10/09/2024 5220.90857		300.000		097024.100924.121506.Tuy khong co nhieu tien nhung chau cung muon giup do dong bao
10/09/2024 5219.91463		3.000.000		097877.100924.121506.dong hanh cung dong bao bao Yagi
10/09/2024 5243.50301		200.000		MBVCB.6991687889.Ung ho dong bao cac tinh do bao so Yagi.CT tu 0021000467417 NGUYEN MY LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91485		500.000		066149.100924.121507.LE THI MAI ANH chuyen FT24254762349809
10/09/2024 5388.33701		200.000		0200970405091012150820240F42092440.33701. 121508.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5388.34967		200.000		020097040509101215092024GE6Q092482.34967 .121509.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.90932		100.000		066231.100924.121508.MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN FT24254429330076
10/09/2024 5209.90935		500.000		066225.100924.121508.NGUYEN THI TRUNG HIEU ung ho thiet hai do bao yagi FT24254301086615
10/09/2024 5216.90957		20.000		563881.100924.121510.LE NGUYEN TUONG VI chuyen tien ung ho nguoi dan tranh bao Yagi
10/09/2024 5242.50320		1.000.000		MBVCB.6991695903.tiem banh ca ung ho khac phuc hau bao yagi.CT tu 0251002750680 TO KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.33756		300.000		0200970422091012150920248BJH562798.33756 .121511.gia dinh Truan Mai dong gop nho cung dong bao chia se thiet hai do bao YAGI gay ra.
10/09/2024 5218.90961		1.000.000		241528.100924.121510.Ung ho nguoi dan bao lu tinh yen bai
10/09/2024 5389.33767		500.000		020097042209101215102024343P226809.33767. 121512.VUONG NGOC ANH ung ho ba con vung bao lu mong mn som binh an
10/09/2024 5242.50327		100.000		MBVCB.6991688084.ung ho bao lu ,mong ba con binh an .CT tu 0911000067857 LE THI THUY NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91628		300.000		622510.100924.121507.NGUYEN THI MINH Ung Ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5161.54083		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7797697.20240910.66487797697-0964699428_H o tro sau bao Yagi
10/09/2024 5388.33774		200.000		020097042209101215112024UH1B558574.3377 4.121512.VU THI LINH ung ho dong bao khac phuc bao lu. Cua it long nhieu mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.91661		500.000		259581.100924.121512.TRINH THI NGOC LINH cua it long nhieu mong mng binh an
10/09/2024 5390.33783		300.000		020097042209101215122024SNA2242834.3378 3.121513.NGUYEN THI LAP mot chut tam long mong ba con minh binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.35070		1.000.000		020097042209101215122024RKVY777363.3507 0.121513.ung ho lu lut cho ba con
10/09/2024 5243.50334		3.000.000		MBVCB.6991696350.Ung ho mien bac.CT tu 0071001132662 BUI XUAN LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35106		914.000		020097042209101215132024P5TH717703.35106 .121454.Fan ham mo Han Jisung ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5220.92059		20.343		564089.100924.121513.NGUYEN THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5239.50341		200.000		MBVCB.6991695382.ung ho mien Bac .CT tu 0081001159429 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92074		50.000		098175.100924.121513.Mot chut tam long nho cua con den nguoi dan mien Bac mong mn manh me binh an vuot qua
10/09/2024 5017.92089		100.000		259618.100924.121514.LUU HAI YEN chuyen tien uh dong bao thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.35156		200.000		020097042209101215152024LNEG742128.3515 6.121516.NGUYEN KHAC THANG chuyen tien
10/09/2024 5388.33859		300.000		020097042209101215152024TOAB724855.3385 9.121457.Mong mn binh an
10/09/2024 5212.92140		50.000		259666.100924.121516.Ung ho Dong Bao Mien Bac bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.91808		500.000		098311.100924.121515.Nguyen Vu Minh Trang chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.35164		50.000		020097042209101215152024OUDV890696.3516 4.121517.NGUYEN HA LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5239.50352		200.000		MBVCB.6991697005.NGUYEN HA AN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0201000336868 NGUYEN HA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50363		500.000		MBVCB.6991688434.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 9866819825 DO LINH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35233		1.000.000		020097042209101215182024J8HE309738.35233. 121519.DO BAO AN chuyen tien
10/09/2024 5161.54133		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7029126.20240910.66487029126-0387420872_T RAN NHA VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.92208		200.000		067074.100924.121519.Ung ho dong bao lu lut FT24254970667165
10/09/2024 5218.91941		200.000		259771.100924.121519.NGUYEN NGOC PHUONG ung ho cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.50374		500.000		MBVCB.6991697124.gop suc ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004395292 NGUYEN TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35284		200.000		020097041509101215212024kyA4864068.35284 .121513.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.50380		300.000		MBVCB.6991688540.CHU THI HANH chuyen tien ung ho khu vuc bi ngap ung do mua bao.CT tu 1039936445 CHU THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.92253		200.000		067183.100924.121520.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi gay ra va cau mong moi nguoi manh khoe binh an FT24254860297308
10/09/2024 5387.35293		300.000		020097040509101215212024MRV3093065.3529 3.121501.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY NGA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.35289		200.000		02009704150910121521202488DV864073.35289 .121521.TRAN THI NGUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.93058		50.000		385998.100924.001522.cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5078.48742		1.000.000		MBVCB.6991687310.Cau mong bao qua mau, moi nguoi an toan va binh an .CT tu 1029431451 NGUYEN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93077		1.000.000		623077.100924.121508.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.35365		55.000		0200970422091012152320249EI6713246.35365. 121524.ung ho
10/09/2024 5214.92335		100.000		099686.100924.121524.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5240.50400		200.000		MBVCB.6991697426.BUI YEN NHI chuyen tien cuu ho lu lut dong bao MB.CT tu 1027875734 BUI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.48759		500.000		MBVCB.6991697349.UNG HO DONG BAO BI THIET BAO DO BAO SO 3 .CT tu 0181003564505 HUYNH THACH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92380		10.000		078197.100924.121526.yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5216.92400		200.000		258728.100924.121526.IBFT HONG ANH TAY chuyen tien
10/09/2024 5218.92407		5.000.000		386067.100924.001526.Vo Thi Thuy Linh ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5213.93230		100.000		259424.100924.121527.IBFT TRAN NGOC MINH ung ho dong bao
10/09/2024 5243.50418		500.000		MBVCB.6991697066.NLBT UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO.CT tu 0331000440656 NGUYEN LE BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93239		1.000.000		067656.100924.121527.TRAN THI DIEM chuyen mong giup 1 chut nho de khac phuc kho khan cho dong bao FT24254808052315
10/09/2024 5161.54171		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7860306.20240910.66487860306-0326330540
10/09/2024 5389.36098		1.000.000		020097041509101215282024Z3Fn863808.36098 .121528.Nhan vien NinhDuong story ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5216.92477		1.000.000		174702.100924.121528.Ung ho dong bao sau con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.93308		25.000.000		104545.100924.121528.PHAM TUAN ANH chuyen khoan-100924-12:15:28 104545
10/09/2024 5209.93310		200.000		622954.100924.121523.MAI THI BICH ANH ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.92491		200.000		622866.100924.121520.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5189.36119		200.000		020097040509101215292024DLTV093431.3611 9.121529.Vietcombank:0011001932418:LE THI OANH ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.92493		1.000.000		386154.100924.001529.Ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5215.92509		500.000		479087.100924.121529.Chia se chuyen tien
10/09/2024 5389.36129		100.000		020097042209101215292024MLKC563702.3612 9.121530.NGUYEN THI HUONG GIANG ung ho cac tinh mien Bac bi bao lut
10/09/2024 5214.93417		100.000		258813.100924.121531.IBFT UH MIEN BAC
10/09/2024 5189.35610		100.000		0200970422091012153120247PQ5402475.35610 .121532.TRAN DINH MANH chuc moi nguoi binh an mau chong tro lai cuoc song binh thuong
10/09/2024 5213.92624		100.000		067936.100924.121530.Ung ho Dong Bao lu lut FT24254857205187
10/09/2024 5189.35634		300.000		0200970415091012153320243QOc863909.35634 .121533.Thanh Y ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5215.92633		100.000		068130.100924.121533.TRAN NGUYEN KIEU DIEM chuyen con khong co nhieu Con chi co tam long FT24254666998824
10/09/2024 5239.50451		200.000		MBVCB.6991689957.bich ngoc + bao hien chuc ba con som qua dai nan.CT tu 0561000632058 BUI THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93558		500.000		503009.100924.121533.LE HUYNH NHAT TAM chuyen tien
10/09/2024 5189.36233		100.000		0200970422091012153420245HKQ223540.3623 3.121515.TRAN THI THUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.92693		100.000		104653.100924.121618.UNG HO HO TRO BAO LU-100924-12:15:35 104653
10/09/2024 5388.36234		1.500.000		020097042209101215342024M67J460996.36234 .121535.TO THI HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.92695		200.000		068229.100924.121534.Ung ho vung lu FT24254220628328
10/09/2024 5219.93610		300.000		068288.100924.121535.PHAM THI YEN ung ho bao lu FT24254821584438

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35730		200.000		020097042209101215362024OYTN134074.3573 0.121537.UH GIUP DO NGUOI DAN BI THIEN TAI
10/09/2024 5219.92724		22.863		565875.100924.121535.Nguyen Minh Kim ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5387.36257		50.000		020097042209101215362024OWA1899285.362 57.121537.VO VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5214.93667		50.000		259572.100924.121536.IBFT KHAU VIEN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.93694		300.000		068451.100924.121537.NGUYEN THI NGA chuyen tien cuu tro FT24254296784637
10/09/2024 5214.93699		200.000		259661.100924.121537.IBFT Ung ho bao lu
10/09/2024 5217.92790		200.000		623497.100924.121519.NGUYEN THI TRAM ANH va TIN HUY ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.35765		1.000.000		020097041509101215382024CrCx864529.35765. 121518.van chuyen qte abm express tai yen thanh -Nghe An
10/09/2024 5389.36298		200.000		020097042209101215372024WY36743755.3629 8.121539.NGUYEN THI CHAU GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac. Cau mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5218.93731		1.000.000		068497.100924.121538.Ung ho tinh Lang Son FT24254119265342
10/09/2024 5245.50481		100.000		MBVCB.6991698033.NGUYEN THI VAN THU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1038990713 NGUYEN THI VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35822		20.000		020097041509101215402024gk7F864575.35822. 121532.Ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.36359		500.000		020097042209101215402024L2D460000.36359 .121521.NGUYEN THI PHUONG ANH Ung ho cac tinh bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5161.54192		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7861669.20240910.66487861669-0362526038_T RAN VU THU NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.50492		1.000.000		MBVCB.6991690086.DO THI THU THUY ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0231000645429 DO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92892		500.000		068693.100924.121540.PHAM DUC DUY chuyen ung ho cac tinh, dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra. Co len nha cac ba con dong bao ta. FT24254656909911

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.36370		100.000		020097041509101215412024XVKK864488.3637 0.121542.DUONG THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5217.93867		200.000		068712.100924.121541.Cong dan VN FT24254034022004
10/09/2024 5161.54222		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7861490.20240910.66487861490-0329325889_U ng ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.93890		1.000.000		104798.100924.121542.GD BAN ROY HO TRO TO QUOC-100924-12:15:41 104798
10/09/2024 5389.35893		100.000		020097042209101215422024QNE7600167.3589 3.121543.Ung ho cuu tro lu va bao
10/09/2024 5388.35921		100.000		020097042209101215432024W53F458933.3592 1.121535.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5219.93956		500.000		104872.100924.121544.TRINH THI PHAI chuyen khoan-100924-12:15:43 104872
10/09/2024 5245.50506		300.000		MBVCB.6991690525.kim xuyen um ho dong bao vung lu 0354925899.CT tu 0481000751282 NGUYEN THI KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93945		30.000		566414.100924.121543.LE THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.36453		200.000		020097042209101215442024ES1M553645.3645 3.121545.NGUYEN VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5214.94031		500.000		217771.100924.121546.TO THI HUONG CK ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua mua bao
10/09/2024 5242.50522		1.000.000		MBVCB.6991699609.ung ho bao yagi.CT tu 1028791194 HOANG THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.50524		100.000		MBVCB.6991699419.NGUYEN THI NGA chuyen tien.CT tu 1036017119 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.50528		100.000		MBVCB.6991698772.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0011004065798 VU NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94082		300.000		069174.100924.121547.DUONG QUYNH CHI ung ho ng dan bao lu FT24254756528672
10/09/2024 5189.37036		100.000		020097042209101215472024SI1Q356867.37036. 121549.NGUYEN CONG QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5017.94105		50.000		535083.100924.121547.NGUYEN NGOC SON chuyen tien tu ViettelMoney

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.94114		1.000.000		069259.100924.121548.Ung ho dong bao do bao lu FT24254431543906
10/09/2024 5387.36548		100.000		020097042209101215482024RD7Y202156.3654 8.121549.SAM PHUOC LOC quyen gop dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5217.95158		500.000		069250.100924.121548.Ung ho FT24254507910898
10/09/2024 5390.36574		100.000		020097042209101215492024X270688398.36574. 121550.LE DUC HOANG muon gop mot phan nho ung ho mien bac anh huong bao so 3 ong troi ko the lay di long nhan ai cua nguoi Viet Nam chung ta.mien bac co len
10/09/2024 5161.54286		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7793620.20240910.66487793620-0583603688_T ANG NGOC DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.50552		500.000		MBVCB.6991699935.Gia dinh Thao Trang ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0961000039002 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.50553		100.000		MBVCB.6991700325.Nguyen Duy Khanh ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9399241047 NGUYEN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95285		10.000		625408.100924.121545.HOANG THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5240.50555		200.000		MBVCB.6991700394.meowmel chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1042207208 TANG TRAN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50558		500.000		MBVCB.6991699951.NGUYEN LE MINH VU chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi.CT tu 0721000606025 NGUYEN LE MINH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36665		100.000		0200970415091012155420243cIM865239.36665 .121554.phan thi yen nhi ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5209.95329		500.000		259963.100924.121553.IBFT LAM THI MY TRINH ung ho nhan dan mien bac vuot qua bao yagi
10/09/2024 5213.94284		20.000		535641.100924.121554.ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5387.37207		200.000		020097042209101215542024EAU0751196.3720 7.121535.CAU MONG TAT CA NGUOI DAN DEU BINH AN
10/09/2024 5189.36698		500.000		020097042209101215542024BJ3D399908.36698 .121556.Ung ho ba con sau bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.50570		500.000		MBVCB.6991691068.Cuu Tro Dong Bao bao yagi.CT tu 0121001891537 PHAM THI QUYNH DZYAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37219		100.000		020097042209101215552024OD1N143230.3721 9.121556.TRAN THI DIEU LINH gui toi mat tran to quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.37226		1.000.000		020097040509101215562024F9WL094680.3722 6.121556.Vietcombank:0011001932418:VAN ANH - HAU GIANG chuyen tien ung ho cho dong bao khac phuc hau qua do con bao Yagi
10/09/2024 5388.37230		100.000		020097042209101215552024NSL9999158.37230 .121547.TONG HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.94354		2.000.000		069818.100924.121555.NGO PHUONG THAO Ung ho dong bao bao Yagi FT24254460467159
10/09/2024 5390.37258		100.000		020097042209101215562024J0GS578474.37258. 121549.ung ho ba con bao lu thien tai a
10/09/2024 5215.95458		3.000.000		260758.100924.121557.NGUYEN PHUONG MONG CUC chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5243.50581		1.000.000		MBVCB.6991691513.LTT xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu.CT tu 1019774565 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.54326		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7864081.20240910.66487864081-0829959957_U ng ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.50583		500.000		MBVCB.6991700789.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0071000991335 NGUYEN THI TO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.48969		200.000		MBVCB.6991701063.Ung ho mien nui phía bac.CT tu 1024238979 NGUYEN BINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50590		1.000.000		MBVCB.6991697197.NGUYEN THI NGOC ANH quyen gop chong bao yagi cac tinh mien nui phía bac.CT tu 0511000436798 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37308		500.000		020097042209101215592024K89V492250.37308 .121540.VU THI MAI OANH chuyen tien
10/09/2024 5219.95532		50.000		069975.100924.121557.PHAM THI HUONG chuyen. Mong moi nguoi binh an FT24254878387841

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.95531		5.000.000		070072.100924.121558.KIEU PHUONG THAO ung ho khac phuc bao va lu lut mien bac FT24254840559308
10/09/2024 5389.37319		100.000		020097042209101215592024I8E5470271.37319.121552.DANG THI NAM cua it long nhieu ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.95590		1.000.000		070177.100924.121600.Ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254343900405
10/09/2024 5213.94500		20.000		536132.100924.121600.NGUYEN XUAN MAI chuyen tien em sinh vien chi giup duoc mot it mong mn binh an
10/09/2024 5217.95636		500.000		625830.100924.121557.HOANG THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.95648		700.000		105308.100924.121601.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-12:16:01 105308
10/09/2024 5390.37365		200.000.000		0200970415091012160120242Bvx865579.37365.121542.TRAN THI NGOAN chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.95657		200.000		102716.100924.121601.gd Le Quan ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5387.37360		500.000		020097041509101216012024n4s2865400.37360.121601.NGOC THANH gui ho tro nguoi dan gap nan do bao so 3Yagi
10/09/2024 5220.95694		300.000		626066.100924.121558.Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5389.36841		3.000.000		0200970405091012160220247KS3095011.36841.121603.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY DUONG ck cuu tro bao
10/09/2024 5161.54371		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66487863922.20240910.66487863922-0345390900_N goViTa Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.95718		1.000.000		738232.100924.121602.Nguyen Thi Quyen chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.94585		300.000		070429.100924.121603.ban Hien o Bac Ninh UH dong bao chiu thiet hai bao Yagi FT24254790105444
10/09/2024 5389.37403		200.000		020097042209101216022024R63X765325.37403.121603.LUU THI HAI YEN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.37412		100.000		020097042209101216022024O0XE532994.37412.121544.VU TUAN MINH chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5219.94596		10.000		567977.100924.121603.con la hs xin dong gop 1 chut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.50617		200.000		MBVCB.6991701112.VU MINH HIEU ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1014711439 VU MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94603		20.000		102873.100924.121603.quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.36882		500.000		020097042209101216042024SZIG684555.36882. 121605.NGUYEN XUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5389.37446		200.000		0200970422091012160420241MO7676914.3744 6.121605.Chung tay chia se cung dong bao sau con bao lu.
10/09/2024 5243.50626		100.000		MBVCB.6991690027.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 0531002610560 NGUYEN HUYNH MONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94651		200.000		626075.100924.121558.HOANG NGUYEN GIANG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.95806		200.000		625911.100924.121600.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.94668		30.000.000		070628.100924.121605.Phuong Ly ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254670570541
10/09/2024 5212.94683		100.000		070669.100924.121606.Mong moi nguoi binh an FT24254306780055
10/09/2024 5189.37477		500.000		020097041509101216072024K7qY865671.37477 .121607.NGUYEN KHAC LONG chuyen tien
10/09/2024 5217.94696		500.000		070688.100924.121606.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 FT24254465890699
10/09/2024 5387.36922		200.000		020097042209101216062024WOXX237580.369 22.121607.NGUYEN NHAT THAO chuyen tien ung ho nguoi dan trong con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5243.50641		1.000.000		MBVCB.6991701443.Quy Chung ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0121000795336 VO THI QUY CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94714		100.000		128561.100924.121608.ZP242540128561 240910000345028 ck
10/09/2024 5242.50646		3.000.000		MBVCB.6991701987.tam long nguoi con mien TRUNG.CT tu 9706389986 LE TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37536		58.000		020097042209101216082024U5VG342866.3753 6.121609.fan Earthmix ung ho con con hoc sinh nen khong co nhieu mong mn vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5388.37539		500.000		020097042209101216082024OBO9625060.3753 9.121609.NGUYEN THI NGOC YEN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.95916		500.000		036160.100924.121559.ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.50649		30.000		MBVCB.6991692500.Ung ho ba con vung bao.CT tu 0111000361072 TRUONG THI NHU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.94756		500.000		070831.100924.121608.NGUYEN THI BICH DUNG ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 YAGI FT24254135314832
10/09/2024 5213.95954		50.000		625957.100924.121601.NGUYEN LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5216.94777		10.000.000		070899.100924.121609.TRAN MINH CANH ho tro nguoi dan vung lu FT24254857208021
10/09/2024 5219.95971		1.000.000		740554.100924.121553.ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.94784		500.000		070915.100924.121609.Ung ho ba con bao lu FT24254234561672
10/09/2024 5216.94790		100.000		070923.100924.121609.NGUYEN VAN TUNG chuyen ung ho thiet hai con bao so 3 FT24254486077472
10/09/2024 5387.37577		100.000		020097042209101216092024R7JK923638.37577 .121611.HOANG THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.95986		500.000		261148.100924.121611.NGUYEN THI BE LINH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.37580		200.000		020097041509101216112024fwxR866057.37580. 121611.TA DUC THINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.37591		100.000		020097041509101216112024zz13866069.37591. 121611.MIEN NAM UNG HO DONG BAO MIEN BAC RUOT THIT
10/09/2024 5220.96061		100.000		261210.100924.121612.Ung ho cac tinh mien Bac bi lu lut Mien Bac co len
10/09/2024 5214.96070		300.000		261194.100924.121612.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.96065		300.000		103254.100924.121611.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5078.49068		200.000		MBVCB.6991692157.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0571000060350 TRAN THI HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37641		200.000		020097040509101216132024NTWF095504.376 41.121613.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac
10/09/2024 5220.96129		1.000.000		130472.100924.121613.UNG HO GIUP DO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5245.50677		5.000.000		MBVCB.6991700781.chia se dong bao mua bao lu.CT tu 0501000237498 HOANG MINH XUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.49076		200.000		MBVCB.6991701911.PHAN VAN BINH chuyen tien.CT tu 0731000886655 PHAN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.94886		500.000		071180.100924.121613.Cung nhau vuot qua kho khan FT24254088855102
10/09/2024 5217.94892		200.000		071188.100924.121613.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254484663835
10/09/2024 5389.38050		50.000		020097041509101216142024qaKM865834.3805 0.121614.DO THU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.94898		20.000		627281.100924.121610.sinh vien nen cua it long nhieu aj kkkk
10/09/2024 5215.94919		50.000		626412.100924.121608.NGUYEN LAM GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.96186		63.500		071261.100924.121614.Ung ho ba con FT24254607459900
10/09/2024 5215.94937		100.000		261278.100924.121615.NGUYEN THI HUONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.94939		100.000		627320.100924.121611.PHAM HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5161.54446		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7030058.20240910.66487030058-0919073760_C on la sinh vien nen chi gop duoc mot phan nho a
10/09/2024 5017.94945		100.000		260588.100924.121615.IBFT UH MIEN BAC
10/09/2024 5214.96243		300.000		071341.100924.121615.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254901843857
10/09/2024 5245.50691		80.000		MBVCB.6991702591.NGUYEN HOANG KHANH NGOC chuyen tien.CT tu 1014383348 NGUYEN HOANG KHANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96291		200.000		168603.100924.121617.ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5209.96292		50.000		626606.100924.121614.ung ho dong bao bi bao so 3
10/09/2024 5212.97012		200.000		103501.100924.121617.Ung ho thiet hai do con bao so 3 Yagi. Chuc mn luon binh an a
10/09/2024 5245.50700		300.000		MBVCB.6991702749.me con Bui Anh Quyen Bui Ngoc Anh ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0451000223496 BUI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37769		50.000		020097042209101216172024P6LA830775.37769 .121558.Mong moi nguoi binh an. Viet Nam co len a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.37778		50.000		020097041509101216182024zXru866180.37778. 121618.LE THUY GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.96318		500.000		129464.100924.121618.ZP242540129464 240910000342983 Nguyen Anh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5243.50704		500.000		MBVCB.6991702494.ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0421000493576 NGUYEN HO HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37780		100.000		020097042209101216182024CV5A130438.3778 0.121610.tuoi nho lam viec nho a mong tat ca mn deu binh an
10/09/2024 5209.97027		1.000.000		071469.100924.121617.HO VIET TUAN chuyen ung ho bao lu mien Bac FT24254022302385
10/09/2024 5017.97028		200.000		627334.100924.121612.CHE THI LE THUY Chuyen tien
10/09/2024 5218.97037		100.000		217980.100924.121619.VO THUY KHANH HOANG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5217.96351		1.000.000		071549.100924.121618.Gia dinh Tep Tip ung ho cac tinh bi anh huong boi bao Yagi FT24254694009040
10/09/2024 5216.96360		200.000		626411.100924.121608.gia dinh Dau Dau ung ho mien bac
10/09/2024 5218.96388		300.000		071630.100924.121619.Mong dong bao vuot qua con bao FT24254315512445
10/09/2024 5218.96418		33.333		569320.100924.121618.Chau xin gop chut suc cua minh cung dong bao ca nuoc a
10/09/2024 5161.54448		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7177288.20240910.66487177288-0916515228_N GUYEN THOAI ANH chuyen khoan ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5213.96439		5.000.000		387564.100924.001620.ung ho
10/09/2024 5390.38227		100.000		02009704150910121622202438MO866249.3822 7.121622.ho tro ba con bao so 3
10/09/2024 5388.37888		200.000		0200970415091012162220244RC6866252.37888 .121623.DINH THI HUYEN ung ho ba con luu lut
10/09/2024 5218.96476		17.000		537939.100924.121621.DO NHAT TRUONG va le linh hoang yen ung ho bao lu
10/09/2024 5216.97146		100.000		071706.100924.121620.Ung ho vung bi lu lut FT24254350929744
10/09/2024 5219.96485		100.000		387534.100924.001621.Ung ho cac vung bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.50731		100.000		MBVCB.6991693302.me bím sua TRAN THI DUNG gui dong bao bao lu yagi.CT tu 1025728825 TRAN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38246		200.000		020097042209101216222024ZGD7970311.3824 6.121623.CHU LE THUY QUYNH ung ho nhan dan vung lu lut a
10/09/2024 5387.37905		50.000		020097042209101216222024BFV4565370.37905 .121623.TRAN PHAM BAO TRAN chuyen tien
10/09/2024 5242.50732		100.000		MBVCB.6991702282.vi dong bao mien bac.CT tu 1038140240 NGUYEN TRAN THI THANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97166		100.000		626738.100924.121617.LE HIEN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.97182		300.000		627451.100924.121615.mong dong bao cac tinh phia Bac som vuot qua thien tai, on dinh cuoc song
10/09/2024 5388.38261		500.000		020097042209101216232024KORJ299112.3826 1.121624.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5212.96552		50.000		104430.100924.121623.Nguyen Thi Hong chuyen tien
10/09/2024 5189.37940		200.000		020097040509101216242024GKY6096017.3794 0.121624.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung bao lut.
10/09/2024 5241.50738		500.000		MBVCB.6991700459.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1922334639 NGUYEN THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97197		200.000		071970.100924.121623.DUONG HAI ANH chuyen khoan FT24254149988890
10/09/2024 5241.50739		1.000.000		MBVCB.6991703568.GD Ken Amy ung ho mien Bac lu lut.CT tu 0491000054380 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96572		500.000		071996.100924.121624.NGUYEN MAU TIEP chuyen toi dong bao bi thien tai ,lu lut FT24254760928211
10/09/2024 5245.50741		200.000		MBVCB.6991702896.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1025876079 NGUYEN THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37957		100.000		020097041509101216252024Sts7866300.37957. 121617.mong ba con som vuot qua con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.37959		500.000		020097041509101216252024gdMh866607.3795 9.121625.NGUYEN DUC DUY chuyen tien ung ho khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5209.97227		10.000		261427.100924.121625.IBFT PHAM VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5219.96611		500.000		626844.100924.121620.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.37977		106.000		020097041509101216262024Wap2866630.3797 7.121626.mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.37983		200.000		020097042209101216252024B763519730.37983. 121618.ung ho cac tinh bi bao lu thien tai
10/09/2024 5212.97271		200.000		900499.100924.121626.LE THU HUYEN ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3, ma GD 248729577
10/09/2024 5213.96665		90.000		104891.100924.121626.mong dong bao som vuot qua mua mua bao
10/09/2024 5214.97292		200.000		796948.100924.121627.Con xin ung ho dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5214.97290		50.000		626094.100924.121559.Van dong vien bo mon vo thuat Nguyen Tuong Trung Ngoc gui chut ut tam long cuu tro ba con mien bac
10/09/2024 5214.97302		1.000.000		072231.100924.121627.Cong Ty Hui Suri ung ho dong bao. Co len dong bao toi oi FT24254230108606
10/09/2024 5209.96695		200.000		072154.100924.121626.NTKT FT24254290607000
10/09/2024 5390.39054		200.000		020097041509101216282024s4N866357.39054. 121629.UNG HO THIEN TAI
10/09/2024 5214.96745		500.000		105673.100924.121628.mien bac binh an
10/09/2024 5241.50765		500.000		MBVCB.6991701484.LE TRUONG PHUC chuyen tien.CT tu 0281001643979 LE TRUONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50769		500.000		MBVCB.6991703921.ung ho dong bao vung lu.CT tu 9377642151 NGO SY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38391		200.000		0200970415091012163020240K2t866729.38391. 121630.TRAN QUANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.50770		500.000		MBVCB.6991703952.chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0071001223262 NGUYEN THI GIANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39116		20.000		020097040509101216312024O11D096324.39116 .121631.Vietcombank:0011001932418:NGO THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5217.96832		200.000		176323.100924.121631.Nhatxinhdep ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.97418		200.000		106002.100924.121632.HUYNH TRAN CHI chuyen khoan-100924-12:16:30 106002
10/09/2024 5388.39127		150.000		020097041509101216312024Vu6W866770.3912 7.121623.Linh ck ung ho khac phuc bao lu dong bao Mien Bac
10/09/2024 5017.97426		100.000		176330.100924.121631.Ungho dongbao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.97438		500.000		261516.100924.121631.IBFT NGUYEN THI Y NHI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5245.50782		200.000		MBVCB.6991704147.HOANG THI TRANG chuyen tien.CT tu 1017777742 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.96892		200.000		261714.100924.121633.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5388.38449		1.000.000		020097042209101216322024TFQN179542.3844 9.121633.VU THI THANH MAI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.38454		200.000		020097040509101216332024G0YP096437.38454 .121633.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HOA ung ho moi nguoi khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.38458		200.000		020097042209101216322024BZ2J409695.38458. 121633.Tra va Nguyen ung ho khac phuc bao so 3 100924
10/09/2024 5244.50787		2.500.000		MBVCB.6991704285.NGUYEN BAO NGOC ung ho mien bac .CT tu 0621000419621 NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97505		300.000		072708.100924.121633.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254230338269
10/09/2024 5245.50791		100.000		MBVCB.6991703737.DAO THI THUY cung gd ung ho cuu tro mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1015658779 DAO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96948		500.000		072674.100924.121632.PHAM THI THU HUYEN chuyen FT24254088856571
10/09/2024 5218.97511		1.000.000		072759.100924.121633.NGUYEN THI THANH ung ho lu lut FT24254528809971
10/09/2024 5389.38481		500.000		020097042209101216342024FU23715563.38481 .121635.DOAN THU HIEN ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.50798		200.000		MBVCB.6991694204.PHAM THI THANH VAN chuyen tien.CT tu 0431000274437 PHAM THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.49215		100.000		MBVCB.6991704407.Fan NinhDuongStory dong gop khac phuc bao Yagi.CT tu 0341007217177 CHU THI BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98035		200.000		628171.100924.121629.NGUYEN THI THANH KIM ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5218.97555		500.000		072923.100924.121635.TA HUONG GIANG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254646390085
10/09/2024 5220.97582		50.000		098720.100924.121637.Gia dinh Trang Chuong Ung ho dong bao vung lu trong con bao Yagi thuong yeu dong bao nhieu
10/09/2024 5220.97587		30.000		072995.100924.121636.PHAM HONG ANH chuyen FT24254279559982
10/09/2024 5213.97593		100.000		627761.100924.121626.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5214.97598		100.000		073019.100924.121637.uh FT24254828942961
10/09/2024 5212.97610		50.000		628077.100924.121627.Ung ho ba con dong bao.Chuc mng luon binh an may man
10/09/2024 5240.50815		50.000		MBVCB.6991704220.ung ho khac phuc bao.CT tu 0691000382093 LE VU TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39297		178.512		020097042209101216372024NGLV900306.3929 7.121638.VTH ung ho cac dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5240.50820		200.000		MBVCB.6991704734.Hi vong moi nguoi se on.CT tu 1017815171 NGUYEN HOANG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97662		4.000		570833.100924.121638.DANG VY chuyen tien
10/09/2024 5389.38563		30.000		0200970405091012164020247S7E096701.38563. 121640.Vietcombank:0011001932418:Linh Son ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5189.38566		100.000		0200970415091012164020245zGN867078.38566 .121640.chung tay cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5217.98205		200.000		628300.100924.121633.LE HONG VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.98234		1.000.000		073297.100924.121640.Ung ho ba con lu lut bao yagi FT24254449536091
10/09/2024 5388.38596		300.000		020097042209101216412024MYF2233745.3859 6.121641.DAO THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5390.39392		300.000		0200970415091012164220247jzT867517.39392. 121642.NGUYEN THI UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.98288		1.000.000		261954.100924.121642.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.97759		1.000.000		261963.100924.121643.Nha dinh nha vy cuu tro sau bao yangi
10/09/2024 5220.98314		500.000		106296.100924.121642.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5214.98318		1.000.000		073471.100924.121642.Chut tam long nho FT24254827930990
10/09/2024 5189.39423		1.000.000		020097042209101216422024ICI6112157.39423.121643.Dao Lam Hai quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.39439		100.000		020097041509101216442024hMJs867147.39439.121624.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.97794		500.000		388210.100924.001644.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.39480		100.000		020097040509101216452024EHV1096984.39480.121645.Vietcombank:0011001932418:VU THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.97808		500.000		073521.100924.121643.TRAN MINH HIEU ung ho ba con vung lu FT24254535805760
10/09/2024 5243.50856		300.000		MBVCB.6991715168.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0011004283515 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97809		200.000		262021.100924.121644.xin gui mot chut tam long den ba con vung lu cau mong ba con vung lu duoc binh an
10/09/2024 5215.98378		500.000		251527.100924.121643.NGUYEN THUY VI CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5213.98398		400.000		073561.100924.121644.Gia dinh be Min ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254867285235
10/09/2024 5215.97830		100.000		629235.100924.121640.NGUYEN TRONG NAM xin gop 1 phan nho ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5220.98459		500.000		073690.100924.121646.Chau Bao Tram Bao Han 79 Nguyen An Ninh , Ha Noi ung ho dong bao con bao Yagi FT24254878390496
10/09/2024 5078.49295		200.000		MBVCB.6991705927.gop suc cho mien bac vuot bao .CT tu 0181003417795 TRAN KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.50869		5.000.000		MBVCB.6991705648.Ta Ngoc Bao Chau chuyen ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0541000171367 TA QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98521		500.000		073825.100924.121647.Ung ho dong bao bi anh huong do lu FT24254006401050

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.54622		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7867440.20240910.66487867440-0814228392_G iup dong bao qua mua lu
10/09/2024 5215.97906		100.000		073764.100924.121646.PHAN QUYNH ANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254897063837
10/09/2024 5017.97921		500.000		798393.100924.121648.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG HOAN NAN
10/09/2024 5220.98582		100.000		262135.100924.121649.DAO THI DIU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.38725		50.000		0200970422091012164820241TLV691281.38725 .121649.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho ba con nhan dan
10/09/2024 5212.98598		200.000		262152.100924.121649.TRAN PHAM THANH TUNG chuyen tien chuc dong bao Viet Nam deu an toan
10/09/2024 5214.97941		200.000		106600.100924.121649.mong Dong Bao ta vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.54656		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7982604.20240910.66487982604-0935852995_N GUYEN PHUOC CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.50881		100.000		MBVCB.6991705128.DO HONG CU chuyen tien.CT tu 1030405481 DO HONG CU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39585		200.000		02009704150910121650202426Ds867277.39585. 121650.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.97981		50.000		261066.100924.121649.IBFT DANG THI MY HUYEN dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.98661		200.000		261136.100924.121651.IBFT TRUONG BAO HAN ung ho mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.98681		500.000		074077.100924.121651.LE HUYEN TRANG chuyen ung ho ba con vung lu FT24254501348375
10/09/2024 5215.98685		100.000		074091.100924.121651.Ung ho cuu tro mien bac bao Yagi FT24254753307600
10/09/2024 5239.50890		200.000		MBVCB.6991715305.Ha Thi Kim Yen ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 1027217016 HA THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98714		100.000		107087.100924.121651.Le Phuong Hoa chuyen tien
10/09/2024 5241.50896		100.000		MBVCB.6991706131.Chia se gop suc cung moi nguoi. Viet Nam chung ta co len..CT tu 0781000406053 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.39660		500.000		0200970415091012165320241MVa867334.3966 0.121653.NGUYEN THI CHAU NGOC SUONG cau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.39662		100.000		020097041509101216532024Dts2867338.39662. 121653.Ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5209.98750		200.000		074242.100924.121653.Ung ho ba con vung bao lu FT24254187591303
10/09/2024 5242.50884		300.000		MBVCB.6991715659.HOANG THI THAO NGUYEN chuyen tien uh ba con khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0231000590926 HOANG THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98762		30.000		540958.100924.121653.NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.39684		50.000		0200970422091012165320243B71247674.39684. 121654.HOANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.50905		10.000		MBVCB.6991715325.Chung tay cuu tro mien Bac Viet Nam.CT tu 1041028925 NGUYEN THI THUY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38840		1.000.000		020097041509101216552024Tp1S867370.38840 .121655.NGUYEN QUANG THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.98801		5.000.000		107812.100924.121654.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.50911		50.000		MBVCB.6991715802.NGUYEN GIA AN chuyen tien.CT tu 1015809848 NGUYEN GIA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.50912		100.000		MBVCB.6991715674.DINH THI TRANG ung ho cac vung bi bao anh huong cua bao YAGI.CT tu 1015442581 DINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39720		40.000		020097041509101216562024wC8o867400.39720 .121656.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.98860		200.000		630051.100924.121654.NGUYEN LAM GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.98890		100.000		074499.100924.121656.Ung ho dong bao FT24254528800672
10/09/2024 5209.99165		100.000		629573.100924.121650.Ung ho ba con bao lu Yagi, mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5388.39732		100.000		020097041509101216572024iOUc867415.39732. 121648.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5387.39745		100.000		020097042209101216562024RNE8900131.39745 .121649.NGUYEN TAN THINH gui ho tro khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.99183		250.000		262351.100924.121657.TRAN THI THANH THAO ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5189.39753		1.000.000		020097041509101216572024FTyx867433.39753. 121657.PHAM THI HAI HA chuyen tien ung ho dong bao bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5389.39779		10.000.000		020097042209101216572024ZBK6201327.3977 9.121658.QUAN AN BLUE DRAGON UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5189.39780		100.000		0200970422091012165820247SYJ173123.39780. 121639.BUI THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao VN
10/09/2024 5214.98984		100.000		628996.100924.121653.ung ho lu lut
10/09/2024 5389.39810		200.000		020097041509101217002024U5uI867891.39810. 121700.ung ho Tinh TP bi thiet hai do Yagi gay ra
10/09/2024 5388.39826		300.000		020097042209101216592024A71G215866.39826 .121641.LE THI YEN NHI DONG GOP PHAN NHO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO YAGI
10/09/2024 5387.39841		100.000		020097042209101217002024EZKW464908.398 41.121653.Nguyen Thi Tham chuyen tien
10/09/2024 5390.39855		200.000		0200970422091012170120240N7D503539.39855 .121702.Chia se kho khan vat va cung dong bao thiet hai
10/09/2024 5215.87		300.000		074865.100924.121701.NGUYEN THANH HUYEN ung ho khac phuc bao so 3 FT24254710811076
10/09/2024 5217.99314		100.000		262424.100924.121701.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5240.50953		200.000		MBVCB.6991716393.LY THI PHUONG chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0351000781990 LY THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40011		100.000		020097042209101217012024CT6I485376.40011. 121703.ung ho mien Bac
10/09/2024 5214.99349		100.000		004173.100924.121653.LUU THI BAO TRAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.180		5.000.000		075029.100924.121703.Thuy ninh binh ung ho ba con vung bao lut FT24254761798523
10/09/2024 5214.181		200.000		075032.100924.121703.DO THI PHUONG ung ho nguoi dan vung lu FT24254756533351
10/09/2024 5209.99390		20.000.000		106782.100924.121703.HUYNH TRI BAO FAMILY UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-12:17:04 106782

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.50974		100.000		MBVCB.6991706955.Brotherhood.CT tu 0011003876998 NGUYEN DOAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39986		1.000.000		020097042209101217062024Q4R3780513.39986 .121707.DO THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.99438		200.000		075219.100924.121705.Ung ho cuu tro lu lut FT24254396654279
10/09/2024 5220.253		40.000		388687.100924.001706.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.39990		100.000		020097040509101217072024XITW097938.3999 0.121707.Vietcombank:0011001932418:Dieu Quoc Khanh ung ho ct chong bao
10/09/2024 5215.260		50.000		629946.100924.121701.NGUYEN HOANG MAI CUU TRO MIEN BAC HAU SIEU BAO YAGI
10/09/2024 5017.99464		200.000		106862.100924.121707.UNG HO DONG BAO MIEN BAC YEU THUONG-100924-12:17:06 106862
10/09/2024 5219.288		10.000		572693.100924.121705.anh em cay com luong tai
10/09/2024 5161.54740		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7484973.20240910.66487484973-0782838005_C o Chieu chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.50983		200.000		MBVCB.6991706927.LE MINH TIEN chuyen tien.CT tu 1049771865 LE MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.49428		1.000.000		MBVCB.6991717074.Opla An Quan chia se kho khan cung ong/ba/co/chu/anh/chi.CT tu 0601000459089 NGUYEN NHU ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.41022		100.000		0200970422091012170620245R1F376875.41022. 121708.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.99505		500.000		388803.100924.001708.Chung tay ho tro dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5215.99567		200.000		262683.100924.121711.Gia dinh TRAN THI KIM OANH chuyen tien ung ho dong bao lu do con bao Yagi
10/09/2024 5244.51002		1.000.000		MBVCB.6991717563.DAO VAN LY chuyen tien.CT tu 0351001048953 DAO VAN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41100		300.000		0200970422091012171020247IZY611784.41100. 121712.PHAN DO THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.99596		1.365.000		798953.100924.121711.Thanh Thuy Nguyen ct Mat tran To quoc Viet Nam Ban Cuu tro Trung uong
10/09/2024 5388.40179		200.000		020097042209101217112024MR7N999043.4017 9.121712.chau con la hoc sinh co tam long nho ung ho den moi nguoi a
10/09/2024 5390.41126		200.000		020097040509101217122024Z5X098181.41126 .121712.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.99620		4.000.000		262458.100924.121712.IBFT Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.40210		300.000		0200970422091012171220249565780620.40210. 121713.NGUYEN TRAN AI VAN chuyen tien quyen qop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5218.531		1.000.000		106976.100924.121713.BOMIT UNG HO BA CON A/H BAO YAGI-100924-12:17:13 106976
10/09/2024 5389.41165		100.000		020097042209101217132024MAV3213768.4116 5.121714.HYen ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.41182		1.000.000		020097041509101217142024IXHv868715.41182 .121706.PHAN THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua mua bao thien tai lu lut
10/09/2024 5220.575		1.000.000		075877.100924.121714.PHAM THI NGOC HUONG chuyen ung ho bao lut mien bac FT24254726882302
10/09/2024 5242.51021		500.000		MBVCB.6991708092.DANG NAM PHUONG chuyen tien giup do.CT tu 0011004276626 DANG NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41181		500.000		020097040509101217142024LVYV098292.4118 1.121714.Vietcombank:0011001932418:HA THI GIANG chuyen tien xin gui mot chut tam long den ba con mien bac
10/09/2024 5161.54805		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7986370.20240910.66487986370-0939775252_L E THI YEN NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.589		200.000		075910.100924.121714.Chung tay giup do cac TP vuot qua bao Yagi FT24254437474335
10/09/2024 5189.41201		50.000		0200970422091012171420246FFZ978155.41201 .121715.PHAM HA MY chuyen tien
10/09/2024 5220.99722		20.000		630523.100924.121708.NGUYEN LAN HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.40271		100.000		020097041509101217152024SmtS868363.40271. 121715.NGUYEN THI HONG HANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.620		300.000		448437.100924.121715.Ho tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5214.633		500.000		470051.100924.121715.ISL20240910121654577- ung ho cuu tro dong bao mien bac trong bao yagi
10/09/2024 5209.99758		1.000.000		262636.100924.121716.IBFT TRAN THANH VAN ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5209.669		5.000.000		109220.100924.121716.Ngo Minh Tan chuyen tien
10/09/2024 5245.51035		50.000		MBVCB.6991717854.HONG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0071000928138 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40337		500.000		020097041509101217182024zodE868415.40337. 121718.UH dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.41280		5.000.000		0200970422091012171720246K5U284601.41280 .121719.JC Store gop phan khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5390.41282		50.000		020097041509101217192024juVX868794.41282. 121719.gop suc nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.717		10.000		109310.100924.121718.Nguyen Trong Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5212.716		200.000		076210.100924.121718.NGUYEN DANG NHU NGOC ung ho ho tro khac phuc hau qua lu lut cau mong binh an FT24254066383709
10/09/2024 5213.757		1.000.000		076290.100924.121719.Ung Ho Cuu Tro Mien Bac FT24254617570346
10/09/2024 5216.99845		500.000		209851.100924.121720.Ung ho Mien Bac
10/09/2024 5240.51054		200.000		MBVCB.6991707599.CAO THI THUY TIEN chuyen tien.CT tu 0561000611014 CAO THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41342		100.000		020097040509101217202024APPF098542.4134 2.121721.Vietcombank:0011001932418:TRAN DUC THANG chau sinh vien nen cua it long nhieu a. Mong moi nguoi se that binh an a
10/09/2024 5387.41329		50.000		020097042209101217192024O7L7388426.41329 .121720.cuu tro dong bao . hi vong dan se tot len
10/09/2024 5218.99895		600.000		359398.100924.121721.NGUYEN MINH LONG chuyen khoan
10/09/2024 5017.99902		200.000		262982.100924.121722.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5388.40404		100.000		020097041509101217222024uTmo868484.4040 4.121722.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.40408		50.000		020097042209101217212024LCCR313358.4040 8.121722.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.925		2.000.000		631571.100924.121718.ung ho dong bao bao lut. mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5241.51083		200.000		MBVCB.6991705763.UNG HO DONG BAO SAU BAO.CT tu 1016867963 TRAN QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51084		500.000		MBVCB.6991718986.LE DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1031000001905 LE DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40493		1.371.739		020097042209101217252024SHCW124488.404 93.121726.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.41485		200.000		020097040509101217262024RH13098783.41485 .121726.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGUYEN ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5213.1000		200.000		076669.100924.121724.LE THI THUY NHA Ung ho dong bao gap thien tai bao lu FT24254766542160
10/09/2024 5161.54838		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7159824.20240910.66487159824-0333142808_U ng ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.2025		200.000		263138.100924.121727.Hong Nhung ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.41525		50.000		020097041509101217282024twQ869116.41525 .121708.VU THI HA
10/09/2024 5244.51101		22.459		MBVCB.6991709445.DO HUU LAM KHOA chuyen tien.CT tu 9985181258 DO HUU LAM KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41539		200.000		020097042209101217272024PS66974146.41539. 121728.NGO DINH TRUNG chuyen tien ung ho mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5387.41553		300.000		020097042209101217282024LJDJ181390.41553. 121729.Tung minh tam ung ho dong bao bao lu phia bac
10/09/2024 5217.1139		100.000		632020.100924.121724.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.2146		500.000		076924.100924.121727.Bep nha Lachifud ung ho cuu tro nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254078353833

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.51110		500.000		MBVCB.6991718266.NGUYEN THI THU THUYEN ung ho khac phuc hau qua bao lut dong bao Mien Bac.CT tu 0271000982778 NGUYEN THI THU THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1150		200.000		110810.100924.121729.TRAN THI THUY chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.41585		100.000		020097042209101217292024ERE9928935.41585 .121722.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5388.41587		100.000		020097042209101217292024PRB1447076.41587 .121730.NGUYEN QUOC CUONG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.2183		150.000		077106.100924.121729.NGUYEN DUY PHU em la sinh vien cau mong moi nguoi vuot qua duoc thien tai FT24254450265776
10/09/2024 5245.51115		100.000		MBVCB.6991719530.mong donh bao vuot qua bao lu.CT tu 1023894048 NGUYEN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40606		200.000		02009704220910121730202403DO722766.40606 .121731.NGUYEN THANH TU ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5390.41616		100.000		020097042209101217302024O463887154.41616. 121732.Viet Nam co len
10/09/2024 5387.40610		500.000		020097041509101217322024zm8H869593.40610 .121732.quyen gop ung ho ba con o vung bao lu
10/09/2024 5219.1187		100.000		262873.100924.121731.IBFT Em xin quyen gop cho dot bao Yagi
10/09/2024 5213.1178		500.000		077103.100924.121729.NGUYEN THIEN HUY Pleiku - Gia Lau chuyen ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi con bao Yagi - bao so 3 muc dich de khac phuc hau qua FT24254105120042
10/09/2024 5240.51125		200.000		MBVCB.6991716607.TRAN THI THAO LINH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0281000609887 TRAN THI THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40631		100.000		020097042209101217312024ORK3381244.4063 1.121713.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5242.51130		500.000		MBVCB.6991709746.Mien Bac co len vuot qua bao lu.CT tu 1025454434 HOANG NGUYEN KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.41668		150.000		020097042209101217332024PA5E860875.41668 .121733.trieu trai tim huong ve dong bao mien Bac ta
10/09/2024 5220.2306		100.000		077365.100924.121733.NGUYEN VAN AN chuyen FT24254234568009
10/09/2024 5212.2320		200.000		574859.100924.121734.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.51134		200.000		MBVCB.6991719585. HAI YEN chuyen tien.CT tu 0301000353793 PHAM HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40666		100.000		020097042209101217332024L8C0807501.40666. 121734.Ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5220.1279		50.000		631011.100924.121703.LE THI HONG PHIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.40685		500.000		020097041509101217352024PawO869280.4068 5.121735.CUU TRO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5388.40692		1.000.000		0200970415091012173620246cl7869292.40692.1 21736.ung ho cho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5240.51148		20.000.000		MBVCB.6991708231.em sinh ung ho chia xe kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi mong tat ca mn deu binh an.CT tu 1021560226 BUI XUAN SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1352		200.000		632234.100924.121731.NGUYEN TRUNG QUOC ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.40710		500.000		0200970422091012173520246731512943.40710. 121736.NGUYEN NGOC TY NA chuyen tien
10/09/2024 5388.40716		200.000		020097041509101217372024HpX9869707.4071 6.121737.cong dan NGUYEN HUONG MAI ung ho dong bao
10/09/2024 5212.2433		50.000		077578.100924.121736.Ung ho dong bao FT24254611607386
10/09/2024 5220.1361		500.000		077563.100924.121736.Ung ho dia phuong chIU bao lut sau bao yagi FT24254020708091
10/09/2024 5218.2442		200.000		077595.100924.121736.PHAM THI THUY DUONG ung ho cac vung bao lu FT24254025786605
10/09/2024 5213.1399		300.000		107563.100924.121737.CK-100924-12:17:38 107563
10/09/2024 5189.40760		1.000.000		020097041509101217392024tKiT869349.40760. 121739.PHAN THI KIM TAM chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.1411		100.000		077740.100924.121738.TRAN THI MINH HONG chuyen FT24254119273361

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.49638		100.000		MBVCB.6991720358.ck ho tro bao lu.CT tu 0451000397975 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1424		1.000.000		077759.100924.121738.NGUYEN THI THU HANG ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254836927026
10/09/2024 5389.40784		200.000		020097041509101217402024w8Or869770.40784 .121720.LE TAI UYEN KHUE quyen gop sau bao yagi
10/09/2024 5390.40790		500.000		020097042209101217392024PF42644897.40790. 121740.HOANG NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5213.2558		168.000		252541.100924.121740.thu phuong ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5243.51169		1.000.000		MBVCB.6991720296.ung ho nguoi dan khac phuc bao lu .CT tu 9395729286 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41853		100.000		020097042209101217402024GYOK832768.4185 3.121741.DAM THI THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.2579		1.000.000		263495.100924.121741.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.51176		200.000		MBVCB.6991720109.TA THAI NGAN thuong gui ba con MIEN BAC mong moi nguoi binh an .CT tu 0421000467614 TA THAI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41880		200.000		020097042209101217402024YGS2206715.41880 .121742.NGO THI THU ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.40832		200.000		0200970405091012174220246SLY099481.40832 .121742.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH THANH chuyen tien cuu tro bao so 3.2024
10/09/2024 5243.51182		100.000		MBVCB.6991717742.QUYNH ANH va QUYNH GIANG ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1041743571 NGUYEN QUYNH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2685		200.000		078075.100924.121743.Ung ho ba con mien Bac, mong ba con luon duoc binh an va som khac phuc duoc kho khan do con bao yagi gay ra FT24254995673556
10/09/2024 5387.40872		200.000		020097042209101217422024XBKW840008.408 72.121743.mong dong bao binh an
10/09/2024 5388.41916		100.000		020097042209101217422024EJLA809263.41916 .121744.Ung ho dong bao. Con ko co nhieu chi co nhu nay de san se phan nao cho moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.2726		200.000		078172.100924.121744.Con co chut mong duoc dong gop - cau mong cho moi nguoi duoc binh an FT24254352047483
10/09/2024 5217.1603		5.000.000		078056.100924.121742.Le Na va Maii Thuongg Bigsize ung ho khac phuc hau qua bao Yagi so 3 FT24254873185051
10/09/2024 5390.41936		100.000		0200970415091012174420240V3t869462.41936.121744.TRINH THI LY ung ho chia se kho khan bao so 3
10/09/2024 5017.2751		400.000		632059.100924.121726.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5218.1641		1.000.000		078222.100924.121744.Ung ho dong bao FT24254841864697
10/09/2024 5212.1642		200.000		633427.100924.121741.LE MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.51203		100.000		MBVCB.6991720540.Em Mai Binh quyen gop ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9919336650 BUI MAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40930		399.999		02009704220910121745202470N0739184.40930.121746.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.1678		500.000		633353.100924.121739.chia se kho khan ba con chiu anh huong bao Yagi. Mong ba con binh an.
10/09/2024 5387.41998		100.000		020097041509101217472024HDMa869915.41998.121747.ung ho
10/09/2024 5017.2820		200.000		078397.100924.121746.DAO THI QUYNH chuyen ung ho bao lu FT24254752652382
10/09/2024 5390.42025		200.000		020097042209101217472024OT45589209.42025.121748.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.40993		300.000		020097042209101217482024TTVW229650.40993.121749.ung ho dong bao vung ngap lut bao yagi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.2879		100.000		263181.100924.121749.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5217.1754		1.000.000		632672.100924.121745.Mong moi nguoi chu y an toan va thuc hien tot cong tac cuu ho nguoi dan
10/09/2024 5388.42067		200.000		020097040509101217492024DFZ7099862.42067.121730.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.43007		300.000		020097041509101217502024g770869981.43007.121750.MAI NHU QUYNH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51231		1.000.000		MBVCB.6991711092.Gia đình Vinh-Truc-Mi-Khang (TP.HCM) ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0251002740651 LE TRAN NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.54988		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7721070.20240910.66487721070-0339661409_D UONG THI THANH HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.1830		300.000		633398.100924.121741.mong mn deu binh an qua bao lu.
10/09/2024 5220.1829		100.000		177034.100924.121751.Doan Thi Diem chuyen tien
10/09/2024 5244.51239		100.000		MBVCB.6991721297.mien Bac oi co len.CT tu 0921000704952 TRAN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43087		100.000		0200970422091012175320243A8N543420.4308 7.121754.PHAM THI MY TRA xin gui mot chut tam long den dong bao
10/09/2024 5239.51254		200.000		MBVCB.6991711234.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0691000442808 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43119		100.000		020097042209101217542024V0ST578171.43119 .121755.em nv van phong ung ho ba con kho khan thung mi tom. mong ca nuoc binh an
10/09/2024 5217.3075		500.000		078965.100924.121753.CONG DONG HOI YEU DA QUY UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254244475611
10/09/2024 5212.1924		200.000		078967.100924.121753.Fan Nguyen Tung Duong- NinhDuongstory ung ho khac phuc thiet hai bao yagi FT24254827935254
10/09/2024 5218.3085		400.000		107944.100924.121754.BB - MONG MNG DEU BINH AN-100924-12:17:54 107944
10/09/2024 5189.43129		100.000		020097042209101217542024PJ74746386.43129. 121755.Sinh vien ung ho mot phan nho de giup do dong bao
10/09/2024 5390.43135		200.000		0200970422091012175520248G65347949.43135. 121756.Mong nguoi dan Mien Bac se som on dinh cuoc song
10/09/2024 5239.51259		1.000.000		MBVCB.6991721679.Ung ho phong chong bao yagi.CT tu 9975775906 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.51265		50.000		MBVCB.6991721231.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 1023753533 NGUYEN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2000		300.000		079056.100924.121755.LUONG THI YEN THUY chuyen ung ho ba con sau bao Yagi FT24254290602651
10/09/2024 5390.42234		400.000		0200970422091012175620246QYE392530.42234 .121757.Con co chut gui khac phu bao yagi
10/09/2024 5189.42245		200.000		020097041509101217572024Nob2870629.42245 .121757.Team R308 dong gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.42248		100.000		020097042209101217562024KBZ3577910.4224 8.121757.TRAN NAM HAI Ung ho ba con bi thien tai lu lut
10/09/2024 5389.42254		500.000		020097042209101217562024MCJM866400.422 54.121738.Chung tay gop suc
10/09/2024 5215.3220		200.000		263888.100924.121758.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.51271		25.000.000		MBVCB.6991710984.Cong dong TCCL ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0071001025542 HA NU THY TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55057		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8092168.20240910.66488092168-0358650606_U ng ho dong bao mien Trung
10/09/2024 5390.42276		100.000		020097042209101217572024EK31219889.42276 .121758.Kim Khanh Xuan Truong chia se cung nguoi dan trong thien tai
10/09/2024 5387.42303		200.000		020097042209101217582024JLSW383644.4230 3.121759.DUONG THANH DAN chuyen tien
10/09/2024 5189.42306		500.000		020097042209101217582024X2KH746721.4230 6.121759.HOANG VIET HA CHUYEN UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5209.3287		200.000		234475.100924.121800.Tran Nhu Quynh va Tran Vi than gui chuyen tien quyen gop cuu tro khac phuc bao So 3
10/09/2024 5161.55086		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8091894.20240910.66488091894-0989440761_T RAN NGUYEN TUYET ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.51284		300.000		MBVCB.6991712085.NGUYEN THI KIEU TRINH chuyen tien.CT tu 0031000388496 NGUYEN THI KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3317		300.000		178083.100924.121800.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.43228		50.000		020097042209101217592024ZKXP457796.4322 8.121740.tran yen hoang dung 0961638666
10/09/2024 5241.51285		100.000		MBVCB.6991711382.VO THI NGUYET UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0271000976115 VO THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3354		500.000		800223.100924.121800.Thuy Lam gop chut suc mong mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.3363		300.000		079461.100924.121800.TRAN THI NHU Y ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254431552904
10/09/2024 5244.51291		100.000		MBVCB.6991711849.NGUYEN HOAN VIET chuyen tien.CT tu 1025765952 NGUYEN HOAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4141		500.000		108112.100924.121802.NGUYEN THI HUONG chuyen khoan-100924-12:18:01 108112
10/09/2024 5078.49785		200.000		MBVCB.6991711503.TRAN THE DUNG chuyen tien.CT tu 1012468727 TRAN THE DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55105		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8094204.20240910.66488094204-0327583366_T RUONG THI KIM KIEU xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5219.3411		660.000		108161.100924.121802.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO SO 3-100924-12:18:02 108161
10/09/2024 5216.3412		100.000		789626.100924.121753.NGUYEN HOANG LAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42405		500.000		020097042209101218022024ROIR859945.42405 .121743.HOANG MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.51301		1.000.000		MBVCB.6991711488.GD Lam Hoa chung tay ho tro ba con cac tinh mien bac dang gap bao lu. chuc moi nguoi luon binh an.CT tu 0271000949720 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43282		500.000		020097040509101218032024I6V6000481.43282. 121803.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.3435		500.000		390239.100924.001803.Be Shin va be Joy chia se cung nguoi dan trong thien tai
10/09/2024 5017.3444		500.000		079650.100924.121803.VU HONG HANH NGUYEN chuyen tien cuu tro dong bao FT24254458236242

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.3459		500.000		079703.100924.121804.Ung ho dong bao bao lut do anh huong bao yagi FT24254396658752
10/09/2024 5189.43303		500.000		020097042209101218032024LM0Q292029.4330 3.121804.Be Le Hong Vi gui tam long nho ung ho ba con vung lu a
10/09/2024 5213.3487		1.000.000		632951.100924.121755.Nguyet Lam ung ho nguoi dan cac tinh mien Bac
10/09/2024 5209.4236		100.000		634042.100924.121757.LE THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.42467		100.000		020097041509101218052024pNvt870800.42467. 121805.NGUYEN HOANG BAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5017.4245		1.000.000		265316.100924.121805.IBFT MAI THI THAO NHIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.43332		100.000		020097041509101218062024tMeq870806.43332 .121806.DOAN THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.42507		1.000.000		020097041509101218072024zL1d870833.42507. 121807.PHAM THI LAN chuyen tien uh dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.43364		100.000		020097041509101218072024tk0d870449.43364. 121748.thu hong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.51324		100.000		MBVCB.6991722881.NGUYEN VAN QUANG ung ho bao lu.CT tu 1025523005 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.49815		200.000		MBVCB.6991712425.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1013717183 LE THI KHANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4327		100.000		080027.100924.121807.Le ngoc nhu ung ho tam long mong moi nguoi luon binh an. FT24254431140941
10/09/2024 5220.3648		500.000		080082.100924.121808.C25 Hong Ha ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 Yagi FT24254912510152
10/09/2024 5241.51332		200.000		MBVCB.6991722852.chau thanh ung ho khac phuc hau qua bao yagi .CT tu 9389912212 NGUYEN THI HOAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3676		200.000		129595.100924.121809.ZP242540129595 240910000350163 Hue Nguyen dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5390.42569		500.000		020097040509101218092024OMJV000751.4256 9.121750.Vietcombank:0011001932418:KIEU THI KIM THU chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.4378		100.000		177173.100924.121809.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.4387		10.000		082692.100924.121810.PHAM NGUYEN THU HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5189.42589		120.000		020097042209101218092024B9BO961417.4258 9.121750.chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.51330		300.000		MBVCB.6991721327.NGUYEN HA BAO QUYEN chuyen tien.CT tu 1031330375 NGUYEN HA BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43444		300.000		020097042209101218112024FIEF400315.43444. 121752.ung ho nguoi dan vung lu lut gap kho khan
10/09/2024 5245.51350		1.000.000		MBVCB.6991723020.NGUYEN THI VAN NGHI chuyen tien.CT tu 9903582646 NGUYEN THI VAN NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.4440		500.000		080278.100924.121811.Ho tro ba con lu lut FT24254163018167
10/09/2024 5388.42667		200.000		020097041509101218112024XMaP871033.4266 7.121804.NGUYEN THI CHAM UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5390.43465		2.000.000		020097041509101218132024KI0i871066.43465.1 21813.Phap phuc Tinh Nhi ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.3875		200.000		080401.100924.121812.CAN THI HANG xin gop mot chut tam long ung ho cuu tro bao lu FT24254007774389
10/09/2024 5161.55151		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8095499.20240910.66488095499-0853406916_T RAN NGUYEN KHANH NGOC chuyen tien ho tro lu lut bao so 3
10/09/2024 5216.4524		200.000		080606.100924.121815.NGUYEN THI THUY chuyen FT24254717851903
10/09/2024 5078.49867		100.000		MBVCB.6991723361.NGUYEN THU UYEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0541000342889 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3957		500.000		390590.100924.001814.NGO MINH HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.4539		300.000		130580.100924.121816.ZP242540130580 240910000351171 Trinh chuyen tien ho tro thien tai
10/09/2024 5213.4545		50.000		635253.100924.121806.PHAM THI LAN CHINH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.43537		1.000.000		020097041509101218172024KHIR871553.43537 .121817.tunglam tuelam ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5245.51378		30.000		MBVCB.6991723512.mong moi nguoi an toan.CT tu 0611001951602 TRAN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42797		100.000		020097042209101218162024BSJJ947906.42797. 121817.NGUYEN NHU THUAT chuyen tien
10/09/2024 5239.51380		100.000		MBVCB.6991723050.ung ho dong bao.CT tu 1015414043 MAI THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.49883		200.000		MBVCB.6991723863.ung ho dong bao anh huong lu lut.CT tu 9977255327 HO THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3989		500.000		080663.100924.121815.Mong ba con vuot qua mua bao lu FT24254535157730
10/09/2024 5215.5045		50.000		097914.100924.121808.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5218.5060		600.000		225924.100924.121818.mong nguoi dan vuot qua dai nan
10/09/2024 5213.5069		100.000		080836.100924.121818.NGUYEN PHI HUNG chuyen ho tro lu lut FT24254179920150
10/09/2024 5219.4647		500.000		390738.100924.001819.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.51398		1.000.000		MBVCB.6991722861.PHAM HONG RO chuyen tien cuu tro vung bao lut.CT tu 1029887325 PHAM HONG RO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.51401		500.000		MBVCB.6991713277.Ung ho Dong Bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1014777665 NGUYEN THANH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5166		200.000		080963.100924.121819.ho tro bao yagi FT24254041982945
10/09/2024 5244.51403		100.000		MBVCB.6991713809.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 1842216449 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4679		1.000.000		635457.100924.121812.xin ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua sau bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.5189		300.000		390789.100924.001821.Qui chuyen tien ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.5206		100.000		390793.100924.001821.ung ho mien bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5209.4698		200.000		634710.100924.121816.TRAN PHI LONG Chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.4700		2.000.000		264491.100924.121822.Bang hoi Xa Doan jxvietnam chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5217.4719		200.000		634724.100924.121816.NGUYEN MINH DUY Chuyen tien
10/09/2024 5387.43658		50.000		020097040509101218242024RTXP001410.4365 8.121824.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TO QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.51419		200.000		MBVCB.6991712462.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0821000070020 CHU THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51422		200.000		MBVCB.6991723906.DANG THI THUY VY chuyen tien.CT tu 0301000370299 DANG THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5326		40.000		578889.100924.121823.chau van con la nen cua it long nhieu mong moi nguoi duoc binh an a
10/09/2024 5213.5343		1.000.000		116035.100924.121824.NGUYEN THI BACH TUYET chuyen tien giup do dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5245.51424		2.000.000		MBVCB.6991724409.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU LUT YAGI.CT tu 1017264038 THAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42977		50.000		020097041509101218252024nOIG871712.42977 .121825.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5242.51426		200.000		MBVCB.6991724096.Vo Thi Quynh - Ha Tinh, ung ho Mien Bac khac phuc bao YaGi.CT tu 0201000543319 VO THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4820		10.000		579013.100924.121825.NGUYEN HOA NGAN chuyen tien ung ho yagi
10/09/2024 5239.51429		200.000		MBVCB.6991724257.TRAN THI HONG KHUYEN chuyen tien.CT tu 0201000629693 TRAN THI HONG KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43695		500.000		020097042209101218252024CSHN279936.4369 5.121826.TRAN TRONG NHAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.5401		300.000		635736.100924.121821.NGO THI HAI ANH ung ho bao lut Yagi
10/09/2024 5390.44022		500.000		020097041509101218272024Z4wQ871749.4402 2.121827.ung ho ng dan thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5209.4857		500.000		081393.100924.121825.Nguoi dan Mien Nam ung ho cuu tro lu lut FT24254068406962
10/09/2024 5388.44052		300.000		020097041509101218282024kDJy871772.44052. 121828.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.4893		200.000		081594.100924.121828.quyen gop khac phuc thiet hai sau dot bao yagi FT24254500383049
10/09/2024 5078.49951		100.000		MBVCB.6991713745.Nhan vien Ninh Duong Story ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 1042178435 TRAN THANH ANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5525		50.000		635854.100924.121825.TRAN NGOC MAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5219.4928		500.000		264712.100924.121830.Ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5240.51451		20.000		MBVCB.6991723377.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 9868585433 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5530		1.000.000		081730.100924.121829.NGUYEN TRAN MINH ung ho dong bao do bao yagi FT24254429344009
10/09/2024 5209.4931		1.000.000		116268.100924.121829.Cuu tro mien bac
10/09/2024 5389.44123		500.000		020097042209101218292024I41M641421.44123 .121830.LE HOAI THU ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5220.5554		100.000		081633.100924.121828.AH ME EM CHOP QUYEN GOP UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254210733017
10/09/2024 5388.44132		1.000.000		020097042209101218292024U1OJ466618.44132 .121822.HUYEN TRAN ung ho quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5213.5556		100.000		636029.100924.121825.VU THI AN NA ung ho dong bao bi thiet hai do con bao
10/09/2024 5214.4960		20.000		579360.100924.121829.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.5597		50.000		081839.100924.121830.LE THI TAM chuyen FT24254826693892
10/09/2024 5212.5601		100.000		108797.100924.121831.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-12:18:31 108797

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.4992		100.000		081861.100924.121831.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254673977298
10/09/2024 5161.55295		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8098194.20240910.66488098194-0938038483_C k tu thien
10/09/2024 5387.44167		500.000		020097042209101218312024XJPR953736.44167 .121832.NGUYEN HOANG HIEP chuyen tien
10/09/2024 5218.6016		500.000		081829.100924.121830.Ung ho dong bao lu lut FT24254491000857
10/09/2024 5218.6030		200.000		108844.100924.121936.QUYNH UNG HO DONG BAO-100924-12:18:32 108844
10/09/2024 5220.5684		300.000		108851.100924.121833.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-12:18:33 108851
10/09/2024 5387.44191		200.000		020097041509101218332024CNB4871885.4419 1.121833.NGUYEN DIEU LINH xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5216.6049		200.000		264802.100924.121834.LE THI NHAN ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.44197		100.000		02009704220910121832202426GM844963.4419 7.121825.NGUYEN THAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.44220		100.000		020097041509101218342024MeAs871909.4422 0.121814.BUI THI MINH HOA chuyen tien em xin gop 1 chut gui den ba con a
10/09/2024 5390.44231		200.000		0200970422091012183420243EHY536891.44231 .121826.fan tuyen thu Scout o Vietnam ung ho dong bao
10/09/2024 5220.5744		200.000		264859.100924.121836.NGUYEN THI NGOC GIAU
10/09/2024 5220.5742		500.000		503749.100924.121834.TRAN THI TUYET THOA chuyen tien
10/09/2024 5240.51488		200.000		MBVCB.6991724058.DUONG THI THANH CUC chuyen tien.CT tu 9787555042 DUONG THI THANH CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44263		100.000		020097041509101218362024DHI0871960.44263. 121836.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5218.6097		200.000		800598.100924.121836.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.44290		200.000		020097041509101218372024fWo1871977.44290 .121837.cuu tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.5827		500.000		756906.100924.121816.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51499		150.000		MBVCB.6991724990.VO THI HOAI ANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1012706556 VO THI HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5833		200.000		637071.100924.121832.ung ho
10/09/2024 5213.6159		500.000		788297.100924.121836.Ung ho dong bao anh huong sat lo Yen Bai cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.5898		10.000		637145.100924.121834.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5218.5919		300.000		264919.100924.121839.Ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5242.51507		1.500.000		MBVCB.6991715107.song linh ung ho dong bao lu lut, nguyen cau cho moi nguoi duoc binh an.CT tu 0121000863535 PHAM THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44356		100.000		020097041509101218392024GtKL872521.44356 .121831.bao yagi
10/09/2024 5243.51507		200.000		MBVCB.6991725637.Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0931004217771 LE THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44360		100.000		020097042209101218382024YP80856054.44360. 121840.NGUYEN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.44375		500.000		0200970405091012184020243I70002121.44375. 121840.Vietcombank:0011001932418:Tien ung ho Dong Bao bi anh huong bao lu so 3
10/09/2024 5389.44378		200.000		0200970405091012184020240EXM002127.4437 8.121840.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao mien Bac binhan vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.50029		2.000.000		MBVCB.6991725757.Mien Bac oi co len!.CT tu 0061001060344 NGUYEN THI HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44391		300.000		020097040509101218412024OMKH002139.443 91.121841.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lut bao
10/09/2024 5215.5959		300.000		264950.100924.121840.LE KHAC SON chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.6231		100.000		635965.100924.121828.BUI THI KIM HONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.7006		500.000		637224.100924.121836.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.6259		100.000		117785.100924.121840.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.7027		100.000		178428.100924.121841.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.44418		200.000		020097042209101218412024JNYR815158.44418 .121842.HUA BAO TRAM chuyen tien
10/09/2024 5244.51526		100.000		MBVCB.6991735502.ho tro bao so 3.CT tu 0501000149383 NGUYEN THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7068		500.000		637070.100924.121832.Trum Xu ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5241.51526		200.000		MBVCB.6991735510.Nguyen quang thien ung ho nhan dan vung lu.CT tu 1019864118 NGUYEN QUANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.50047		200.000		MBVCB.6991735222.PHAM QUANG ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi. Dat nuoc ta nhat dinh chien thang!.CT tu 1013820482 PHAM QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6334		50.000		117349.100924.121842.Nguyen Thi Ngoc Minh chuyen tien
10/09/2024 5189.43999		200.000		0200970422091012184320243U11529843.43999. 121844.PHAM THI MINH THU chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5017.6363		500.000		265077.100924.121844.NGUYEN DAO KIM THUONG giup do dong bao mien bac mua bao lu 092024
10/09/2024 5209.7153		200.000		448876.100924.121845.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5213.7156		1.000.000		117428.100924.121844.Minh Thi - AG ung ho cuu tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.6387		100.000		082961.100924.121845.NGUYEN LE TRANG ANH chuyen FT24254761805156
10/09/2024 5209.6400		100.000		636503.100924.121840.PHAM THI BE HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5078.50063		300.000		MBVCB.6991735225.LUU MINH HANH chuyen tien.CT tu 0021000324429 LUU MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7211		300.000		118046.100924.121845.Ung ho nhan dan bi anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.50069		200.000		MBVCB.6991726162.Hoai ho tro bao yagi. cua it long nhieu.CT tu 1029203573 LE THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7232		20.000		503789.100924.121845.ung ho dong bao lu lut goi mi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.45073		200.000		020097040509101218472024CTVC002411.4507 3.121847.Vietcombank:0011001932418:VUI THI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.6464		100.000		265083.100924.121848.Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5244.51560		500.000		MBVCB.6991726476.cuu tro mien bac.CT tu 1045111517 TRINH THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51564		1.000.000		MBVCB.6991726339.TRAN NGOC LAN CHI chuyen tien Ho Tro sau bao Yagi.CT tu 0371000474215 TRAN NGOC LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44575		100.000		020097041509101218492024mL6o872299.44575 .121849.PHAN HUYEN THU Chuyen tien ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5245.51566		9.000		MBVCB.6991726718.NGUYEN HAI LY chuyen tien.CT tu 1022989416 NGUYEN HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51566		100.000		MBVCB.6991714948.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien.CT tu 1022806162 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44583		500.000		020097042209101218482024FB54846532.44583. 121841.TRAN THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5017.7354		100.000		111907.100924.121849.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.55437		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7713023.20240910.66487713023-0813450599_H UYNH HONG PHAT chuyen tien UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5220.6544		1.000.000		083318.100924.121849.PHAM THI NGOC HAN chuyen FT24254821598074
10/09/2024 5389.44603		300.000		020097042209101218492024MK98162313.4460 3.121842.NGUYEN THI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.7401		100.000		636712.100924.121847.PHAN THAO NGUYEN Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.6565		150.000		083399.100924.121850.3 co gai Dinh Cong ung ho mien Bac FT24254285009784
10/09/2024 5213.7410		100.000		109183.100924.122000.NGUYEN THI THUONG UH DONG BAO CAC TINH-100924-12:18:50 109183
10/09/2024 5189.45145		300.000		020097041509101218512024UpVI872747.45145 .121852.gia dinh Toan Linh Sam Son chia se kho khan cung dong bao VIET NAM

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.44651		200.000		020097042209101218512024MKZB880971.446 51.121843.ung ho ba con qua mua bao
10/09/2024 5219.7466		50.000		178487.100924.121852.Nguyen Thi Tuyet Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5219.7500		3.925.000		083611.100924.121852.Ung ho FT24254760938427
10/09/2024 5161.55462		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8241644.20240910.66488241644-0936051328_N GUYEN DAC HONG AN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.44706		100.000		020097042209101218522024H7PC173660.44706 .121834.toi yeu viet nam
10/09/2024 5220.6652		200.000		265286.100924.121853.Mien Bac co len
10/09/2024 5219.7531		100.000		637730.100924.121850.chau Ta Thi Huong Ly ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.7556		200.000		637684.100924.121849.NGUYEN TUYET MINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI
10/09/2024 5215.7563		100.000		234890.100924.121855.Nguyen Hoang Doan Trang ung ho dong bao bi thiet hai boi thien tai
10/09/2024 5239.51602		400.000		MBVCB.6991725583.1 phan nho gui cuu tro phuc hoi sau bao Yagi.CT tu 1040334317 PHAM THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.50128		200.000		MBVCB.6991726819.TRAN THI HUONG Ung ho thiet hai bao so3.CT tu 0351000803305 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6716		200.000		170225.100924.121855.BUI DUNG ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5216.7609		500.000		083840.100924.121855.LE THI LE THUY chuyen FT24254149999248
10/09/2024 5244.51603		500.000		MBVCB.6991727013.DINH HOANG GIANG chuyen tien.CT tu 9359509363 DINH HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45236		1.000.000		020097042209101218552024AJAD616298.4523 6.121856.PHAM THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.44755		200.000		020097042209101218552024XR1C329590.4475 5.121848.DINH THI NGOC chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.44757		100.000		020097041509101218562024ZWff872457.44757 .121856.VU THI KIEU LINH ung ho dong bao bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.44814		117.262		020097042209101218572024ZIVW718795.4481 4.121859.LUONG ANH CHIEN cua it long nhieu mong mng vuot qua.co len mng oiiii
10/09/2024 5078.50143		500.000		MBVCB.6991736710.chung tay giup suc cung dong bao ca nuoc .CT tu 1018850220 NGUYEN VU DIEU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6804		300.000		391783.100924.001858.TRAN PHUONG TUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.6805		2.000.000		391777.100924.001858.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5244.51621		100.000		MBVCB.6991736229.LE MAI QUYNH TRAM ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0651000886066 LE MAI QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7770		250.000		637736.100924.121851.SINH VIEN TP.HCM HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5244.51627		200.000		MBVCB.6991727666.NGUYEN THI HOANG SON chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0041000224834 NGUYEN THI HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7803		10.000		638010.100924.121857.tap the ae rap xiec trung uong ung ho
10/09/2024 5214.7814		200.000		637842.100924.121853.NGO THI THUY Chuyen tien ung ho nhan dan bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.44875		100.000		020097042209101219002024SNK7831799.4487 5.121901.quyen gop
10/09/2024 5214.6910		200.000		552436.100924.121902.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.45380		300.000		0200970422091012190220244IKB795221.45380. 121855.VU NGOC HAI chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.7895		1.000.000		084335.100924.121902.ung ho chia se voi ba con vuot qua bao Yagi FT24254081339000
10/09/2024 5212.7939		1.000.000		391952.100924.001904.Mong moi nguoi chung tay vuot qua con bao lu
10/09/2024 5245.51652		100.000		MBVCB.6991736526.VU THI HAI NGOC ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0381000561337 VU THI HAI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7969		500.000		119874.100924.121904.Nguyen Thi Thu Huong chuyen tien ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.51653		200.000		MBVCB.6991728265.PHAM THU TRANG chuyen tien.CT tu 1042814594 PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44979		100.000		0200970422091012190420242M48131674.44979 .121857.THAM GIA LINH ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.7986		10.000		582407.100924.121905.VU DUC LONG ung ho dong bao
10/09/2024 5215.7991		500.000		084593.100924.121905.KHUC THI THU TRANG ung ho dong bao lu lut FT24254570009839
10/09/2024 5389.45445		500.000		020097042209101219052024ZKM0114939.4544 5.121906.UNG HO BA CON VUNG LU VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5220.9008		100.000		110757.100924.121905.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5216.9020		100.000		265671.100924.121906.BUI THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.46019		100.000		020097042209101219062024GUHI164786.46019 .121859.chau la hoc sinh chau chuakiem ra tien nhung van muon gop chut it ho tro dong bao ta vuot qua thien tai a chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.8084		1.000.000		265714.100924.121908.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.45494		500.000		02009704050910121908202450YR003353.45494 .121908.Vietcombank:0011001932418:ho tro khac phuc hau qua bao YAGY
10/09/2024 5219.8089		100.000		084763.100924.121907.Trinh Dao Dai Hiep ung ho FT24254275046074
10/09/2024 5243.51671		100.000		MBVCB.6991714522.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1017607776 PHAN THI THUY SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45508		100.000		020097040509101219092024N3ZH003378.4550 8.121909.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THEU ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5387.46054		200.000		0200970415091012190920249UCU873595.4605 4.121849.ung ho ba con Mien Bac mua Bao lu
10/09/2024 5388.45526		100.000		0200970422091012190820249CIB391421.45526. 121910.TSV HVANND ung ho bao lu cho nhan dan
10/09/2024 5161.55520		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8244903.20240910.66488244903-0342585085_gi a dinh Ly Thanh Thuy ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.51680		5.000.000		MBVCB.6991737309.He Thong Sua 16 ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0161001720509 PHAN BAO QUYNH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8166		200.000		084912.100924.121909.Ung ho dong bao FT24254033387870
10/09/2024 5212.8169		500.000		120610.100924.121910.Nguyen Hong Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5242.51681		322.000		MBVCB.6991728066.Nguoi ham mo cua Truong Cuc Ta Hang ung ho quy cuu tro thien tai.CT tu 1039484900 LE PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8182		500.000		120134.100924.121910.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.51683		1.000.000		MBVCB.6991728746.ung ho dong bao.CT tu 0251002783189 LE VO THUY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8192		100.000		639288.100924.121904.Chuyen tien cua it long nhieu ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.45561		100.000		0200970422091012191020240WIK946055.4556 1.121911.DAO THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.46113		100.000		020097041509101219112024INdp873656.46113. 121912.NGUYEN THI MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.9217		20.000		085027.100924.121911.HO SY DUY chuyen FT24254867013082
10/09/2024 5216.8199		300.000		265810.100924.121912.TRAN THI THU TRANG ung ho dong bao Mien Bac khac phuc mua lu
10/09/2024 5387.45566		600.000		020097042209101219112024C5SM863283.4556 6.121912.NGUYEN NGOC PHUONG LY ung ho dong bao chiu thiet hai thien tai
10/09/2024 5220.9221		200.000		448987.100924.121912.Truong Hoai Tieu My chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.45578		150.000		020097042209101219112024FE45282246.45578. 121912.NGUYEN THI BICH chuyen tien
10/09/2024 5220.9273		200.000		109651.100924.122022.PHAM THI NGOC LY UNG HO MIEN BAC-100924-12:19:12 109651
10/09/2024 5215.8249		300.000		900904.100924.121913.Mong ba con som vuot qua kho khan a, ma GD 248730151
10/09/2024 5215.9310		500.000		120257.100924.121912.Le Thi Dieu Huong ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.8268		500.000		120783.100924.121913.Ung ho bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.55578		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8245483.20240910.66488245483-0822925446_N GUYEN KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.9332		100.000		503887.100924.121912.Cam on MTTQVN. Mong cau cho ba con vung lu duoc binh an
10/09/2024 5189.46193		200.000		020097042209101219142024JTYO626227.46193 .121915.MUA THI CA chuyen tien
10/09/2024 5189.45641		1.000.000		020097041509101219152024M7s6873731.45641 .121915.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.8318		300.000		085364.100924.121915.HA THI HANH ung ho dong bao thiet hai sau bao lu FT24254119280680
10/09/2024 5218.8327		500.000		265952.100924.121916.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.8345		300.000		120421.100924.121916.Nguyen Duc Thu ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.45659		500.000		020097042209101219152024YQ8I676086.45659. 121857.BAN THI DIEP chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi. Hy vong moi nguoi may man binh an.
10/09/2024 5215.9445		42.000		553580.100924.121916.NGUYEN THI NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.50255		500.000		MBVCB.6991729233.Kim Ngan ung ho ba con vung lu.CT tu 0731000878645 PHUNG THI NGOC HOE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51715		500.000		MBVCB.6991728343.Em xin gop mot it ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao so 3.CT tu 9869274010 PHAM LONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9495		200.000		639562.100924.121911.NGUYEN THI LE MAI ung ho phong thien tai
10/09/2024 5217.9484		500.000		326257.100924.121908.DO HONG HANH UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI
10/09/2024 5214.9519		500.000		085567.100924.121917.DINH THI NGOC HOA ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu FT24254307750797
10/09/2024 5244.51722		100.000		MBVCB.6991735343.bao yagi.CT tu 0081001259959 NGUYEN QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.51723		50.000		MBVCB.6991728616.dong gop cuu tro nhan dan.CT tu 1036051836 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.55584		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7033170.20240910.66487033170-0778106757_U ng ho dong bao
10/09/2024 5387.46302		50.000		020097042209101219172024Q756323350.46302. 121919.Thu Hoai ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.8411		20.000		553778.100924.121918.CHU VAN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5214.9560		50.000		266028.100924.121919.Tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.9562		500.000		599642.100924.121919.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.8419		50.000		639654.100924.121913.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.51730		200.000		MBVCB.6991729048.Mien Bac oi co len!.CT tu 1049334572 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8450		100.000		266068.100924.121921.NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5243.51740		500.000		MBVCB.6991729093.PHAN THE SON chuyen tien.CT tu 0441000779421 PHAN THE SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9649		200.000		085732.100924.121919.Tam long nho gui den nguoi dan mien Bac FT24254018103649
10/09/2024 5189.46387		200.000		020097042209101219212024TYBR665871.4638 7.121913.NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.45769		50.000		020097042209101219212024M9LC733942.4576 9.121922.Cua it long nhieu a
10/09/2024 5136.72179		200.000.000		IBBIZ6019672179.COCOON UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.9701		100.000		266084.100924.121922.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5161.55646		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8243529.20240910.66488243529-0916631259_L Y DAO MINH PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5390.46420		1.000.000		020097041509101219232024CTXg873896.4642 0.121923.ung ho dong bao niem bac
10/09/2024 5213.8534		20.000		583691.100924.121921.NGUYEN THI NHU THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.51753		500.000		MBVCB.6991729288.LAI QUANG TUNG chuyen tien.CT tu 0181003407407 LAI QUANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9768		3.000.000		121775.100924.121923.Ngo Thi My Nhat

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.8564		100.000		639924.100924.121920.TO THI THANH TRUC Chuyen tien
10/09/2024 5245.51757		100.000		MBVCB.6991738969.NGUYEN THI GIANG chuyen tien.CT tu 0451000510432 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46474		500.000		020097041509101219252024Mfx7874051.46474. 121925.HO THI HOAI chuyen tien ung ho Dong Bao cac Tinh TP do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5219.9794		320.000		266171.100924.121925.Phong Content Cong Ty Top Mo Agency Ung Ho Dong Bao Qua Bao Lu
10/09/2024 5239.51763		200.000		MBVCB.6991729071.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1013442732 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46490		500.000		02009704050910121925202466H0004076.46490. 121926.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THU TRA ung ho dong bao
10/09/2024 5220.9827		100.000		086104.100924.121924.DO THAI HA LINH chuyen tien ung ho FT24254891110344
10/09/2024 5214.8595		500.000		086111.100924.121924.Dong gop cuu tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24254860303750
10/09/2024 5243.51767		100.000		MBVCB.6991738866.DOAN THI NGUYEN chuyen tien.CT tu 0861000033797 DOAN THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8602		50.000		266767.100924.121925.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.51769		100.000		MBVCB.6991729198.NGUYEN LE LUAN chuyen tien.CT tu 1025429113 NGUYEN LE LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.51771		10.000.000		MBVCB.6991736863.Dong ho Cuu Huyen That To Takaaki Maruoka Trang Nha chia se ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0441000667902 VO THI TRANG NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51774		200.000		MBVCB.6991729879.DO THI NGOC HOA chuyen tien.CT tu 0301000402383 DO THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.51775		100.000		MBVCB.6991730172.NGUYEN HOANG HA chuyen tien.CT tu 0221000049971 NGUYEN HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.46529		200.000		020097042209101219272024VG3H324388.4652 9.121928.PHAN VO BICH THUAN chuyen tien. Mong dong bao binh an.
10/09/2024 5220.9905		100.000		086224.100924.121926.HOANG MAI ANH chuyen FT24254613412906
10/09/2024 5017.9923		500.000		086322.100924.121927.PHAM THUY QUYNH ung ho FT24254274320003
10/09/2024 5214.9929		500.000		640030.100924.121923.TRUONG MINH TOAN Chuyen tien ung ho dong bao bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5241.51785		200.000		MBVCB.6991729820.TRAN NGOC MY CHAU chuyen tien.CT tu 9359505362 TRAN NGOC MY CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.9956		5.000.000		086404.100924.121928.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254926534066
10/09/2024 5219.9962		50.000		086424.100924.121928.Ung ho dong bao FT24254460053356
10/09/2024 5078.50334		200.000		MBVCB.6991739238.NGUYEN THI THANH chuyen tien.CT tu 1012576856 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.51794		200.000		MBVCB.6991730199.Ho tro khac phuc thien tai.CT tu 0281000579428 BUI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8762		500.000		449082.100924.121931.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.45926		500.000		020097042209101219302024Z1H9715762.45926 .121931.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.45935		100.000		020097042209101219302024AZYL278276.4593 5.121932.NGUYEN PHAN BAO HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.50349		250.000		MBVCB.6991730685.NGUYEN THI THANH TRUC ung ho.CT tu 1018437419 NGUYEN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10074		50.000		086529.100924.121930.DANG THI LINH CHI chuyen FT24254857221134
10/09/2024 5212.10113		200.000		122730.100924.121932.Ung ho thien tai bao lu
10/09/2024 5219.8811		100.000		219426.100924.121933.TRAN THI NGAN HA Ung ho vung lu lut. Mong mn binh an
10/09/2024 5217.8873		1.000.000		449093.100924.121935.gui cuu tro dong bao tay bac lu lut
10/09/2024 5389.47005		50.000		020097042209101219342024DVMG691339.470 05.121935.LE DANH DAT chuyen tien co len mien bac que huong oi

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.51821		1.200.000		MBVCB.6991738718.NGAN HA TA - CH TUAN HUY UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 1019007589 NGUYEN THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8784		500.000		122672.100924.121931.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.46721		100.000		020097040509101219352024TNCR004474.4672 1.121935.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5078.50374		500.000		MBVCB.6991739932.BUI QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 0301000425273 HOANG MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8895		300.000		640245.100924.121930.ung ho bao lu
10/09/2024 5161.55732		23.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7073175.20240910.66487073175-0979525000_N GUYEN THUY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.8908		8.500		584646.100924.121935.VU THI QUYEN
10/09/2024 5388.46759		100.000		020097042209101219352024F7ZG768019.46759 .121928.VU THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5387.46760		100.000.000		020097041509101219362024ov3n874721.46760. 121936.HOYER FAMILY CUOC SONG MY- UNG HO KHAC PHU BAO YAGI
10/09/2024 5242.51831		200.000		MBVCB.6991730176.BUI THI THU chuyen tien.CT tu 0481000915311 BUI THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46774		300.000		020097041509101219372024ZVob874296.46774 .121937.ung ho dan vung bao lu
10/09/2024 5217.10321		20.000		555519.100924.121935.DAO HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.47066		10.000.000		020097042209101219372024UU88639118.47066 .121938.NGUYEN BAO LAM chuyen tien
10/09/2024 5216.10394		100.000		640373.100924.121933.NGUYEN THI KHANH LOAN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.10401		500.000		640428.100924.121935.TRAN THI HANH Chuyen tien cuu tro ah
10/09/2024 5220.11034		200.000		087161.100924.121939.Cong dan Nguyen Thanh Huong ung ho dong bao bao lut FT24254091303924
10/09/2024 5209.10429		10.000.000		219490.100924.121940.VO CHONG EM MEN BAN LE GIA SI UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5388.46846		200.000		020097042209101219392024JKET862433.46846 .121940.DAO THI HUE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.10433		1.000.000		504003.100924.121938.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.46856		100.000		020097041509101219412024cxES874379.46856.121941.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.11052		100.000		122533.100924.121939.Pham Kim Hue chuyen tien ung ho chia se voi ba con va moi nguoi khac phuc hau qua mua bao Yagi mong tat ca moi nguoi binh an a
10/09/2024 5017.11061		500.000		087240.100924.121940.Vo chong Andy ung ho khac phuc bao Yagi. Mong ba con binh an FT24254327059053
10/09/2024 5017.10468		10.000.000		087262.100924.121940.HUYNH QUYEN quyen gop cuu tro bao cap 3 Yagi FT24254078362824
10/09/2024 5216.10488		100.000		087315.100924.121941.Viet Nam Muon Nam FT24254512480167
10/09/2024 5214.10501		100.000		087339.100924.121941.TRAN DUY LINH chuyen FT24254004334251
10/09/2024 5218.10508		100.000		267167.100924.121941.IBFT ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.47166		500.000		020097042209101219422024EBUO996177.47166.121943.DUONG TRUC LY ung ho dong bao
10/09/2024 5387.46936		1.000.000		020097042209101219422024WZBV531982.46936.121944.ung ho gio bao lu lut
10/09/2024 5189.46937		1.000.000		020097042209101219432024J40Z411863.46937.121935.Chung tay ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5244.51871		200.000		MBVCB.6991731107.DUONG THI NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 1028040142 DUONG THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46951		30.000		020097041509101219442024s9BX874447.46951.121944.NGUYEN MINH NHAT Chuyen tien
10/09/2024 5220.10602		200.000		268030.100924.121944.IBFT Ung ho lu lut mien Bac 2024
10/09/2024 5214.10636		1.000.000		267130.100924.121945.IBFT NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.47204		500.000		020097040509101219452024G5JD004924.47204.121945.Vietcombank:0011001932418:uh bao yagi mong toan dan som vuot qua
10/09/2024 5215.10665		200.000		087629.100924.121945.DOAN THI THU PHUONG chuyen ung ho bao lut mien Bac FT24254897076149
10/09/2024 5161.55787		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66487073386.20240910.66487073386-0707076733_S on Ha ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.10683		200.000		123800.100924.121945.Cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.10707		300.000		087691.100924.121946.LY THU THAO chuyen FT24254364660685
10/09/2024 5389.48004		500.000		020097041509101219472024mth8875001.48004.121947.NGUYEN THI PHUONG ho tro bao lu
10/09/2024 5217.10720		300.000		266668.100924.121947.NGUYEN THI HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.11269		500.000		123848.100924.121946.Nguyen Ba Chieu chuyen tien
10/09/2024 5213.11271		100.000		640589.100924.121939.Dong bao co len nhe
10/09/2024 5243.51891		500.000		MBVCB.6991731225.Ung ho khac phuc bao Yagi va dong bao phia bac.CT tu 1019518534 NGUYEN TRONG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.51893		100.000		MBVCB.6991732017.PHUONG ANH xin gop tien ung ho cuu tro.CT tu 0011004224664 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55797		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7725165.20240910.66487725165-0343246551_ Mong moi nguoi khoe manh
10/09/2024 5244.51894		200.000		MBVCB.6991731404.UNG HO DONG BAO.CT tu 1034345102 PHAM THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.55807		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7033741.20240910.66487033741-0901209672_ Ung ho lu lut mong moi nguoi co du suc luc de vuot qua
10/09/2024 5388.47261		100.000		020097042209101219482024ZMPB335362.4726 1.121949.Mien Bac co len. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.47262		500.000		020097041509101219492024nUvc875048.47262 .121949.UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5390.48071		1.000.000		020097040509101219492024JXLL005079.48071 .121949.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HUU MANH ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5389.48072		100.000		020097042209101219482024OZMM352808.480 72.121949.NGUYEN HONG NHAT QUANG chuyen tien
10/09/2024 5388.47279		6.500.000		020097042209101219492024KHWT439362.472 79.121950.PHAM THI HAI AN chuyen tien
10/09/2024 5218.10749		2.000.000		393157.100924.001947.Chia se cung dong bao trong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.10787		100.000		087890.100924.121949.LE HUYNH NHU chuyen FT24254279644728
10/09/2024 5161.55814		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8318460.20240910.66488318460-0765668921_K tcon ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.47285		200.000		020097041509101219502024I6JR875090.47285. 121951.VU THI THANH TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.48115		50.000		0200970422091012195020244ER0580367.48115. 121931.TO BAO NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5214.10850		100.000		641526.100924.121946.KIEU HUU PHUOC Chuyen tien
10/09/2024 5209.10857		200.000		641484.100924.121945.Mong nguoi dan mien Bac som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.11356		30.000		556787.100924.121949.VIE KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.10889		500.000		088065.100924.121951.PHAM MINH CHAU UNG HO DE KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254685060300
10/09/2024 5189.47327		100.000		020097042209101219522024PFP9256521.47327. 121953.DO THI HUONG Chuyen khoan ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5218.11400		100.000		123601.100924.121951.Chung tay ho tro bao lut
10/09/2024 5390.47350		100.000		020097042209101219532024JN39604146.47350. 121953.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5388.48190		300.000		020097042209101219522024I085497439.48190. 121953.NGO THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.51931		100.000		MBVCB.6991731481.TRAN THI PHUONG ANH - Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1020277285 TRAN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48227		200.000		020097042209101219542024XOBN364116.4822 7.121955.Mong dong bao vuot qua thien tai.
10/09/2024 5220.11459		200.000		640893.100924.121948.DANG NGOC MAI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.11462		500.000		088301.100924.121954.DINH THI THU chuyen FT24254327060006
10/09/2024 5212.12019		100.000		088308.100924.121954.Ung ho dong bao mien bac FT24254607312607
10/09/2024 5220.11470		50.000		088340.100924.121954.huhu chau co 1 it tam long a FT24254061070487
10/09/2024 5390.48251		100.000		0200970422091012195420242QF4902233.48251 .121956.HOANG THI HOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.47374		500.000		020097041509101219552024jDGV875206.47374 .121955.Thuy Quang Ngai ung ho bao so 3 (YaGi)
10/09/2024 5389.48270		500.000		0200970422091012195520241NQ4838088.48270 .121956.binh an nhe Viet Nam
10/09/2024 5214.12085		100.000		110673.100924.121956.HOANG MINH DANG UNG HO KHAC PHUC LU LUT MIEN BAC-100924-12:19:56 110673
10/09/2024 5212.11531		100.000		088508.100924.121957.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254826700300
10/09/2024 5215.11557		200.000		124894.100924.121957.Mai Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.12194		5.000.000		124957.100924.121958.Cty TNHH Eduholic Prep ung ho dong bao
10/09/2024 5161.55861		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7939221.20240910.66487939221-0964649291_N am va Thao
10/09/2024 5220.11603		100.000		088657.100924.121959.TRAN THI PHUONG THAO chuyen FT24254607313021
10/09/2024 5387.47453		100.000		020097041509101220002024hllh875698.47453.1 22000.ung ho dong bao cac tinh thanh pho lu lut do bao
10/09/2024 5017.12220		100.000		642120.100924.121955.e co it gop it, mong dong bao mau vuot qua thien tai
10/09/2024 5213.12254		300.000		178933.100924.122001.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.11635		100.000		267092.100924.122001.TO THI SANE chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5389.48382		100.000		0200970405091012200120240DV3005629.48382 .122001.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi a
10/09/2024 5243.51975		200.000		MBVCB.6991741548.PHAN HAI DIEP ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1034749973 PHAN HAI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12274		50.000		642207.100924.121958.Quyen gop cuu tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.55880		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8322299.20240910.66488322299-0931027483_N GUYEN THI KIM THOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.12286		200.000		088865.100924.122001.DO THI HONG NHUNG ung ho vung lu lut phia bac FT24254976655676
10/09/2024 5217.12282		200.000		393586.100924.002002.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.51985		500.000		MBVCB.6991733516.PHAN NGUYEN THAI HIEN chuyen tien.CT tu 1025851279 PHAN NGUYEN THAI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12348		200.000		099833.100924.122004.ung ho cuu tro bai yagi
10/09/2024 5078.50562		500.000		MBVCB.6991742155.NGO THI HUONG GIANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1016603057 NGO THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11735		50.000		110883.100924.122114.LE VIET HA UNG HO MIEN BAC-100924-12:20:04 110883
10/09/2024 5390.47539		200.000		020097040509101220052024POD0005796.4753 9.121945.Vietcombank:0011001932418:Le Nhat Cuong ung ho nguoi dan chong bao
10/09/2024 5387.47543		50.000		020097040509101220052024PHNO005814.4754 3.121945.Vietcombank:0011001932418:NGO DINH NAM chuyen tien
10/09/2024 5213.12424		50.000		125756.100924.122005.Luong Thuy Hang chuyen tien
10/09/2024 5219.12433		500.000		089102.100924.122005.con xin gui chut tam long den mn dang chiu anh huong bao yagi a FT24254997240675
10/09/2024 5388.48504		1.000.000		020097040509101220062024JQ4I005844.48504. 122006.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUA BAO VI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.48507		1.000.000		020097042209101220052024ZZWQ630279.485 07.121958.LUU THANH DUC ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.11799		500.000		768443.100924.122006.Thuong lam Dong Bao oi
10/09/2024 5220.12470		2.000.000		642309.100924.122001.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5217.12479		300.000		393680.100924.002007.PHAM THI THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5240.52010		200.000		MBVCB.6991733663.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 1014573104 NGUYEN THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48558		30.000		020097041509101220082024DG5H876002.4855 8.122008.PHAM THI NGOC YEN chuyen tien
10/09/2024 5212.11870		1.000.000		643188.100924.122005.TRINH THI OANH chia se dong bao trong lu mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.11879		100.000		253188.100924.122009.Ho tro mien Bac chong bao Yagi mong mien Bac binh an
10/09/2024 5389.47628		200.000		020097041509101220092024F4a0875889.47628.122009.chuc mn binh an
10/09/2024 5214.11914		2.000.000		089460.100924.122010.POP VN ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254020700031
10/09/2024 5388.48633		100.000		020097040509101220112024XCQ1006052.48633.122011.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN TUC chuyen tien
10/09/2024 5214.12625		200.000		642415.100924.122005.TRAN THI NGOC DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5389.48635		1.000.000		020097042209101220092024STE9357055.48635.121951.Chia se yeu thuong den ba con vung lu
10/09/2024 5388.47662		50.000		020097042209101220102024J743663971.47662.122011.NGUYEN TUAN GIAP chuyen tien
10/09/2024 5390.47665		300.000		020097041509101220112024IjGl875915.47665.122011.Mong binh an den voi moi nguoi dan.
10/09/2024 5215.12679		1.000.000		089582.100924.122011.HOANG DUY HUNG ho tro nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi FT24254607475692
10/09/2024 5388.47718		50.000		02009704220910122012202467I0620348.47718.122013.GIANG MINH THY chuyen tien
10/09/2024 5209.13005		1.000.000		393884.100924.002013.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.13009		200.000		268787.100924.122012.IBFT PHUN MY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5241.52042		555.555		MBVCB.6991734547.NGUYEN THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1029570947 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13010		500.000		111059.100924.122116.PHAM GIA KHIEM chuyen khoan-100924-12:20:12 111059
10/09/2024 5387.48706		200.000		020097042209101220122024YSFG164940.48706.122013.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5189.48702		40.000		020097041509101220132024HVJb875962.48702.121953.Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.12723		500.000		089647.100924.122012.VO THI TRA MY chuyen tien ung ho thiet hai do quy Yagi FT24254010839812
10/09/2024 5242.52046		200.000		MBVCB.6991734437.NGUYEN THI MINH ung ho lu lut.CT tu 0301000415242 NGUYEN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47740		100.000		020097042209101220132024URZ6105397.47740.122014.VU THI THAI HA ung ho cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.55914		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8324322.20240910.66488324322-0945972119_P HAM THI HOAI THUONG chuyen tien qua MoMo cua it long nhiều a
10/09/2024 5161.55959		149.551		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8324943.20240910.66488324943-0393196008_K hac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.48732		100.000		0200970422091012201420242PY0231648.48732. 122015.NGUYEN VO NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5209.13070		200.000		089766.100924.122014.PHAM QUYNH NGA chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254567470194
10/09/2024 5215.12757		5.000.000		641465.100924.121944.VU THI THUY AN Chuyen tien
10/09/2024 5220.13078		200.000		089792.100924.122014.Ung ho nhan dan khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254069925683
10/09/2024 5216.12773		5.000.000		126718.100924.122014.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5239.52058		50.000		MBVCB.6991740492.ho tro dong bao, yeu To quoc Viet Nam.CT tu 1039850551 HOANG THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13102		1.000.000		089847.100924.122015.VU THI VAN ANH FT24254992872309
10/09/2024 5217.12793		50.000		089860.100924.122015.ung ho ba con mua bao lu FT24254189149019
10/09/2024 5215.12798		100.000		089783.100924.122014.PHAN THI HUYEN chuyen tien ung ho FT24254486093834
10/09/2024 5212.12825		300.000		769864.100924.122008.Viet Nam co len
10/09/2024 5217.12835		200.000		089958.100924.122016.Ung ho ba con mong binh an FT24254327060726
10/09/2024 5388.48811		100.000		020097042209101220172024AHRW186149.488 11.122018.Gia dinh Huyen Hien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.12876		48.000		643486.100924.122013.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.12881		50.000		254585.100924.122016.LE THI PHUONG THAO CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.47852		50.000		020097040509101220182024MY3E006387.4785 2.122018.Vietcombank:0011001932418:Fan ham mo dien vien Deng Wei ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.48858		1.000.000		020097042209101220182024YJLB765608.48858 .122019.BUI XUAN HAI LONG gui toi VIET NAM

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.13203		500.000		393833.100924.002019.TRUONG QUOC BAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.55991		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7726323.20240910.66487726323-0388974283_U ng ho dong bao mien bac khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5214.12931		200.000		643439.100924.122012.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5243.52086		200.000		MBVCB.6991734993.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 0731000699835 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47920		50.000		020097042209101220202024I1BW917796.4792 0.122021.DO THU HOAI chuyen ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5212.14003		20.000		643517.100924.122014.NGUYEN THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.47939		16.940		020097041509101220222024Vx7Y876642.47939. 122022.NGUYEN THI BAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5209.13297		200.000		642729.100924.122016.NGUYEN THI THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.14025		500.000		643550.100924.122015.NGUYEN THI DAN THUY Chuyen tien ung ho nguoi dan ve bao yagi
10/09/2024 5216.14028		1.000.000		090261.100924.122020.LE BA DAT chuyen ung ho FT24254500390403
10/09/2024 5387.48959		200.000		020097040509101220222024YKIJ006586.48959. 122023.Vietcombank:0011001932418:Tam Heartsun chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.13339		500.000		090405.100924.122022.Ung ho bao lut FT24254314715059
10/09/2024 5017.13342		1.000.000		642719.100924.122015.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5388.48965		200.000		020097042209101220222024WLZS108740.4896 5.122023.ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5212.13390		100.000		090523.100924.122023.CHU SON NGUYEN chuyen FT24254860308124
10/09/2024 5218.14135		500.000		642850.100924.122020.DANG MINH PHUONG Chung tay cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.49032		100.000		020097042209101220242024PULP406573.49032 .122006.NGUYEN GIANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5245.52116		100.000		MBVCB.6991743911.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 0471000321514 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52117		600.000		MBVCB.6991745871.ung ho cuu tro dong bao mien bac lu lut.CT tu 1048731545 Nguyen Thi Ngoc Huyen toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14172		50.000		090653.100924.122025.NGO QUYNH ANH ung ho cuu tro bao Yagi FT24254445226500
10/09/2024 5017.14182		50.000		090705.100924.122026.Ung ho ba con FT24254061072845
10/09/2024 5388.50033		200.000		020097041509101220272024LUfl876744.50033.122027.TRAN THI QUYNH NHU Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5217.13475		30.000		559830.100924.122026.TRAN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.50710		100.000		MBVCB.6991745189.DANG NGOC TUYEN chuyen tien.CT tu 1038161433 DANG NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52121		500.000		MBVCB.6991743108.LE MINH ung ho dong bao cac tinh mien Bac.CT tu 0011004151991 LE MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13480		300.000		642895.100924.122021.NGUYEN HA MAI Chuyen tien
10/09/2024 5219.13485		500.000		111337.100924.122027.MONG MOI NGUOI VUOT QUA MUA BAO LU VA CUOC SONG BINH THUONG TRO LAI-100924-12:20:27 111337
10/09/2024 5212.13497		100.000		643819.100924.122023.ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5244.52126		200.000		MBVCB.6991745751.VU THI THU HOAI chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0301000411936 VU THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49091		100.000		0200970422091012202720247U3P141465.49091.122028.DO TUAN THANH THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.13522		90.000		090834.100924.122027.Chi Vu kinh gui FT24254836938802
10/09/2024 5243.52130		30.000		MBVCB.6991743524.it tam long tu sinh vien mien nui den dong bao cua toi. Co len moi nguoi oi.CT tu 1018071766 TO HOANG BUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13544		50.000		642990.100924.122024.la lanh dum la rach
10/09/2024 5209.14274		500.000		127422.100924.122028.NGUYEN VAN HAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.50097		100.000		0200970405091012202920241CC3006920.50097 .122029.Vietcombank:0011001932418:DUONG SON TIEN chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.49132		50.000		020097041509101220292024jPxe876442.49132.1 22021.KHOA THI MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.50728		10.000		MBVCB.6991744036.DOAN VAN KHOI chuyen tien ung ho lu lut den MAT TRAN TO QUOC VIET NAM.CT tu 1017894054 DOAN VAN KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.13587		80.000		111395.100924.122130.DONG BAO CO LEN-100924-12:20:29 111395
10/09/2024 5214.13636		40.000		588848.100924.122030.PHAM THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.13653		100.000		644074.100924.122027.NGUYEN MAI PHUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.14363		300.000		180195.100924.122031.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5219.13659		2.000.000		091137.100924.122031.Ung ho quy khac phuc bao lu FT24254841876201
10/09/2024 5017.13679		500.000		091132.100924.122031.xin duoc gop chut tam long mong mien bac minh som vuot qua bao lu FT24254061073160
10/09/2024 5212.14411		10.000.000		091204.100924.122032.DUONG THI KIM CHI chuyen FT24254094563014
10/09/2024 5387.49233		50.000		020097042209101220332024F4HO869666.4923 3.122014.gop cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.49244		100.000		020097041509101220342024wSBv876922.4924 4.122026.TRAN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.50219		50.000		020097042209101220352024BUWC911799.502 19.122016.CHU KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.14466		1.000.000		359973.100924.122035.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.49309		500.000		0200970422091012203620246GAF561782.4930 9.122037.NGUYEN GIA RIEM ung ho
10/09/2024 5390.50246		200.000		020097040509101220372024FZL9007247.50246 .122037.Vietcombank:0011001932418:Thanh Truc chia se cung nguoi dan trong thien tai
10/09/2024 5220.14529		1.000.000		470339.100924.122036.ISL20240910122007756- Chau Tuan Bac Ninh mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5214.14530		200.000		128261.100924.122036.Vuong Thi Sen ung ho nhan dan Viet Nam. VN co len
10/09/2024 5245.52179		200.000		MBVCB.6991744746.TRAN THI NGA chuyen tien.CT tu 1017412333 TRAN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.13787		200.000		128234.100924.122035.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.13799		500.000		394389.100924.002037.ngoc_ninhduongstory
10/09/2024 5209.14617		200.000		111618.100924.122040.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-12:20:38 111618
10/09/2024 5161.56089		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7717089.20240910.66487717089-0943008034_G op chut suc thuong dong bao mien bao
10/09/2024 5387.50282		200.000		020097042209101220382024HOQL419373.5028 2.122039.NGUYEN THI LIEM chuyen tien
10/09/2024 5390.50291		1.000.000		020097041509101220402024viso877531.50291. 122040.ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5214.14655		300.000		268070.100924.122039.Pham Thi Kim Ngan An Giang quyen gop cuu tro ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5215.14672		300.000		091766.100924.122039.Chau ung ho nguoi dan chong lu FT24254756548608
10/09/2024 5245.52193		100.000		MBVCB.6991746837.TA NGUYEN DIEM NI chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 0271000953668 TA NGUYEN DIEM NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13896		200.000		645223.100924.122034.DUONG QUYNH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5241.52201		200.000		MBVCB.6991746404.DINH THI MAI mong mua thuan gio hoa, moi nguoi binh an! Mien Bac co len.CT tu 0181003386297 DINH THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50329		500.000		020097041509101220412024LobM877566.5032 9.122041.TRAN THI HONG ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5243.52202		200.000		MBVCB.6991747257.Ung ho dong bao mien Bac chong lu lut.CT tu 9348926221 DO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.14747		200.000		091911.100924.122041.Viet Nam co len FT24254766556040
10/09/2024 5245.52202		500.000		MBVCB.6991755377.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0351001182250 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13921		1.000.000		091927.100924.122041.DAO VIET DUNG chuyen FT24254491009686
10/09/2024 5161.56100		1.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8378677.20240910.66488378677-0933153398_G ia toc Vinh Quang ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.50342		50.000		0200970415091012204220249WEh877588.5034 2.122042.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.49445		100.000		020097042209101220412024R3P1963510.49445. 122022.NGUYEN TAN TRUONG ung ho lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5213.13934		560.000		091965.100924.122042.Tiem hoa bap va nhung anh chi hao tam. Dong bao co len. FT24254291009827
10/09/2024 5244.52207		200.000		MBVCB.6991745046.VO THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1027003153 VO THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14778		1.000.000		091982.100924.122042.Ung ho dong bao bao lu FT24254512483802
10/09/2024 5216.14785		500.000		268148.100924.122043.BUI THUY DUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5241.52213		100.000		MBVCB.6991746082.DINH THI DIEP chuyen tien mong moi nguoi dan Viet Nam binh an.CT tu 0031000254992 DINH THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50380		200.000		020097040509101220442024GW41007534.5038 0.122024.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con bi anh huong do bao va lu lut
10/09/2024 5388.49510		100.000		020097042209101220442024ZPDD738107.4951 0.122045.NGUYEN TRAN ANH MINH chuyen tien
10/09/2024 5212.13999		200.000		111749.100924.122045.UNG HO KHAC PHUC BAO LU BA CON MIEN BAC-100924-12:20:44 111749
10/09/2024 5217.14852		200.000		644453.100924.122039.NGUYEN THUY DUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5241.52222		50.000		MBVCB.6991755155.Le Van ung ho cuu tro vung lu.CT tu 1027714723 DINH LE VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15025		500.000		092164.100924.122044.HUYNH THI NGOC THANH ung ho mien Bac bi thiet hai do bao lu FT24254625579270
10/09/2024 5213.15041		200.000		645249.100924.122035.hi vong moi chuyen se on. Viet Nam co len
10/09/2024 5387.50411		500.000		020097040509101220462024N9AV007610.5041 1.122046.Vietcombank:0011001932418:LE THI ANH THU gop tien ung ho vung lu
10/09/2024 5017.15050		200.000		129217.100924.122045.Ung ho bao Yagi ah
10/09/2024 5390.49563		200.000		020097040509101220472024B20I007652.49563. 122047.Vietcombank:0011001932418:gd soc bap ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.15093		100.000		901112.100924.122047.Chung tay cung dong bao vuot qua bao lu, ma GD 248730439
10/09/2024 5209.14937		500.000		129293.100924.122047.Em Trang ung ho dong bao mien Bac gap kho khan do bao lu
10/09/2024 5215.14977		500.000		268290.100924.122048.DANG THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5217.14985		100.000		092410.100924.122048.Mong moi thu on FT24254151877544
10/09/2024 5213.15068		200.000		394754.100924.002047.ung ho mua bao lu lut
10/09/2024 5388.49625		5.000.000		020097042209101220492024SD6N755488.4962 5.122030.team Sov ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.50497		50.000		020097042209101220492024WDVE789470.504 97.122050.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.50855		500.000		MBVCB.6991747418.LE TON LONG Ung ho dong bao lu lut .CT tu 0071001246912 LE TON LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49654		200.000		020097042209101220502024DEZL922070.4965 4.122051.quyen gop ung ho nhung noi gap bao lu
10/09/2024 5245.52253		500.000		MBVCB.6991747836.ung ho bao so 3.CT tu 0921000712023 TRAN THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49656		50.000		020097041509101220512024WSnz877370.4965 6.122051.BUI QUOC DUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.15208		200.000		092636.100924.122051.Mong moi nguoi binh an FT24254901277703
10/09/2024 5243.52258		50.000		MBVCB.6991755602.LOI TRAC HUONG chuyen tien.CT tu 1014623615 LOI TRAC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50524		500.000		020097042209101220512024THP9400966.50524 .122052.PHAM THI VAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.50529		100.000		020097042209101220512024T5U2277019.50529 .122032.Em con la hoc sinh khong co nhieu tien cua em xin gop mot chut tam long giup do ba con a
10/09/2024 5216.16099		150.000		645349.100924.122038..
10/09/2024 5161.56208		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8378700.20240910.66488378700-0988422609_O h Donggyu ho tro dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52265		6.000		MBVCB.6991748180.GIANG A NAM em cung chi co nhuong nay thoi.CT tu 1032161667 GIANG A NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15249		50.000		092699.100924.122052.Ung ho ba con mien Bac FT24254796134602
10/09/2024 5218.16127		300.000		092755.100924.122052.TRAN QUANG VINH ung ho nhung noi bi bao lu sat lo FT24254586072895
10/09/2024 5213.15269		500.000		092766.100924.122052.Chia se giúp suc nhan dan vuot qua bao lu FT24254827789199
10/09/2024 5389.50577		100.000		020097040509101220532024ZKZ9007944.5057 7.122054.Vietcombank:0011001932418:VUON G THI KIEU TRANG chuyen tien ho tro thien tai
10/09/2024 5189.50579		500.000		0200970405091012205420244TQU007950.5057 9.122054.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5215.16149		500.000		129594.100924.122053.Luong Trung Kien chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.50594		50.000		0200970422091012205320241M37252542.50594 .122054.TRAN BAO AN chuyen tien
10/09/2024 5215.15303		100.000		394919.100924.002054.NGUYEN THI HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.50622		100.000		020097042209101220542024VM2M657643.506 22.122035.ung ho
10/09/2024 5220.15345		100.000		111955.100924.122057.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA-100924-12:20:55 111955
10/09/2024 5216.16232		1.000.000		092957.100924.122055.Xin cau binh an den moi nha, dac biet la gd co tre nho. FT24254512484784
10/09/2024 5212.16242		300.000		092968.100924.122055.Gia dinh Nha Linh Tri Anh ung ho cuu tro bao lut Yagi. Viet Nam co len FT24254093010596
10/09/2024 5240.52283		10.000		MBVCB.6991748552.NGUYEN VAN RIN chuyen tien.CT tu 1018856402 NGUYEN VAN RIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52287		200.000		MBVCB.6991756478.NGUYEN HA TRUC QUAN chuyen tien.CT tu 0041000394007 NGUYEN HA TRUC QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50665		3.000.000		020097041509101220572024tlqu877907.50665.1 22057.Gia dinh KHA KIEU TRINH ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.15413		1.000.000		270452.100924.122057.IBFT NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5390.50687		200.000		020097042209101220572024ZPH1457431.50687.122058.NGUYEN THI QUYNH HOA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.52300		500.000		MBVCB.6991756515.NGUYEN THI NGOC LIEU chuyen tien.CT tu 0501000333591 NGUYEN THI NGOC LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15444		500.000		112090.100924.122058.TRUONG THI NGOC LY chuyen khoan-100924-12:20:57 112090
10/09/2024 5189.49872		1.000.000		0200970405091012210020240I9O008228.49872.122052.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUYNH THANH NGAN kinh gui
10/09/2024 5215.16376		200.000		130247.100924.122059.Minh Anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.15487		200.000		644906.100924.122055.DO THI THU UYEN Chuyen tien ho tro bao
10/09/2024 5219.16390		1.000.000		644625.100924.122045.HO THI NGAN Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5387.50730		500.000		020097040509101221002024YV4A008243.50730.122100.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3
10/09/2024 5216.15499		100.000		221843.100924.122059.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.16411		300.000		093291.100924.122059.KHUONG QUYNH NHI chuyen FT24254614105261
10/09/2024 5390.50742		100.000		020097042209101221002024LTQU575505.50742.122101.chuyen tien
10/09/2024 5017.16430		200.000		645638.100924.122046.NGUYEN MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5209.16435		50.000		171397.100924.122100.chau mong moi nguoi se luon khoe manh va binh an
10/09/2024 5215.15526		100.000		171417.100924.122101.NGO THI TUE LINH chuyen tien cuu ho nhan dan
10/09/2024 5239.52314		200.000		MBVCB.6991756666.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000686074 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16484		100.000		130972.100924.122101.Tran Thu Huong ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5387.49939		50.000		020097042209101221012024D4B8427084.49939.122043.ung ho con bao so 3 a
10/09/2024 5215.15576		200.000		646030.100924.122057.UNG HO CAC TINH BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.50778		300.000		020097041509101221032024QDtF878101.50778 .122103.PHAN THI HOAI THUONG ung ho cac tinh bao lu lut
10/09/2024 5161.56285		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8382868.20240910.66488382868-0942011228_u ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.50803		100.000		0200970422091012210220247DZ4425011.50803 .122104.Bich Hop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5389.49970		30.000		020097040509101221042024967U008383.49970. 122104.Vietcombank:0011001932418:LY GIA NGAN chuyen tien ung ho dong bao mien lu lut
10/09/2024 5388.49978		955.000		020097041509101221042024LEoG878540.49978 .122104.CAO THI BICH chuyen tien ung ho bao lu- toi Yeu Viet Nam
10/09/2024 5214.15645		100.000		964598.100924.122055.HOANG HAI BINH chuyen khoan
10/09/2024 5388.50835		20.000		0200970405091012210520246DVV008461.5083 5.122105.Vietcombank:0011001932418:DO HOAI THIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.52340		100.000		MBVCB.6991749326.LUU THU TRANG chuyen tien ung ho nguoi dan chong bao.CT tu 0021000470252 LUU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50854		100.000		020097042209101221052024IWGO297721.5085 4.122106.PHUONG HONG BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5220.15736		200.000		268779.100924.122108.HOANG LE BAO NGOC chuyen tien ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5388.51102		100.000		020097041509101221092024Pt3V878224.51102. 122100.TRAN KIM THOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.52358		200.000		MBVCB.6991749243.Viet Nam co len.CT tu 0301000390075 VUONG THI HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52360		1.000.000		MBVCB.6991756956.TRUONG XUAN CHI chuyen tien.CT tu 0561000501177 TRUONG XUAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.16686		100.000		646233.100924.122103.ung ho khu vuc bao so 3
10/09/2024 5218.15796		5.000.000		270689.100924.122109.IBFT THAI THI KIM YEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.16722		100.000		271791.100924.122110.IBFT NGUYEN THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5240.52372		500.000		MBVCB.6991749343.ung ho dan vung bao lu.CT tu 0061001158374 NGUYEN TRAN QUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15851		25.000		563732.100924.122110.THACH TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.52372		500.000		MBVCB.6991749840.NGUYEN THI MINH THO chuyen tien.CT tu 9718888888 NGUYEN THI MINH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15865		5.000		094091.100924.122109.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau con bao so 3 FT24254002825464
10/09/2024 5245.52377		200.000		MBVCB.6991757783.NGUYEN THU DUNG ung ho.CT tu 0801000298301 NGUYEN THU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.16761		100.000		171512.100924.122111.mong dong bao giu gin suc khoe
10/09/2024 5215.15880		200.000		094212.100924.122111.Cuu tro bao Yagi FT24254417920993
10/09/2024 5387.50992		500.000		020097041509101221122024eMjC878709.50992 .122112.Bao Thu FC NEKO LE ung ho mien Bac
10/09/2024 5214.16795		2.037.203		094262.100924.122112.Ngo Mai Quynh chuyen FT24254100645753
10/09/2024 5242.52382		200.000		MBVCB.6991750336.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0351000726919 NGUYEN VAN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.16824		500.000		094320.100924.122112.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24254577840096
10/09/2024 5389.52024		50.000		020097042209101221132024RXFN615993.5202 4.122114.HaNTT ung ho dong bao chung tay vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.52029		100.000		020097042209101221132024AYME752115.520 29.122054.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.52037		1.000.000		020097042209101221132024EZV1697378.52037 .122055.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.16887		2.000.000		647192.100924.122105.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.16897		200.000		268948.100924.122114.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5212.16926		43.000		592540.100924.122115.chuc moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.51268		300.000		020097040509101221162024LKEI008933.51268. 122116.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM PHUC ung ho mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.52404		100.000		MBVCB.6991750172.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 0501000102920 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16956		500.000		094533.100924.122115.NGOC.JP HO TRO KHAC PHUC BAO LU SAU BAO YAGI FT24254484684580
10/09/2024 5209.16966		200.000		646410.100924.122107.mot chut dong gop nho cho dong bao
10/09/2024 5017.17063		200.000		094584.100924.122116.LO VAN DUYEN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254770940794
10/09/2024 5389.52102		200.000		020097041509101221172024eq8H878403.52102 .122109.ung ho
10/09/2024 5189.51269		500.000		020097042209101221152024U4FT664155.51269 .122116.PHAM SY BAC chuyen tien
10/09/2024 5387.51295		100.000		020097040509101221182024NJVQ009010.5129 5.122118.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5243.52412		1.000.000		MBVCB.6991749291.Ung ho cac tinh khac phuc bao yagi.CT tu 1071000569911 TRAN THI NGOC THIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56352		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7223266.20240910.66487223266-0988147682_U ng ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5220.17087		400.000		646563.100924.122111.NGUYEN THI KHANH HOA Chuyen tien ung ho cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5017.17155		200.000		269090.100924.122119.NGUYEN MINH THANH ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.52423		500.000		MBVCB.6991749437.khac phuc bao yagi.CT tu 0441003733961 NGUYEN THI NHUT HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.52426		500.000		MBVCB.6991758086.DO BICH HA ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 1013598775 DO BICH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51392		500.000		020097041509101221212024vLIL878496.51392. 122121.VU THI LUYEN Lang son UH lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.52230		300.000		020097040509101221222024BGPM009205.5223 0.122122.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5240.52432		62.000		MBVCB.6991750314.PHAM THU HUYEN chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1012882819 PHAM THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52432		200.000		MBVCB.6991750835.PN-mong dong bao binh an.CT tu 1038061363 NGUYEN XUAN PHUONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18095		20.000		395499.100924.002120.PHAM VIET ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.17180		30.000		132839.100924.122119.Dang Thi Hoai An chuyen tien
10/09/2024 5390.52234		500.000		020097041509101221222024fjIU879008.52234.1 22102.NGUYEN VAN TINH Chuyen tien ung ho db bao so 3
10/09/2024 5245.52433		50.000		MBVCB.6991758200.Minh khong co nhieu, xin ung ho mot it a.CT tu 1036091632 TRAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18141		1.000.000		269127.100924.122121.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.56400		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7223344.20240910.66487223344-0912301109
10/09/2024 5389.51426		5.000.000		020097042209101221222024ILYV917306.51426. 122115.Mot Nguoi Con Hai Phong
10/09/2024 5214.18204		1.000.000		644687.100924.122048.GD Thanh Xuan Thanh Thuy ung ho dong bao vuot qua thiet hai cua bao Yagi
10/09/2024 5017.18223		200.000		095059.100924.122122.Ung ho dong bao lu lut FT24254992877350
10/09/2024 5239.52442		2.000		MBVCB.6991758781...CT tu 1040024718 VU MANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17298		1.000.000		647515.100924.122115.Ung ho dong bao cac tinh anh huong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.52445		200.000		MBVCB.6991750343.NGUYEN NGO CAM TU chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut sau bao Yagi.CT tu 0671004132623 NGUYEN NGO CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52446		300.000		MBVCB.6991751025.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0151000559278 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51478		300.000		0200970422091012212420246LT0399371.51478.122125.DANG MAI NGOC ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.51483		57.000		02009704220910122125202415I1533641.51483.122126.NGUYEN HUYEN NGOCvaNGUYEN KHANH HUYEN chung chau la hoc sinhsinh vien muon gop 1 chut tam long cua minh den Mien Bac Viet Nam de ung ho dan toc minh vuot qua thoi gian kho khan nay du so tien ko nhieu
10/09/2024 5213.18311		30.000		095275.100924.122125.Gia Huy chuyen tien vi con la hoc sinh nen con muon gop mot chut vao quy tuyknhieu nhưng mong se gop mot chut a,con con FT24254311935160
10/09/2024 5214.17379		100.000		646879.100924.122119.Dong bao minh co len
10/09/2024 5217.17386		200.000		132494.100924.122126.Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.18335		500.000		272017.100924.122126.IBFT Mong Nghi quyen gop cuu tro dong bao chien si anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.51531		300.000		020097042209101221262024YKYP527436.51531.122128.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5387.51534		100.000		020097040509101221282024HKJH009457.51534.122128.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.51545		100.000		020097042209101221272024K6QH887663.51545.122108.khuyen gop ung ho do bao yagi
10/09/2024 5189.51565		50.000		020097041509101221292024uWcj879159.51565.122129.NGUYEN THI HOAI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5017.17459		200.000		271091.100924.122128.IBFT chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.51568		1.000.000		020097040509101221292024CZVA009501.51568.122129.Vietcombank:0011001932418:DANG TUAN TRUNG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.17465		500.000		095527.100924.122128.Ung ho cuu tro bao lu FT24254187097450
10/09/2024 5241.52473		2.000.000		MBVCB.6991758995.Totti - Suri Ca Mau ung ho dong bao thiet hai bao so 3 .CT tu 0191000099849 NGUY KIM DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.17487		200.000		095603.100924.122129.Ung ho bao lu FT24254088636061

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.18456		1.000.000		648082.100924.122124.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.52400		1.000.000		020097041509101221312024IgQb879601.52400.122131.PHUNG THI KIM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.52409		300.000		020097042209101221302024DC66393082.52409.122111.HUYNNHNU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.52477		1.000.000		MBVCB.6991750433.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0361000316637 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51613		100.000		0200970422091012213020241DD2336474.51613.122123.Cua it long nhieu mong ba con som vuot qua con bao lu
10/09/2024 5213.17522		500.000		395792.100924.002131.NGUYEN KHANH TRANG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5161.56454		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8385349.20240910.66488385349-0964179439_N han Dan Tran Minh Quang Ung Ho cac Tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.52421		200.000		020097040509101221312024THG2009605.5242 1.122131.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.52459		300.000		0200970422091012213220245EN2227411.52459.122113.DANG THI THUY TRANG chuyen tien ho tro ba con mien bac lu lut
10/09/2024 5218.18565		200.000		133800.100924.122132.papmt gui chut tam long cho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.51661		300.000		0200970422091012213220244ESD758096.51661.122113.cua it long nhieu huong ve Ba con Mien Bac
10/09/2024 5161.56470		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8386524.20240910.66488386524-0399370043_H OANG THI TRANG chuyen tien qua MoMo chau trang plinh ung ho nguoi dan
10/09/2024 5245.52496		100.000		MBVCB.6991750379.LE THI HONG HANH ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1027227781 LE THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18612		100.000		133895.100924.122134.Nguyen Thi Huong chuyen tien ho tro ba con o cac vung gap lu
10/09/2024 5189.51715		100.000		020097042209101221352024NZ6O754732.5171 5.122136.NGUYEN THI LINH . Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52506		500.000		MBVCB.6991752069.TRUONG HOANG QUAN chuyen tien ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 1019819865 TRUONG HOANG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.17693		50.000		272372.100924.122136.IBFT ho tro mien Bac
10/09/2024 5189.51756		5.000.000		020097040509101221372024N32L009828.51756 .122137.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI CAM VAN chuyen tien HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO3 YAGI
10/09/2024 5216.18717		10.000		096073.100924.122136.hoc sinh ung ho dong bao vn FT24254431155611
10/09/2024 5389.51763		20.000		020097041509101221382024s8hK879774.51763 .122138.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5212.17789		500.000		096288.100924.122138.PHAM THI NGOC HA ung ho dong bao bao lu. FT24254290844500
10/09/2024 5390.51843		100.000		020097041509101221412024wb1K879844.5184 3.122141.DUONG THI PHUONG ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5241.52537		100.000		MBVCB.6991752789.CAN THI MY NGAN .CT tu 0711000309458 CAN THI MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.17881		700.000		648277.100924.122129.Quyen gop cuu tro
10/09/2024 5214.17879		50.000		096518.100924.122141.NGUYEN THI HA chuyen ung ho dong bao FT24254878400674
10/09/2024 5240.52539		100.000		MBVCB.6991751197.Cua it long nhieu, con xin duoc gop chut suc ho tro khac phuc thiet hai tu bao Yagi .CT tu 1033331431 TRAN VU YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.52542		200.000		MBVCB.6991749386.TRAN THI NHU BICH chuyen tien.CT tu 1029638819 TRAN THI NHU BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17899		20.000		594641.100924.122142.CA TRONG TINH chuyen tien con chi la hoc sinh nhưng con mong se gop gio thanh bao de moi nguoi nhanh chong vuot qua kho khan nay NamMoADiDaPhat
10/09/2024 5212.17931		200.000		096617.100924.122143.Ung ho dong bao bao lu FT24254612238061
10/09/2024 5213.17938		500.000		599973.100924.122144.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.18973		250.000		113038.100924.122143.VO PHAN NHU BINH chuyen khoan-100924-12:21:42 113038

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.17942		1.000.000		808674.100924.122141.Nguyen thi minh .tru tai .lam dong .xin dong gop 1 phan nho den dong bao .anh huong bao yagi
10/09/2024 5240.52553		500.000		MBVCB.6991752385.MC PHAM TRUONG GIANG ung ho cuu tro bao lut.CT tu 0031000127731 PHAM TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52554		50.000		MBVCB.6991759599.Nhan vien Ninh Duong Story UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 1035694904 DANG THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18997		300.000		096733.100924.122144.Giup do ba con vung bao lu FT24254782620001
10/09/2024 5214.19025		500.000		171869.100924.122144.NGUYEN MINH HA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.52557		1.500.000		MBVCB.6991752115.DUONG THI THU HIEN chuyen tien cuu tro sau bao.CT tu 1025448292 DUONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.19036		500.000		649116.100924.122135.NGUYEN THI CHUYEN Chuyen tien ung ho lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5239.52558		1.000.000		MBVCB.6991760181.NGUYEN MINH NGUYET quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi.CT tu 0011001345230 NGUYEN MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20018		200.000		096785.100924.122145.KIM THI HONG chuyen ung ho dong bao lu MB FT24254255897007
10/09/2024 5212.20024		200.000		504534.100924.122143.Nguyen Thi Bich Hang ck ho tro mien Bac lu lut. Cau mong moi nguoi binh an. Co len
10/09/2024 5243.52561		200.000		MBVCB.6991753109.Ung ho dong bao .CT tu 0091000649146 NGUYEN DO THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56557		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8386904.20240910.66488386904-0346600098_D AO LUU TRONG LUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.51991		1.000.000		020097041509101221472024mDJT879990.5199 1.122147.LE THI TRUC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.20087		200.000		096943.100924.122147.Ung ho dong bao lu lut FT24254151695370
10/09/2024 5209.20096		100.000		648732.100924.122142.ho tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.52748		1.000.000		020097040509101221482024618T010245.52748. 122128.Vietcombank:0011001932418:PHAMT HIVAN UBND THI TRAN TAN KY-NGHE AN UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5239.52575		500.000		MBVCB.6991752242.chung tay huong ve mien bac yeu thuong.CT tu 0011004334029 NGUYEN QUANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52773		500.000		020097040509101221492024TBF010284.5277 3.122141.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao Yagi
10/09/2024 5387.53031		500.000		020097042209101221482024E50H157746.53031 .122149.Huong ve Mien Bac
10/09/2024 5215.20119		300.000		135254.100924.122148.Nguyen Linh Chi ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5239.52579		20.000.000		MBVCB.6991750590.PHAM THI THUYEN chuyen tien.CT tu 0281000456110 PHAM THI THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52796		200.000		020097042209101221492024LK9629645.52796 .122150.Viet Nam oi co len
10/09/2024 5214.19264		300.000		273403.100924.122148.IBFT LE THI NGOC DANG chuyen tien
10/09/2024 5214.19269		2.000.000		269883.100924.122151.Mya thu cung ung ho khac phuc bao Yagi Mong tat ca binh an
10/09/2024 5387.52831		2.000.000		020097041509101221522024NHRT880090.5283 1.122152.DOAN THI DIEM PHUC chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5189.53104		200.000		020097041509101221522024eHel880094.53104. 122144.Tho NVVP o VT-PT gui chut it cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.20225		500.000		097276.100924.122151.gd giang-tram nha trang ung ho khac phuc bao yagi FT24254287820902
10/09/2024 5213.19310		500.000		269940.100924.122153.LUONG THI LINH chuyen tien UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5209.19313		300.000		113266.100924.122153.DANG HAI NHU NGOC chuyen khoan-100924-12:21:52 113266
10/09/2024 5220.20248		200.000		648935.100924.122147.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao
10/09/2024 5216.19318		400.000		649428.100924.122145.Gia dinh CoCa Tony ung ho dong bao Mien Bac lu lut
10/09/2024 5217.19320		50.000		097325.100924.122152.Ung ho dong bao Moi nguoi co len FT24254428830370
10/09/2024 5212.20252		500.000		648812.100924.122144.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.20267		200.000		097377.100924.122153.TRAN THANH NG chuyen FT24254315535549
10/09/2024 5239.52599		500.000		MBVCB.6991752173.DOAN TIEN DAT ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0551000301889 DOAN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53152		100.000		020097042209101221532024JKE7572789.53152. 122154.MAI THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5239.52603		100.000		MBVCB.6991752891.Ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 0261003457111 TRAN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.20301		20.000		567508.100924.122154.CHUNG THI HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5220.20332		20.000		567555.100924.122154.TRAN THI NHAT VY chuyen tien cua it long nhieu a
10/09/2024 5161.56616		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7075743.20240910.66487075743-0842639068_N GUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5213.19408		200.000		649611.100924.122151.LE THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5189.52890		1.000.000		020097041509101221562024OaK880657.5289 0.122156.TRUONG THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.53185		100.000		020097042209101221542024UC7R214310.5318 5.122156.Gui tam long nho den ba con vung bao. Mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5219.19425		100.000		113310.100924.122239.NGUYEN NGOC THAO NHU chuyen khoan-100924-12:21:55 113310
10/09/2024 5242.52615		1.000.000		MBVCB.6991753573.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien.CT tu 1024260627 NGUYEN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.52615		400.000		MBVCB.6991754007.Sinh vien thanh pho Ha Noi ung ho thiet hai do bao .CT tu 9346355475 LAI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53221		100.000		020097042209101221562024RIOI220761.53221. 122149.DANG THI TUYET NGAN chuyen tien
10/09/2024 5215.20382		200.000		097644.100924.122156.NGUYEN DUC LINH UYEN chuyen FT24254450283836
10/09/2024 5390.53251		1.000.000		0200970422091012215720249KRY817557.5325 1.122158.Trung Nguyen xin goi ho tro khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52627		1.000.000		MBVCB.6991754267.NGUYEN KHANH THUAN ung ho cuu tro.CT tu 0111000347537 NGUYEN KHANH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20438		2.000.000		648436.100924.122133.VU THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.20450		200.000		270099.100924.122159.Quan va Nhung chung tay cung dong bao mien Bac thuong yeu
10/09/2024 5389.53280		100.000		020097042209101221582024UHZY173431.5328 0.122159.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5216.19564		500.000		270122.100924.122200.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.19563		100.000		113357.100924.122200.UNG HO DONG BAO THIEN TAI LU LUT-100924-12:21:59 113357
10/09/2024 5245.52634		200.000		MBVCB.6991761148.VO NGOC NHI chuyen tien ung ho dong bao sau bao.CT tu 0881000456664 VO NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.51306		200.000		MBVCB.6991761457.DOAN MINH TUE chuyen tien.CT tu 1031027584 DOAN MINH TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19619		500.000		649739.100924.122156.ung ho dong bao VN
10/09/2024 5389.53341		50.000		020097042209101222002024A92W274218.5334 1.122202.NGUYEN THAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.54040		1.000.000		0200970422091012220120242F55955406.54040. 122202.LE THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.20512		50.000		097961.100924.122201.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen FT24254364669838
10/09/2024 5214.19649		4.000		568073.100924.122201.NGUYEN DUC LUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.54044		100.000		020097042209101222012024519G201596.54044. 122142.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.20529		1.000.000		097994.100924.122201.NGUYEN VIET HUNG ung ho dong bao FT24254508485468
10/09/2024 5241.52644		300.000		MBVCB.6991754843.ho tro thien tai.CT tu 1022319983 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53350		5.350.000		020097041509101222022024cnE7880794.53350. 122202.CT HOME CREDIT- Phong LEGAL HN Ung ho
10/09/2024 5219.19675		2.000.000		449794.100924.122203.Sent by Tran Lan Anh from my Timo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.54035		1.000.000		0200970422091012220020249KIM381781.5403 5.122202.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5017.19691		1.000.000		113438.100924.122202.UNG HO MIEN BAC THAN YEU-100924-12:22:03 113438
10/09/2024 5214.20576		100.000		648979.100924.122148.KATOR THI CAM Chuyen tien
10/09/2024 5212.20584		500.000		098141.100924.122203.Chia se cung nhan dan vung lu FT24254327882440
10/09/2024 5242.52658		200.000		MBVCB.6991761715.TRAN THI TUYET TRANG ung ho khac phuc bao so 3 yagi .CT tu 0291000348170 TRAN THI TUYET TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19753		500.000		270250.100924.122205.UNG HO CUU TRO DONG BAO
10/09/2024 5078.51336		50.000		MBVCB.6991753769.DINH THI NGOC HIEP chuyen tien.CT tu 0371000519340 DINH THI NGOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19811		200.000		113534.100924.122206.LUONG THANH THIET chuyen khoan-100924-12:22:06 113534
10/09/2024 5215.19823		1.000.000		098295.100924.122205.DO THE HIEN ung ho khac phuc bao so 3 FT24254897085718
10/09/2024 5078.51348		200.000		MBVCB.6991761844.PHAM VIET ANH CUONG ck ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 1040712245 PHAM VIET ANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19861		100.000		098370.100924.122206.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254991208332
10/09/2024 5213.19908		200.000		137117.100924.122207.PhucBinh clinnic gop suc nho htro mn
10/09/2024 5017.20728		50.000		100438.100924.122209.cua it long nhieu mong ba con co gang vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.54182		200.000		020097041509101222102024DNfs880971.54182 .122210.chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5213.20743		100.000		270372.100924.122209.DANG THUY LIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.19968		200.000		098611.100924.122209.NGUYEN THI THUY chuyen FT24254292731254
10/09/2024 5390.53552		500.000		0200970422091012220920244PU3978863.53552 .122150.BUI THANH PHAT chuyen tien
10/09/2024 5220.20768		200.000		137248.100924.122210.Le Thi Tuyet Nhi chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.52696		50.000		MBVCB.6991754878.LE THI QUYNH ANH .CT tu 1030652599 LE THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.52697		500.000		MBVCB.6991765495.binh an cho moi nguoi .CT tu 1026162122 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.56698		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8459676.20240910.66488459676-0764078695_H uong ve dong bao
10/09/2024 5078.51376		200.000		MBVCB.6991765324.GD TRAN THANH NHAN ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao.CT tu 0111000308605 TRAN DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53593		500.000		020097040509101222122024PRJ5011270.53593. 122152.Vietcombank:0011001932418:HO THI YEN NHI UNG HO BA CON VUNG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.21080		250.025		810036.100924.122211.Remitly transfer R39767757120
10/09/2024 5214.20825		150.000		098770.100924.122211.NGUYEN PHUONG ANH UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU FT24254007275021
10/09/2024 5216.21088		500.000		098785.100924.122211.VU THI VAN ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254070759790
10/09/2024 5387.53615		100.000		020097042209101222112024PSNB357330.5361 5.122212.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.21101		20.000.000		113724.100924.122312.UNG HO QUY HO TRO LU LUT-100924-12:22:12 113724
10/09/2024 5017.20867		1.000.000		113746.100924.122214.XIN UNG HO VUNG LU MIEN BAC. MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-12:22:13 113746
10/09/2024 5189.53665		300.000		0200970415091012221420241n9T881076.53665. 122214.Ung Ho Dong Bao Mien Nui Phia Bac
10/09/2024 5078.51398		200.000		MBVCB.6991754734.gia dinh Nam Khanh chia se kho khan cung ba con vung lu.CT tu 0351000822138 HOANG NGOC PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21159		500.000		172171.100924.122214.mua lu que nha cam on luc luong dan quan tu ve
10/09/2024 5189.53689		200.000		02009704220910122214202488R8830781.53689. 122206.mong dong bao som vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52723		50.000		MBVCB.6991761281.LE THI LOAN chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0491000159102 LE THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52724		50.000		MBVCB.6991766393.co len moi nguoi oii.CT tu 1047131322 NGUYEN HAI QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20915		1.000.000		650787.100924.122210.NGUYEN THI AI VAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.21198		300.000		650740.100924.122209.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.21211		500.000		099054.100924.122215.Ung ho ba con vung lu FT24254731999600
10/09/2024 5078.51406		100.000		MBVCB.6991761903.Quyen gop cho dong bao bi lu lut Mien Bac. Chuc dong bao vuot qua kho khan..CT tu 0281000449452 LE KIM THA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54311		100.000		020097042209101222152024CZ56706083.54311 .122216.NGUYEN THE DUC chuyen tien
10/09/2024 5217.21252		300.000		650874.100924.122212.PHUNG THI PHUONG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.20958		350.000		113806.100924.122217.UNG HO DONG BAO-100924-12:22:16 113806
10/09/2024 5017.20970		200.000		099168.100924.122216.Ung cac tinh thiet hai do bao FT24254273173801
10/09/2024 5017.21282		200.000		397024.100924.002217.NGO KHANH LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.21291		100.000		099220.100924.122217.To Thuy Duong- sinh vien DH PDU- nguoi con Nam Dinh xin gui mot chut tam long den ba con dong bao Viet Nam FT24254067012801
10/09/2024 5214.21298		200.000		650727.100924.122208.NGUYEN VIET PHONG Chuyen tien cuu tro thien tai
10/09/2024 5214.21332		100.000		449873.100924.122218.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.21344		200.000		650900.100924.122213.uyng ung ho chut tam long cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.22019		100.000		137949.100924.122218.Dong bao minh oi co gang nen nhe. VietNam
10/09/2024 5388.54366		500.000		020097042209101222182024MI9O428479.5436 6.122159.TRUONG THI KIM NGAN chuyen tien ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.52746		200.000		MBVCB.6991762148.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CUA CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 1032204082 TRAN THI VINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21385		50.000		138698.100924.122219.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5243.52748		500.000		MBVCB.6991762273.PHAM THI TUYET TRINH chuyen tien cuu tro thien tai lu lut cua it long nhieu.CT tu 1028688062 PHAM THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22075		1.000.000		099354.100924.122219.NGUYEN THI DUNG chuyen tien ung ho cac tinh lu lut thien tai FT24254020727279
10/09/2024 5220.22079		100.000		597721.100924.122220.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.56779		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8464169.20240910.66488464169-0369328972_U ng ho bao lu
10/09/2024 5213.22103		100.000		138058.100924.122220.Le Van Anh ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.22107		100.000		449897.100924.122221.Mong moi nguoi manh me vuot qua
10/09/2024 5243.52757		200.000		MBVCB.6991762745.VO HUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1042845388 VO HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53852		100.000		020097041509101222212024zaEQ881628.53852. 122221.Ngoi sao hai ngoai Thanh Tung ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.52760		50.000		MBVCB.6991765542.ung ho dong bao vung lu bua com trua.CT tu 1047382580 NGUYEN HUY TUAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53866		200.000		02009704050910122222024EJ64011716.53866. 122222.Vietcombank:0011001932418:Cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.52766		200.000		MBVCB.6991762950.NGUYEN THI TOAN ung ho lu lut.CT tu 9319949999 NGUYEN THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52767		100.000		MBVCB.6991766818.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1042029429 NGUYEN NGOC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53898		80.000		02009704220910122222024F7PI311768.53898. 122223.TRAN THI YEN HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.22162		100.000		099647.100924.122223.PHAM DIEM QUYNH chuyen FT24254645417793
10/09/2024 5215.22169		500.000		181288.100924.122223.84 DCT ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.52772		300.000		MBVCB.6991766206.ung ho.CT tu 0971000019839 NGUYEN BA CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21574		1.000.000		099705.100924.122223.UNG HO DONG BAO LU LUT SAU BAO YAGI FT24254685070758
10/09/2024 5214.21584		5.000.000		270757.100924.122224.Gd CHU THI THUY LINH TPHCM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.53939		100.000		020097041509101222242024ars9881324.53939.122225.ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5245.52778		500.000		MBVCB.6991766686.Xin chung tay ung ho dong bao.CT tu 0041000275490 LE THI HUYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53981		50.000		0200970422091012222520240WIV945957.53981.1222206.PHAM THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.21694		100.000		652175.100924.122220.Hy vong moi nguoi deu duoc khoe manh
10/09/2024 5214.21696		300.000		099912.100924.122226.Do Anh Quan chuyen tien ho tro ba con bi anh huong boi bao so 3 FT24254839945798
10/09/2024 5189.55020		100.000		02009704220910122226202435MW172609.55020.122227.NGUYEN CONG DINH chuyen tien
10/09/2024 5389.54547		200.000		0200970422091012222620244QLQ503786.54547.122208.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5390.55036		500.000		020097041509101222282024FJRZ881392.55036.122219.Le Thi My ung ho quy cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.21732		1.000.000		138382.100924.122227.Nam Quynh ung ho cac vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.55075		100.000		0200970422091012222820247WRI496342.55075.122209.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao Yagi. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5389.54581		200.000		020097042209101222282024TN5V829425.54581.122230.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5078.51497		200.000		MBVCB.6991767455.Ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 0011004427988 LE THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.52809		100.000		MBVCB.6991763549.ung ho bao yagi.CT tu 0721000527380 NGUYEN DAI LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55117		200.000		020097042209101222302024QE77205925.55117 .122211.ung ho dong bao toi
10/09/2024 5389.55132		200.000		020097040509101222312024H2DW012140.55132.122231.Vietcombank:0011001932418:PHA M THI CUOM chuyen tien
10/09/2024 5017.21820		100.000		652372.100924.122225.e co chut xin ung ho cac noi bi anh huong bao lu a
10/09/2024 5216.22351		15.000		652364.100924.122225.LE QUYNH VAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.22370		1.000.000		397406.100924.002230.PHAM THI THANH HUE chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.22375		100.000		270917.100924.122230.NGUYEN THI MY HANH ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5217.21847		100.000		652471.100924.122228.ung ho dong bao dang chiu lu lut, hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5212.21891		200.000		270941.100924.122231.DANG HA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5213.21954		500.000		100449.100924.122233.Ho tro dong bao bao lu FT24254067014026
10/09/2024 5213.21978		50.000		100408.100924.122232.LE HOANG THUY VY chuyen FT24254343917901
10/09/2024 5244.52823		300.000		MBVCB.6991767635.mong moi nguoi binh an .CT tu 1091000007304 NGO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55203		100.000		020097041509101222342024yHqh882038.55203 .122234.NGUYEN THI HIEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.23019		500.000		139392.100924.122233.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT
10/09/2024 5189.54700		50.000		020097042209101222352024WYBT220150.54700.122236.Ung ho bao Yagi. Cau mong cho moi nguoi binh an vuot bao.
10/09/2024 5388.55261		200.000		0200970422091012223520243NBZ137485.55261.122216.Thuy Tien ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5242.52838		200.000		MBVCB.6991763643.ung ho dong bao mb lu lut.CT tu 0181003320422 LE SAM MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.52838		100.000		MBVCB.6991768049.Minh xin quyên góp cho ba con vượt qua khó khăn bảo Yagi.CT từ 0531002544210 MAI HUYNH THANH TAM tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54708		100.000		0200970422091012223620246RSF307292.54708 .122237.chau Hoang Quynh Anh Gia Lam ủng hộ đồng bào sau bão Yagi
10/09/2024 5219.23119		20.000		571191.100924.122236.của ít lòng nhiều mong ba con sức khỏe
10/09/2024 5390.55309		200.000		020097041509101222382024ysR0882150.55309. 122219.LE THI ANH DAI ủng hộ đồng bào vượt qua cơn bão Yagi
10/09/2024 5219.22572		100.000		100802.100924.122238.Tham gia cứu trợ đồng bào vùng lũ FT24254120510305
10/09/2024 5240.52850		7.000		MBVCB.6991762438.TRAN HOAI AN chuyển tiền.CT từ 1044951153 TRAN HOAI AN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.52852		500.000		MBVCB.6991767790.DO THU HIEN - UNG HO CAC TINH BAO LU.CT từ 9356245638 DO THU HIEN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23192		10.000		139910.100924.122239.Dang Minh Hieu chuyển tiền
10/09/2024 5213.22602		100.000		181471.100924.122239.Pham Thi Van Trang chuyển tiền
10/09/2024 5189.54782		1.000.000		0200970415091012224120246WFn882549.5478 2.122241.DAO THI THAO chuyển tiền ủng hộ anh hùng bảo số 3
10/09/2024 5244.52861		500.000		MBVCB.6991767800. hỗ trợ đồng bào sau bão lũ.CT từ 1012797836 VO MY TIEN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54786		100.000		020097041509101222412024r0aR882553.54786. 122241.HUYNH KIM NGOC chuyển tiền
10/09/2024 5078.51562		500.000		MBVCB.6991767958.ủng hộ các tỉnh bị lũ lụt.CT từ 0011001354447 tới 0011001932418 Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
10/09/2024 5216.23259		200.000		101032.100924.122241.PHI THU TRANG chuyển FT24254460494708
10/09/2024 5390.55393		500.000		020097041509101222422024hs6L882231.55393. 122242.UH BA CON SAU BAO YAGI
10/09/2024 5212.23276		100.000		101064.100924.122241.tam lòng nhỏ gửi đồng bào miền bắc FT24254766564059
10/09/2024 5213.22657		100.000		651937.100924.122239.NGUYEN THI ANH Chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.23313		50.000		651863.100924.122236.CHU THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.56888		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8467654.20240910.66488467654-0964608009_N GUYEN THI TINH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.22677		100.000		114396.100924.122242.MONG MN BINH AN QA CON BAO-100924-12:22:42 114396
10/09/2024 5161.56925		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8101889.20240910.66488101889-0932702447_L E TRAN MY LINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.55474		200.000		020097042209101222442024JK4V782330.55474 .122245.PHAM DANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.54875		100.000		020097041509101222452024cCUX882640.5487 5.122245.DO ANH NGOC chuyen tien ung ho bao lu yen bai
10/09/2024 5239.52884		100.000		MBVCB.6991764737.mong moi nguoi binh an.CT tu 0831000066543 LE HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23425		50.000		101220.100924.122244.Ung ho dong bao gap lu lut FT24254490672922
10/09/2024 5219.22743		100.000		504774.100924.122244.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5389.54901		500.000		020097041509101222472024gIKS882316.54901. 122247.Ung ho dong bao vung lu phia bac do bao Yagi
10/09/2024 5017.23507		500.000		114487.100924.122247.NGUYEN THANH THAO CHUNG TAY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-12:22:43 114487
10/09/2024 5078.51604		100.000		MBVCB.6991769421.Cau chuc moi nguoi binh an a.CT tu 0711000293646 NGUYEN THI NHU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23535		200.000		101520.100924.122247.TRAN THANH LOAN ung ho 1 chut tam long nho khac phuc bao Yagi FT24254314724940
10/09/2024 5244.52897		200.000		MBVCB.6991768976.Ho Tro Dong Bao Vung Lu.CT tu 1025046424 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.52899		100.000		MBVCB.6991769539.PHAN NGOC HAN chuyen tien ung ho ng dan khac phuc bao yagi.CT tu 1029259687 PHAN NGOC HAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23577		200.000		132295.100924.122248.unghodongbaoVietNa mcoln

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55587		200.000		0200970422091012224820244NLM587363.5558 7.122249.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.55593		200.000		020097041509101222492024sy7t882362.55593. 122249.VU HUY QUY ung ho dong bao vuot lu bao yagi
10/09/2024 5218.23617		500.000		271453.100924.122250.Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5213.23633		200.000		654141.100924.122246.ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5243.52910		100.000		MBVCB.6991764661.NGUYEN THI NGOC chuyen tien.CT tu 0161001670973 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.22910		500.000		275505.100924.122251.IBFT TRAN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.23672		100.000		101678.100924.122249.TRAN PHUONG THAO FT24254255900795
10/09/2024 5217.23687		100.000		101755.100924.122250.VAN THI THANH GIANG chuyen FT24254706071803
10/09/2024 5387.55647		300.000		020097041509101222522024IZN4882399.55647. 122252.PHAM HUYEN MY vietinbank ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.23726		100.000		141255.100924.122252.Chang chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5244.52923		300.000		MBVCB.6991775150.Ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1023972583 TANG THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55699		500.000		0200970415091012225420242SKZ882800.55699 .122254.NGUYEN THI THANH TAM Thuong chuc MB Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.22987		100.000		141304.100924.122253.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.56033		100.000		020097041509101222542024YzCk882455.56033. 122254.Bui Thanh Vi ung ho dong bao
10/09/2024 5161.57004		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8558744.20240910.66488558744-0967632184_C hau co chut long ung ho mong dong bao som vuot qua con kho khan nay
10/09/2024 5214.24003		500.000		101916.100924.122252.LE VO PHUONG QUYNH chuyen ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254296804292
10/09/2024 5209.24015		200.000		101908.100924.122252.Mong dong bao vuot qua kho khan FT24254508489282
10/09/2024 5390.56056		500.000		0200970422091012225420248CC3973392.56056 .122255.kien cuong len Dong Bao oi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.24056		500.000		275532.100924.122254.IBFT NGO DANG CANH chuyen tien ung ho Dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.24068		1.000.000		102109.100924.122254.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254006344364
10/09/2024 5389.56075		50.000		0200970422091012225520247F0H495850.56075 .122256.TRAN NGUYEN XUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.23889		50.000		271610.100924.122256.DAO THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5241.52942		500.000		MBVCB.6991769234.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 - YAGI.CT tu 0151000529245 NGUYEN HOANG NHUT LYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24098		200.000		141670.100924.122255.Gop 1 phan nho ho tro dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5240.52946		200.000		MBVCB.6991770299.1 it tam long goi dong bao mien Bac.CT tu 0071001257632 NGUYEN TAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23938		100.000		275641.100924.122256.IBFT NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.24119		100.000		141716.100924.122256.Thai Minh Anh quyen gop khac phuc bao cho ba con hau sau bao Yagi
10/09/2024 5078.51665		200.000		MBVCB.6991770242.Minh Huyen ung ho mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 0451000445865 NGUYEN THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55814		100.000		0200970422091012225720242M3S137963.5581 4.122258.TRAN THI VAN ANH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5387.56132		1.000.000		020097041509101222592024E192883071.56132. 122259.HOANG NGOC BINH chuyen tien
10/09/2024 5220.25011		100.000		114766.100924.122301.TUY KHONG NHIEU,NHUNG MONG SE GIUP ICH-100924-12:22:59 114766
10/09/2024 5017.24171		100.000		102419.100924.122259.NGUYEN HOANG HAI chuyen FT24254900046797
10/09/2024 5212.25041		100.000		102381.100924.122258.NGUYEN THI LE THU chuyen FT24254667019209
10/09/2024 5387.55850		555.555		020097042209101222582024QEGV751097.5585 0.122259.PHAM MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.24228		500.000		102571.100924.122301.GIUP DO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI FT24254450288705

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.55918		100.000		020097042209101223012024IITM775592.55918 .122242.ung ho bao lu mien trung
10/09/2024 5390.55939		100.000		020097042209101223022024YV2C221248.55939 .122243.TRAN NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5214.25134		1.500.000		114824.100924.122303.LE THI NHU Y CK MONG BA CON BINH AN-100924-12:23:02 114824
10/09/2024 5389.55946		300.000		020097042209101223022024L8DZ487743.55946 .122303.HOANG THI HONG XUAN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.25144		50.000		102669.100924.122302.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254646973840
10/09/2024 5390.55950		200.000		020097040509101223032024R9VX013526.5595 0.122303.Vietcombank:0011001932418:VO THI BICH TRAM chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.24275		200.000		271807.100924.122303.NGUYEN THI XUAN ung ho dong bao mien Bac chong thien tai
10/09/2024 5390.55956		200.000		0200970422091012230220243VLC211434.55956 .122303.Do Thi Phuong Nhung ung ho cho cac Tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.24276		500.000		114832.100924.122303.UNG HO DONG BAO-100924-12:23:02 114832
10/09/2024 5161.57049		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8561394.20240910.66488561394-0931133550_L E THI DIEM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.56233		200.000		020097042209101223032024XDKP146194.5623 3.122256.NGUYEN NGOC HOAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.24299		100.000		102782.100924.122303.Ung ho dong bao lu lut FT24254848142016
10/09/2024 5161.57063		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7945741.20240910.66487945741-0327090825_ Mong moi nguoi vuot qua kho khan - Dao Yen Chi
10/09/2024 5161.57066		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8559637.20240910.66488559637-0839461600_B UI THI MAI HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.57003		100.000		020097041509101223052024Br9D883204.57003. 122245.Fan Ninh Duong story ung ho mb sau bao yagi
10/09/2024 5213.25194		227.000		142828.100924.122304.HOANG THUC TRANG, nguoi ham mo ca nhac sy Bui Cong Nam va dien vien Duy Khanh ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5214.25244		200.000		102861.100924.122305.Phuoc Loc ung ho lu lut vung tay bac. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan nay FT24254577847548

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.25275		50.000		142144.100924.122306.ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5389.56279		500.000		020097041509101223072024Bp2a883594.56279. 122307.ungholulut
10/09/2024 5240.52999		1.000.000		MBVCB.6991769764.NGUYEN THI HONG HANH xin duoc chia se cung ba con bao Yagi.CT tu 0471000310178 NGUYEN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25315		50.000		103001.100924.122306.NGUYEN PHUONG ANH chuyen FT24254535177585
10/09/2024 5017.25326		200.000		654461.100924.122257.LE HUU LAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.25331		1.000.000		654349.100924.122253.Gia din Gao ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5239.53004		100.000		MBVCB.6991771766.DAM KIEU LY chuyen tien.CT tu 0301000410105 DAM KIEU LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24407		10.000		573904.100924.122307.Quyen gop ho tro dong bao vuot qua sieu bao
10/09/2024 5239.53011		100.000		MBVCB.6991771651.BUI THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0541000342016 BUI THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57132		200.000		020097041509101223092024wzap883291.57132. 122301.chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.25411		300.000		103081.100924.122307.NGUYEN THI MINH ANH chuyen FT24254069997300
10/09/2024 5220.25438		17.207		574114.100924.122309.cua it long nhieu gui toi To quoc
10/09/2024 5387.57172		100.000		020097041509101223112024Gvw4883316.57172 .122311.Baoso3
10/09/2024 5214.25523		100.000		103362.100924.122311.NGO VAN DUC mong nguoi dan Viet Nam binh an FT24254912231091
10/09/2024 5214.25536		200.000		653908.100924.122304.NGUYEN PHUONG THAO dong bao oi co len
10/09/2024 5189.57199		300.000		0200970422091012231120244FVF716002.57199 .122312.Ung ho dong bao mien bac a. Mn co len
10/09/2024 5212.25542		200.000		103389.100924.122311.HOANG THANH HUYEN chuyen FT24254698393100
10/09/2024 5217.24547		200.000		653879.100924.122303.PHAM THI THOM Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.25577		100.000		654618.100924.122303.TRAN DUONG THACH THAO Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.24561		100.000		654797.100924.122311.mai anh chuyen tien ung ho kp hq bao
10/09/2024 5219.24566		100.000		272071.100924.122313.Cuu tro
10/09/2024 5388.57246		100.000		0200970422091012231320245LY6982098.57246.122314.VU THI HANH chuyen tien cuu tro mong cho tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.25614		50.000		276289.100924.122313.IBFT NGUYEN KIM HUE chuyen tien cua it long nhieu
10/09/2024 5216.24579		1.000.000		115072.100924.122316.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-12:22:39 115072
10/09/2024 5387.56413		100.000		020097040509101223142024LG9C013999.56413.122314.Vietcombank:0011001932418:UNG HO MIEN BAC THAN YEU
10/09/2024 5217.25643		1.000.000		115103.100924.122424.NGUYEN NGOC KHANH AN QUYEN GOP BAO YAGI-100924-12:23:14 115103
10/09/2024 5215.24604		500.000		655097.100924.122309.hcebd cung dong bao vuot bao
10/09/2024 5214.24615		300.000		398531.100924.002315.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.25673		100.000		450160.100924.122315.Mong moi nguoi manh me vuot qua
10/09/2024 5390.57301		200.000		0200970422091012231520246C25888780.57301.122316.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.57315		20.000		020097041509101223162024uXaU883814.57315.122257.giup do ba con nguoi dan o vung bi thien tai
10/09/2024 5241.53053		500.000		MBVCB.6991771735.NGUYEN THANH HIEU chuyen tien ung ho ba con bao lu .CT tu 0331000480426 NGUYEN THANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57343		300.000		020097041509101223172024MOu6883451.57343.122317.NGO THI NGOC chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.24660		500.000		103705.100924.122315.ung ho khac phuc bao yagi FT24254901872370
10/09/2024 5212.25736		200.000		655247.100924.122313.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.24673		200.000		653943.100924.122305.LUU ANH TU ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.24678		200.000		103720.100924.122315.Do thi thuy dung uh dong bao lu lut FT24254497098130

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.24676		200.000		182262.100924.122316.Tran Van Tien chuyen tien
10/09/2024 5213.25764		100.000		172826.100924.122317.NGUYEN VAN HAI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5214.24690		200.000		103819.100924.122317.Anna nguyen FT24254698393505
10/09/2024 5189.56496		400.000		0200970422091012231720240SHB954411.56496 .122319.NGUYEN VAN NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.24691		350.000		103848.100924.122317.NGUYEN THUY THUY ANH chuyen FT24254879448379
10/09/2024 5388.57388		100.000		020097042209101223172024E4JF860048.57388. 122319.NGO PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5212.25820		10.000.000		115178.100924.122321.DUONG THANH TRUNG chuyen khoan-100924-12:23:19 115178
10/09/2024 5189.56519		50.000		020097042209101223192024ZX4W994812.5651 9.122300.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.24744		500.000		103948.100924.122319.Mong dong bao duoc binh an FT24254528827420
10/09/2024 5216.24745		3.000.000		103944.100924.122319.TRAN THI LY LY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254497814776
10/09/2024 5212.25888		500.000		143823.100924.122319.Trinh Hoang Khai chuyen tien
10/09/2024 5214.25910		200.000		103992.100924.122319.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254020730914
10/09/2024 5390.57457		150.000		020097040509101223212024MMXR014286.574 57.122321.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5216.25918		200.000		104048.100924.122320.Con xin gop chut suc luc nho be ung ho dong bao ta FT24254789909838
10/09/2024 5209.24813		50.000		144631.100924.122320.Nguyen Kim Thoa chuyen tien
10/09/2024 5218.25956		200.000		220969.100924.122322.NGO THI CAM DA CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5220.26019		1.000.000		144002.100924.122323.Ha Duc Hung chuyen tien
10/09/2024 5161.57158		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7205668.20240910.66487205668-0962498623_ MOT CHUT TAM LONG
10/09/2024 5161.57159		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8112786.20240910.66488112786-0387838381_H O THI PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.53102		200.000		MBVCB.6991772254.LE HUU DINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1013213077 LE HUU DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53103		500.000		MBVCB.6991772823.DAO THI ANH NGAN chuyen tien.CT tu 1024993580 DAO THI ANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24903		1.000.000		115343.100924.122325.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-12:23:25 115343
10/09/2024 5388.57594		1.000.000		020097042209101223252024RT17450607.57594 .122326.blog SunghoJaehyunBOYNEXTDOOR
10/09/2024 5390.57595		500.000		020097042209101223252024RSDY228289.5759 5.122326.NGUYEN TRAN AI NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.24916		200.000		144833.100924.122325.Thuy Tien va Khanh Toan
10/09/2024 5220.26144		50.000		257257.100924.122326.NGUYEN THI THAO UNG HO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.26156		500.000		398879.100924.002327.TRAN THI KIM QUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.26179		150.000		104572.100924.122327.DO THANH HUONG chuyen tien ung ho FT24254657096633
10/09/2024 5239.53118		200.000		MBVCB.6991773617.KIEU THU HUONG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1022797430 KIEU THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57648		10.000.000		020097042209101223272024RJAF903562.57648 .122328.Com Gao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.26188		100.000		272450.100924.122328.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.24970		100.000		272473.100924.122329.LE KIEU ANH transfer
10/09/2024 5390.56693		5.000.000		020097042209101223282024PYWG683050.5669 3.122321.PHAM THI NGUYET ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5243.53127		500.000		MBVCB.6991777577.hy vong dong bao binh an.CT tu 0181003604274 NGUYEN LAM DAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26269		200.000		656180.100924.122326.DO DANH DAT Chuyen tien
10/09/2024 5219.27046		100.000		272502.100924.122331.NGUYEN THI NGOC HA ung ho cac tinh bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.51881		20.000		MBVCB.6991773263.NGUYEN THI YEN NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1038006058 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26306		2.000.000		145118.100924.122331.Thong Huynh quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.57730		200.000		020097042209101223302024DT6Q148181.5773 0.122332.DUONG PHUONG HOA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.26307		1.000.000		276208.100924.122330.IBFT VTNN Cuc Em Bac Lieu ung ho cuu tro
10/09/2024 5220.27062		300.000		104891.100924.122331.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao bao lut FT24254417930460
10/09/2024 5213.26320		29.000		656193.100924.122326.ung ho lu lut
10/09/2024 5244.53142		500.000		MBVCB.6991773313.Cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9989692503 NGUYEN NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.53145		100.000		MBVCB.6991777336.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1018773876 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57776		100.000		020097041509101223332024y1Le884655.57776. 122313.NGO KIEU ANH chuyen tien
10/09/2024 5242.53151		1.000.000		MBVCB.6991777669.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0041001089960 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.57236		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8565852.20240910.66488565852-0386446295_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.56790		2.000.000		020097041509101223342024rl6B884678.56790.1 22334.Mia Pham ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.57803		100.000		0200970422091012233320246J7C145274.57803. 122335.TRAN LE PHUONG UYEN con xin gui mot it ho tro a
10/09/2024 5214.27128		100.000		656242.100924.122328.ung ho lu lut
10/09/2024 5243.53159		500.000		MBVCB.6991772940.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 1013005389 PHAN PHI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56808		200.000		020097042209101223332024Q7M4421011.5680 8.122335.TRAN DUC HUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.51906		100.000		MBVCB.6991777961.LE TRAN THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1012565169 LE TRAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.27168		100.000		272645.100924.122335.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.27194		100.000		657021.100924.122332.DANG LIEN HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.56834		300.000		0200970405091012233720241BMS014986.5683 4.122317.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG NGOC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.51917		200.000		MBVCB.6991777275.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao lu.CT tu 1016606839 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.53172		1.000.000		MBVCB.6991774793.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3.CT tu 1016050432 LE DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26582		100.000		105349.100924.122337.TA CONG TUYEN ung ho dong bao FT24254889201402
10/09/2024 5243.53175		100.000		MBVCB.6991773489.LE THI DAI TRANG ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0541000328575 LE THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56859		50.000		0200970422091012233720244ZPM373128.5685 9.122339.LE THI OANH chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5388.57917		500.000		020097041509101223392024Slnb884392.57917. 122319.SA MINH DUONG Chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5220.26635		50.000		105394.100924.122338.Myhien ung ho FT24254489164501
10/09/2024 5219.27278		1.000.000		115620.100924.122338.LE THI TIEN CHUYEN KHOAN-100924-12:23:38 115620
10/09/2024 5241.53185		200.000		MBVCB.6991774930.ung ho dong bao .CT tu 1035879226 NGUYEN THI NGUYET MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57956		100.000		020097042209101223392024RMXZ339342.579 56.122320.Bao so 3 ung ho dong bao
10/09/2024 5209.27296		100.000		576912.100924.122340.HO PHUC THANH chuyen tien tu Viettel Money

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.53188		200.000		MBVCB.6991775068.MAI THIEN TRANG chuyen tien.CT tu 0611001973186 MAI THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57964		150.000		020097042209101223392024UJX5244780.57964 .122341.DAO THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.27310		50.000		809510.100924.122330.HOANG THI XUAN PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27311		100.000		657163.100924.122336.DO THI TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.56913		200.000		020097041509101223412024O42p884836.56913 .122341.PHAM THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.56922		300.000		020097042209101223402024XN2F388671.5692 2.122341.HOANG THI ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5389.56936		5.000.000		020097042209101223412024F9SZ546332.56936 .122342.Hi vong so tien den kip thoi va dung cho toi dong bao dang gap lu lut
10/09/2024 5219.26743		100.000		105556.100924.122340.NGUYEN THAO LY chuyen FT24254415602206
10/09/2024 5214.26761		150.000		105662.100924.122341.Ung ho cuu tro FT24254035150286
10/09/2024 5220.26776		200.000		145823.100924.122342.ung ho ho tro sau bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5213.27404		200.000		105730.100924.122342.Nguoi con Ha Nam gui cuu tro dong bao lu lut FT24254623237832
10/09/2024 5213.26815		100.000		272871.100924.122343.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.58041		200.000		020097041509101223442024y0zx884893.58041. 122344.DO THI NGOC NGA nguoi con mien bac
10/09/2024 5240.53211		129.170		MBVCB.6991775322.giup do lu lut mien Bac.CT tu 0111000368054 HUYNH THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.51963		174.000		MBVCB.6991785570.Lac Van Tuan & Park Jaehuyk quyen gop ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1047882961 LE HUYNH HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.57302		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8329036.20240910.66488329036-0369485670_U H khac phuc hau qua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.53215		100.000		MBVCB.6991775077.NGUYEN THI MY DUNG chuyen tien.CT tu 1031000014439 NGUYEN THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27450		300.000		657200.100924.122337.Nguyen Thi Nga ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5389.58075		10.000.000		020097041509101223452024WEUs885006.5807 5.122345.Cong ty TNHH Aura Wood chung tay ho tro dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5220.26903		200.000		105950.100924.122345.Uh ba con vung bao lu FT24254992887070
10/09/2024 5218.26927		100.000		657361.100924.122341.Mong dong bao Viet Nam som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.58117		500.000		020097040509101223472024OXFV015454.5811 7.122347.Vietcombank:0011001932418:nam mo a di da phat
10/09/2024 5219.26950		1.000.000		657425.100924.122342.PHAM THI NGOC HUYEN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.26958		200.000		276935.100924.122347.IBFT DO THI HONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.58132		1.000.000		020097042209101223462024SOK444887.5813 2.122348.NGUYEN THI LAN ANH Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.26961		39.500		272973.100924.122348.NGUYEN QUY CUONG chuyen tien ung ho chong bao
10/09/2024 5209.27524		200.000		106108.100924.122347.NGO THAI PHUONG NHU ung ho bao lu mien bac FT24254146007952
10/09/2024 5209.26978		500.000		657347.100924.122340.BUI THI PHUONG THAO Chuyen tien Huong Ve Mien Bac
10/09/2024 5241.53230		500.000		MBVCB.6991786010.ung ho dong bao bi thiet hai do bao .CT tu 0741000647534 HUYNH LE THUA BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27538		200.000		657496.100924.122344.NGUYEN THANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.59062		50.000		020097042209101223472024Z35V476621.59062 .122348.mong dong bao binh an
10/09/2024 5212.28010		500.000		273004.100924.122349.UNG MY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.27563		200.000		273003.100924.122348.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5215.27573		200.000		106211.100924.122348.NGUYEN THI HUONG gui ba con bi bao lu FT24254936617174
10/09/2024 5213.28028		50.000		656621.100924.122341.Hoang Phuc ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.58174		200.000		020097040509101223492024WNNT015537.581 74.122349.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN CONG HIEP ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.59076		200.000		020097042209101223482024Q0YS437469.59076 .122349.PHAM THI VAN chuyen tien uh bao yagi
10/09/2024 5219.27604		100.000		577787.100924.122350.Nguyen Anh Nguyet ung ho
10/09/2024 5216.27614		1.000.000		657559.100924.122346.vo chong viet kieu Canada anh Duong Thanh Thien chi Nguyen Ngoc Oanh ung ho dong bao
10/09/2024 5212.28072		1.000.000		273042.100924.122350.VO THI PHUONG THANH LAN chuyen tien ung ho dong bao mb
10/09/2024 5217.27661		300.000		794586.100924.122347.NGUYEN THI HONG HA Chuyen tien
10/09/2024 5189.58229		100.000		0200970415091012235120247Q3j885551.58229. 122351.LE QUYNH ANH Chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5241.53252		300.000		MBVCB.6991786183.ung ho cac tinh lu lut.CT tu 0711000288715 BUI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28140		50.000		657114.100924.122335.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.58251		1.000.000		0200970422091012235120244REU502763.58251 .122352.ung ho dong bao cac tinh do bao so 3
10/09/2024 5017.28159		50.000		273100.100924.122353.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.58277		250.000		020097042209101223522024CP74679734.58277. 122333.Thanh Nhan va me Kim Ngan ung ho
10/09/2024 5218.28183		300.000		115956.100924.122355.UNG HO BA CON BI BAO LUT YAGI-100924-12:23:53 115956
10/09/2024 5220.27728		100.000		657453.100924.122343.TRAN THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5220.28206		100.000		657686.100924.122349.ung ho con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.53267		250.000		MBVCB.6991785604.LE THANH TAM chuyen tien ung ho dan bao YAGI.CT tu 0381000421035 LE THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28238		200.000		146377.100924.122354.Nguyen Do Nam Phuong ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.28250		1.000.000		106691.100924.122355.LE DUC CUONG Ung ho bao lu FT24254190962337

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.59216		50.000		020097041509101223562024FNAr885671.59216 .122356.con xin dong gop mot chut de ung ho dong bao minh a
10/09/2024 5017.28289		1.249.000		106756.100924.122355.NGUYEN KIM HIEU chuyen ung ho dong bao mien bac bi bao Yagi FT24254314730043
10/09/2024 5388.59222		200.000		020097042209101223562024A4OT718443.5922 2.122337.DINH THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.28334		200.000		106837.100924.122357.TRAN THI THUY TRINH chuyen FT24254593826358
10/09/2024 5216.28350		1.000.000		106881.100924.122357.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen ung ho nguoi dan vung lu bao yagi FT24254508493151
10/09/2024 5212.28348		200.000		106878.100924.122357.NGUYEN THI THAM mot ng dan cua Hai Phong ung ho lu lut Yen Bai FT24254319013868
10/09/2024 5215.27872		2.000.000		656758.100924.122346.NGUYEN LE THANH ung ho cac tinh phia Bac do bao lu
10/09/2024 5215.28359		100.000		657808.100924.122352.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5219.27880		100.000		106885.100924.122357.Nha Yen Bi Dao gui chut tam long ho tro ba con bao lu FT24254296809161
10/09/2024 5218.27885		1.000.000		106900.100924.122357.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254783583402
10/09/2024 5217.28371		20.000		657777.100924.122351.Chau Viet Cuong ung ho dong bao bi bao lu so 3
10/09/2024 5241.53292		200.000		MBVCB.6991786470.ung ho cuu tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0061000757670 DO HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27904		30.000		399714.100924.002359.mong ca nuoc vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.28398		100.000		106995.100924.122359.Cau mong moi nguoi dan binh an FT24254610621248
10/09/2024 5217.28400		300.000		146574.100924.122359.Do Thi Hue chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet han do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.53298		500.000		MBVCB.6991774616.DOAN THI THOAI MY chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1017837167 DOAN THI THOAI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59285		1.000.000		020097042209101223592024GAY1621410.5928 5.122400.LE THI QUYNH TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.53302		200.000		MBVCB.6991786799.TRAN THI THUY VAN chuyen tien ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi.CT tu 1023686834 TRAN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.53304		20.000		MBVCB.6991779452.CAO VU NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1047179930 CAO VU NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27970		100.000		107144.100924.122401.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254657941955
10/09/2024 5209.28493		150.000		107171.100924.122401.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho dong bao khac phuc bao lu. mong moi nguoi binh an FT24254220604861
10/09/2024 5220.28501		50.000		147693.100924.122401.Nguyen Vo Lan chuyen tien
10/09/2024 5390.58493		100.000		020097041509101224022024iJez885785.58493.122402.tu HAI PHONG mong cac tinh mien nui phia Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.58498		50.000		020097042209101224012024WXQI912239.58498.122402.LE THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.57394		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488104564.20240910.66488104564-0902171398_P HUNG DIEU LINH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.57391		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488121957.20240910.66488121957-0773497304_Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.53311		500.000		MBVCB.6991785221.TRUONG THANH VINH chuyen tien ung ho chong bao lu..CT tu 0611001898989 TRUONG THANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58529		300.000		020097041509101224032024erIL885352.58529.122403.Mien Bac oi co len nhe
10/09/2024 5218.28549		500.000		147767.100924.122403.Le Thi Mai Ngoc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.53318		300.000		MBVCB.6991787449.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO. VIETNAM CO LEN.CT tu 0201000648283 PHAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.53318		100.000		MBVCB.6991787528.DANG THI THU HANG chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1019453200 DANG THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29025		100.000		107294.100924.122403.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254810672089

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.52092		100.000		MBVCB.6991779430.ung ho dong bao.CT tu 0841000059955 NGUYEN TAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28630		100.000		278211.100924.122405.IBFT NGUYEN HUU BON chuyen tien
10/09/2024 5217.28633		500.000		786924.100924.122405.Trinh Hoai Son Dh KTQD ung ho dong bao
10/09/2024 5189.58613		1.000.000		020097041509101224062024FWCa885422.5861 3.122346.TRAN THI HUE Chuyen tien
10/09/2024 5244.53332		100.000		MBVCB.6991787819.NGUYEN MINH HOANG chuyen tien.CT tu 0011004218014 NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59426		500.000		020097041509101224072024QCK1885426.5942 6.122407.Mien Bac than yeu co len
10/09/2024 5215.28689		500.000		116253.100924.122507.DANG THI NGOC LINH transfer-100924-12:24:05 116253
10/09/2024 5240.53338		50.000		MBVCB.6991779170.UNG HO BA CON O NOI BAO YAGI. MONG BA CON SOM VUOT QUA.CT tu 1045677478 MAI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.53339		50.000		MBVCB.6991786958.NGUYEN HUU QUAN chuyen tien.CT tu 1803700910 NGUYEN HUU QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29118		200.000		510297.100924.122408.Ung ho ba con bao Yagi a
10/09/2024 5388.59454		100.000		020097042209101224072024I7BM683331.59454 .122408.NGUYEN LE HA THI ung ho dong bao do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5389.59461		300.000		020097040509101224082024MPK6016409.5946 1.122409.Vietcombank:0011001932418:TRAM NGOC TRAN chung tay cung ba con vung lu va khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5388.58699		500.000		020097042209101224082024Y7MH231307.5869 9.122409.PHAM BICH NGOC ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.58728		50.000		0200970422091012240820241Y27697479.58728. 122350.CHU HUY HAO chuyen tien
10/09/2024 5219.29182		300.000		107736.100924.122409.HUYNH VAN BI chuyen FT24254657942512
10/09/2024 5216.29194		1.000.000		107810.100924.122410.NGO PHUONG THAO UNG HO DONG BAO FT24254951707830
10/09/2024 5189.58741		100.000		020097041509101224112024A7kn885950.58741 .122411.HOANG HAI ANH chuyen tien ho tro cac tinh bi anh huong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.53357		200.000		MBVCB.6991780167.PHAN THANH TUNG ung ho phong chong bao lu.CT tu 0491000127598 PHAN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29198		200.000		277193.100924.122411.IBFT LUONG THI VAN HANH ung ho ba con bi bao lu ca nuoc
10/09/2024 5389.59513		100.000		020097042209101224102024QMMB596787.59513.122411.con gui mot chut tam long mong nhung nguoi bi anh huong do bao som vuot qua a
10/09/2024 5209.29205		10.000		605740.100924.122410.TRAN QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.53360		100.000		MBVCB.6991788017.DAO THI HOA UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0711000257773 DAO THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59521		200.000		020097040509101224122024U2S7016541.59521.122412.Vietcombank:0011001932418:gop suc nho mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.29230		1.000.000		659333.100924.122404.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.29270		500.000		108030.100924.122413.Cam Tu mot chut tam long huong ve mien Bac than iu FT24254438761040
10/09/2024 5220.29287		200.000		273668.100924.122414.MONG MOI NGUOI BINH AN QUA BAO LU
10/09/2024 5161.57506		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488105188.20240910.66488105188-0769658425_P HAM THI VAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.29292		500.000		659548.100924.122409.LE THI NHAN Chuyen tien UH Dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5218.29299		100.000		659448.100924.122407.cua it long nhieu, xin ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.30002		100.000		417294.100924.122406.TRUONG XUAN NGUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58877		500.000		02009704050910122416202477C4016701.58877.122356.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN MAO chuyen tien
10/09/2024 5215.30035		300.000		658275.100924.122412.hy vong ba con binh an vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5240.53389		500.000		MBVCB.6991780755.NGO THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0381000597665 NGO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.29388		5.000.000		182761.100924.122418.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.29401		500.000		780357.100924.122413.Cau mong cho ba con an toan vuot qua con bao
10/09/2024 5214.30137		600.000		108368.100924.122418.Ung ho dong bao FT24254410594104
10/09/2024 5220.29415		100.000		108427.100924.122418.Ho tro dong bao mien Bac Viet Nam FT24254840592930
10/09/2024 5220.30159		30.000		580358.100924.122418.LE THI LAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.52188		400.000		MBVCB.6991789064.DANG THI DIEU PHUONG ung ho dong bao .CT tu 9388622511 DANG THI DIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58993		1.000.000		020097042209101224192024C4PR110092.58993 .122412.SV QTDL1502 DNU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.59686		500.000		020097041509101224202024S2j9886238.59686. 122412.HOANG THI THU LUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5244.53410		300.000		MBVCB.6991777419.LE THI HUONG chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc sau Bao Yagi.CT tu 0551000255753 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59720		200.000		0200970405091012242220248XAH016994.5972 0.122422.Vietcombank:0011001932418:LE THI HOA ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.60065		1.000.000		020097041509101224232024Qzj2886702.60065. 122423.LU QUOC DUNG ung ho dong bao cac tinh phia bac bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.30315		10.000.000		116701.100924.122425.CTY LUC GIAC - 0110624346 UNG HO CAC TINH BI BAO LU VIETNAM-100924-12:24:21 116701
10/09/2024 5243.53427		200.000		MBVCB.6991789573.LE VAN TUAN chuyen tien.CT tu 0101001230192 LE VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60095		1.000.000		020097041509101224242024Gu2p886314.60095 .122424.BUI HOANG TO UYEN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.29561		2.000.000		108758.100924.122422.Chia se cung dong bao trong bao lu FT24254828974894
10/09/2024 5189.60105		300.000		020097042209101224232024XRO1104941.6010 5.122424.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.59767		300.000		020097040509101224242024J170017088.59767. 122424.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ho tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.57562		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 7167377.20240910.66487167377-0977855136_P HAM THI NGUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.59788		200.000		020097042209101224242024KNCB865555.5978 8.122425.mong dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.29603		100.000		108867.100924.122424.Cau mong dong bao minh vuot qua thoi gian kho khan nay, Viet Nam co len. FT24254274340353
10/09/2024 5240.53437		200.000		MBVCB.6991780438.NGUYEN MINH HAI Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9969578082 NGUYEN MINH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29627		1.000.000		109006.100924.122425.Huynh Hoai Han chia se khac phuc hau qua bao Yagi FT24254415605627
10/09/2024 5220.30409		200.000		658439.100924.122421.cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5390.59818		500.000		020097041509101224262024tGXS886355.59818 .122418.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5189.59827		500.000		020097042209101224262024K8GW733586.5982 7.122419.Gia dinh chau Gao Mon ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.30457		500.000		258121.100924.122426.MA DOAN THU UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5216.29659		200.000		116769.100924.122427.NGUYEN THI MY HOA UNG HO MIEN BAC-100924-12:24:27 116769
10/09/2024 5389.59846		300.000		020097041509101224282024psT9886786.59846. 122428.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.29668		200.000		660111.100924.122421.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.29696		1.000.000		278537.100924.122428.IBFT CAO THI HUONG HIEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5213.30502		60.000		658457.100924.122422.Cao Thu Ha ung ho bao Yagi
10/09/2024 5209.30517		500.000		660274.100924.122425.DANG MINH TU Chuyen tien ho tro ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.60210		50.000		020097040509101224292024G1B6017291.60210 .122429.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.53460		200.000		MBVCB.6991785182.LE GIA PHU chuyen tien.CT tu 0301000374984 LE GIA PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.30542		500.000		109301.100924.122429.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254790140464
10/09/2024 5220.30559		500.000		274094.100924.122430.BUI HOANG LONG ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5212.29777		1.000.000		278166.100924.122430.IBFT Con xin gui 1 chut tam long den mn
10/09/2024 5213.29808		1.000.000		132741.100924.122431.PhamThiTien Quang Ngai ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5245.53470		9.999		MBVCB.6991790437.may man.CT tu 1049915182 LE MINH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59939		20.000.000		020097042209101224322024DMJW431366.599 39.122433.TRUONG THI MY HANH UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO SO 3
10/09/2024 5215.30655		100.000		151043.100924.122432.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.59976		300.000		020097041509101224342024M2I9886906.59976 .122414.cau mong moi nguoi dan deu duoc binh an
10/09/2024 5388.60312		100.000		020097040509101224342024I8ZP017487.60312. 122434.Vietcombank:0011001932418:VU HONG MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.53490		3.000.000		MBVCB.6991790764.Tra My ung ho dong bao mien bac.CT tu 0081001341799 HOANG VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30713		1.420.000		109676.100924.122434.NGO MAI LINH chuyen quyen gop bao lu FT24254554141292
10/09/2024 5017.29908		100.000		109683.100924.122434.NGUYEN THI THUY NGA chuyen ung ho FT24254952350882
10/09/2024 5243.53491		500.000		MBVCB.6991790743.NGUYEN HO TOAN THU chuyen tien.CT tu 0511000478575 NGUYEN HO TOAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29953		500.000		660460.100924.122429.TRAN MINH QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.29968		200.000		109690.100924.122434.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254617887856
10/09/2024 5219.30764		100.000		660525.100924.122430.LE NGUYEN VIET Chuyen tien
10/09/2024 5078.52286		100.000		MBVCB.6991790416.DAU THI THU chuyen tien.CT tu 0821000125377 DAU THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.29983		300.000		182957.100924.122436.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.30793		310.509		450497.100924.122437.Ho Nguyen Tram Anh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5243.53500		1.000.000		MBVCB.6991790679.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0181003623616 VU HUYNH VINH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29997		100.000		660653.100924.122433.PHAM NGOC QUYNH GIAO Chuyen tien
10/09/2024 5389.60360		200.000		0200970422091012243620247ME4921300.6036 0.122437.TU NGOC PHUOC QUANG chuyen tien
10/09/2024 5216.30800		500.000		660297.100924.122425.LE HUU PHUC Chuyen tien ung ho dong bao m Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5390.61064		200.000		0200970415091012243820244TQH886985.6106 4.122438.PHAN THI HOA ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5017.30833		200.000		222330.100924.122428.HOANG QUOC VAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60391		300.000		020097041509101224392024Q9Uj887502.60391. 122439.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.31050		300.000		109979.100924.122438.Ung ho khach phuc bao lu a FT24254783586401
10/09/2024 5215.30871		30.000		582099.100924.122438.DANG BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5387.60404		2.000.000		0200970422091012243820248JJZ298185.60404. 122439.ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.30891		100.000		110000.100924.122439.chau Trang co mot it ho tro ba con a FT24254922543031
10/09/2024 5212.31073		50.000		274311.100924.122439.Ngo Thi Theu ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.31086		1.000.000		173615.100924.122439.VU THI HOA Ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.60427		500.000		020097041509101224402024QTgh887131.6042 7.122440.TRAN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5387.60429		50.000		020097042209101224392024JG1O929912.60429 .122440.Chau hoc sinh co chut banh gui dong bao mien lu a
10/09/2024 5214.30929		68.000		660797.100924.122435.mien nam chuc mien bac va mien trung binh an truoc con bao
10/09/2024 5213.31122		200.000		274340.100924.122440.PHAM QUYNH THO transfer

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.57617		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8663251.20240910.66488663251-0349393158_E van la hoc sinh nen chua co nhieu tien mong duoc gop mot chut suc
10/09/2024 5216.30956		500.000		274356.100924.122441.UNG HO NAN NHAN BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5017.31139		100.000		110131.100924.122440.NGUYEN TA QUYNH CHUC ung ho thiet hai bao so 3 FT24254540593822
10/09/2024 5217.30963		50.000		799556.100924.122432.DO PHUONG CHI Mong nguoi dan som khac phuc hau qua thien tai a
10/09/2024 5218.30966		500.000		150475.100924.122440.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.61143		200.000		020097042209101224402024B6YY309473.61143 .122442.TRAN THI KIM LY chia se cung Dong Bao khac phuc bao Yagi. mn co len nhe
10/09/2024 5218.32008		100.000		150534.100924.122441.Gia Dinh Dau Tay ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5239.53533		100.000		MBVCB.6991782381.Gia dinh chau Sup ung ho nhan dan vung lu lut.CT tu 1025807414 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32030		60.000		279382.100924.122442.IBFT giup do dong bao
10/09/2024 5213.32044		100.000		660573.100924.122431.PHAM THI YEN CHI Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5189.61179		100.000		020097042209101224422024T6XP274963.61179 .122444.VU THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.32060		300.000		117129.100924.122445.NGUYEN BAO NGOC chuyen khoan-100924-12:24:43 117129
10/09/2024 5388.60510		500.000		0200970415091012244420247iH5887597.60510. 122444.NGUYEN KIM NHI UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5216.31233		100.000		173652.100924.122443.Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Lu Lut YaGi
10/09/2024 5220.32055		500.000		660892.100924.122438.Ung ho thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.32065		200.000		660891.100924.122438.nha ngheo nen chi gop thung mi ho tro
10/09/2024 5215.31246		200.000		660971.100924.122439.ung ho dong bao cac tinh bi bao yagi
10/09/2024 5390.61197		2.000.000		020097042209101224442024627L325785.61197. 122425.GIANG DUYEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.31258		2.000.000		400889.100924.002445.Ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.60565		200.000		020097042209101224452024TWVX969083.605 65.122446.DO THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.32150		500.000		110516.100924.122446.Hy vong ba con som vuot qua kho khan FT24254210759460
10/09/2024 5388.60575		100.000		020097042209101224462024T11C178062.60575 .122447.LE THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.31328		100.000		658814.100924.122441.NGUYEN VAN HOANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.32170		2.000.000		274486.100924.122447.Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.32179		1.000.000		151757.100924.122446.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5078.52358		200.000		MBVCB.6991792021.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao .CT tu 9979366668 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60592		100.000		020097040509101224482024XE2A018044.6059 2.122448.Vietcombank:0011001932418:ung ho ng dan bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5209.32229		500.000		152783.100924.122448.Ung ho Dong bao cac tinh tp anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.53566		100.000		MBVCB.6991791053.VU VAN VIEN chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 9911152567 VU VAN VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61297		1.000.000		020097042209101224482024SV4T519730.61297 .122441.DAU MANH CUONG UNG HO KHAC PHUC BA VA LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5390.60659		300.000		020097040509101224502024B539018157.60659. 122451.Vietcombank:0011001932418:Ung ho bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.61332		100.000		020097042209101224502024T7WK414074.6133 2.122451.NGUYEN THANH THU chuyen tien quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5161.57716		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8667177.20240910.66488667177-0868991833_H ang Ming
10/09/2024 5390.61347		100.000		020097042209101224512024RZGI777510.61347 .122452.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5245.53584		300.000		MBVCB.6991782842.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1013117350 DO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.60745		230.904		020097042209101224532024KBBR100820.6074 5.122454.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.61394		500.000		020097041509101224552024nplS887812.61394. 122435.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.31450		200.000		184090.100924.122450.ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5213.32327		200.000		110890.100924.122451.Gia dinh Bap ung ho cac tinh lu lut FT24254124217969
10/09/2024 5387.60790		200.000		020097041509101224562024FiWH887832.6079 0.122456.ung ho nhan dan cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.61428		100.000		020097042209101224552024PCKA787510.6142 8.122457.PHAM THI THUY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.32399		1.000.000		111024.100924.122453.NGUYEN THI HANG chuyen FT24254311949850
10/09/2024 5017.31616		30.000		111311.100924.122456.NGUYEN HOANG HUY chuyen FT24254997260520
10/09/2024 5245.53611		1.005.000		MBVCB.6991793130.VT PHUNG - BXG Ung ho do dong bao.CT tu 0321000821916 VAN TUYET PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60848		50.000		020097041509101224582024hvd2887884.60848. 122439.TRAN ANH DUC dong gop ho tro dong bao ca nuoc. Mong nha nuoc ho tro ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.31625		80.000		153150.100924.122456.Nguyen Thi Ngan chuyen tien
10/09/2024 5218.32505		20.000		583815.100924.122457.LUONG CONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.61486		100.000		0200970415091012245920240lwF887896.61486. 122440.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.60876		500.000		020097042209101224592024AOB3880201.6087 6.122500.PHAM THI HONG NHUNG ung ho nguoi dan gap nan bao Yagi
10/09/2024 5213.32581		200.000		274785.100924.122458.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.53621		1.200.000		MBVCB.6991783338.TRINH HUYNH - DUONG LU UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 1019007589 NGUYEN THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32594		200.000		274842.100924.122501.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.31724		500.000		111341.100924.122457.ung ho cuu tro lu lut FT24254930994108

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.31740		500.000		111386.100924.122457.Ung ho dong bao FT24254333062442
10/09/2024 5017.31734		200.000		111632.100924.122500.NGUYEN CAO SON chuyen FT24254827805894
10/09/2024 5220.31764		300.000		401320.100924.002500.Ung ho dong bao Mien bac bi lu lut 2024
10/09/2024 5390.60925		200.000		020097042209101225012024WUQC206406.60925.122502.PHAM THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5216.32666		200.000		258664.100924.122501.UNG HO LU LUT
10/09/2024 5215.31808		50.000		111745.100924.122502.cuu tro lu lut FT24254645200021
10/09/2024 5243.53641		1.000.000		MBVCB.6991784068.khac phu hau qua bao yagi.CT tu 0271001003825 NGUYEN HUU KY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32712		300.000		279667.100924.122503.IBFT Ung ho khac phuc dong bao bao lu
10/09/2024 5389.60961		200.000		020097041509101225042024zOu9887988.60961.122505.em xin ung ho mot phan cho ba con bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5214.32796		200.000		258713.100924.122505.TRAN THI NHAU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.53655		100.000		MBVCB.6991784180.DOAN XUAN TAN chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 0651000761141 DOAN XUAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61632		500.000		0200970422091012250520244SP3119216.61632.122507.Xin ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.32823		20.000.000		112078.100924.122506.Ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254540595776
10/09/2024 5389.62027		100.000		0200970422091012250620246CBZ357772.62027.122447.NGUYEN NGOC LAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.32835		500.000		275069.100924.122507.Chung tay phong chong va khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.53660		200.000		MBVCB.6991790573.cua it long nhieu mong mien bac vuot qua . CT tu 0401000362054 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31959		2.000.000		279773.100924.122507.IBFT TA HONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.31980		200.000		153713.100924.122507.TRUONG THI THANH chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.61675		100.000		020097042209101225072024GPA6930604.61675.122508.ung ho bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62060		200.000		020097041509101225092024u6al888193.62060. 122509.ung ho mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.33012		100.000		112249.100924.122508.Mong moi nguoi binh an FT24254123401355
10/09/2024 5220.33055		100.000		154781.100924.122509.Thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5389.61707		100.000		020097041509101225102024UhDg888605.6170 7.122510.khong nhieu nhung con mong dong bao minh binh an qua lu
10/09/2024 5219.33068		200.000		117704.100924.122510.DO THI MAI CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT MIEN NUI-100924-12:25:09 117704
10/09/2024 5240.53678		100.000		MBVCB.6991784564.GD Trinh Dai xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu.CT tu 0021000363414 NGUYEN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.32973		100.000		662269.100924.122506.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.53684		500.000		MBVCB.6991793161.TRAN THI SUONG chuyen tien ho tro Mien Bac.CT tu 0721000591370 TRAN THI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33000		100.000		663152.100924.122507.FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5212.33123		2.000.000		117736.100924.122616.VO THI CAM THI chuyen khoan-100924-12:25:12 117736
10/09/2024 5220.34003		200.000		112468.100924.122511.ung ho dbmb bi lu FT24254491512856
10/09/2024 5217.34010		500.000		401598.100924.002512.cuu tro bao lut
10/09/2024 5390.62154		1.000.000		0200970405091012251320249EY7019045.62154. 122513.Vietcombank:0011001932418:Gd Com Nep ung ho dong bao bao lu do bao Yagi
10/09/2024 5209.33170		50.000		663122.100924.122506.NGUYEN THI QUYNH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5239.53690		100.000		MBVCB.6991794190.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 0711000293175 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34061		40.000		153992.100924.122513.NGUYEN THI HUYNH GIAO chuyen tien
10/09/2024 5388.61780		200.000		020097041509101225142024SCok888305.61780 .122505.HOANG THI YEN LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.34055		100.000		117781.100924.122513.UNG HO VUNG BAO LU-100924-12:25:13 117781

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.33196		200.000		585313.100924.122514.Ung ho dongbao lu lut mien bac
10/09/2024 5240.53707		50.000		MBVCB.6991793818.TRAN MANH TUAN chuyen tien.CT tu 0301000385696 TRAN MANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61839		300.000		0200970405091012251620245K00019168.61839.122516.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5189.61851		100.000		020097041509101225172024GLjJ888361.61851.122457.NGUYEN THI YEN chuyen tien 1 phan nho mong mn binh an
10/09/2024 5387.61856		200.000		0200970415091012251720246mVh888731.61856.122457.TRUONG VAN KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.34117		100.000		112761.100924.122515.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU FT24254065490313
10/09/2024 5245.53713		50.000		MBVCB.6991794137. ung ho dong bao sau bao Yagi .CT tu 9388998544 NGUYEN MY NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53715		100.000		MBVCB.6991794390.ung ho nguoi dan vuot qua bao Yagi.CT tu 0771000606186 DO THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34147		400.000		275266.100924.122516.Nguyen Manh Linh ung ho
10/09/2024 5214.33283		200.000		112856.100924.122516.Huong ve Mien Bac FT24254210860038
10/09/2024 5239.53719		100.000		MBVCB.6991794864.Co len mien bac oi .CT tu 1039864496 LE DINH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53719		200.000		MBVCB.6991794761.NGUYEN THI THANH BINH ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 0711000314953 NGUYEN THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61890		500.000		020097042209101225182024IN2F109191.61890.122519.VO MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.34182		100.000		112965.100924.122517.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254189169764
10/09/2024 5242.53722		10.000		MBVCB.6991794049.NGUYEN THI BICH HUYEN chuyen tien.CT tu 1042315719 NGUYEN THI BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.53724		200.000		MBVCB.6991794740.ung ho mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 0311000748620 HOANG ANH HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53727		200.000		MBVCB.6991795356.NGUYEN THI THUAN ung ho lu lut.CT tu 1016417607 NGUYEN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62293		100.000		020097041509101225202024nd0x888422.62293. 122520.LE THI TU UYEN chuyen tien ung ho vung bao
10/09/2024 5209.34237		500.000		113050.100924.122518.Ung ho FT24254809950830
10/09/2024 5242.53732		100.000		MBVCB.6991795246.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0851000037241 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34265		500.000		113139.100924.122520.Ung ho dong bao dang gap thien tai lu lut FT24254901295938
10/09/2024 5241.53733		1.000.000		MBVCB.6991794940.SON HOAI- YEU TQ VN.CT tu 1038761865 VU THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53734		1.000.000		MBVCB.6991794931.DO THI HUONG chuyen tien.CT tu 0491001674374 DO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34285		10.000		610962.100924.122518.mong duoc gop phan nao a
10/09/2024 5217.34343		100.000		155405.100924.122522.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5388.61992		100.000		020097042209101225222024EEP6140108.61992. 122524.GD be Cam Cam chia se kho khan bao Yagi
10/09/2024 5209.33497		300.000		663495.100924.122514.gd chau Nguyen Khanh Ngoc Lai Chau chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5220.34385		200.000		663730.100924.122519.JS HO TRO DONG BAO BAO YAGY
10/09/2024 5239.53753		500.000		MBVCB.6991805623.LE NGOC THAO transfer.CT tu 0121000754925 LE NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53753		50.000		MBVCB.6991784844.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1016946471 NGUYEN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.33531		300.000		275542.100924.122525.Nguyen Ngoc Yen Linh ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.62436		100.000		02009704220910122524202431IB889489.62436.122525.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5241.53759		100.000		MBVCB.6991795233.VUONG XUAN YEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0511000440104 VUONG XUAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34426		50.000		113338.100924.122523.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao so 3 Yagi FT24254489171387
10/09/2024 5214.34435		50.000		113404.100924.122523.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen FT24254136293755
10/09/2024 5214.34443		50.000		113440.100924.122524.LE THI KHANH LINH chuyen FT24254484701176
10/09/2024 5214.33613		500.000		154565.100924.122526.BUI THI BICH PHUONG chuyen tien gui chut tam long chia se voi ba con vung lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.33616		50.000		113494.100924.122525.BUI THI BICH NGOC chuyen FT24254674005404
10/09/2024 5209.33647		100.000		280073.100924.122527.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5219.33657		500.000		113605.100924.122526.Mot fan cua Dinh Trinh Ham - Ung ho khac phuc thien tai FT24254975550228
10/09/2024 5243.53773		500.000		MBVCB.6991805680.Cau Mong Dong Bao Ta Binh An.CT tu 1014503159 BUI THI HANG NY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62516		200.000		020097042209101225272024W859750082.62516.122529.HOANG THAI HA chuyen tien
10/09/2024 5217.33688		1.000.000		113657.100924.122527.Dung Tu Ha Noi ung ho dong bao bao lu. Yeu thuong that nhieu FT24254817405210
10/09/2024 5214.33691		200.000		113752.100924.122528.Chau Ha Vy gui chut tam long den mien Bac a FT24254625598638
10/09/2024 5220.33677		500.000		306289.100924.122527.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.34547		2.000		094897.100924.122529.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.63103		50.000		020097042209101225282024383Z471833.63103.122529.NGUYEN NGOC THANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.62539		100.000		020097042209101225282024DC2J499632.62539.122521.PHAM THUY DIEM ANH ung ho dong bao khac phuc thiet hai do con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.53777		50.000		MBVCB.6991795095.Ung ho Mien Bac chong bao Yahi.CT tu 1033859263 NGO THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.53779		100.000		MBVCB.6991805899.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 0971000032888 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63133		200.000		020097040509101225302024PP05019736.63133.122530.Vietcombank:0011001932418:Ama Ny ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.34592		100.000		586865.100924.122530.VU MINH NGUYET chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5216.33745		1.000.000		113740.100924.122528.LE ANH TUAN chuyen FT24254037914429
10/09/2024 5388.63137		500.000		020097042209101225302024G4PU743191.63137.122522.Ung Ho Ba Con Do Anh Huong Cua Bao
10/09/2024 5212.34616		10.000		586873.100924.122530.BUI DUC DAT chuyen tien
10/09/2024 5241.53790		200.000		MBVCB.6991805436.KaoTL mong ba con noi chiu bao lu BINH AN .CT tu 0251002741205 CAO THANH LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.53792		200.000		MBVCB.6991796062.NGUYEN VIET DUNG chuyen tien.CT tu 0201000586726 NGUYEN VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63178		50.000		020097042209101225322024RV16278205.63178.122532.TRINH TRUNG DONG chuyen tien
10/09/2024 5219.33809		500.000		664085.100924.122527.UNG HO KHAC PHUC BAO YAKI
10/09/2024 5161.57984		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8784283.20240910.66488784283-0899930198_Q uyen gop ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5213.33847		1.000.000		114093.100924.122533.DOAN THI DIEP chuyentienunghobaconvunglu FT24254248150521
10/09/2024 5242.53805		100.000		MBVCB.6991806426.NGUYEN PHAM DUY TIEN chuyen tien.CT tu 0371000429461 NGUYEN PHAM DUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62646		200.000		020097041509101225352024GbJ9889562.62646.122535.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.34747		100.000		901842.100924.122535.Ung ho, ma GD 248731492

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33906		300.000		114244.100924.122535.Chung tay ung ho dong bao gap lu lut do bao Yagi FT24254867311118
10/09/2024 5161.58000		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8784417.20240910.66488784417-0917782138_L an va Sun chia se it tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5387.63263		50.000		020097042209101225352024ZL7F678337.63263 .122536.cua it long nhieu a
10/09/2024 5216.34783		1.000.000		662557.100924.122522.ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.62687		200.000		020097042209101225352024PJO7235333.62687. 122517.PHAM THI THAO LY chuyen tien
10/09/2024 5161.58020		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8048716.20240910.66488048716-0389935466_H o tro sau bao yagi
10/09/2024 5390.62719		500.000		020097041509101225382024gKWX889293.627 19.122538.LE VAN HOAN chuyen tien
10/09/2024 5240.53828		50.000		MBVCB.6991806546.Ung ho ba con vung bao lu mong tat ca binh an.CT tu 1030750129 NGUYEN THI MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63311		100.000		020097041509101225392024hBEH889652.6331 1.122539.BUI THANH HANG chuyen tien ung ho bao yagi a
10/09/2024 5389.62735		200.000		020097042209101225382024N61X925416.62735 .122519.ho tro mien Bac trong con bao yagi
10/09/2024 5245.53835		100.000		MBVCB.6991806999.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1040166315 HOANG GIA MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.53841		500.000		MBVCB.6991794340.BUI THI MINH TRANG UNG HO CAC TINH PHIA BAC THIET HAI DO BAO LU YAGI.CT tu 0721000630067 BUI THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63358		500.000		0200970422091012254020248XNB114071.6335 8.122541.NGUYEN THI HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.53846		200.000		MBVCB.6991807013.QUACH VAN VIET ho tro khac phuc bao YAGI.CT tu 0351001055126 QUACH VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63372		100.000		020097042209101225402024B2QK214982.6337 2.122522.NGUYEN PHUONG TRINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.33993		100.000		157082.100924.122538.Ung ho dong bao chiu anh huong tu bao va lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.53854		100.000		MBVCB.6991796959.NGUYEN THI HOAI THU chuyen tien.CT tu 0201000698340 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34910		200.000		114584.100924.122539.Ung ho dong bao sau con bao yagi FT24254606051028
10/09/2024 5209.34956		500.000		114695.100924.122541.VU THI HOA UNG HO MIEN BAC. FT24254259883090
10/09/2024 5218.35047		9.075		156211.100924.122540.ung ho nguoi dan vuot bao yagi
10/09/2024 5219.35051		500.000		156235.100924.122540.Ung Ho Cac Tinh Bi Bao Lu
10/09/2024 5216.35063		1.000.000		118471.100924.122646.TRAN NGOC PHUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-12:25:41 118471
10/09/2024 5214.34983		5.000.000		114794.100924.122542.NGUOI DAN MIEN NAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SO 3 YAGI FT24254327897941
10/09/2024 5215.34990		200.000		275924.100924.122541.Mong ba con binh an
10/09/2024 5243.53864		1.000.000		MBVCB.6991807196.TA THIEN LONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao.CT tu 0011004219006 TA THIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.52721		1.000.000		MBVCB.6991797186.VO THI DOAN Ung Ho Dong Bao Mien Bac .CT tu 1017807523 VO THI DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.52726		100.000		MBVCB.6991797018.DANG THI THUY LINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1018986067 DANG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35137		32.000		588017.100924.122542.xin gui chut tam long nho
10/09/2024 5218.36084		500.000		664394.100924.122534.HANG Chuyen tien ung ho Cuu Tro Mien Bac
10/09/2024 5017.36094		100.000		114895.100924.122543.Ung ho khap phuc bao so 3 FT24254052422270
10/09/2024 5017.36125		150.000		281043.100924.122545.IBFT TRAN THUY CAM HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.36117		200.000		115016.100924.122545.UNG HO KHAC PHUC DO BAO LU FT24254038120060
10/09/2024 5213.36146		200.000		450814.100924.122546.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.36157		100.000		806519.100924.122537.PHAM THI THANH MAI ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.53880		150.000		MBVCB.6991807270.mong binh an den voi moi nguoi.CT tu 0101001257479 PHAM THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36170		300.000		281440.100924.122547.IBFT HUYNH NGUYEN THAO VAN chuyen tien
10/09/2024 5220.36196		200.000		664561.100924.122538.NGUYEN THI CHI Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.62940		1.000.000		020097041509101225492024fZGz890001.62940. 122549.ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5220.36220		500.000		276150.100924.122549.LAM THI THANH YEN chuyen tien ung ho vung bao lu do bao Yagi
10/09/2024 5242.53891		500.000		MBVCB.6991807853.HDNDTT FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG SAU BAO YAGI.CT tu 0101001216648 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35289		100.000		613730.100924.122550.VU HOANG TO UYEN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5216.36264		200.000		115265.100924.122548.TRAN THANH AN chuyen FT24254210862490
10/09/2024 5215.35309		50.000		664676.100924.122541.MAI KHANH UNG HO VUNG BAO LU
10/09/2024 5209.36315		50.000		664770.100924.122543.NGUYEN CONG THAI Chuyen tien
10/09/2024 5239.53902		200.000		MBVCB.6991807979.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu.CT tu 0451000342400 NGUYEN HOANG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64029		100.000		020097042209101225512024WLQR797114.640 29.122552.NGUYEN TUAN ANH ung ho lu lut
10/09/2024 5161.58128		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8392065.20240910.66488392065-0357190120_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.35379		200.000		157795.100924.122552.Mong moi nguoi an toan
10/09/2024 5218.35401		500.000		816322.100924.122552.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.64052		1.000.000		02009704150910122553202470eK890097.64052. 122553.TRINH THU HANG Chuyen tien ho tro hau qua bao yagi tai Quang Ninh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.53911		200.000		MBVCB.6991797312. VIET chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1015743919 VO HONG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35414		80.000		115624.100924.122553.Ung ho dong bao - My Lam FT24254554147214
10/09/2024 5218.36393		200.000		281604.100924.122552.IBFT NGO HOANG LAN chuyen tien
10/09/2024 5240.53916		500.000		MBVCB.6991797419.TRAN QUYNH CHAU ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1041026970 TRAN QUYNH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63617		1.000.000		020097042209101225532024FM5O863698.63617.122555.NGUYEN TAT LAM chuyen tien
10/09/2024 5240.53919		200.000		MBVCB.6991808412.chuyen tien cuu tro.CT tu 1026109995 HA THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36438		222.222		666055.100924.122550.Sansan ung ho co chu
10/09/2024 5390.64097		300.000		020097041509101225552024OuiK889981.64097.122555.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.36471		200.000		115791.100924.122555.Ung ho lu lut FT24254975094667
10/09/2024 5017.36482		50.000		664844.100924.122545.ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5388.63643		1.000.000		02009704220910122555202429VC856918.63643.122536.DUONG THANH TAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.63647		50.000		020097042209101225552024O7OL843572.63647.122556.NGUYEN LE PHUOC VINH chuyen tien
10/09/2024 5242.53928		1.000.000		MBVCB.6991770665.TRAN HUONG TAM chuyen tien ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi.CT tu 9988941645 TRAN HUONG TAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64114		200.000		0200970405091012255620240WML020922.64114.122556.Vietcombank:0011001932418:KIM SA RON ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.36513		100.000		115893.100924.122556.ung ho dong bao bao lut FT24254895033816
10/09/2024 5389.63677		200.000		020097042209101225562024NF2Y938527.63677.122558.CAO THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5216.36545		1.000.000		115943.100924.122557.ung ho khac phuc hau qua bao FT24254604908408

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.36552		100.000		115974.100924.122557.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254038121054
10/09/2024 5390.63678		200.000		0200970422091012255720244YDZ281382.63678.122558.TRAN MAI HOA chuyen tien
10/09/2024 5390.63682		50.000		020097042209101225572024I5BX908707.63682.122558.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.35576		50.000		137060.100924.122558.ZP242540137060240910000348796 Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi a
10/09/2024 5189.64149		200.000		020097042209101225572024A09F325450.64149.122558.NGUYEN THI HAI LY vi dong bao
10/09/2024 5161.58175		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488788384.20240910.66488788384-0824461658_E m va Hoang Minh Duc Anh ung ho chut tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.36572		50.000		276377.100924.122558.LE NGOC THEU xin gui den dong bao cua it long nhieu mong mn vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.58147		280.999		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488392272.20240910.66488392272-0942632612_Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5240.53943		200.000		MBVCB.6991807268.Cau binh an cho nguoi dan mien Bac.CT tu 0431000232815 PHAN THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35605		500.000		158072.100924.122558.Nguyen Thi Tuyet Mai chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.63701		100.000		020097042209101225582024HQZI636397.63701.122559.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.36636		100.000		666194.100924.122553.CAO ANH THU chia se cung dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5220.36654		200.000		116226.100924.122600.Xin gui mot chut tam long den nguoi dan chiu anh huong bao Yagi VIETNAM CO LEN FT24254333393559
10/09/2024 5217.36666		1.000.000		184712.100924.122601.ung ho luong thuc cho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5390.64243		500.000		0200970422091012260120242NRI718991.64243.122602.mong cho ba con qua duoc kiep nan nay
10/09/2024 5388.63784		200.000		020097041509101226022024AzsT890260.63784.122602.CHE THI THAO VY chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.64262		1.000.000		020097042209101226022024IW2S881217.64262.122555.TRINH THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5209.36721		300.000		116369.100924.122602.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254025865825

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35739		200.000		116406.100924.122602.Uho dong bao khac phuc bao yagi FT24254950057486
10/09/2024 5209.36723		10.000		666477.100924.122559.PHAM HONG HANH tam long nho
10/09/2024 5387.64338		100.000		020097042209101226052024NZHM690565.643 38.122606.Ung ho khac phuc anh huong bao lu
10/09/2024 5390.63865		1.000.000		0200970405091012260620247C5U021315.63865 .122606.Vietcombank:0011001932418:vuong ha apple xin chia se cung ba con co bac anh chi vung bao lu
10/09/2024 5219.35769		100.000		402875.100924.002603.PHAN THI ANH THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.36757		15.000		614889.100924.122601.QUANG CHIEN UNG HO DONG BAO VIETNAM
10/09/2024 5219.36775		29.000		614997.100924.122603.NGUYEN DANG LAN NHI ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong cua bao
10/09/2024 5220.35787		3.000.000		116520.100924.122604.Ung ho dong bao FT24254428848299
10/09/2024 5189.63877		100.000		02009704220910122605202451WE879978.6387 7.122546.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.35812		200.000		590404.100924.122604.ung ho lu lut mien bac vi ko co dieu kien nen ung ho hoi it a
10/09/2024 5216.35816		200.000		116613.100924.122605.NGO DUC THIEN ung ho dong bao vung lu FT24254300004197
10/09/2024 5390.63890		200.000		020097042209101226062024A951961123.63890 .122607.PHAN TINH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5220.36855		45.000		615257.100924.122605.NGUYEN THI HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.35870		500.000		259541.100924.122605.PHUNG THANH HUE CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.36865		100.000		666254.100924.122554.Mong rang se gop duoc chut it toi nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.35887		500.000		118953.100924.122710.UNG HO BA CON MIEN BAC BI ANH HUONG BOI CON BAO SO 3-100924-12:26:06 118953
10/09/2024 5220.35886		5.000.000		116699.100924.122606.TRAN MANH SON ung ho khac phuc bao so 3 YAGI FT24254429720480
10/09/2024 5389.64406		50.000		0200970422091012260820245TJF555348.64406. 122549.NGUYEN THI HAI THUY chuyen tien
10/09/2024 5245.53996		50.000		MBVCB.6991797517.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1036806478 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.53997		300.000		MBVCB.6991809429.NGUYEN THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0301000326020 NGUYEN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63952		500.000		020097042209101226082024PAXX504034.6395 2.122610.em con chau gop chut tam long nho nho
10/09/2024 5220.36950		100.000		159628.100924.122609.Nguyen Thu Hien chuyen tien
10/09/2024 5017.36954		10.000		116893.100924.122609.VAN THI CAM TU chuyen tien ung ho bao lu FT24254766578648
10/09/2024 5209.36977		1.000.000		662976.100924.122544.UH Dong Bao MB
10/09/2024 5218.35981		200.000		276682.100924.122611.chia se kho khan voi mien bac
10/09/2024 5209.35974		1.000.000		119073.100924.122720.NGUYEN THI TRUC QUYNH chuyen khoan-100924-12:26:10 119073
10/09/2024 5242.54010		200.000		MBVCB.6991808458.Hai be Li va Tom ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1042640449 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.54014		200.000		MBVCB.6991808575.tam long nho ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1037912078 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65010		200.000		0200970422091012261120247LXK791789.6501 0.122612.LUU THI MINH ANH Ha Noi
10/09/2024 5078.52885		200.000		MBVCB.6991809218.TRAN MINH TAM chuyen tien.CT tu 0041000346956 TRAN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54015		1.010.000		MBVCB.6991809515.Bae Suzy VNese Fanpage ung ho dong bao.CT tu 0811000006153 TRAN THI TRAM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.54015		50.000		MBVCB.6991809949.Ho tro mua bao yagi.CT tu 1016878125 LE THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65019		1.000.000		020097042209101226112024LMXL357914.6501 9.122613.gd Duong Duy . Sydnyeuc Pt dong baobi bao so3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.54016		2.392.457		MBVCB.6991809689.TRUONG LE QUOC DAT chuyen tien.CT tu 0541000330308 TRUONG LE QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38040		200.000		665325.100924.122601.NGUYEN THI YEN TRINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.64517		50.000		0200970422091012261220244SS9987942.64517. 122613.LE THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.38071		100.000		101599.100924.122613.ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5212.38080		500.000		666880.100924.122608.TRAN LIEN HUONG ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5387.64529		186.148		020097042209101226132024MAF0645442.6452 9.122614.DOAN NGOC ANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5220.37095		300.000		505624.100924.122612.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.37110		35.000		159838.100924.122613.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.65059		50.000		020097041509101226152024Ow6y890858.6505 9.122606.LE MINH TU Chuyen tien
10/09/2024 5216.38103		100.000		281884.100924.122613.IBFT DO HOANG TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.54028		300.000		MBVCB.6991809668.ung ho cac tinh lu lut.CT tu 0121000902083 NGUYEN THI SON TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.54031		20.000		MBVCB.6991799445.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Thanh Pho.CT tu 1018075357 DIEP SU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38140		200.000		666915.100924.122609.TRIEU VAN VINH Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao YaGi
10/09/2024 5189.64567		30.000		020097041509101226162024RDpr891045.64567 .122616.NGUYEN THAI SON chuyen tien
10/09/2024 5214.37158		300.000		117200.100924.122613.Ung ho nguoi dan vung bao lu Yagi, cau mong moi nguoi binh an FT24254064258052
10/09/2024 5219.37161		500.000		117216.100924.122613.Mong moi nguoi binh an FT24254873210407
10/09/2024 5189.65092		1.000.000		020097042209101226152024GXL7370191.65092 .122557.Gia dinh Huyen Chinh ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.64595		1.000.000		020097041509101226172024OQf0891062.64595 .122617.TO VIET ANH chuyen tien Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 (YAGI)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.64597		50.000		020097042209101226162024YGG8909416.64597 .122617.HOANG VIET HA chuyen tien
10/09/2024 5240.54041		50.123		MBVCB.6991810121.DOAN NGUYEN TIEN MINH ung ho nguoi dan chong bao Yagi.CT tu 1033564714 DOAN NGUYEN TIEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37204		1.000.000		281923.100924.122617.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.37209		1.000.000		117427.100924.122616.NGUYEN THI KIEU TRINH chuyen FT24254950058539
10/09/2024 5389.64620		100.000		0200970422091012261620245267615670.64620. 122618.TONG DIEU ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5216.38255		200.000		666909.100924.122609.Mong dong bao cac vung bi bao lu som vuot qua hoan nan
10/09/2024 5078.52929		3.500.000		MBVCB.6991799416.VO THI LE QUYEN chuyen khoan Cuu Tro Dong Bao Sau Bao Yagi .CT tu 0281000589151 VO THI LE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38273		3.600.000		276917.100924.122618.Nguyen Manh Linh ung ho
10/09/2024 5220.38301		200.000		117597.100924.122618.NGUYEN THI SANG HA ung ho ba con FT24254860400609
10/09/2024 5189.65147		50.000		020097042209101226182024URF7808153.65147 .122619.HOANG THI PHUONG HIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.58289		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8860398.20240910.66488860398-0346531535_ MAI HAI NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.65164		200.000		0200970415091012262020247mD4890972.65164 .122620.NGUYEN THI MAI ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5245.54054		100.000		MBVCB.6991810332.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0491000178496 HOANG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64696		100.000		020097042209101226202024E0LK876076.64696 .122621.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5209.38372		200.000		667315.100924.122617.Ung ho ba con vung lu sau bao Yagi
10/09/2024 5387.64717		300.000		020097041509101226212024ZUFC891148.6471 7.122621.ug ho dong bao bi bao lu sau con bao so 3 yagi. Mong tat ca binh an
10/09/2024 5017.38379		300.000		276984.100924.122621.PHAM THI BEN chuyen tien ung ho con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.38396		50.000		667097.100924.122613.TRAN THI DA THAO Chuyen tien
10/09/2024 5239.54069		50.000		MBVCB.6991809323.PHAM THI GIANG chuyen tien.CT tu 0541000341134 PHAM THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38414		2.000.000		667407.100924.122619.cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.65227		100.000		020097041509101226232024PuKi891534.65227. 122603.DAU THI THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5219.37389		100.000		277032.100924.122623.HDNDTT FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG SAU BAO YAGI
10/09/2024 5387.64762		500.000		020097042209101226222024SPYK658540.64762 .122623.DAM THI THANH TAM giúp dong bao chong lu
10/09/2024 5215.37419		100.000		160288.100924.122623.Le Quang Huy chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.54090		500.000		MBVCB.6991810463.NGUYEN DINH CONG chuyen tien HO TRO BAO LU MIEN BAC VIET NAM.CT tu 0011004437297 NGUYEN DINH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38553		100.000		667596.100924.122623.MAI VY UNG HO VUNG BAO LU
10/09/2024 5215.38559		200.000		119378.100924.122625.UNG HO DONG BAO-100924-12:26:25 119378
10/09/2024 5241.54092		5.000.000		MBVCB.6991810390.NGUYEN THI LY ung ho khac phuc bao so 3 Yagi .CT tu 1032606865 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64833		200.000		020097042209101226252024MDRV404387.648 33.122627.DINH THI KHANH LINH nhan vien sovaenjp
10/09/2024 5240.54095		200.000		MBVCB.6991811181.Quyen gop thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023911338 PHAN VU THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54102		50.000		MBVCB.6991811249.NGUYEN VO NGOC ANH ung ho cac tinh mien Bac .CT tu 1028489323 NGUYEN VO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65334		300.000		0200970422091012262820248S4C934754.65334. 122620.LAI QUOC CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.37513		100.000		118143.100924.122626.NGUYEN VAN NGOC ung ho ba con mien bac bi lu lut FT24254685088039

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38601		500.000		118196.100924.122627.Ung ho ba con chiu anh huong boi bao lu phia Bac FT24254064259105
10/09/2024 5390.65387		100.000		020097042209101226302024HOQH477941.6538 7.122611.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.38629		200.000		277141.100924.122627.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.64933		50.000		0200970422091012263020245WBS466420.6493 3.122631.e gui chut tam long den ba con vung cao mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5078.53010		300.000		MBVCB.6991800992. Ung ho ba con sau con bao Yagi .CT tu 1018414032 LE THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65413		50.000		020097041509101226322024Ybpc891736.65413 .122632.KHUU THIEN THAO ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.38703		100.000		161388.100924.122630.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.38708		100.000		118466.100924.122630.BE NGOC DIEP chuyen tien FT24254816610289
10/09/2024 5243.54122		500.000		MBVCB.6991800330.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0691000301292 NGUYEN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64967		500.000		020097041509101226332024sCut891741.64967. 122633.TRAN THI DUNG chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.37620		500.000		282820.100924.122630.IBFT YEN OANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.38719		500.000		160536.100924.122628.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5216.38739		200.000		665678.100924.122622.Ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5214.38758		200.000		118533.100924.122631.NGUYEN NGOC LAM FT24254675909809
10/09/2024 5209.38772		200.000		118478.100924.122631.NGUYEN DUY HAI ung ho moi nguoi vuot qua kho khan FT24254067030902
10/09/2024 5189.66006		100.000		020097040509101226342024CFXZ022538.6600 6.122635.Vietcombank:0011001932418:gui chut tam long tu mien nam giúp ba con vung lu
10/09/2024 5244.54134		2.000.000		MBVCB.6991801397.DO TRONG THIEU chuyen tien.CT tu 0381000417840 DO TRONG THIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.37753		100.000		118714.100924.122634.Cua it long nhieu mong moi nguoi lun lun binh an FT24254782640875
10/09/2024 5215.37764		100.000		118624.100924.122633.Ho tro nguoi dan sau bao FT24254401841009
10/09/2024 5390.66051		100.000		020097042209101226352024VO8E913795.66051 .122636.KIM TUAN ANH ung ho dong bao anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5161.58358		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8863844.20240910.66488863844-0366419385_N GUYEN THI KHUYEN chuyen
10/09/2024 5214.38894		200.000		667709.100924.122626.NGUYEN THI SINH Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.38908		20.000		662614.100924.122525.BUI BAO TRAN ung ho
10/09/2024 5217.38909		300.000		665702.100924.122624.NGUYEN THI DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.65510		100.000		020097042209101226362024N6BH229816.6551 0.122637.LE NGUYEN MINH HA Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.38921		500.000		403631.100924.002634.TO TAN HAO UNG HO CUU TRO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5245.54144		200.000		MBVCB.6991801626.Rama ck.CT tu 0781000432192 LE THI YEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37804		1.000.000		118691.100924.122634.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254021003096
10/09/2024 5215.37810		200.000		667622.100924.122624.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.38983		100.000		161922.100924.122637.Ninh Duong Story - tam long nho toi cac tinh thanh thiet hai ve bao.
10/09/2024 5017.37845		500.000		667897.100924.122630.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.39001		100.000		119043.100924.122638.TRIEU THI HAU chuyen FT24254612915404
10/09/2024 5215.37862		200.000		403738.100924.002639.Ung ho mien bac
10/09/2024 5241.54154		500.000		MBVCB.6991797695. Quyen gop khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0381000576495 PHUNG THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39016		500.000		667957.100924.122631.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.54156		50.000		MBVCB.6991811780.DANG THI BICH NUONG chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 1027725089 DANG THI BICH NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39022		39.740		594194.100924.122639.giup do dong bao
10/09/2024 5389.66136		50.000		020097042209101226382024NFEM694538.6613 6.122639.BUI THI HUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.39026		100.000		283329.100924.122639.IBFT HDNDTT FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG SAU BAO YAGI
10/09/2024 5218.37888		30.000		594227.100924.122640.LINH HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5244.54161		500.000		MBVCB.6991812395.Gia dinh Tommy Miso ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0011004091955 TRUONG THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37889		200.000		403811.100924.002640.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.66201		500.000		020097041509101226422024Puh0892070.66201. 122642.LE THI THU THAO chuyen tien ung ho ba con anh huong bao lu
10/09/2024 5213.39104		700.000		451052.100924.122642.Nguoi ham mo BABYMONSTER ho tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5390.65613		50.000		020097041509101226422024AGMD892072.656 13.122642.kakaka e xin gop it
10/09/2024 5212.39133		5.500.000		119110.100924.122639.Anh Mung Nguyen Canada ho tro dong bao bi thien tai FT24254827743035
10/09/2024 5390.65619		300.000		0200970422091012264120246VHC477851.6561 9.122623.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.54176		200.000		MBVCB.6991811342.VO THI MY LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI gay ra.CT tu 0811000010790 VO THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65629		100.000		020097040509101226432024J52B022896.65629. 122643.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5216.37973		500.000		119270.100924.122641.ung ho dong bao vung lu FT24254607340147
10/09/2024 5212.39187		100.000		594584.100924.122643.Quyen gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5009.27818		500.000		SHGD:12870371.DD:240910.BO:LAU VAN VU.Remark:Vietcombank;0011001932418;LAU VAN VU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40006		50.000		119338.100924.122642.HOANG THAO NGAN chuyen ung ho FT24254867044052
10/09/2024 5220.39213		100.000		119381.100924.122642.Dong bao co len FT24254484707017
10/09/2024 5389.66266		500.000		02009704220910122644202487AN659076.6626 6.122645.gui toi dong bao bi anh huong con bao so 3
10/09/2024 5390.65667		100.000		020097042209101226442024CA50317709.65667 .122645.BUI NGUYEN THU HUYEN chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5161.58415		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8510084.20240910.66488510084-0939368616
10/09/2024 5241.54191		100.000		MBVCB.6991811282.Hibiscus Hope.CT tu 1049196047 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65675		1.000.000		020097042209101226442024XOVP797348.6567 5.122637.chia se cung dong bao trong lu
10/09/2024 5017.40059		500.000		163068.100924.122645.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.54192		50.000		MBVCB.6991812782.LUU THI NGOC BICH chuyen tien.CT tu 1028202136 LUU THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65681		500.000		020097040509101226462024KIVC023019.65681 .122637.Vietcombank:0011001932418:Y THI MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.39285		100.000		119589.100924.122645.chia se khac phuc hau qua bao yagi FT24254450303519
10/09/2024 5220.39309		2.000		619205.100924.122646.LE MINH QUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.39328		200.000		119612.100924.122646.Con xin giup chut suc ho tro vung lu mong moi nguoi vuot qua kho khan a FT24254698408185
10/09/2024 5239.54202		500.000		MBVCB.6991812673.NGUYEN TRANG ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1015931503 NGUYEN TRANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.39335		100.000		163144.100924.122646.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.40111		1.000.000		277652.100924.122647.LAC LE HONG TRINH ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5189.65719		200.000		020097042209101226462024G4F6765239.65719. 122627.chia se ccug dog bao trog hoan nan
10/09/2024 5017.40134		300.000		119738.100924.122647.Tran Giang ck ung ho dong bao lu lut FT24254662737041

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40150		100.000		669146.100924.122644.PHAN THI BICH THI Chuyen tien
10/09/2024 5241.54209		200.000		MBVCB.6991812632.LE DUC NANG chuyen tien.CT tu 1031613601 LE DUC NANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.40157		200.000		119822.100924.122648.TRAN THI HUYNH NHU chuyen FT24254767524892
10/09/2024 5241.54213		302.205		MBVCB.6991813050.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc.CT tu 0301000423082 DINH HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66404		100.000		0200970422091012264920247Y2K443803.66404 .122650.NGUYEN THI TUYET MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.65769		50.000		020097042209101226492024M955556388.65769 .122650.NGUYEN TUAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5214.40188		200.000		119890.100924.122649.Dong Bao co len FT24254828984938
10/09/2024 5389.65771		200.000		020097042209101226492024OXR9931978.6577 1.122650.LE THI NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.65782		100.000		020097042209101226492024H9BS3338086.65782 .122651.Con chao cac co chu a. Con moi la hoc sinh cap 3 thui nen con chua co nhieu tien. Con co mot chut mong co the giup do duoc phan nao nhung nguoi bi anh huong do bao gay ra a.
10/09/2024 5017.39464		100.000		162527.100924.122650.Nguyen Thi Ha Giang chuyen tien
10/09/2024 5239.54225		300.000		MBVCB.6991802599.DANG VAN HIEN chuyen tien.CT tu 1012919738 DANG VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.54233		100.000		MBVCB.6991801908.ung ho dong bao mien bac chiu anh huong con bao so 3.CT tu 1014255391 TRAN VU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54237		1.499.000		MBVCB.6991813550.mallow team.CT tu 0211000485805 BUI BA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40249		50.000		120146.100924.122652.mong ba con som vuot qua kho khan FT24254827803246
10/09/2024 5214.39590		100.000		162609.100924.122652.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.40288		200.000		260265.100924.122652.LE THI HUE UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.39633		200.000		174910.100924.122654.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5389.65879		100.000		020097042209101226552024IPR2536985.65879.122636.NGUYEN HUU HOC chuyen tien
10/09/2024 5245.54249		5.000.000		MBVCB.6991812469.Ung ho dong bao PHAM THI XUAN QUYNH chuyen tien.CT tu 0861000001359 PHAM THI XUAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39646		10.000		620001.100924.122654.LAM QUYNH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5214.39650		200.000		505818.100924.122654.LE THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.65888		50.000		020097041509101226572024k15s892359.65888.122657.chuyen tien
10/09/2024 5240.54253		40.000		MBVCB.6991812771.em gop 1 phan nho xiu a, mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 1044769290 DINH NGUYEN TRUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66577		54.974		020097042209101226562024Q14V401863.66577.122657.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5212.40349		500.000		120311.100924.122655.TRAN THI KIM TUYEN chuyen FT24254497102710
10/09/2024 5217.40351		100.000		669211.100924.122648.Ung Ho Dong Bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.40367		300.000		668715.100924.122649.HOANG THI HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.65905		100.000		020097042209101226572024I8A8893144.65905.122638.LUU NGUYEN VAN ANH gop chut suc cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.65910		100.000		020097041509101226582024dw4S892393.65910.122658.NGUYEN THI TRANG DAI Chuyen tien
10/09/2024 5220.39749		300.000		668649.100924.122648.NGUYEN THI THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.65912		500.000		0200970415091012265820247PFs892395.65912.122650.NGUYEN THI HONG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu do bao yagi
10/09/2024 5390.65915		500.000		020097041509101226582024Kdb0892399.65915.122650.Phuong fan Ninh Duong cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.66625		300.000		020097042209101226572024YTFX901433.66625.122639.HUYNH DUY TUAN chuyen tien cho mat tran to quoc Viet Nam ban cuu tro trung uong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.40405		200.000		120504.100924.122657.Ung ho dong bao mien bac FT24254368001206
10/09/2024 5212.40435		200.000		120610.100924.122659.Cuu tro mien Bac FT24254352085148
10/09/2024 5017.40443		300.000		120629.100924.122659.NGUYEN MINH TOAN ung ho sau bao lu FT24254952360764
10/09/2024 5217.39883		10.000		283656.100924.122701.IBFT Mong moi nguoi binh an manh khoe
10/09/2024 5387.66697		50.000		020097042209101227002024RY7Y598270.66697.122701.NGUYEN HUU DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.66710		100.000		020097041509101227012024v559892454.66710.122701.chuyen tien ung ho ND vung bi thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5161.58546		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488050179.20240910.66488050179-0349212176_N GUYEN THI KIM TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.58550		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488868010.20240910.66488868010-0374799827_N GUYEN THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.40530		50.000		278022.100924.122703.Kim Huyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.54292		100.000		MBVCB.6991813769.ck ungho lu lut mien Bac.CT tu 1001000279384 LY THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54295		200.000		MBVCB.6991814057.NGUYEN THI THAO chuyen tien Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao.CT tu 1015769894 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67025		100.000		020097041509101227042024cI2E892492.67025.122704.TRAN THI THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5217.41024		1.000.000		404350.100924.002704.Cua it long nhieu. Nam mo a di da phat. Mong ba con manh khoe binh an
10/09/2024 5388.66799		300.000		02009704050910122704202468JV023769.66799.122656.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI MUOI ho tro mien lu lut
10/09/2024 5387.67039		100.000		020097041509101227042024DHdF892868.67039.122645.DUONG DUC HIEU Chuyen tien ung ho khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5209.41040		100.000		596601.100924.122703.Tran Van Tung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.40617		200.000		668732.100924.122649.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.40626		100.000		669504.100924.122703.NGUYEN PHUONG DUNG Chuyen tien ho tro khac phuc sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.40667		200.000		121228.100924.122706.NGUYEN NGOC GIA BAO chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu FT24254004930760
10/09/2024 5242.54312		500.000		MBVCB.6991814220.ung ho cuu tro dong bao con bao so 3.CT tu 9944679111 TRAN HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41163		100.000		121299.100924.122707.NGUYEN NGOC MAI chuyen FT24254646422429
10/09/2024 5017.41175		100.000		597066.100924.122708.Ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5217.41178		10.000		121357.100924.122708.BUI TRUONG HONG NHUNG FT24254554151912
10/09/2024 5217.41179		200.000		164329.100924.122707.ung ho dong bao bi thiet hai do lu Yagi
10/09/2024 5161.58592		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8863888.20240910.66488863888-0377979681_E m xin goi chut tam long nho den dong bao mien xa dang gap kho khan a
10/09/2024 5215.41180		90.000		278191.100924.122708.NGO THI THANH HANG ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5220.40727		1.000.000		121366.100924.122708.TRAN THI MINH CHAU ung ho dong bao FT24254206192434
10/09/2024 5219.40740		500.000		120393.100924.122709.HA THI THANH TUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-12:27:09 120393
10/09/2024 5189.66893		250.000		020097042209101227082024GGZ3987590.66893 .122709.LAI HUONG GIANG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.54329		500.000		MBVCB.6991814727.ung ho dong bao.CT tu 0721000606819 NGUYEN THI LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41250		100.000		120354.100924.122814.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-12:27:09 120354
10/09/2024 5239.54334		200.000		MBVCB.6991814730.ung ho anh huong bao Yagi.CT tu 0711000257523 BUI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40786		500.000		284531.100924.122710.IBFT HO HAI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5390.66938		500.000		020097041509101227112024M3o3892993.6693 8.122711.NGUYEN THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.40788		200.000		121441.100924.122709.NGUYEN THI HAI TRANG chuyen FT24254900063554

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.54338		500.000		MBVCB.6991814237.tam an ck.CT tu 1030120525 NGUYEN THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.54339		500.000		MBVCB.6991806739.DO HAI ANH ung ho cuu tro bao lu cac tinh .CT tu 1013581843 DO HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41330		200.000		164504.100924.122711.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.40826		2.000.000		278278.100924.122712.gui toi dong bao bao lu
10/09/2024 5212.40834		100.000.000		120434.100924.122712.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-12:27:12 120434
10/09/2024 5387.66966		50.000		0200970422091012271220245CPS961241.66966 .122653.ung ho cuu tro nguoi dan bi lu
10/09/2024 5078.53269		1.000.000		MBVCB.6991814994.TRUONG ANH VY chuyen tien.CT tu 1020060794 TRUONG ANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.58615		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8978918.20240910.66488978918-0901342350_B UI AI QUYNH ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.54347		100.000		MBVCB.6991803937.NINH VAN MINH chuyen tien.CT tu 1035262572 NINH VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67220		100.000		020097041509101227132024XI2g893170.67220. 122705.phuong thanh ck
10/09/2024 5241.54352		1.000.000		MBVCB.6991804641.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0251002724667 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40847		200.000		164547.100924.122712.Ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5189.66994		100.000		020097041509101227142024iGWs893187.66994 .122714.TRUONG VU THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.40860		2.000.000		404656.100924.002713.PHAM DUC KIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.58639		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8979597.20240910.66488979597-0339322885_T ram Intern ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5216.40875		500.000		121770.100924.122713.Ung ho dong bao vung lu FT24254617402236

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.41396		5.000.000		669575.100924.122707.DINH THI TO UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5078.53282		200.000		MBVCB.6991804307.My ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0241004091040 DOAN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67263		200.000		020097041509101227152024jbLy893580.67263. 122715.CHIA SE CUNG NGUOI DAN TRONG THIEN TAI
10/09/2024 5387.67283		100.000		020097042209101227152024U9D7870524.67283 .122716.VU THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.58663		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8979403.20240910.66488979403-0397390699_ Mot chut tam long cua 3 TSV truong NTTU
10/09/2024 5189.67290		200.000		020097041509101227172024ZUfG893241.67290 .122717.HA SY DUNG Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.40972		200.000		120545.100924.122817.2 ME CON GOP IT CHO BAO 3 YAGI CHO CAC B MIEN BAC-100924-12:27:16 120545
10/09/2024 5388.68064		500.000		020097042209101227162024MPWI232550.6806 4.122717.ung ho mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5387.67334		500.000		020097041509101227182024ot5N893639.67334. 122718.NGUYEN ANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5388.68087		1.000.000		020097042209101227172024NM6G633573.6808 7.122710.Querencia Jongseob ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.42027		10.000.000		670434.100924.122707.HUYNH THI MAI LY Chuyen tien
10/09/2024 5216.42040		200.000		670760.100924.122714.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.42064		100.000		122260.100924.122719.NGUYEN PHUONG MAI chuyen FT24254901889731
10/09/2024 5390.67372		200.000		02009704220910122719202481WQ502551.6737 2.122720.NGO MINH TIEN chuyen tien ho tro sau bao
10/09/2024 5213.42084		1.091.983		404805.100924.002720.GIRLY BERRY VN - CHIA SE DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5220.42111		500.000		278511.100924.122721.Mong Ba Con Mien Bac Binh An
10/09/2024 5387.67421		100.000		020097041509101227222024ACd5893371.6742 1.122714.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5209.41675		1.000.000		670670.100924.122712.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.41701		200.000		120686.100924.122723.UNG HO-100924-12:27:23 120686
10/09/2024 5240.54407		500.000		MBVCB.6991815958.Chou va Boeo chung tay cung dat nuoc ho tro nguoi dan vung lu. Mien Bac oi Co len.CT tu 1031019803 NGUYEN VAN TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68191		500.000		020097041509101227232024xsTC893730.68191. 122723.Hai Yen xin gui chut tam long ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.41704		20.000		166748.100924.122723.Ha Vu Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5017.42187		100.000		404928.100924.002724.Gui ba con bi anh huong boi lu
10/09/2024 5209.41722		1.000.000		122537.100924.122723.Dinh Ly ung ho kp bao so 3 FT24254614072640
10/09/2024 5240.54413		100.000		MBVCB.6991815411.KIEU DO CONG TOAN chuyen tien cuu tro mien bac va mien trung.CT tu 1049536884 KIEU DO CONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67487		200.000		020097042209101227242024244I499266.67487. 122717.THUONG LAM MIEN BAC
10/09/2024 5387.67486		200.000		020097041509101227252024WxRj893419.67486 .122725.VU THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.41768		200.000		404885.100924.002725.PHAM THI NHU BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.53350		100.000		MBVCB.6991814545.NGUYEN VAN BINH chuyen tien.CT tu 0781000483640 NGUYEN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.54418		1.000.000		MBVCB.6991804615.the thao Thanh Cong UH khac phuc bao YAGI.CT tu 0491001474624 LE THI BOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42255		500.000		670997.100924.122720.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.68244		200.000		020097042209101227252024IGZT791477.68244 .122726.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.68254		100.000		020097040509101227262024ZD77024621.68254 .122726.Vietcombank:0011001932418:cuu it long nhieu con cau mong cho nhan dan mien bac se som vuot qua lu mien bac co len
10/09/2024 5219.42290		100.000		122788.100924.122726.NGUYEN THI LAN chuyen FT24254750181099
10/09/2024 5213.42292		500.000		278607.100924.122727.Donate

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.54424		500.000		MBVCB.6991815070.LE THI NGOC HA chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0801000291267 LE THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67517		1.000.000		020097042209101227262024175Q984512.67517.122727.NGUYEN THI HONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5219.42323		200.000		278640.100924.122728.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.41890		50.000		122911.100924.122728.NGUYEN DUC HUY chuyen FT24254705843140
10/09/2024 5219.41904		200.000		278702.100924.122729.NGO TAT DAC xin gui chut tam long
10/09/2024 5161.58728		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488159913.20240910.66488159913-0337351143_h y vong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5209.42379		10.000.000		166307.100924.122729.Zhost.vn (cty cp cong nghe dv dam may VN) ung ho dong bao
10/09/2024 5219.41921		1.000.000		122966.100924.122729.NGUYEN THI THU TRANG xin duoc ung ho mua bao ngap lut a FT24254756576390
10/09/2024 5389.68325		66.666		0200970422091012272820245IAT537269.68325.122721.DUONG VAN GIAO chuc mn suc khoe som vuot qua dot lu lut
10/09/2024 5161.58731		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66488981891.20240910.66488981891-0843695369_X in gui mot chut tam long nho den ba con cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.68344		50.000		0200970422091012273020246426341811.68344.122731.TRAN TRUC MAI chuyen tien
10/09/2024 5388.68347		300.000		020097042209101227302024TRJB513122.68347.122731.ung ho hoan canh cac tinh bi bao
10/09/2024 5213.41970		10.000		624007.100924.122730.LE PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.42421		50.000		120855.100924.122731.UNG HO DONG BAO-100924-12:27:30 120855
10/09/2024 5017.42460		500.000		671282.100924.122727.DINH THI TUYET NGA gui ba con sau con bao so 3
10/09/2024 5209.43030		100.000		210546.100924.122723.NGUYEN THUY VY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68367		200.000		020097042209101227312024YIIQ194325.68367.122732.ung ho lut lut thien tai do bao yagi
10/09/2024 5219.42514		200.000		123243.100924.122732.ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao YaGi FT24254827806171

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.68406		200.000		0200970415091012273420246eNW894079.6840 6.122734.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.43089		200.000		015397.100924.122734.Cuu tro nguoi dan mua bao
10/09/2024 5388.67668		200.000		020097041509101227352024eqpV894093.67668 .122735.TRAN VAN SANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.43114		500.000		123402.100924.122734.DOAN THANH DIEU PHUC chuyen FT24254098148912
10/09/2024 5390.67677		200.000		020097041509101227352024mxfB894102.67677. 122715.NGUYEN HIEN Dong Anh HN gui chut tam long den dong bao chiu anh huong cua lu lut
10/09/2024 5213.42590		1.000.000		120940.100924.122735.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-12:27:35 120940
10/09/2024 5078.53414		50.000		MBVCB.6991826157.THAN THE HUNG chuyen tien.CT tu 0541000334451 THAN THE HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67708		500.000		020097041509101227362024WWyF893954.677 08.122736.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.68442		100.000		020097042209101227352024AQVA882001.684 42.122717.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.54475		100.000		MBVCB.6991826026.DANG THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1040939093 DANG THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67722		500.000		020097042209101227362024RWZC437251.677 22.122737.LE NGUYEN THANH TRUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.42619		7.000		600276.100924.122736.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.42630		100.000		123468.100924.122735.Ung ho dong bao vuot qua con bao lu FT24254259777356
10/09/2024 5239.54479		100.000		MBVCB.6991817356.NGUYEN MINH SON ung ho.CT tu 0451000372237 NGUYEN MINH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42635		200.000		120988.100924.122840.NGUYEN THANH HUYEN MY CHUYEN KHOAN-100924-12:27:36 120988
10/09/2024 5389.67748		200.000		020097041509101227382024M2xl894159.67748. 122738.Nam mo a da phat.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.42648		1.000.000		818775.100924.122731.LE NGOC TU LE THI DUYEN UNG HO DONG BAO BAO LUT. CAU MONG BINH AN CHO TAT CA MOI NGUOI
10/09/2024 5240.54483		100.000		MBVCB.6991817222.NGUYEN NGAN QUYNH chuyen tien.CT tu 1039637651 NGUYEN NGAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42667		200.000		167358.100924.122736.Le Minh Anh chuyen tien ung ho dong bao mua bao
10/09/2024 5219.43179		50.000		123596.100924.122737.Ung ho dong bao lu lut FT24254028284280
10/09/2024 5219.43184		100.000		123433.100924.122735.Ung ho cua it long nhieu FT24254510030690
10/09/2024 5209.42675		500.000		123613.100924.122737.TRINH THI PHUONG TRANG quyen gop cuu tro ba con bao yagi. cac chien si va ba con hay co len FT24254025817784
10/09/2024 5189.67767		500.000		020097042209101227372024WVVR148086.677 67.122738.PHAM THI KIEU NHI chuyen tien
10/09/2024 5161.58757		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8346278.20240910.66488346278-0968910521_L E NGOC DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.42707		500.000		123672.100924.122738.NGUYEN THANH HOA FT24254944954067
10/09/2024 5212.43215		500.000		123687.100924.122738.KHONG THI LAN HUONG chuyen ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra FT24254991220193
10/09/2024 5213.42717		10.000		098339.100924.122739.CHANG PHAM HOANG HAI Chuyen tien giup do nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5220.42719		200.000		167428.100924.122738.Ho tro dong bao Viet Nam mien Bac
10/09/2024 5388.67801		200.000		0200970422091012273920245Q8A723636.6780 1.122740.xin ung ho ng dan do bao so 3
10/09/2024 5389.67802		100.000		020097041509101227402024fkyC894528.67802. 122731.TRAN NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.58784		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8983365.20240910.66488983365-0379387246_N GUYEN THI MY UYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.67820		200.000		020097042209101227392024CLZW885637.6782 0.122740.MAY TINH CAO KHUONG ung ho dong bao vung lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.42773		150.000		976689.100924.122740.QUACH MINH THUY chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.58773		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8983439.20240910.66488983439-0705723724_P huong Anh - Quyen gop thiet hai cua bao
10/09/2024 5241.54501		2.000.000		MBVCB.6991826370.ung ho bao lu Thai Nguyen.CT tu 0621000399485 NGUYEN THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.58794		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8984438.20240910.66488984438-0795593840_C ua It long nhieu con o trong Nam gui toi ho tro MB a
10/09/2024 5389.67861		500.000		020097041509101227422024RBUE894269.6786 1.122742.DUONG PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.43321		50.000		672201.100924.122739.DANG THI NHU QUYNH ung ho nhan dan bao lu
10/09/2024 5017.42836		200.000		279022.100924.122743.Ho tro dong bao
10/09/2024 5388.67878		500.000		020097042209101227422024PCSX450247.6787 8.122743.Con Lien thu ung ho ba con lu lut a
10/09/2024 5245.54509		100.000		MBVCB.6991826691.PHAM LINH NGA ung ho dong bao.CT tu 1044825119 PHAM LINH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.54512		200.000		MBVCB.6991826756.chau co chut tam long muon gui den moi nguoi.CT tu 1048834718 NGUYEN HUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68594		200.000		0200970422091012274320243V8K694741.68594 .122744.NGO THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5220.43374		1.000.000		124063.100924.122743.CHU THI VINH ung ho chia se kho khan, khac phuc hau qua bao Yagi. Mong cho moi nguoi duoc binh an som hoi phuc FT24254860510610
10/09/2024 5209.42883		50.000		167970.100924.122744.Pham Ngoc Minh chuyen tien
10/09/2024 5390.67928		100.000		0200970415091012274520249FMs894632.6792 8.122745.Ung ho ba con mua lu lut
10/09/2024 5218.42935		500.000		672192.100924.122738.NGO THANH DAT Chuyen tien ho tro thiet hai do bao
10/09/2024 5209.42950		500.000		124100.100924.122744.NGUYEN PHUONG HUYEN ung ho dong bao bi bao lu FT24254078396124
10/09/2024 5209.42978		500.000		451337.100924.122747.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.54527		3.000.000		MBVCB.6991826427.Ung ho cuu tro.CT tu 0991000027617 NGO THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.54533		50.000		MBVCB.6991818124.ung ho lu lut.CT tu 1015998638 NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69004		200.000		020097041509101227482024QswF894676.6900 4.122740.LE THANH VI Chuyen tien
10/09/2024 5189.69013		200.000		020097042209101227472024PZQE528438.6901 3.122748.PHAN THI TUYET chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5387.68675		200.000		020097042209101227482024KE18758640.68675 .122729.NGUYEN THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.43513		100.000		124427.100924.122748.Ung ho dong bao lu lut FT24254613447600
10/09/2024 5242.54541		150.000		MBVCB.6991827314.Ho tro vung bao lu sau con bao so 3.CT tu 1021777453 VU HUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68690		500.000		020097041509101227502024EMCd894708.6869 0.122730.Ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.69062		200.000		020097042209101227492024Y6Y3877373.69062 .122750.THAI THI THANH HOAI SVJ JP chuyen tien
10/09/2024 5388.69063		300.000		0200970405091012275020249DUP025594.6906 3.122750.Vietcombank:0011001932418:HUYN H TUYET KHA chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.54548		500.000		MBVCB.6991816934.fan Gemini Norawit ung ho khac phuc sau bao.CT tu 0121002464419 DINH THI HOA LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44120		100.000		451354.100924.122750.Nong Ngoc Hung chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.69064		200.000		020097042209101227492024SPHN331961.6906 4.122742.ung ho bao lu
10/09/2024 5218.44131		100.000		671956.100924.122743.VU THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.44138		200.000		124606.100924.122750.MAI THI HUE ung ho cuu tro dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254423244496
10/09/2024 5215.44151		200.000		286213.100924.122751.IBFT Quyen gop khac phuc hauqua bao Yagi
10/09/2024 5387.69081		1.000.000		020097042209101227502024NAFE892893.6908 1.122751.NGUYEN THI LY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.44156		100.000		902228.100924.122751.huynh tu chuyen tien ung ho, ma GD 248732000
10/09/2024 5389.69089		1.000.000		020097042209101227512024OLB3586694.69089 .122752.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.54553		50.000		MBVCB.6991818523.cong dan Viet Nam.CT tu 9395219652 TRUONG MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43589		100.000		671883.100924.122741.CHAU THI MY DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5219.43601		200.000		124624.100924.122750.Nguyen Viet Hoang ung ho dong bao FT24254491039017
10/09/2024 5161.58844		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8985388.20240910.66488985388-0935123716_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.44183		700.000		124709.100924.122752.DAM THI HOANG ANH FT24254725404159
10/09/2024 5389.68737		200.000		020097042209101227512024OSC9292168.68737 .122732.DANG THI LAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.43604		300.000		820237.100924.122746.NHA THUOC SON HUYEN LAI CHAU xin chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5161.58834		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 8502732.20240910.66488502732-0843931383_N GUYEN THI KIM DUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.68743		85.000		02009704220910122752202497TP323582.68743. 122753.DAO THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5240.54561		50.000		MBVCB.6991816535.CAO PHAN LUONG chuyen tien.CT tu 1039854800 CAO PHAN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44224		1.000.000		168381.100924.122752.Tran Thuy Duong ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.68766		100.000		020097042209101227532024DAZ9327550.6876 6.122754.THAI MINH TIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.43657		500.000		673224.100924.122749.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5388.68781		100.000		020097041509101227542024dNDu895026.6878 1.122734.HUYEN ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.54573		50.000		MBVCB.6991818673.BUI THI LAM ung ho.CT tu 0421000479386 BUI THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW